

# VIÊN GIÁC



**SỐ NR 223** TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỰ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC  
*Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland*  
PL. 2.561 NĂM THỨ 39- THÁNG 2 NĂM 2018 JAHRGANG 38. FEBRUAR 2018 - AUSGABE IN VIETNAMEISCH





*Thời tiết cuối năm 2017 đến đầu năm 2018 có quá nhiều đổi thay. Trong khi ở Úc Châu mùa hè nóng lên đến 47 độ Celsius thì Hoa Kỳ có nơi nhiệt độ lạnh hạ xuống trừ 37 độ C. Cả 4.000 chuyến máy bay bị hoãn lại hay bị hủy bỏ, cũng có đến 22 người chết. Trong khi tuyết rơi, nước vẫn dâng cao ở nhiều vùng gần biển; gió vẫn thổi lớn làm cho cây cối tróc gốc đổ nhào. Lửa vẫn cháy ở nhiều khu rừng tại Nam California và tuyết vẫn rơi nặng hạt ở phía Bắc Trung Quốc. Có nhiều nơi tuyết rơi cao đến 4 mét. Tất cả đều bị đóng băng. Con người và thiên nhiên đang giành nhau từng sự sống, chiến đấu với nhau trong gang tấc với tử thần. Đã đến lúc chúng ta phải thẩm định lại giá trị của sự sống này, do chúng ta phá hoại thiên nhiên không ít. Âu đó cũng là nhân quả chăng? bởi vì không có loại nhân nào mà không sinh ra quả cả. Dầu cho ở đời này hay đời khác, nhân và quả cũng như bóng theo hình.*

*Nền chính trị của thế giới cũng đang bị khủng hoảng trầm trọng. Bắc-Nam Hàn; Nga-Mỹ-Trung Cộng, rồi Trung Đông, A Phú Hãn, Phi Luật Tân, Việt Nam, Nhật Bản v.v... nơi nào cũng nổi cộm lên nhiều vấn đề, khiến cho con người vốn đã phải lo toan cho nhiều việc, nay lại càng phải lo toan nhiều hơn nữa. Cái sống và cái chết cứ phải phập phồng chống đỡ, đối chọi nhau. Ai cũng muốn chiến thắng trên bàn cờ của thế giới; không nước nào muốn lép vế cả và ai là quốc gia chịu thua thiệt đây? Ngay cả những nước nhỏ như Bắc Triều Tiên, nay cũng đã làm chủ rất nhiều bom hạt nhân; khiến cho thế giới phải lo toan không ít. Giả sử nếu sự cuồng nộ của Mỹ và Triều Tiên bùng nổ thì thế giới của chúng ta sẽ bị hứng chịu những hậu quả dây chuyền như thế nào đây? Trách nhiệm này thuộc về ai và ai sẽ là những dân tộc chịu thiệt thòi nhất? những nhà chính trị và những nhà làm luật có ai nghĩ đến những hậu quả này chăng?*

*Đói nghèo ở Phi Châu, Việt Nam, Ấn Độ v.v... là những nơi mà lâu nay chúng ta đã quen rồi; nhưng tại các nước tư bản giàu có như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Đức v.v... con người vẫn thiếu ăn, thiếu mặc như thường. Những phần ăn của trẻ em tại học đường phải giảm thiểu, vì kinh phí của chính quyền không đủ nuôi. Lương giáo viên ít ỏi; nên ít người muốn trở thành những nhũ mẫu, mặc dầu ngành giáo dục và sự phạm cũng như ngành chăm sóc người già cả vẫn còn thiếu người trầm trọng. Nếu một người yêu nghề mà bị chính nghề mình chọn lại quá tải hay thiếu sự nâng đỡ từ nhiều mặt thì âu đó cũng là "cái khó nó bó cái khôn" chăng?. Lâu nay thế giới ít xảy ra hiện tượng này, mà ngày nay khi khoa học kỹ thuật phát triển ở một mức độ chóng mặt thì chính chúng ta phải đối diện với tất cả những nan đề này, cho đến nay vẫn chưa có những câu trả lời tương xứng.*

*Tại Việt Nam từ Bắc vào Nam, những cơn bão số 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16 v.v... đã đổ bộ vào trên bình diện rộng ở khắp lãnh thổ nhỏ bé này. Những căn nhà tạm bợ không thể chống chọi lại được với những cơn lốc xoáy; nên mái nhà, rường cột v.v... bị tróc nóc; khiến cho nhiều vạn người không có chỗ nương thân. Đói nghèo vẫn bị nghèo đói tiếp tục hoành hành*



trên quê hương đất Việt. Đứng trước hoàn cảnh khổ đau như vậy, những Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Liên Châu không thể làm ngơ; nên các Tổng Vụ Từ Thiện khắp nơi đã vận động bà con Phật tử tại ngoại quốc đóng góp tịnh tài để giúp đỡ những nơi bị thiên tai tàn phá như vậy. Đầu tiên là Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan đã về miền Trung cứu giúp cùng với Giáo Hội tại Hoa Kỳ. Kế tiếp là Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu và lần thứ hai Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan đã tiếp tục cứu giúp những người bị mất mát tài sản cùng của cải có được nơi ăn chốn ở, nhằm tránh khỏi cảnh lâm than tạm thời; nhưng về lâu về dài, nếu thiên tai cứ tiếp tục trừng phạt con người như vậy nữa thì âu đó cũng là nghiệp chướng lâu đời do con người đã tạo ra trong quá khứ, dầu vô tình hay cố ý, thì đây cũng là hậu quả vậy. Con người chắc chắn phải bỏ ác làm lành thì mới mong ra khỏi cái vòng luân quần xoay quanh như lâu nay ở nhiều bình diện như vậy.

Trong suốt năm 2017 vừa qua và ngay cả đầu năm dương lịch 2018 này các khóa tu học Phật pháp của các Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Úc Châu, Âu Châu hay Mỹ Châu vẫn luôn được duy trì tổ chức, nhằm củng cố niềm tin cho những người con Phật trong giai đoạn nhiễu nhương của lịch sử cũng như những nghiệp quả mà chúng ta đã gây tạo trong nhiều đời trước có cơ hội giảm nhẹ xuống để cho nhân loại được nhờ. Chúng ta không phải chỉ tu tập và cầu nguyện cho riêng người Việt của chúng ta, mà chúng ta tu cũng như học, cầu nguyện và thực hành hạnh từ bi lợi tha cho toàn cả nhân loại và thế giới. Có như vậy chúng ta mới xứng đáng là một người Phật tử chân chánh.

Nhìn lại quê hương Việt Nam chúng ta trong muôn thuở với những màn đấu đá với nhau trên chính trường cũng như những vụ tham nhũng long trời lở đất đã làm cho đất nước của chúng ta vốn tụt hậu từ lâu rồi, nay lại còn lún sâu vào sự thanh trừng lẫn nhau nhiều hơn nữa; nhằm để chứng minh rằng: ta mới đúng, còn kẻ khác thì sai. Cuối cùng chỉ có dân phải chịu còng lưng ra trả thuế để cán bộ là những người ăn trên ngồi trước thừa nước đục thả câu, tham nhũng lại càng tham nhũng nhiều hơn nữa. Chỉ một cái tết Dương Lịch năm 2018 vừa qua, cả nước có đến hơn mấy trăm người chết về giao thông vì không tuân thủ luật lệ. Thế giới này họ xem trọng sự sống bao nhiêu, thì Việt Nam của chúng ta xem thường sinh mạng của con người không ít. Vốn ở xã hội chủ nghĩa không có nền giáo dục về đạo đức xã hội cũng như môn công dân giáo dục; nên trách nhiệm không ai chịu gánh vào vai của mình cả. Chỉ có quê Mẹ Việt Nam phải hứng chịu nhiều cảnh khổ nhục nhân mà thôi ! Cuối cùng rồi người dân, thợ, nhà giáo v.v... cũng không tiếp tục chịu nổi những áp bức bất công; nên họ đã đình công đòi tăng lương cũng như sửa đổi lại chế độ làm việc nhiều giờ mà không trả lương phụ trội. Đây là dấu hiệu của sự dấn thân, sự trưởng thành của con người đang bị những chế độ độc tài và những ông chủ các hãng xưởng áp chế. Tức nước sẽ vỡ bờ là vậy.

Rồi đây đục trong sẽ được lắng xuống; nhưng chắc rằng sự hy sinh của con người không thể tránh khỏi nhiều sự mất mát. Bởi lẽ đâu có công cuộc đấu tranh nào mà không cần đến sự hy sinh từ tiền bạc, nhân lực cho đến những sự hy sinh cao cả khác nữa. Hy vọng rằng sang năm 2018 này những chính trị gia lãnh đạo thế giới sáng suốt hơn, có lòng nhân hơn thì chắc chắn thiên nhiên sẽ ít bị trừng phạt như lâu nay và từ đó chúng ta có thể xây dựng quê hương mình cũng như thế giới này càng ngày càng được an lành hơn bao giờ hết.

Trước thềm năm mới năm Mậu Tuất này chúng tôi xin đại diện cho Ban Biên Tập của báo Viên Giác xin cầu chúc cho toàn thể gia quyến của quý vị được vạn sự hanh thông, kiết tường như ý và cũng không quên niệm ân quý độc giả lâu nay vẫn hằng ủng hộ cho báo Viên Giác. Mong rằng quý vị vẫn tiếp tục hỗ trợ cho tờ báo của chúng ta luôn tồn tại với mọi người.

● **Ban Biên Tập Báo Viên Giác**

# Đọc "Thần chú trong Phật Giáo" do Giáo sư Lê Tự Hỷ biên soạn

## • Thích Như Điển

Cầm quyển sách trên tay với độ dày 340 trang khổ A5 do Viện Nghiên Cứu Phật Học Việt Nam-Trung Tâm dịch thuật Hán Nôm Huệ Quang ấn hành và nhà xuất bản Hồng Đức tái bản lần thứ 2 năm 2015. Sách này do Phật tử Nguyên Đạo Văn Công Tuấn trao tay cho tôi tại khóa tu Phật Thất từ ngày 24 đến 31.09.2017 vừa qua tại chùa Bảo Quang, Hamburg, Đức Quốc. Tôi rất vui mừng được đọc tác phẩm thứ hai của Giáo Sư Lê Tự Hỷ. Ngắm nhìn bìa sách cũng như cách in ấn của Việt Nam trong hiện tại đã tiến được 8 phần 10 so với Đài Loan hay Đức, nên tôi lại càng vui hơn nữa. Bởi lẽ từ năm 1975 đến cuối năm 2000 tất cả những kinh sách được in ấn tại Việt Nam, kể cả đóng bìa cứng cũng rất kém về kỹ thuật và mỹ thuật, nhưng nay sau hơn 40 năm, nghề in ấn Việt Nam đã bắt đầu có cơ ngơi vươn lên cùng với thế giới sách vở rồi và hy vọng rằng nghề ấn loát này sẽ không dừng lại ở đây.

Tôi vốn ưa đọc sách, nhưng cũng rất kén chọn sách hay để đọc, vì nếu lỡ đọc một quyển kinh hay sách nào đó không bổ ích, thì cảm thấy tổn quá nhiều thời gian của mình. Sách hay kinh điển vốn là món ăn tinh thần của tôi trong nhiều năm tháng nay. Trước đây tôi đã đọc quyển "Asoka từ huyền thoại đến sự thật" của Giáo Sư Lê Tự Hỷ viết và cũng đã điếm qua sách này cũng như cho đăng tải lên nhiều trang nhà để đọc giả khắp nơi làm quen được với tác phẩm quý hiếm này. Trước đó nữa thì tôi đã đọc "Chú Đại Bi giảng giải" của Hòa Thượng Tuyên Hóa giảng tại Vạn Phật Thánh Thành, Hoa Kỳ và Thượng Tọa Thích Minh Định ở Pháp đã dịch sang Việt ngữ rất lưu loát và sách này tôi cũng đã điếm qua. Kể đến hôm tháng 7 vừa qua, tôi có ghé thăm chùa Kim Quang của Thượng Tọa, Thầy đã biểu cho tôi quyển "Chú Lăng Nghiêm Kệ và giảng giải tập 1" của Hòa Thượng Tuyên Hóa giảng và Thầy đã dịch ra Việt Văn rất trôi chảy. Quyển này có hai phần: Phần đầu tiếng Việt và phần sau, Sư Cô em ruột của Thượng Tọa dịch ra tiếng Pháp cũng rất tuyệt vời. Thầy ấy bảo rằng vào tháng 11 này, lúc tôi qua giảng pháp tại chùa Kim Quang thì Thầy sẽ biểu cho tập 2 để đọc. Trong khi chưa có tập 2 của chú Lăng Nghiêm thì tôi đã nhận được quyển "Thần chú trong Phật giáo" này của Giáo Sư Lê Tự Hỷ, nên đã đọc trong vòng 4 tiếng đồng hồ trên xe lửa chạy nhanh từ Hannover đến Ravensburg vào ngày 9 tháng 10 năm 2017 vừa qua và tôi nghĩ rằng mình phải có bổn phận điếm lại sách này để giới thiệu với các đọc giả khắp nơi, làm quen với những kinh sách, chú giải quan trọng này. Dĩ nhiên sẽ không phải chỉ có toàn là những lời khen tặng, mà đâu đó

chắc sẽ không thiếu những góp ý chân thành, nên xin tác giả và các soạn giả hoan hỷ cho về những vấn đề xây dựng này.

Tôi vốn sinh ra từ quê hương xứ Quảng và bản chất là nông dân, nên nghĩ sao nói vậy và tôi cũng được biết tác giả Lê Tự Hỷ cũng là người xuất thân từ quận Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Mặc dầu đang ở đâu và giảng dạy ngôn ngữ nào đi nữa thì âm điệu tiếng Quảng Nam vẫn còn nguyên vẹn. Tôi được phước duyên là đi xuất gia từ năm 1964 đến bây giờ và từ đó đến nay những thời Kinh Lăng Nghiêm vào những buổi sáng hầu như chưa bao giờ xao lãng, ngoại trừ vài ngày ốm đau cũng như ở trong bệnh viện mấy ngày tại xứ Đức trong năm 2016 vừa qua, và hầu như Lăng Nghiêm đối với tôi, việc hành trì xem ra như cơm ăn, áo mặc, không thể thiếu trong bất cứ ngày nào. Ngày xưa còn nhỏ, lứa tuổi 15 đã được xuất gia học đạo và bài kinh đầu tiên phải trả cho quý Chú lớn hơn ở trong chùa Phước Lâm là Kinh Lăng Nghiêm. Thờ ải học thuộc lòng Lăng Nghiêm, tôi chẳng hiểu tại sao phải học và cứ học như thế để hành trì, cho đến bây giờ năm 2017 này là hơn 54 năm như thế, tôi thấy Lăng Nghiêm vẫn là Lăng Nghiêm, nhưng Lăng Nghiêm bây giờ mỗi buổi sáng tôi hành trì với Đại Chúng chùa Viên Giác, Hannover hay ở tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg này, tôi nhận thấy được một oai thần mãnh liệt từ kim khẩu của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni phóng ra để tuyên thuyết Thần Chú này, nên với tôi là một pháp hành vô cùng quan trọng.

Nhân đọc quyển "Thần chú trong Phật giáo" của Giáo Sư Lê Tự Hỷ, tôi xin nêu ra đây 3 quan điểm trong khi đọc kinh, trì chú hay nói đúng hơn là pháp học, pháp hành và pháp học lẫn pháp hành. Đây chỉ là quan niệm của tôi và tôi xin điếm qua từng pháp một qua các câu Thần Chú "Yết Đế, Yết Đế Ba La Tăng, Yết Đế, Bồ Đề Tát Bà Ha", kế tiếp là câu "An Ma Ni Bát Di Hồng" rồi "Chú Đại Bi" và Thập Chú trong Kinh Lăng Nghiêm của quyển sách này mà Giáo Sư Lê Tự Hỷ đã dày công nghiên cứu.

Tôi xin phép xếp Giáo Sư Lê Tự Hỷ vào quan điểm thứ nhất là pháp học. Học là một pháp rất quan trọng. Bởi vì Đức Phật vẫn hay dạy rằng: "Ai hiểu được pháp kệ đó sẽ hiểu được Phật và ai hiểu được Phật người ấy sẽ hiểu được Pháp". Như vậy việc học và hiểu pháp rất quan trọng. Lâu nay kinh điển được dịch từ chữ Pali sang tiếng Việt, bên Đại Tạng Kinh Nam Truyền gồm 13 tập với 25.000 trang kinh văn, thì có Cổ Hòa Thượng Tiến Sĩ Thích Minh Châu đã làm; Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh (Taisho Shinshu Daizokyo) do cổ Hòa Thượng Tiến Sĩ Thích Tịnh Hạnh chủ trương dịch từ Hán văn sang Việt văn thành Linh Sơn Pháp Bảo Đại Tạng Kinh, cũng không dưới 250.000 trang kinh, nhưng vấn đề giảng giải những Thần Chú ra tiếng Hán và tiếng Việt thì tôi thấy chỉ mới có Cổ Hòa Thượng Tuyên Hóa và Giáo Sư Lê Tự Hỷ thực hiện. Tôi không rõ Giáo Sư Lê Tự Hỷ học tiếng Phạn ở đâu, nhưng khả năng phân tích và ngữ nghĩa trong Phạn ngữ của Giáo Sư thật quả là tuyệt vời. Có lẽ một phần do tự học như Hòa Thượng Thích Tuệ Sỹ mà ra. Riêng tôi phạm trù Phạn ngữ

cũng như tiếng Pali thì xin chịu, bởi từ nhỏ vốn quen với nền văn học chữ Hán cũng như Anh, Pháp, Nhật và Đức ngữ, nên ở những phạm trù Phạn ngữ thuộc về Thần Chú, thì tôi chỉ có dựa cột mà nghe chứ không dám luận bàn. Vì cuộc đời này có nhiều việc phải tu, phải học nữa, cho đến khi nào nấp quan tài dậy lại mới thôi. Cho nên người xưa thường nói rằng:

*Học hải vô nhai cần thị ngạn  
Thanh không hữu lộ chí vi thế*

Giáo sư cho rằng những phiên âm Hán Việt về Thần Chú lâu nay chúng ta đọc, không sát với tiếng Việt. Do vậy nên hãy đọc âm vận được phiên âm trực tiếp từ chữ Phạn ra chữ Việt thì tương đối đúng hơn. Điều này hẳn tôi đồng ý với tác giả của quyển sách này, nhưng lâu nay ở Việt Nam chưa có vị Sư hay Cư sĩ nào làm được điều ấy cả. Lý do là sở học về Phạn ngữ của quý Ngài giới hạn chẵn? Hay vì lẽ gì mà các Ngài đã không cho phiên âm ra Việt ngữ. Như vậy Ngài Khương Tăng Hội, Ngài Chi Cương Lương, Ngài Mậu Bác đã ở Giao Châu chúng ta từ thế kỷ thứ 2, thứ 3 đã chẳng quan tâm về vấn đề này hay sao? Hay là các Ngài ấy thấy rằng cứ để nguyên mẫu âm Hán Việt như thế để trì tụng thì công đức cũng không nhỏ. Đến thế kỷ thứ 8 (750) chúng ta có Ngài Phật Triết (người Lâm Ấp) và Ngài Bồ Đề Tiên Na (người Ấn Độ) đến xứ Phù Nam này và vào năm 752 các Ngài được Thánh Vũ Thiên Hoàng của Nhật Bản mời sang Nara để làm lễ khai nhãn cúng dường tượng Tỳ Lô Giá Na Phật bằng đồng, chắc hẳn quý Ngài cũng rất rành tiếng Phạn, không hiểu tại sao các Ngài không dịch những câu Thần Chú trong Đại Bi, Bát Nhã hay Lăng Nghiêm ra tiếng Việt? Hẳn nhiên phải có lý do, nhưng bây giờ quý Ngài ấy đâu còn hiện diện trên cõi Ta Bà này nữa mà tham vấn. Do vậy, chúng ta vẫn chưa có được câu trả lời. Nhưng dẫu sao đi nữa việc làm của Giáo Sư Lê Tự Hỷ là việc làm đáng khâm phục và Giáo Sư cũng khuyên là lớp Tăng Ni hay Phật tử trẻ có cơ duyên tiếp xúc với Phạn văn thì nên đọc các Thần Chú này trực tiếp từ tiếng Phạn ra âm tiếng Việt thì gần gũi với nguyên ngữ hơn. Riêng phận già gần 70 tuổi như tôi trong hiện tại thì chỉ xin chấp nhận cái cũ đã trải qua truyền thống lâu nay về pháp hành, chứ chưa thay đổi qua pháp học như Giáo Sư đề nghị được.

Quan điểm thứ hai là về pháp hành. Ví dụ như Ngài Tuyên Hóa, Ngài Tinh Vân, Ngài Ấn Thuận, Ngài Thanh Từ v.v... cả Trung Hoa và Việt Nam trong quá khứ cũng như hiện tại các Ngài này hầu như không có bằng cấp nào của thế gian cả, nhưng về phép Tu của các Ngài thì quả là Thầy của cả Nhân Thiên, ít ai sánh kịp. Ngài Tuyên Hóa khi giảng giải về Chú Lăng Nghiêm hay Chú Đại Bi, Ngài có bảo rằng Ngài không biết chữ Phạn, nhưng cái cảm nhận của Ngài khi giảng đến những Thần Chú này, do như có lực gia trì của chư Phật và chư vị Bồ Tát nên Ngài mới giảng được như vậy. Trong sách này, kể từ trang 173 trở đi tác giả Lê Tự Hỷ không đồng ý với Ngài Tuyên Hóa mấy. Tuy nhiên Ngài đã được xưng là Thánh Tăng của đương đại và Ngài cũng có bảo rằng: "Trong đời mạt pháp này, nếu ai đó hành trì Thần Chú Thủ Lăng

Nghiêm mà bị rơi vào địa ngục, thì Ngài sẽ là người xuống đó trước". Hành giả có thể bảo đảm được việc này, chứ học giả thì khó có thể nói những câu tương tự được như vậy.

Nếu đứng về quan điểm của pháp hành thì nên xem trang 30 của sách này, tác giả đã kể ra 2 câu chuyện trong Phật giáo Tây Tạng rất hay về một vị Thầy chỉ biết trì tụng duy nhất một câu Thần Chú mà thôi. Một vị Tăng sĩ nổi danh khác không cần Thầy dạy nữa, nên đi tìm vị Tăng sĩ chuyên tu này và thấy vị này đọc sai âm câu Thần Chú, nên cố gắng sửa lại. Cuối cùng vị theo pháp hành quên bẵng đi là người bạn Tăng sĩ kia đã dạy cho mình phát âm như thế nào, nên đã lướt đi trên nước, đến cạnh bên chiếc thuyền của vị Tăng sĩ nổi danh kia để hỏi lại về âm vận của câu chú, thì cả người chèo thuyền và vị Tăng sĩ nổi danh kia đều hết sức kinh ngạc nên đã đáp lại rằng: "Ồi thôi! Ngài không cần gì nữa cả, không cần gì nữa cả!".

Câu chuyện thứ 2 ở trang 32 và 33 cũng rất hấp dẫn. Đó là câu chuyện của hai học Tăng, một thông minh và một bình thường. Người bình thường niệm câu Thần Chú Án Ma Ni Bát Di Hồng trong 3 năm liền, được 100 triệu lần và người thông minh kia chỉ bắt đầu niệm danh hiệu này trong ba ngày còn lại; trước khi người Tăng Sĩ bình thường kia sắp xong 100 triệu lần, người Tăng sĩ thông minh kia quán mọi người trên thế gian này đều là một Đức Quan Thế Âm và mình với Ngài không khác. Cuối cùng Sư phụ của hai Vị này đều rất hài lòng cho pháp hành này. Thật ra thì Phật giáo Việt Nam của chúng ta trong hiện tại thiếu những vị chuyên tu về pháp hành như Tây Tạng hay Trung Hoa, chứ chúng ta không thiếu những pháp học.

Bây giờ trở đi mới chính là những giờ phút Phật giáo Việt Nam của chúng ta phải hạ thủ công phu, mới bắt kịp theo Phật giáo Tây Tạng được. Tôi đi rất nhiều nơi và đến rất nhiều chốn, nhưng những nước còn hành trì Thần Chú Lăng Nghiêm rất ít, trong đó chỉ còn thấy ở các chùa Trung Hoa, Việt Nam, Đại Hàn và An Nam Tông của Việt Nam ở Thái Lan cũng như những chùa Việt Đại Thừa tại ngoại quốc. Trong khi đó Phật giáo Nhật Bản họ hành trì theo kinh điển của Tông Phái họ và hoàn toàn không có Tông nào tụng Lăng Nghiêm cả; còn Phật giáo ở Đức lại đa dạng hơn, nghĩa là nhóm Phật tử nào theo Tông Phái của Phật giáo nước nào thì họ tụng theo ngôn ngữ tiếng của nước đó. Ví dụ như người Mỹ, người Đức, người Pháp theo Phật giáo Tây Tạng thì họ tụng kinh, chú theo âm Tây Tạng, chứ họ chưa có thể biến đổi hoàn toàn theo âm vận của tiếng địa phương được. Ở đây chúng ta cũng đồng ý với Giáo Sư Lê Tự Hỷ rằng: "Công dụng của Thần Chú không từ ngoài mà được. Việc chính là hành giả ấy hành trì như thế nào mà thôi".

Quan điểm thứ 3 là vừa có pháp học và có cả pháp hành. Đại diện cho khuynh hướng này có cố Hòa Thượng Tiến Sĩ Thích Minh Châu, Thiền Sư Thích Nhất Hạnh, cố Hòa Thượng Tiến Sĩ Thánh Nghiêm và Đức Đạt Lai Lạt Ma. Nếu có ai đó đã đọc Nam Truyền Đại

# Vài nhận xét vấn đề dịch lại Tâm Kinh của Thầy Thích Nhất Hạnh

• Lê Tự Hỷ

Tạng Kinh hay những sách của cố Hòa Thượng Thích Minh Châu viết thì chúng ta phải ngưỡng vọng một bậc Thầy đạo cao, đức trọng. Là một học giả uyên bác về tiếng Pali, Hán văn, Pháp văn và Anh văn, nhưng pháp hành thiền của Ngài không bao giờ xao lãng. Mặc dầu với cương vị của một vị Viện Trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh từ năm 1964 đến năm 1975, có không biết bao nhiêu việc phải giải quyết, nhưng tâm từ và tâm bi qua sự hành thiền, Ngài đã làm tỏa chiếu một bầu trời Vạn Hạnh cho đến mãi ngày nay. Thiền Sư Thích Nhất Hạnh với hơn 150 tác phẩm bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau. Thầy Nhất Hạnh đã hướng dẫn người ngoại quốc tu Thiền Chánh Niệm như thế nào và ở ngoại quốc ngày nay, trong giới Phật giáo và các học giả khi nghe nhắc tới Thiền Sư Nhất Hạnh, không ai mà không biết.

Ngài Thánh Nghiêm, người Đài Loan, năm 1972 tôi đã có dịp gặp Ngài tại Nhật và sau này khi Thầy Hạnh Giới tốt nghiệp Tiến Sĩ tại Đại Học Hannover vào năm 2003, tôi cũng đã cho Thầy ấy qua Pháp Cổ Sơn tại Đài Loan để tu học với Ngài Thánh Nghiêm trong nhiều năm. Tại đó học Tăng có thể học tư tưởng của Ngài về: Nhân Gian Tịnh Độ, Thiên Quốc Tịnh Độ, Phật Quốc Tịnh Độ và Tự Tánh Di Đà Tịnh Độ và nếu có ai đó đã đọc những sách của Ngài như: Thánh Nghiêm Tự Truyện hay So Sánh Tôn Giáo Học v.v... thì chúng ta cũng sẽ thấy được một Tiến Sĩ của Nhật Bản chịu đựng sống dưới găm cầu ở New York suốt 6 tháng trường để thực chứng với "cái KHÔNG là gì?" sau khi đã không thành công với Ban Hộ Tự của chùa Đông Sơ ở New York. Còn Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 14 thì khỏi phải phẩm bình, vì Ngài là một Thánh nhân trong hiện thế, nhưng mỗi ngày Ngài đều hành trì 4 tiếng đồng hồ vào mỗi buổi sáng. Còn chúng ta thì sao? Đa phần chúng ta là phàm Tăng, phàm Ni nhưng rất dễ duôi với việc hành trì qua việc trì tụng Thần Chú Lăng Nghiêm vào mỗi buổi sáng. Nếu ai đó đã đọc được những tác phẩm của Đức Đạt Lai Lạt Ma thì trong đó có hai quyển nên đọc trước. Đó là: "Nước tôi và dân tôi" hay "Tự do trong lưu đày" để thấy rằng một bậc Thánh Tăng đã thực hành pháp học và pháp hành như thế nào trong suốt cuộc đời của Ngài. Có như vậy chúng ta mới cố gắng để thành tựu sở tu và sở chứng của mình được, khi nhìn gương thực hiện pháp của các Ngài.

Đọc "Nhân Sinh Yếu Nghĩa" của Ngài Tuyên Hóa giảng bằng tiếng Phổ Thông và Thượng Tọa Minh Định đã dịch sang Việt Ngữ, hay đọc "Thần Chú trong Phật giáo" của Giáo Sư Lê Tự Hỷ chúng ta sẽ thấy ngay thế nào là pháp học và thế nào là pháp hành. Riêng tôi xin chấp hai tay lại để niệm ân tất cả, vì tôi đã chưa làm được việc đó. Tôi chỉ là người nổi bước theo những lối chân mòn của các bậc Tổ Đức đã từng lội qua những dòng sông sanh tử mà thôi. Từ đó chúng ta sẽ có một cái nhìn thấu triệt hơn về con đường mà chúng ta đang đi và đang phụng sự.

**(Xem tiếp trang 10)**

Việc dịch lại Tâm Kinh của Thiền sư Nhất Hạnh tuy theo ý thầy là dành riêng cho các đệ tử của thầy trong Làng Mai khi thầy nói với "các con" của thầy, nhưng vì thầy là một bậc thầy có uy tín rất lớn trong Phật giáo của thế giới, cho nên việc dịch lại đã gây lên sự quan tâm của một số nhà nghiên cứu Phật học.

Tôi nghĩ chúng ta không nên vì tình cảm mà vội khen, chê một cách thiếu cơ sở, mà nên góp ý trên hai vấn đề: Lý do thầy đưa ra để dịch lại Tâm Kinh có chính đáng hay không, và Bản dịch lại có tốt hơn các bản cũ hay không?

Như thế là tôi đã vâng theo lời dạy của đức Phật trong kinh Kālāma: chớ vội tin lời của bất kỳ ai... kể cả lời của Ngài, mà phải suy nghiệm, so sánh..., áp dụng rồi mới có thể chấp nhận hay không. Và thật ra, thầy Nhất Hạnh cũng đã làm như thế đối với các bậc thầy, tổ của chính thầy khi thầy dịch lại Tâm Kinh. Trong tinh thần đó, và với lòng vô cùng tôn kính thầy Nhất Hạnh, tôi xin nêu ra một số suy nghĩ như sau.

## I. Lý do thầy Nhất Hạnh nêu ra để dịch lại Tâm Kinh có chính đáng không?

**1. Lý do chính:** Tâm Kinh do một vị Bồ Tát nói ra, nhưng vị Tổ (nào đó) thiếu khéo léo trong khi biên tập khiến cho hậu thế hiểu sai hơn 2000 năm nay [1].

Nhưng thầy Nhất Hạnh không đưa ra bản gốc chữ Phạn nào của Tâm Kinh mà thầy cho là vị Tổ ấy biên tập thiếu khéo léo. Vì vậy mà học giả Jayarava mới cho rằng thầy Nhất Hạnh chỉ dựa trên bản Hán dịch chữ không dựa trên bản Phạn mà dịch lại [2]. Ông Jayarava cho rằng thầy Nhất Hạnh có nêu ra vài từ Phạn là cốt để đệ tử của thầy và những người khác vững tin ở thầy, chứ thực chất thầy không dùng bản Phạn văn nào cả! Jayarava dẫn chứng là trong bản dịch lại của thầy Nhất Hạnh có câu: "Giác ngộ điều ấy xong, Bồ Tát vượt qua được mọi khổ đau ách nạn" (Bản Việt văn); "and with this realisation he overcame all Illbeing" (Bản Anh văn). Theo Jayarava câu "Bồ Tát vượt qua mọi khổ đau ách nạn" là câu chỉ có trong bản Hán dịch mà không có trong các bản Phạn.

Tôi đã tìm trong 6 bản Hán dịch của Tâm Kinh thì thấy 4 bản: Cư Ma La Thập (Taishō 250), Huyền Trang (Taishō 251), Lợi Ngôn (Taishō 253) và Trí Tuệ Luận (Taishō 254) có câu "độ nhất thiết khổ ách" là "vượt qua mọi khổ ách", còn 2 bản: Pháp Nguyệt (Taishō 252) và Pháp Thành (Taishō 255) thì không có câu này.

Với các bản Phạn, tôi đã tìm thấy một số như sau:

(1) Những bản Phạn văn xưa nhất trên lá bối tại Nhật Bản mà F. Max Müller và Bunyiu Nanjio sưu tầm được và cho xuất bản tại Oxford năm 1884. [3]

(2) Bản Phạn văn do P.L. Vaidya cho in. [4]

(3) Bản Phạn văn trong của Edward Conze. [5]

Trong tất cả những bản Phạn văn này, không có câu Phạn nào ứng với “độ nhất thiết khổ ách” cả.

Có thể nào ngài Huyền Trang đã dùng một bản gốc chữ Phạn khác những bản trên đây? Chúng ta cũng được biết là trên đường đi Tây Vực, ngài Huyền Trang đã được một nhà sư ở chùa Không Huệ, tại Ích Châu dạy cho bài Tâm Kinh, nhờ tụng bài này mà Ngài vượt qua được mọi khổ ách, chướng ngại trong cuộc hành trình gian nan [6] cho nên khi dịch Tâm Kinh Ngài đã thêm vào “độ nhất thiết khổ ách” để nhấn mạnh cái “dùng” của Tâm Kinh?

Cũng nên lưu ý là trước Ngài Huyền Trang hơn 200 năm, Ngài Cưu Ma La Thập đã dịch Tâm Kinh từ Phạn ra Hán văn (Taishō 250), trong đó có câu “vượt qua tất cả khổ ách”. Cho nên rất có thể bản Tâm Kinh mà Ngài Huyền Trang được một vị sư dạy tại chùa Không Huệ là bản dịch của Cưu Ma La Thập, đã có sẵn “vượt qua tất cả khổ ách” nên về sau Ngài dịch, Ngài thêm vào.

Nhân đây, một câu hỏi khác được nêu ra: Nhiều bậc thầy đưa từ Ấn Độ qua Trung Quốc nhiều bộ kinh Phật bằng Phạn văn để dịch ra chữ Hán. Chỉ riêng Ngài Huyền Trang đã chở về Trung Quốc 74 bộ kinh, dịch ra chữ Hán thành 1335 tập, trong đó có Mahāprajñāpāramitā (Đại Bát Nhã Ba La Mật Đa) gồm 600 tập; Mahāvibhāṣā (Đại Tì Bà Sa) gồm 200 tập; và Yogācārabhūmi (Du Già Sư Địa) gồm 100 tập v.v... Nhưng tại sao bản dịch thì còn mà bản gốc Phạn thì hầu như mất hết? Phải chăng người Trung Quốc đã cố ý “thủ tiêu bản gốc chữ Phạn” trong tinh thần “Đại Hán”? Cho rằng Trung Quốc là nhất thiên hạ, còn các dân tộc xung quanh đều là “man di” mặc dầu nhiều khi phải đi học người ta. Ngay như chữ Phạn dùng viết kinh Phật mà lúc đầu đã từng bị người Trung Quốc xem thường là “Hồ ngữ” là tiếng của “rợ Hồ”. Chính vì mất bản gốc Tâm Kinh cũng như rất nhiều bản gốc những Kinh, Luận khác mà ngày nay các nhà Phật học mới khổ! Câu chuyện thầy Nhất Hạnh dịch lại Tâm Kinh và phản biện của Jayarava cũng do mất bản gốc Tâm Kinh mà ra!

## 2. Các dẫn chứng của thầy Nhất Hạnh về sự hiểu sai do Tâm Kinh gây ra.

Thầy Nhất Hạnh đưa ra 2 thí dụ để dẫn chứng. Trong thí dụ 1, chú tiểu tin Tâm Kinh nên nói rằng “không có mũi”. Vị thầy bèn lấy tay vịn mạnh mũi của chú khiến chú đau kêu la, để chứng tỏ “không có mũi” là sai. Từ đó thầy Nhất Hạnh kết luận: Bản dịch Tâm Kinh của Ngài Huyền Trang không ổn do thiếu vài từ, gây hiểu lầm. Có thật vậy không? Theo logic, thì việc một chú tiểu hiểu sai chữ “không” trong Tâm Kinh không chứng minh được bản dịch Tâm Kinh là sai. Ngay cả việc vị thầy “kéo mũi chú tiểu cho chú đau” để chứng tỏ “có mũi” cũng không chứng minh được vị thầy ấy đã hiểu đúng chữ “không” trong Tâm

Kinh. Bởi vì sao? Trong Tâm Kinh, các thuật ngữ như “không” là đặc ngữ ở tầm rốt ráo (liễu nghĩa, ultimate, Phạn: paramārtha, nitārtha) trong cảnh giới của chư Phật. Trong khi chú tiểu dùng chữ “không” ở tầm qui ước đời thường (không liễu nghĩa, conventional, concealing, Phạn: saṃvṛti, neyārtha). Và ngay cả cái hành động kéo mũi của vị thầy cũng ở tầm qui ước đời thường.

Trong thí dụ 2: Câu “*Chư Phật ba đời tạm thời bày đặt*” trong bài kệ của Tuệ Trung Thượng Sĩ không có nghĩa là “Chư Phật ba đời bày đặt nói điều không đúng” mà chỉ có nghĩa “chân lý không thể diễn tả được bằng ngôn từ, vì dùng ngôn từ là đã dùng khái niệm có sẵn trong đầu, là đã sai chân lý, tức là không có ngôn từ diễn tả đúng được chân lý, cho nên chư Phật ba đời phải mượn tạm ngôn từ để nói về chân lý. Câu tiếp theo “*Không chẳng phải sắc, sắc chẳng phải không*” là một thủ thuật của nhà thiền là dùng câu nói ở tầm qui ước đời thường để “đấm mạnh” vào nhà sư khiến nhà sư “bật đi” cái bám víu vào “không” cũng ở tầm qui ước thế gian của nhà sư kia, chứ không có nghĩa Tuệ Trung Thượng Sĩ nói ngược Tâm Kinh ở tầm liễu nghĩa.

Tóm lại, thầy Nhất Hạnh đưa ra 2 thí dụ để kết luận theo qui nạp là bản dịch Tâm Kinh là sai, nhưng theo ý chúng tôi là chưa đủ thuyết phục. Việc “sai” hay “không sai” của Tâm Kinh sẽ được biện giải rõ hơn ở phần dưới đây.

## II. Bản dịch lại Tâm Kinh của thầy Nhất Hạnh có tốt hơn các bản dịch cũ hay không?

Ở đây lại gặp vấn đề: thế nào là tốt hơn. Chúng ta có thể tạm nêu ra hai tiêu chuẩn của “tốt hơn”: phản ánh đúng nội dung của bản gốc hơn, và tinh gọn hơn với văn phong thuần Việt hơn và nhuần nhuyễn hơn.

**1. Về nội dung:** Chính vì thầy Nhất Hạnh không đưa ra bản gốc nào cả cho nên tôi chỉ có thể căn cứ trên bản Hán dịch của Ngài Huyền Trang [7] là bản được dùng nhiều nhất tại Trung Quốc, Nhật Bản, Triều Tiên - Đại Hàn và Việt Nam ta, và những bản Phạn [3, 4, 5] đã nêu trên đây để so sánh với bản dịch mới của thầy.

**a. Câu đầu:** Trong bản Hán dịch của Ngài Huyền Trang: “*Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát nhã Ba la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.*” [7]

Trong các bản Phạn “*āryāvalokiteśvaro bodhisattvo gambhīrāyāṃ prajñāpāramitāyāṃ caryāṃ caramāṇo vyavalokayati sma: pañca-skadhastāṃśca svabhāva-sūnyān paśyati sma* [Edward Conze thì thay “*gambhīrāyāṃ prajñāpāramitāyāṃ caryāṃ*” bởi từ kép, nên thành: “*gambhīrāṃ prajñāpāramitā-caryāṃ*” [5].

Thầy Nhất Hạnh dịch thành:

“*Bồ Tát Avalokiteśvara, trong khi quán chiếu sâu sắc với tuệ giác qua bờ, bỗng khám phá ra rằng tất cả năm uẩn đều trống rỗng, tất cả đều là cái không.*”

Giác ngộ điều ấy xong, Bồ Tát vượt qua được mọi khổ đau ách nạn”.

Bản tiếng Anh của thầy:

“Avalokiteshvara while practicing deeply with the Insight that Brings Us to the Other Shore, suddenly discovered that all of the five Skandhas are equally empty, and with this realisation he overcame all Ill-being” [1]

Với câu dịch này của thầy Nhất Hạnh, tôi có vài điều xin được phép trình bày.

**Thứ nhất:** Trong câu Hán văn, các Ngài không dịch từ Phạn “prajñāpāramitā” mà phiên âm thành “Bát Nhã Ba La Mật Đa”. Vì sao?, bởi vì không phải các Ngài không thấu hiểu từ “prajñāpāramitā” mà chính vì quá thấu hiểu, nên các Ngài thấy không có từ nào ngắn gọn hơn trong chữ Hán mà có thể chuyển tải được nội hàm của từ “prajñāpāramitā” cho nên đành phải phiên âm. Thầy Nhất Hạnh đã dịch “prajñāpāramitā” thành “**Tuệ giác qua bờ**”. Theo tôi là “không chính xác” bởi vì “prajñāpāramitā” là một từ kép loại “mô tả hạn định” (tatpuruṣa) của hai từ “prajñā” và “pāramitā”, cho nên trong từ kép này thì từ thứ 2: “pāramitā” là từ chính, nó là danh từ giống cái, có nghĩa “sự vượt ngưỡng đời thường”, “sự làm cho hoàn hảo”, “sự vượt qua bờ bên kia”; còn từ thứ 1: “prajñā” là từ phụ, nó là danh từ giống cái, có nghĩa “tuệ giác”. Vậy “prajñāpāramitā” là một danh từ giống cái (theo giống của từ thứ 2), có nghĩa “sự làm cho hoàn hảo của tuệ giác” hay “sự làm cho tuệ giác hoàn hảo” hay “sự làm cho qua bờ của tuệ giác” hay “sự làm cho tuệ giác qua bờ”. Đây là một quá trình động, **một pháp tu chứ không phải là kết quả tĩnh** của quá trình ấy là “tuệ giác qua bờ”. Vì vậy câu chữ Hán: “hành thâm Bát Nhã Ba La Mật Đa” chính là thực hành “quá trình tu làm cho tuệ giác qua bờ” chứ không phải hành cái kết quả là hành cái “tuệ giác qua bờ”. Câu Phạn văn, nói rất rõ: “prajñāpāramitāyāṃ caryāṃ caramāṇa” = “prajñāpāramitāyāṃ caryāṃ caramāṇaḥ” = “đang thực hành các nghi thức trong pháp làm hoàn hảo tuệ giác” hay “đang thực hành quá trình trong pháp làm cho tuệ giác qua bờ”.

**Thứ hai:** Trong bản Phạn văn có 3 động từ: (i) caramāṇaḥ = đang thực hiện (Chủ cách (Nominative) số ít giống đực của Hiện tại phân từ caramāṇa của động từ car (I carati) là thực hành); (ii) vyavalokayati là quan sát kỹ từ trên xuống, soi xét; (iii) paśyati là thấy. Trong bản Hán dịch, ngoài 3 động từ tương ứng: “hành”, “chiếu”, “kiến” còn thêm động từ thứ 4 là “độ” (vượt qua). Trong bản dịch của thầy Nhất Hạnh, thầy **bỏ động từ “hành”** mà chỉ có “quán chiếu”, “khám phá ra”, thầy thêm vào động từ “giác ngộ”, và giữ y động từ thứ 4 trong bản Hán dịch “vượt qua”. Việc loại bỏ động từ “hành” (đang hành = caramāṇa) đã khiến cho quá trình động là quá trình “đang tu để thực chứng” của vị Bồ Tát “đang thực hành pháp tu làm cho tuệ giác qua bờ” trở thành trạng thái tĩnh, là vị Bồ Tát không tu mà đã có sẵn “tuệ giác qua bờ”, (chữ của thầy “với tuệ giác qua

bờ”). Đây quả là một điều vô cùng đáng tiếc vì làm cho Tâm Kinh mất đi cái quý giá nhất của lời dạy của Bồ Tát “**phải tu mới thực chứng**”, chứ không tu, chỉ nghe kể thì biết là cái biết do người khác nói lại chứ bản thân không thật biết, đây không phải cách tu theo Phật! Hơn nữa, với tuệ giác qua bờ có sẵn thì biết ngay mọi sự chứ cần gì phải “quán chiếu sâu sắc” mới “bỗng khám phá ra”. Việc thêm động từ “giác ngộ” với câu “giác ngộ điều ấy xong” có cần thiết không vì không đưa thêm vào một chút gì mới khi mà trước đó đã “khám phá ra năm uẩn là không” tức là đã deeply with the Insight that Brings Us to the Other Shore” thầy dịch chữ “thâm” thành “deeply” là một adverb (trạng từ) phụ nghĩa cho từ “practicing”. Điều này so với câu Hán “hành thâm Bát Nhã Ba La Mật Đa” cũng đã không “khớp” vì “thâm” ở đây là “tĩnh từ” bổ nghĩa cho danh từ “Bát Nhã Ba La Mật Đa” để có nghĩa “pháp tu làm cho tuệ giác qua bờ là pháp tu thâm sâu”. Nếu trạng từ thì câu Hán văn ấy phải là “thâm hành Bát Nhã Ba La Mật Đa”.

Chúng “ngộ” ra rồi.

**Thứ ba:** chữ “thâm” trong câu Hán văn “hành thâm Bát Nhã Ba La Mật Đa”, thầy Nhất Hạnh đã dịch thành một trạng từ “sâu sắc” phụ nghĩa cho động từ “quán chiếu”. Qua bản tiếng Anh của thầy: “while practicing ta thử xem trong câu Phạn “gambhīrāyāṃ prajñāpāramitāyāṃ caryāṃ caramāṇa”, từ gambhīrāyāṃ là Vị trí cách (Locative) số ít giống cái của tính từ “gambhīra”, nghĩa là sâu xa, thâm sâu. Nó bổ nghĩa cho prajñāpāramitāyāṃ là Vị trí cách (Locative) số ít giống cái của danh từ giống cái “prajñāpāramitā”. Cho nên “gambhīrāyāṃ prajñāpāramitāyāṃ caryāṃ caramāṇa” là “đang (/trong khi) thực hành quá trình trong pháp làm cho tuệ giác qua bờ sâu xa”.

Như vậy, trong Hán văn cũng như trong Phạn văn thì “sâu xa” là tính từ bổ nghĩa cho danh từ “Bát Nhã Ba La Mật Đa” chứ không phải là “trạng từ” bổ nghĩa cho động từ nào cả.

Đó là chỉ đúng về mặt ngữ nghĩa của câu văn. Còn đối với thực chất, bản chất của vấn đề, Ngài đã là bậc Bồ Tát, thì một khi Ngài “thực hành” một pháp tu nào thì dù ở đâu, lúc nào Ngài cũng thực hành với tâm trí như nhau, chứ không thể lúc này Ngài thực hành “sâu xa” lúc khác Ngài thực hành “cạn”!

**Thứ tư:** Câu Hán văn: “*chiếu kiến ngũ uẩn giai không*” được thầy Nhất Hạnh dịch thành: “quán chiếu sâu sắc với *tuệ giác qua bờ*, bỗng khám phá ra rằng tất cả năm uẩn đều trống rỗng, tất cả đều là cái không”. Câu Phạn văn tương ứng: “vyavalokayati sma: pañca-skadhastāṃśca svabhāva-sūnyān paśyati sma”.

Các bậc thầy như Hòa Thượng Thích Trí Thủ [7], Hòa Thượng Thích Thành Từ [8] dịch “*chiếu kiến ngũ uẩn giai không*” thành “soi thấy năm uẩn đều không”. Qua câu Phạn “vyavalokayati sma: pañca-skadhastāṃśca svabhāva-sūnyān paśyati sma” có nghĩa “Ngài đã soi (xem xét kỹ) năm uẩn và đã thấy



chúng không có tự tính” hay “Ngài đã soi năm uẩn và đã thấy tự tính của chúng là không”. Trong câu này, tính từ “sūnya” nghĩa là “không”, danh từ “svabhāva”, nghĩa là tự tính, bản chất riêng. Cho nên từ “không” trong câu Hán văn, ứng tính từ Phạn “sūnya” và từ Anh “empty” là một đặc ngữ dùng ở tầm liễu nghĩa (ultimate, paramārtha, nitārtha), với nội hàm là “không có tự tính”. Qua danh từ trong Hán văn là “không”, trong Phạn là “sūnyatā”, Anh là “emptiness” với nội hàm là “sự không có tự tính”. “sūnyatā” = “sự không có tự tính” đã được Ngài Nāgārjuna (Long Thọ) triển khai trong tác phẩm Madhyamakāśāstra (Trung Quán Luận) mà chúng ta có thể hiểu một cách đơn giản: “sūnyatā” = “sự không có tự tính” tương đương với “pratīyasamutpāda” = “tính duyên khởi”, nghĩa là mọi sự vật do nhân duyên hòa hợp mà thành chứ không tự có. Vậy để cho đơn giản, chúng ta có thể nói “sự không có tự tính” là “sự không tự có”, cho nên thuật ngữ “không” ở đây có thể hiểu là “không tự có”.

Như vậy “không” trong câu Hán văn, “sūnya” trong câu Phạn không phải là không có gì cả, mà có thể có những thứ gì đó nhưng không có tự tính, hay không tự có. Vậy không thể dịch thành “trống rỗng” như thầy Nhất Hạnh. Vì tính từ “trống rỗng” có nghĩa “bên trong không có gì cả”, thì không đúng với đặc ngữ Hán “không” hay Phạn “sūnya” trong văn cảnh diễn tả ở tầm mức liễu nghĩa này là “không tự có”.

### b. Câu mà thầy Nhất Hạnh cho là thiếu từ nên thêm các từ “có có”, “có không”

**Câu Hán văn:** “*Xá Lợi Tử ! thị chư pháp không tướng, bất sinh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm*”. Câu Phạn văn tương ứng: “iha śāriputra sarva-dharmāḥ sūnyatālakṣaṇā anutpannā aniruddhā amalā avimalā anūnā aparipūṇāḥ [P.L Vidya thay “avimalā” bởi “na vimalā” và “anūnā aparipūṇāḥ” bởi “nonā na paripūṇāḥ” [4]].

Thầy Nhất Hạnh dịch thành: “Này Śāriputra, tất cả mọi hiện tượng đều mang theo tướng không, không hiện tượng nào thực sự có sinh, có diệt, **có có, có không**, có dơ, có sạch, có thêm và có bớt”. Câu tiếng Anh của thầy: “Listen Sariputra, all phenomena bear the mark of Emptiness; their true nature is the nature of no Birth no Death, **no Being no Non-being**, no Defilement no Immaculacy, no Increasing no Decreasing”.

Để hiểu câu này, phải hiểu thuật ngữ “không tướng” (Hán văn”, dịch qua Việt thành “tướng không”. Nếu chỉ căn cứ vào “không tướng” và “tướng không” thì sẽ không hiểu được các Ngài muốn nói gì. Cần xem câu Phạn văn: sarva-dharmāḥ sūnyatālakṣaṇā anutpannā aniruddhā amalā avimalā anūnā aparipūṇāḥ = “sarva-dharmāḥ sūnyatā-lakṣaṇāḥ anutpannāḥ aniruddhāḥ amalāḥ avimalāḥ anūnāḥ aparipūṇāḥ”. Trong câu này, sūnyatā-lakṣaṇāḥ là Chủ cách (Nominative) số nhiều giống đực của tính từ sūnyatā-lakṣaṇa, nó là một từ kép bahuvrīhi (từ kép ngoài), “sūnyatā-lakṣaṇa” có nghĩa “có/(với/ mà) đặc tính là sự không có tự tính”, nói gọn “có đặc tính

không có tự tính” hay “đặc trưng bởi không có tự tính” hay “có đặc tính không tự có” (having the character of emptiness, marked by (/with) emptiness, characterized by emptiness). Đó là ý nghĩa của “có tính không”. Như vậy các Ngài dùng từ “có tướng không” để nói nghĩa “có tính không”, tức “có đặc tính không có tự tính”, “có đặc tính không tự có”; và do đó: “tướng không” tức là “tính không” là “đặc tính không có tự tính” hay “đặc tính không tự có”.

Theo đó câu Phạn: “iha śāriputra sarva-dharmāḥ sūnyatālakṣaṇā anutpannā aniruddhā amalā avimalā anūnā aparipūṇāḥ” có nghĩa “Này Xá Lợi Phất, tất cả các pháp đều có đặc tính không có tự tính, không tự sinh, không tự diệt, không tự dơ, không tự sạch, không tự thiếu, không tự đủ”. Ở đây, theo tôi chữ “không tự” là vô cùng quan trọng vì nó nói lên ý nghĩa rất rõ của duyên khởi, mọi sự vật đều do duyên hợp mà thành. Bản dịch nào không có chữ “không tự” thì chưa đủ nghĩa.

So với câu dịch của thầy Nhất Hạnh:

“Này Śāriputra, tất cả mọi hiện tượng đều mang theo tướng không, không hiện tượng nào thực sự có sinh, có diệt, có có, có không, có dơ, có sạch, có thêm và có bớt”, tôi thấy nổi lên 2 vấn đề:

(1) phần câu của thầy:

(\*) “**không** hiện tượng **nào** thực sự **có** sinh, **có** diệt, **có** có, **có** không, **có** dơ, **có** sạch, **có** thêm và **có** bớt” thì hoàn toàn đồng nghĩa với:

(\*\*) “**mọi** hiện tượng thực sự **không** sinh, **không** diệt, **không** có, **không** không, **không** dơ, **không** sạch, **không** thêm, **không** bớt”.

Vậy tại sao thầy không dùng câu (\*\*) với dạng “A không B” là dạng đơn giản và sát với câu Phạn hơn, mà thầy lại dùng câu (\*) với dạng “không A có B”, tức dạng phủ định (của phủ định) là dạng phức tạp và xa với câu Phạn?

Chúng ta biết trong triết học Phật giáo có lý thuyết “apoha” (Phạn, có nghĩa lý thuyết loại trừ) thường được dùng để xác định một phạm trù P: vì không có thể dùng ngôn từ để diễn tả trực tiếp P được cho nên dùng cách gián tiếp nói rằng đó là cái không (không P). Chẳng hạn không thể dùng ngôn từ ngắn gọn nào để định nghĩa được khái niệm “con bò”, nhưng có thể chỉ ra những cái không phải “con bò”, rồi mới nói “con bò” là khái niệm còn lại sau khi đã loại trừ đi những cái không phải “con bò”. Nhưng ở đây không phải trường hợp như thế vì trong câu (\*\*) đã có “không” cho từng cặp khái niệm đối nghịch nhau (sinh, diệt), (dơ, sạch), (thêm, bớt), nghĩa là câu ban đầu đã dùng “apoha” rồi.

(2) Trong câu Phạn có 3 cặp (sinh, diệt), (dơ, sạch), (thiếu, đủ). Thầy Nhất Hạnh thêm một cặp (có, không). Việc này có đưa đến cái gì mới trong nội dung không? Hãy xem lại câu dịch của thầy:

“Này Śāriputra, tất cả mọi hiện tượng đều mang theo tướng không, không hiện tượng nào thực sự có sinh, có diệt, có có, có không, có dơ, có sạch, có thêm và có bớt” hay tương đương với:

“Này Śāriputra, tất cả mọi hiện tượng đều mang theo tướng không, mọi hiện tượng thực sự không

sinh, không diệt, không có, không không, không dơ, không sạch, không thêm và không bớt”.

Tôi nghĩ “không có” đã hàm chứa trong “không sinh”; và “không không” đã hàm chứa trong “không diệt”. Cặp “không có”, “không không” cũng đã hàm chứa trong “đều mang theo tướng không” theo cách dịch của thầy, bởi “mang theo tướng không” chính là “không có tự tính” như tôi đã dịch thành: “Này Xá Lợi Phất, tất cả các pháp đều có đặc tính không có tự tính, không tự sinh, không tự diệt, không tự dơ, không tự sạch, không tự thiếu, không tự đủ”.

Như vậy, tôi nghĩ việc thêm vào cặp (có, không) của thầy Nhất Hạnh đã không đưa thêm ý mới gì, mà làm câu dài hơn. Có lẽ nào thầy nghĩ đến “bất bất” của Ngài Long Thọ mà thêm vào 2 cái (có, không) nữa cho đủ 8 cái? Nhưng ở đây Tâm Kinh chỉ nói về “tính không” tức “duyên khởi”, về “sự không tự có” của các pháp chứ không nói về “bất bất” của một hiện tượng.

### c. Câu mà thầy Nhất Hạnh cho là gây mâu thuẫn với các câu trên:

Câu Hán văn của Ngài Huyền Trang: “*Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tướng, hành, thức. Vô nhân, nhĩ, tỷ thiết, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp...*”

Câu Phạn văn: “*tasmācchāriputra sūnyatāyāṃ na rūpaṃ na vedanā na saṃjñā na saṃskārā na vijñānaṃ na cakṣuḥ-srotra-ghrāṇa-jihvā-kāya-manāmsī na rūpa-sabda-gandharasa-spraṣṭavya-dharmāḥ...*”

Những từ quan trọng nhất cần phải hiểu thấu đáo trong câu này mới có thể hiểu ý nghĩa được câu Phạn văn này trong Tâm Kinh, đó là “sūnyatāyāṃ” và “na”. sūnyatāyāṃ là Vị trí cách (Locative) số ít giống cái của “sūnyatā”. Mà “sūnyatā” = “không” = “sự không có tự tính” = “sự không tự có” = “sự do nhân duyên hòa hợp mà thành”. Cho nên “không” ở đây không phải là “một vật”, nó là một tính chất, nó không chiếm một phần nào trong không gian nào cả. Vị trí cách ở đây không phải để chỉ “nơi chốn” vì bản thân “sūnyatā” = “không” không chiếm một phần nào trong không gian cả. Vị trí cách ở đây không phải chỉ vị trí trong không gian mà để diễn tả một tình huống (situation) trong đó cái gì đang xảy ra, cho nên có nghĩa như “khi, trong khi, trong trường hợp...”.

Lưu ý rằng trong đoạn trên, Bồ Tát Avalokiteśvara (Quán Tự Tại) đã dạy “mọi sự vật” (tất cả các pháp) đều không có tự tính, đều không tự có, mà do nhân duyên hòa hợp mới thành. Còn đoạn này là Bồ Tát dạy cách tu làm sao cho trực nhận, cho thực chứng điều đó, chứ không phải nghe dạy như thế mà học thuộc lòng thì không thể nào thực chứng được. Cho nên các từ “na” = “không” theo sau ở đây có nghĩa là “không trụ vào, không bám vào, không căn cứ vào...”. Vì vậy câu Phạn văn trên có nghĩa:

“Cho nên, Xá Lợi Phất, trong khi tu để nhận ra tướng không của các pháp thì không bám víu vào các khái niệm sắc, thọ, tướng, hành, thức, mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp...”.

Nhưng nếu dịch sūnyatāyāṃ thành “trong cái không” (như thầy Nhất Hạnh) hay “trong tướng không” như quý Ngài Trí Thủ hay Thanh Từ mà không kèm theo giải thích thì rất dễ gây hiểu lầm là “cái không”, “tướng không” chiếm một phần trong không gian, và đang nói tới “phần bên trong cái phần trong không gian ấy” là không đúng, sẽ gây mâu thuẫn.

Có lẽ vì dịch thành “trong cái không” theo nghĩa không gian cho nên thầy Nhất Hạnh nhận ra cái mâu thuẫn với ý của câu trên khi dịch những chữ “na” theo sau thành “không có”. Vì vậy, vẫn giữ ý nghĩa “trong cái không” theo nghĩa không gian mà thầy Nhất Hạnh đã né không dịch trực tiếp một loạt chữ “na” thành “**không có**” bằng cách chuyển ý “**không có**” này để dịch thành “**không có mặt như những thực tại riêng biệt**” trong câu dịch lại của thầy:

“Chính vì vậy mà **trong cái không**, năm uẩn là hình hài, cảm thọ, tri giác, tâm hành và nhận thức **đều không có mặt như những thực tại riêng biệt**. Mười tám lĩnh vực hiện tượng là sáu căn, sáu trần và sáu thức cũng **đều không có mặt như những thực tại riêng biệt**; mười hai khoen nhân duyên cùng sự chấm dứt của chúng, bốn đế là khổ, tập, diệt và đạo cũng **không có mặt như những thực tại riêng biệt**; tuệ giác và chứng đắc cũng đều như thế.

Qua tiếng Anh của thầy:

“That is why **in Emptiness**, Body, Feelings, Perceptions, Mental Formations and Consciousness **are not separate self entities**. The Eighteen Realms of Phenomena which are the six Sense Organs, the six Sense Objects, and the six Consciousnesses **are also not separate self entities**. The Twelve Links of Interdependent Arising and their Extinction **are also not separate self entities**. Illbeing, the Causes of Illbeing, the End of Illbeing, the Path, insight and attainment, **are also not separate self entities**”.

Việc dịch ra câu này của thầy Nhất Hạnh, ngoài việc khiến người đọc nghĩ “cái không” chiếm một phần trong không gian, còn chuyển “**lời dạy về cách tu**” của Bồ Tát thành **câu mô tả** với ý “mọi cái từ sắc, thọ, tướng,..., ý thức giới” “**đều không có mặt như những thực tại riêng biệt**”. Mà ý này thì Bồ Tát đã dạy ở đoạn trên rồi!, đó là mọi hiện tượng đều không tự có như tôi đã nêu ra. Tâm kinh vô cùng súc tích thì đoạn dưới không thể trùng lặp ý với đoạn trên.

## 2. Về văn phong:

Tâm Kinh là bài kinh để tụng hàng ngày giúp nhận ra, trực nhận, thực chứng tính không của vạn pháp, bằng cách tu để đưa tuệ giác vượt qua bờ. Vì vậy cần súc tích, ngắn gọn để người học dễ thuộc, dễ nhớ. Ngài Huyền Trang dịch thành 260 chữ, các Ngài Trí Thủ, Thanh Từ dịch rất súc tích, ngắn gọn thành khoảng 283 chữ. Thầy Nhất Hạnh dịch thành dài hơn gồm khoảng 363 chữ do thầy đưa thêm vào các giới, trạng từ và có một số chỗ lặp ý.

Thầy Nhất Hạnh cố ý Việt hóa như thầy dùng từ Bụt thay cho Phật, nhưng so ra trong bản dịch lại của thầy thì có cả 3 thứ chữ: chữ Việt, chữ Phạn (với hai từ Avalokiteśvara và Śāriputra), chữ Hán Việt như các thầy khác còn đặc biệt thầy dùng từ “để” trong “bốn để”.

### Kết luận:

Theo nhận xét của tôi:

(1) Thầy Nhất Hạnh đã Việt hóa từ Phạn “prajñāpāramitā” thành “tuệ giác qua bờ” mà tôi đã biện giải là không chính xác bởi vì “prajñāpāramitā” là một “pháp tu làm cho tuệ giác qua bờ” chứ không phải “tuệ giác qua bờ”.

(2) Thầy đã **bỏ qua** chữ “**hành**” (**caramāṇa**) trong Tâm Kinh, khiến lời dạy “**phải tu**” pháp “**làm tuệ giác vượt qua bờ**” của Bồ Tát mới có **ngộ được** “**nắm uẩn đều không**” trở thành “**không tu**” mà đã có sẵn “**tuệ giác qua bờ**”.

(3) Thầy cho rằng Tâm Kinh cũ **thiếu cặp (có, không)** nên thầy đã thêm vào. Nhưng tôi đã biện giải là “**không thiếu**” thêm vào là “**du**”.

(4) Thầy đã khiến người học hiểu “**không**”, “**cái không**”, “**tướng không**” là cái **chiếm một phần trong không gian**, và từ đó **thầy cho rằng Tâm Kinh cũ chứa mâu thuẫn**. Tôi đã biện giải là Tâm Kinh cũ không mâu thuẫn.

(5) Vì cho rằng Tâm Kinh cũ chứa mâu thuẫn nên để tránh cái mâu thuẫn ấy, thầy đã đổi ý câu văn trong Tâm Kinh cũ, **khiến cho một đoạn trong Tâm Kinh lặp lại ý của đoạn trên**.

(6) Bản dịch của thầy chứa nhiều giới từ, trạng từ và một vài chỗ lặp ý nên dài hơn những bản dịch cũ.

Ngày 25/11/2017

Lê Tự Hỷ

### Tài liệu tham khảo:

1. HT. Thích Nhất Hạnh dịch, *Bản Dịch Tâm Kinh Mới Bằng Văn Trường Hàng*, <https://thuvienhoasen.org/a21491/tam-kinh-tue-giac-qua-bo>
2. Ayarava, <http://jayarava.blogspot.co.uk/p/about-jayaravas-raves.html>; phê bình Thích Nhất Hạnh đã biến đổi Tâm Kinh (Việt dịch bởi Phước Nguyên, <https://thuvienhoasen.org/a28848/jayarava-phe-binh-thich-nhat-hanh-da-bien-doi-tam-kinh>).
3. F. Max Müller & Bunyiu Nanjio, *The Ancient Palm-Leaves: Containing The Pragna-Paramita-Hridaya-Sutra And The Ushnisha-Vigaya-Dharani*, pp. 17-22; 27-30; 48-59.
4. P.L Vaidya, *Mahāyāna-sūtra-saṅgraha I*, The Mithila Institute, Darbhanga, 1961, Ấn Độ, năm 1961
5. Edward Conze, *Thirty Years of Buddhist Studies*, Munshiram Manoharlal, New Delhi, 2000 pp. 148-167.
6. Tuệ Sỹ, *Dẫn vào Tâm Kinh Bát Nhã*, <https://thuvienhoasen.org/a23445/dan-vao-tam-kinh-bat-nha>
7. Tâm Như Trí Thủ, *Tâm Kinh Bát Nhã Ba La Mật Đa*,

<http://tuvienquangduc.com.au/kinhdien/kinhbatnha.html>

-8. H.T. Thích Thanh Từ, *Nghi Thức Sáu Hồi Sáu Căn & Tam qui Ngũ Giới*, Thiền Viện Trúc Lâm, 1999.

### Bài đọc thêm:

- Tâm Kinh Tuệ Giác Qua Bờ (Thích Nhất Hạnh)
- Tâm kinh Tuệ Giác Qua Bờ (Bản gốc Làng Mai)
- Có Nên Dịch Lại Tâm Kinh Hay Không (Nguyễn Minh Tiến)
- Bát nhã ba la mật đa tâm kinh (Quảng Minh dịch)
- Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh (nhiều dịch giả)
- Dẫn Vào Tâm Kinh Bát-nhã (Thích Tuệ Sỹ)
- Bản Lai Vô Nhất Vật... (Nguyên Giác)
- Suy Nghĩ Từ Bát Nhã Tâm Kinh (Nguyên Giác)
- Jayarava phê bình Thích Nhất Hạnh đã biến đổi Tâm Kinh
- Vài suy nghĩ khi đọc bài “Jayarava phê bình Thích Nhất Hạnh đã biến đổi Tâm Kinh” (Nguyễn Minh Tiến)
- Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh Lược Giải (Thích Duy Lực)

## Đọc

# "Thần chú trong Phật Giáo" do Giáo sư Lê Tự Hỷ biên soạn

(Tiếp theo trang 5)

Về chính tả hỏi, ngã v.v... sách này không có lỗi, nhưng về tiếng Nhật có lẽ Giáo Sư Lê Tự Hỷ không chuyên (Dĩ nhiên là tiếng Phạn và tiếng Anh thì Giáo Sư rất rành); bởi lẽ người Nhật không bao giờ đọc là namu amida bu (trang 88) mà họ đọc là Namu Amida Butsu (chữ Phật theo lối viết của Nhật, không giống chữ Phật viết theo chữ Hán) và ngay cả Việt Nam mình sau này cũng có một số người chủ trương là nên đọc “Nam Mô A Mi Đà Phật”. Như vậy cũng không ổn, vì lẽ tiếng Trung Hoa không có âm vận d và đ; nên họ đọc Di là Mi và Đà là Là. Nếu ai đó chủ trương sửa đổi, sao không đổi thành “Nam Mô A Mi Là Phật” cho đúng giọng của người Trung Quốc?

Thật ra những điều đã được nêu lên ở trên chỉ là những điều kiến giải riêng biệt của tôi mà thôi và mong rằng: Nếu bài điểm sách này có được lợi lạc nào đó cho cả tác giả lẫn học giả và hành giả trong môi trường mà mọi việc đều được phổ biến rộng rãi trên hoàn cầu như ngày hôm nay, thì quả là một điều quá tuyệt vời đối với người viết bài điểm sách này vậy.

Thích Như Điển

Viết xong vào một sáng mùa Thu tại Tu Viện Viên  
Đức, Ravensburg thuộc miền Nam nước Đức  
ngày 11 tháng 10 năm 2017

# Hãy bay với hai cánh vào hiện đại

• Cao Huy Thuần



Tây phương biết Phật giáo từ hồi đầu thế kỷ 19. Nhưng hồi đó chỉ mới một số ít học giả và triết gia khám phá ra sức thu hút của một tư tưởng đến từ phương Đông mà người ta không biết nên gọi là tôn giáo hay triết lý. Âm thầm, "im lặng, Phật giáo lan ra xã hội, phát triển khắp nơi ở châu Âu" (1) từ giữa thế kỷ 19 cùng với sự phát triển của trào lưu tiến hóa mà ngày nay ta gọi là hiện đại. Âm thầm, im lặng như thế cho đến đầu những năm 60 của thế kỷ 20 thì Phật giáo bỗng được tiếp nhận rộn ràng trong giới trẻ khi giới này phất lên một phong trào văn hóa phản kháng (contre-culture) chống lại văn hóa tôn sùng kỹ thuật, vật chất và tiền bạc. Giới trẻ khao khát một đời sống tâm linh mới giúp họ giải quyết những vấn đề tâm lý, hiện sinh, và họ nghĩ đã tìm được nơi Phật giáo. Đó là lúc mà nhiều trí thức trẻ tìm đến Tây Tạng như tìm đến miền đất hứa. Nhanh chóng, trong vòng hai mươi năm, tu viện và thiền viện mọc lên hàng trăm ngôi trên khắp Âu Mỹ. Giới trẻ – học thức và trung lưu – gặp một thứ hạnh phúc mới mà họ thực chứng được bằng kinh nghiệm tu học bản thân trong các thiền đường. Đến những năm 90 thì báo chí, truyền thông rộ lên cả một cao trào tin tức, bình luận, phóng sự, hình ảnh đầy cảm tình với Phật giáo. Cùng lúc, Hollywood nồng nhiệt đưa lên màn ảnh phim truyện về cuộc đời của đức Phật, về ngài Đạt Lai Lạt Ma, về Tây Tạng, nhiều ngôi sao màn bạc, nghệ sĩ, ca sĩ danh tiếng trở thành Phật tử, khiến dư luận, quần chúng, càng có cảm tình hơn. Bây giờ thì Phật giáo đã mọc rễ, đã phát triển trong xã hội, trong đời sống văn hóa ở Âu Mỹ. Phật giáo là môn học được ưa chuộng trong các trường đại học Mỹ danh tiếng, thu hút sinh viên ngày càng đông.

Thưa Quý Vị và các bạn thân mến, tôi rất vinh dự được nói chuyện với quý vị trong Tuần Lễ Văn Hóa này, và rất vui mừng được đặc biệt làm quen với các bậc trí thức và các bạn trẻ. Trong mấy câu nhập đề sơ lược ở trên, chắc quý vị và các bạn đã để ý: tôi

nhấn mạnh đến giới trẻ và trí thức. Chẳng phải vì tôi thuộc vào thành phần ấy. Mà vì đó là khía cạnh mà tôi muốn hạn chế trong đề tài của tôi. Âu Mỹ đang mở lòng tiếp nhận một tư tưởng, một tôn giáo mà họ cho là rất trẻ và rất hiện đại. Hiện đại: đó là khía cạnh của đề tài rộng lớn mà tôi sẽ nói chuyện với quý vị hôm nay: tại sao Phật giáo bành trướng được ảnh hưởng trên Âu Mỹ ? Bài nói chuyện của tôi sẽ gồm 4 điểm vây quanh chủ đề hiện đại. Trong điểm thứ nhất, tôi sẽ cắt nghĩa thế nào là hiện đại. Trong điểm thứ hai, tôi trình bày: Phật giáo thích hợp với hiện đại như thế nào. Trong điểm thứ ba, tôi sẽ nói: thế nhưng chính hiện đại đang bị khủng hoảng. Trong điểm thứ tư, tôi trả lời: chính vì hiện đại bị khủng hoảng mà Phật giáo lại càng thích ứng. Trong suốt bài nói chuyện của tôi, và nhất là trong phần kết luận, các bạn sẽ nhận ra rằng tôi nói chuyện phương Tây mà thật ra là tôi nói chuyện Việt Nam. Mở cửa nhìn ra thế giới, chính là để biết mình là gì và biết mình phải làm gì.

## I. Vậy thì, điểm thứ nhất : Thế nào là hiện đại ? Hiện đại là gì ?

Từ ngữ này đã trở thành quá phổ thông, đã bị pha loãng ra trong ngôn ngữ thường ngày, ở ta cũng như ở Âu Mỹ, cho nên phải trở về lại với lịch sử để tìm bản chất của nó. Thông thường, ta dùng từ hiện đại để nói cái gì là mới, ngầm ý tán thưởng: mới là hơn cũ, nay là hơn xưa. Thì cũng đúng thôi ! Nhưng có người sẽ nói trái lại: chắc gì mới đã hơn cũ, chắc gì nay đã hơn xưa ! Ở thời nào cũng vậy, và ở xã hội nào cũng vậy, hai khuynh hướng cứ đối chọi nhau: một muốn đi tới, một muốn kéo lui, một cách tân, một hoài cổ, bên nào cũng muốn biện minh khuynh hướng của mình, và nếu biện minh có hệ thống thì trở thành ý thức hệ, trở thành chủ nghĩa, "chủ nghĩa hiện đại" chống lại "chủ nghĩa truyền thống". Để tránh cả hai cực đoan, cực đoan của phe mới cũng như cực đoan của phe cũ, tôi lần theo chiều lịch sử phân tích đâu là những yếu tố tạo thành cái mà ta gọi là hiện đại.

Yếu tố quan trọng nhất là tự chủ, là con người tự chủ, con người tự mình làm chủ mình. Làm chủ là thế nào ? Kant đã cắt nghĩa bằng một câu bất hủ khi được hỏi: "Khai Sáng là gì ?". Ông trả lời: "Là con người bước ra khỏi tình trạng vị thành niên". Trước khi tư tưởng Khai Sáng bùng nổ, con người hãy còn thơ ấu, phải vịn vào tay người lớn mà đi, bây giờ đi được một mình. Chữ Pháp, chữ Anh làm rõ hơn nghĩa đó. Autonomie có gốc Hy Lạp là autos (tự mình) và nomos (luật): con người tự mình cai trị mình theo luật tự mình làm lấy, chứ không phải luật do người khác làm ra và bắt mình phải theo. Và luật do mình làm ra dựa trên cái gì ? Dựa trên lý trí, lý tính mà đã là người thì ai cũng có. "Hãy có can đảm sử dụng lý tính của chính mình !": đó là châm ngôn của Khai Sáng và cũng là châm ngôn của con người hiện đại. Đừng dựa nữa vào bất cứ cái gì ở ngoài con người, nhất là ở trên cao. Hãy đứng dậy, đừng vịn nữa vào Thượng Đế!

Từ yếu tố quan trọng nhất đó, từ tự chủ, cả một loạt các yếu tố khác sáng rõ ra, bắt đầu là sự giải



phóng của lý tính phê phán, bởi vì phê phán là chức năng của lý tính. Không có gì được thoát ra khỏi phê phán, không có đối tượng nào được xem là Tuyệt Đối, là hủ ký, kể cả Thượng Đế, kể cả Nhà Thờ. Kant hô to: "Hãy dám tư tưởng!". Không có lĩnh vực nào là lĩnh vực riêng của bất cứ quyền uy nào: tất cả đều phải bước qua "tòa án của lý tính".

Trước tòa án đó, bị cáo mà tư tưởng hiện đại nhắm đến trước tiên là lòng tin tôn giáo. Phải giải phóng lý tính ra khỏi lòng tin. Phải giải phóng Galilée ra khỏi lòng tin nô lệ, tin rằng mặt trời xoay chung quanh trái đất. Với lý tính, khoa học sẽ phát triển, và khoa học có khả năng vén những tấm màn bí mật của vũ trụ mà lòng tin cố cản. Khoa học, tư tưởng khoa học, đó là ánh sáng dẫn đường cho tính hiện đại, giúp con người tự mình biến đổi thế giới, làm thành thế giới của con người, đập tan mọi xiềng xích của mê muội. Khoa học sẽ phát triển không ngừng, do đó tiến bộ cũng đi tới không ngừng, tiến bộ giống như mũi tên bắn ra, chỉ bay thẳng phía trước, không ngoằn ngoèo, vòng vo.

Với tự chủ của con người trưởng thành, với lý tính được giải phóng ra khỏi lòng tin, với khoa học vén màn bí mật, các bạn thấy lịch sử của tư tưởng Âu châu cứ dần dần đi vào chiều hướng củng cố địa vị của con người, bắt đầu từ thời Phục Hưng (thế kỷ XIV-XVI). Chiều hướng đó, khuynh hướng đó, cao trào đó, tên của nó là nhân bản chủ nghĩa (humanisme). Không thể hiểu được tư tưởng Âu châu nếu không thấy cái hướng đi đó của chủ nghĩa nhân bản, và cũng không thể hiểu được hiện đại là gì nếu trước hết không hiểu sự giằng co, có khi âm thầm, có khi dữ dội, giữa Thiên Chúa giáo và nhân bản chủ nghĩa (2). Cố gắng, cố gắng không ngừng để phát triển, phát triển không ngừng tất cả những khả năng của con người để đừng làm mất đi bất cứ cái gì làm con người lớn lên, làm con người vinh thăng. Lớn lên bằng cách nào trong lịch sử Âu châu? Bằng cách làm bớt đi, làm nhỏ dần Thượng Đế. Cho đến thế kỷ 19 thì Nietzsche loan báo: "Thượng Đế chết rồi! Chúng ta đã giết!"

Sự thực là Thượng Đế vẫn còn đấy thôi, nhưng thay hình đổi dạng, không còn là Thượng Đế nhân dạng nữa. Mà cũng chẳng còn thống trị nữa trong tư tưởng, trong đời sống xã hội, trong luật pháp, trong chính trị, trong sinh hoạt thường ngày của người Âu châu. Thế kỷ 20 không còn đặt vấn đề giết Thượng Đế nữa, bởi vì người ta sống ngoài vòng cương tỏa của Thượng Đế, chẳng cần biết Thượng Đế là ai, có hay không, và chính thái độ dửng dưng đó làm các người bên vực Thượng Đế bực mình còn hơn là thái độ chống đối Thượng Đế. Xã hội ngày nay ở châu Âu đi vào tình trạng mà các nhà xã hội học gọi là thế tục hóa. Thế tục hóa: đó cũng là một trong những yếu tố đặc trưng của hiện đại. Trên quá trình hiện đại hóa đó thì Tây phương gặp đạo Phật.

## **II. Đạo Phật hiện đại như thế nào trước mắt người Tây Phương:**

Con người Tây phương khám phá ra rằng cách đặt vấn đề của đạo Phật đáp ứng nhu cầu của thời đại mới. Tây phương đang chối từ Thượng Đế thì đạo Phật giải thích không có Thượng Đế. Tây phương phải nhờ Darwin để cắt nghĩa rằng vũ trụ không phải do một Đấng nào sáng tạo ra cả trong bảy ngày thì đạo Phật đã nói cách đây hơn 2500 năm rằng thời gian là vô thủy vô chung, vũ trụ là vô cùng vô tận. Tây phương ngay ngáy lo sợ về ngày phán xét cuối cùng của Thượng Đế thì Phật giáo nói: không có ai phán xét ta cả, chỉ có con người phán xét con người thôi. Tây phương trăn trở về những vấn đề siêu hình thì Phật giáo kể chuyện mũi tên: khi anh bị mũi tên đâm vào thân thì anh phải rút nó ra ngay hay anh ca vọng cổ hỏi mũi tên do ai bắn, lý lịch thế nào, hộ khẩu ở đâu. Rút mũi tên ra: đó là nhu cầu giải phóng con người ở Tây phương và họ thấy nơi Phật giáo một đáp số hợp với lý tính, đặt nặng trên kinh nghiệm, trên thực hành, và kiểm chứng được bằng kết quả bản thân, ở ngay đời này, chứ không phải đợi đến khi lên thiên đường, xuống địa ngục.

Hợp với lý tính: người Tây phương ngưỡng mộ nét đặc biệt đó của Phật giáo, làm Phật giáo khác với các tôn giáo khác. Phật giáo từ chối lòng tin nếu không đặt cơ sở trên trí tuệ. Bởi vậy, trong Phật giáo không có tín điều. Tây phương ngưỡng mộ kinh Kalama khi Phật dạy: Đừng vội tin một điều gì dù điều đó được ghi trong kinh điển hay sách vở. Hãy quan sát, suy tư, thể nghiệm, thực chứng rồi mới tin. Tinh thần đó xuyên suốt kinh kệ Phật giáo. Người trí thức Tây phương thấy tinh thần đó hợp với khoa học, hợp với đầu óc phê phán. "Phật giáo là tôn giáo duy nhất thích ứng với khoa học hiện đại", Einstein đã phát biểu như vậy.

Tại sao Phật giáo hợp với khoa học? Tại vì Phật giáo không nói điều gì mà không có kiểm chứng. Phật giáo nói: sự vật là vô thường. Hãy nhìn chung quanh với mắt của mình, kinh nghiệm của mình: có cái gì là thường còn đâu? Cái thường còn duy nhất là khoảnh khắc này đây. Vậy thì tìm thiên đường ở đâu nếu không phải nơi chính cái khoảnh khắc này? Hạnh phúc nằm ngay nơi mỗi khoảnh khắc: đó là bài học hiện đại quý giá nhất mà Phật giáo đem đến cho người Tây phương. Và hãy nhìn thêm nữa: mọi sự mọi vật đều tương quan lẫn nhau mà có và tương quan lẫn nhau mà diệt. Màu hồng nơi đó hoa kia có phải tự nó mà có không? Đâu phải! Nếu không có mặt trời thì nó đâu có hồng thắm như vậy? Nhưng mặt trời có phải là tác giả duy nhất của màu hồng kia không? Không! Vì nếu không có mưa thì làm sao hoa sống? Nhưng mưa có cũng là do mây, mây có cũng là do hơi nước. Cái này có thì cái kia có, cái này không thì cái kia cũng không. Đó là luật vô ngã của Phật giáo và cũng là luật tương quan tương sinh. Ai đọc sách của nhà vũ trụ vật lý học Trịnh Xuân Thuận đều biết: những luật đó có nhiều điểm hội tụ với khoa học vũ trụ vật lý. Áp dụng được luật đó vào đời sống bản thân, đời sống gia đình, đời sống xã hội, cam đoan không cần tìm thiên đường ở đâu xa. Đó là chưa kể đến luật nhân quả mà ai cũng có thể dễ kiểm chứng. Từ đó, người

Tây phương đi đến một cái nhìn hiện đại hơn nữa vào bản chất của cuộc đời để hiểu chữ "khổ" trong Phật giáo. Họ chất vấn Thượng Đế: Nếu Thượng Đế là toàn năng thì sinh ra làm chi thiên tai, động đất, triều cường, dịch này dịch nọ giết hại phút chốc hàng trăm ngàn người như vậy? Nếu Ngài là nhân từ thì sao con người khổ thế, con người khổ thế thì Ngài ở đâu? Phải chăng, người Tây phương hỏi, khổ nằm ngay trong bản chất của cuộc đời như muối nằm trong biển, mà sinh lão bệnh tử chỉ là những khía cạnh dễ thấy nhất? Từ đó, Tây phương hiểu chữ "niết bàn" của Phật giáo đúng hơn hồi thế kỷ 19: niết bàn là hết khổ, mà hết khổ là tự mình. Bản thân tôi, mỗi khi tôi nghe ai cầu cho người chết được siêu thoát, tôi không khỏi cười thầm, bởi vì "siêu" là vượt lên, "thoát" là giải thoát, vượt lên trên tham sân si thì giải thoát, vậy thì nên cầu cho cả người sống được siêu thoát. Tôi không dám đùa đâu, người Tây phương hiểu điều đó hơn ta, bởi vì họ hiểu tư tưởng nhân bản của chính họ: nhân bản nghĩa là con người vượt lên trên con người, con người có đủ khả năng để vượt lên trên chính mình.

Nhưng vượt lên như thế nào, cụ thể bằng cách nào? Đây là cái mới mà Phật giáo đem đến cho Tây phương và đem đến trong tinh thần khoa học. Trong lịch sử, Tây phương đã vượt quá ta hằng mấy thế kỷ nhờ khám phá thế giới bên ngoài. Nhưng đến một lúc họ bỗng giật mình thấy rằng khám phá thế giới bên ngoài không đủ để đem lại hạnh phúc như họ tưởng bởi vì con người còn có đời sống ở bên trong. Ngài Đạt Lai Lạt Ma nhắc họ: *"Những vấn đề của chúng ta, dù đến từ bên ngoài, như chiến tranh, như bạo lực, như tội ác, hay đến từ bên trong dưới hình thức khổ đau về tâm lý hay tình cảm, đều sẽ không tìm ra giải pháp chừng nào chúng ta còn không hiểu chiều sâu nội tâm của ta"* (3). Đó là lúc mà ngài và các vị sư đặc đạo của Tây Tạng đến Âu Mỹ, mang theo một ánh sáng khoa học mới rọi soi vào nội tâm của con người, để làm một cuộc cách mạng thứ hai mà người Tây phương gọi là "cách mạng ở bên trong", bổ túc cho "cách mạng ở bên ngoài" mà Tây phương đã từng làm, từng biết với khoa học. Chìa khóa của hạnh phúc không nằm ở đâu khác hơn là trong nội tâm mỗi cá nhân. Mà muốn nhìn thấy cái chìa khóa đó thì phải rọi soi vào bên trong bằng những kỹ thuật thiền định mà các nhà sư Tây Tạng đã thực chứng do chính kinh nghiệm của họ. Trong lĩnh vực này, đừng hòng các lang băm đến làm ăn bịp bợm: khoa học Âu Mỹ đã đặt nền móng vững chắc cho cuộc thám hiểm vào não bộ của con người. Các nhà sư Tây Tạng đã đem chính bản thân để các máy móc tối tân trong các đại học danh tiếng nhất của Mỹ đo lường ảnh hưởng của thiền định trên não bộ. Họ không phải chỉ đem lời nói, họ đem thực hành, họ đem kỹ thuật, phương pháp cụ thể để các nhà khoa học quan sát, phán xét tính hiệu nghiệm của thiền định, góp phần lớn vào sự phát triển của ngành sinh học thần kinh. Tôi xin thú thực: bản thân tôi có tính đa nghi, khi đọc lịch sử đức Phật, tôi không hiểu làm sao Phật có thể ngồi thiền định dưới bóng cây bồ đề trong suốt 49 ngày. Bây giờ thì tôi hiểu: mỗi người chúng ta đều có một sức dự trữ

tâm linh mà ta không ngờ bởi vì chưa bao giờ sử dụng. Tôi sẽ trở lui lại điểm này - cuộc hành trình của ta tìm ta để chữa bệnh cho chính ta và chữa bệnh cho thời đại.

Bây giờ, tiếp tục vấn đề nhân bản và khoa học, có phải sức quyến rũ của Phật giáo chỉ nằm ở tính khoa học của Phật giáo mà thôi hay không? Tôi không nói đến chiều sâu của triết lý Phật giáo ở đây, cũng không nói đến tính minh triết mà Tây phương đang tìm lại. Tôi chỉ hạn chế trong một vấn đề nữa thôi: đạo đức. Đạo đức học ở Tây phương là những răn cấm, những mệnh lệnh. Người Tây phương hiện đại có cảm tưởng như có ngón tay chỉ vào trán và ra lệnh: mày không được thế này, mày không được thế kia, mày làm là phạm tội. Phạm tội với ai? Tại sao như thế là phạm tội? Tại sao tội đó phải nhờ một người khác giải tội với Trên Cao? Đạo đức đó, con người hiện đại chối bỏ vì họ cảm thấy như vậy là hãy còn vị thành niên. Đạo đức của Phật giáo trái hẳn, bắt nguồn từ con người. Không ai ra lệnh, không ai răn cấm. Phật giáo nói: tham thì khổ, sân thì khổ, si thì khổ. Từ thì vui, bi thì vui, hỷ thì vui, xả thì vui. Từ bi hỷ xả, cứ thực hành sẽ thấy vui. Tham sân si, cứ mắc vào sẽ thấy khổ. Đừng giết hại, đừng nói dối, đừng trộm cắp, đừng tà dâm, đừng say rượu: đó là năm điều tôi tự nguyện với tôi, làm được đến đâu chính tôi nhẹ nhàng đến đó. Đạo đức của Phật giáo là thực nghiệm, nhằm mục đích làm cho con người tốt hơn đã đành, nhưng cốt nhất là làm nội tâm thanh thản, bởi vì thanh thản chính là hạnh phúc.

Hơn thế nữa, đạo đức Phật giáo còn thức tỉnh con người hiện đại ở Tây phương ở chỗ nới rộng lòng từ bi và ý thức liên đới ra khắp chung quanh, không những giữa người với người, mà còn giữa người với thú vật, với thiên nhiên. Dưới ảnh hưởng của tôn giáo cổ truyền của họ, Tây phương đã cố vũ, huy động từ thế kỷ 17 mọi cố gắng để chinh phục, cai trị thiên nhiên. Chiến công đó, nhân loại cảm ơn. Xê sông, lấp núi: cái gì con người cũng làm được, thiên nhiên đã bị nhân hóa. Nhưng thiên nhiên cũng đã bị khai thác, bóc lột đến kiệt quệ, rừng trọc đầu, mưa hóa chất, nước nhiễm độc, chúng ta biết rõ hơn ai hết. Và rốt cục, con người ăn trong miếng ăn những chất độc do chính con người thải ra. Đạo đức đối với thiên nhiên trở thành trách nhiệm của chính con người. Các tôn giáo khác nói: không được giết người. Phật giáo nói: tôi nguyện không sát sinh, nghĩa là không giết sự sống, và sự sống đó, thú vật đều có, cây cối thiên nhiên đều có, vũ trụ, khí quyển, trái đất đều có, tất cả đều liên đới với con người, phải yêu thương nhau như một thì mới sống còn với nhau.

Tôi vừa động đến một vấn đề hiện đại có tính tiêu cực: vấn đề môi trường. Bởi vì hiện đại không phải cái gì cũng hay. Hiện đại cũng có lắm tiêu cực. Hiện đại cũng đang gặp khủng hoảng. Bởi vậy, sau khi tán thưởng hiện đại và giải thích Phật giáo hiện đại như thế nào, tôi bắt qua điểm thứ ba, trình bày những khủng hoảng của hiện đại.

**(còn tiếp)**  
**Cao Huy Thuần**

# Tại Trung Quốc chính quyền công cụ hóa Phật Giáo đổi mới

En Chine, le pouvoir instrumentalise  
le renouveau Bouddhisme

• Ji Zhe  
Hoang Phong chuyển ngữ



Các pho tượng Phật giáo bày bán tại một khu chợ ở Bắc Kinh (ảnh Ng Han Guan/AP)

## Lời giới thiệu của người chuyển ngữ:

Dưới đây là bài phỏng vấn Giáo sư Trung Quốc Ji Zhe (汲喆/Cấp Triết) về tình trạng Phật giáo ngày nay tại quê hương của ông. Bài phỏng vấn được đăng trên nhật báo "Le Monde" của Pháp ngày 9 tháng 9 vừa qua với tựa: "**Đức Phật mặc áo màu đỏ**" (Bouddha en habit rouge), và đồng thời cũng được đưa lên trang mạng của tờ báo này, nhưng lại mang tựa khác: "**Tại Trung Quốc, chính quyền công cụ hóa Phật giáo đổi mới**" (En Chine, le pouvoir instrumentalise le renouveau bouddhiste).

Ji Zhe (汲喆/Cấp Triết)



Ji Zhe/Cấp Triết sinh tại Trung Quốc, tốt nghiệp đại học Fudan (復旦/Phúc Đán) năm 1997, đến Pháp năm 1999, năm 2007 bảo vệ luận án tiến sĩ về Tôn giáo và Xã hội học tại trường Cao đẳng Khoa học xã hội (EHESS/Ecole des Hautes Etudes en Sciences Sociales), sau đó lại tiếp tục nghiên cứu thêm hai năm hậu tiến sĩ. Đến

năm 2010 thì được đề cử giảng dạy tại Viện Quốc gia về Ngôn ngữ và Văn minh Đông Phương (INALCO/Institut National des Langues et Civilisations Orientales), một cơ quan nghiên cứu và giảng dạy rất uy tín của Pháp thành lập từ thế kỷ XVII. Cũng xin nhắc thêm là học giả Phật giáo nổi tiếng của Pháp là

Philippe Cornu cũng là giáo sư của Viện Quốc gia về Ngôn ngữ và Văn minh Đông Phương này. Ngoài ra Ji Zhe còn hợp tác với nhiều nhóm nghiên cứu về Phật giáo và Xã hội học, nhất là tình trạng tôn giáo và chính trị tại Trung Quốc ngày nay. Sách và các bài viết của ông về các vấn đề trên đây được nhiều người biết đến.

Độc giả có thể tham khảo bản gốc tiếng Pháp của bài phỏng vấn này trên trang mạng: [http://www.lemonde.fr/idees/article/2017/09/09/en-chine-le-pouvoir-instrumentalise-le-renouveau-bouddhiste\\_5183204\\_3232.html](http://www.lemonde.fr/idees/article/2017/09/09/en-chine-le-pouvoir-instrumentalise-le-renouveau-bouddhiste_5183204_3232.html)

Ký giả phỏng vấn **François Bougon**

Ji zhe là giáo sư Xã hội học tại Viện Quốc gia về Ngôn ngữ và Văn minh Đông phương (Inalco/Institut National des Langues et Civilisations Orientales) tại Paris. Ngoài ra ông cũng được đề cử điều hành Trung tâm liên ngành về Phật giáo (CEIB/Centre d'Etudes Interdisciplinaires sur le Bouddhisme) cũng của trường này từ năm 2016. Ông vừa cho xuất bản năm vừa qua một quyển sách mang tựa: "*Tôn giáo, tính cách hiện đại và quyền uy thế tục. Thiền "tchan" ngày nay qua góc nhìn của khoa Xã hội học (Religion, modernité et temporalité. Une sociologie du Bouddhisme Chan contemporain*, nhà xuất bản CRNS, 2016), nội dung nêu lên các nhận xét của ông về vai trò của Phật giáo tại Trung Quốc, Đài Loan và cả trên đất Pháp ngày nay.

## Phật giáo đổi mới tại Trung Quốc mang bản chất như thế nào?

Tiếng Hán gọi là *fu xing* (福星/phúc tinh, sự may mắn) có nghĩa là "phục hưng" (renaissance/revival/resurgence). Phật giáo được đổi mới lần thứ nhất vào cuối thế kỷ XIX sau khi cuộc nổi loạn Taiping (太平天國/Thái Bình Thiên Quốc, một cuộc nổi loạn ảnh hưởng bởi đạo Ki-tô và các giáo sĩ truyền giáo, do Hồng Tú Toàn / 洪秀全 khởi xướng, kích động nông dân chống lại triều đình nhà Thanh, gây ra một trong những cuộc thảm sát khủng khiếp nhất trong lịch sử Trung Quốc: ít nhất 20 triệu người chết trên tổng số 410 triệu dân vào thời bấy giờ) chấm dứt, cuộc nổi loạn này kéo dài từ năm 1851 đến 1864 tại miền nam Trung Quốc, đánh phá những người theo Phật giáo và Khổng giáo. Sau cuộc nổi loạn này chùa chiền được xây dựng lại, tăng ni được đào tạo trong một khung cảnh mới. Năm 1905 chế độ thi cử tuyển chọn quan lại được bãi bỏ và sau khi đế quốc sụp đổ (tức nhà Mãn Thanh và chế độ quân chủ của Trung Quốc chấm dứt), nho sĩ không còn cơ hội nào ra làm quan bèn quay sang với Phật giáo. Nhờ đó việc nghiên cứu Phật giáo gọi là *foxue* (佛學/Phật học) được đẩy mạnh.

Lần phục hưng thứ hai diễn ra vào thập niên 1980, tức là sau các trận tàn phá do cuộc Cách mạng Văn hóa [1966-1976] gây ra. Trong giai đoạn cách mạng này chùa chiền bị cấm, biến thành trường học hoặc các cơ xưởng sản xuất, sư sãi phải hoàn tục và

bị đưa đi lao động tại các vùng nông thôn. Chủ trương đổi mới về chính trị bắt đầu từ năm 1978 đã thay đổi cục diện: một khoảng không gian được hé mở với Phật giáo và cả các tín ngưỡng khác. Hiệp hội Phật giáo chính thức được thành lập trước đây từ năm 1950 bắt đầu nhộn nhịp trở lại. Các tự viện lớn được phép sinh hoạt lại, nhất là tại các điểm du lịch. Sư sãi được gọi trở về chùa. Sau đó các lớp trẻ dần dần cũng được tuyển mộ thêm.

### **Vậy những gì đã xảy ra vào thập niên 1990?**

Một số cải tổ hiến pháp vào các năm 1980 cũng đã mở ra một khoảng trống cho sự sinh hoạt của quảng đại quần chúng trong suốt thập niên sau đó. Song song với việc phát triển kinh tế, tình trạng [cởi mở] trên đây cũng được cải thiện hơn. Tin tức về các sinh hoạt Phật giáo cũng được phổ biến tự do hơn. Ngày càng có nhiều người Trung Quốc giàu có ủng hộ chùa chiền, họ là những người Trung Quốc sinh sống ở hải ngoại, nhất là tại các vùng Đông Á. Sau đó vào giữa thập niên 1990 thì những người Trung Quốc trên lục địa mới bắt đầu tài trợ cho các dự án quan trọng.

### **Một thể chế cộng sản ưu đãi một tôn giáo đổi mới có phải là một sự nghịch lý hay không?**

Trong thập niên 1980, dù có một khoảng trống dành cho việc phát triển tín ngưỡng, thế nhưng chủ trương kiểm soát dưới chiêu bài ý thức hệ vẫn chặt chẽ, tôn giáo bị đặt ra bên lề xã hội, kể cả bị lên án. Tôn giáo tất sẽ bị đào thải trước sự hiện đại hóa xứ sở. Thế nhưng năm 1989, tác động gây ra bởi cuộc biểu tình tại quảng trường Thiên An Môn và phong trào đòi hỏi dân chủ [lúc bấy giờ] đã tạo ra một sự chuyển hướng mới. Thật ra đây cũng chỉ là một sự thất bại cho cả hai bên: không những đối với phong trào dân chủ mà cả Đảng Cộng sản Trung Quốc [CCP/Chinese Communist Party] bởi vì lý tưởng cộng sản đã bị sút mẻ rất nhiều. Người dân Trung Quốc không còn tin vào ý thức hệ do Đảng Cộng Sản Trung Quốc tôn thờ, điều này đã khiến Đảng đành phải chọn một thái độ thực tế hơn đối với vấn đề tôn giáo. Đảng không còn ngồi chờ tôn giáo tự đào thải một khi chế độ cộng sản đã được xây dựng vững chắc, mà quay ra lợi dụng tôn giáo để giữ vững chế độ, hầu phát triển kinh tế và huy động niềm kiêu hãnh quốc gia.

### **Vị chóp bu của Trung Quốc là Tập Cận Bình/Xi Jinping không ngót đề cao "nền văn minh truyền thống của xứ sở"...**

Phật giáo được xem là thành phần bất khả phân của nền văn minh Trung Quốc. Hơn nữa, trái với Lão giáo và Khổng giáo, Phật giáo được công nhận trên toàn thế giới và đã tạo được cho mình một hình ảnh tốt đẹp. Trong thế giới Tây Phương Phật giáo được xem là tín ngưỡng yêu chuộng hòa bình. Chế độ hiểu rõ điều này là một cơ hội tốt để lợi dụng. Vì thế sau năm 1989, sau một buổi họp với tổ chức Liên Hiệp Quốc (ONU) về vấn đề nhân quyền, Bắc Kinh đã gửi hai phái đoàn đại biểu đến Genève (*Thụy Sĩ*), mỗi phái đoàn được hướng dẫn bởi một nhà sư Phật giáo.

Phật giáo [qua hình ảnh trên đây] được xem như là một thành phần cộng tác [với chính quyền]: không còn là một mối hiểm nguy như trước nữa, chính quyền xem Phật giáo là một lợi khí chính trị. Sau hết Phật giáo cũng được xem là một phương tiện kinh tế, chẳng qua vì hầu hết chùa chiền đều nằm trong các khu du lịch cao điểm nhất.

***"Trong thế giới Tây Phương, Phật giáo được xem là một tôn giáo yêu chuộng hòa bình. Chính quyền Trung Quốc hiểu rõ điều này là một cơ hội tốt để lợi dụng"***

### **Phải chăng Tập Cận Bình đã công cụ hóa Phật giáo tương tự như Khổng giáo?**

Tập Cận Bình lợi dụng tất cả: Phật giáo, Lão giáo, Khổng giáo... Điều này tạo ra một *sức mạnh mềm* (soft power) trên trường quốc tế. Đây là cách biến các bài thuyết giảng về tôn giáo thành các bài tuyên truyền chính trị. Mỗi khi Tập Cận Bình và Đảng Cộng sản Trung Quốc tuyên bố phải tôn trọng nền văn hóa và chính trị đa phương của xứ sở thì đấy cũng chỉ là cách nêu cao "mô hình Trung Quốc" với mục đích ngăn chặn mọi can thiệp của các cường quốc Tây Phương vào nội bộ của xứ sở mình. Thật ra thì đấy cũng chỉ là cách ngoảnh mặt đi trước các giá trị toàn cầu.

### **Hình ảnh Đức Đạt Lai Lạt Ma, gương mặt của Phật giáo Tây Tạng, có gây trở ngại gì cho cái trò ấy hay không?**

Nhất định là có. Đấy là lý do cho thấy tại sao chế độ lại đứng ra tổ chức hội thảo quốc tế về Phật giáo mỗi ba năm. Ngoài mục tiêu chính yếu trên đây, việc tổ chức này còn nhằm vào chủ đích tạo ra một bầu không khí Phật giáo quốc tế dưới sự kiểm soát của Đảng Cộng Sản Trung Quốc. Trong cuộc hội thảo này Đức Đạt Lai Lạt Ma và các "lực lượng chống đối" không được mời tham dự. Sự kiện trên đây đã đưa đến sự xuất hiện của một đấu trường quốc tế. Ấn Độ cũng đứng ra tổ chức một cuộc họp toàn cầu [về Phật giáo] để đáp lại hội thảo do Bắc Kinh tổ chức, nhưng lại chính thức mời Đức Đạt Lai Lạt Ma tham dự!

### **Thế nhưng tại sao Chính quyền Trung Quốc lại đàn áp phong trào Falun Gong/Pháp Luân Công?**

Vào các năm 1980, khi tôn giáo vẫn còn bị gạt ra bên lề xã hội và mọi việc quảng bá tín ngưỡng đều bị cấm đoán, một số các phong trào tôn giáo mới được hình thành, trong số này có Falun Gong/Pháp Luân Công, thế nhưng mọi sinh hoạt của các phong trào này thì lại hoàn toàn không có gì là tôn giáo cả, mà nhất thiết chỉ xoay quanh các phương pháp luyện tập hơi thở và cơ thể, gọi chung là *qi gong/khí công*. Sau đó vào các năm 1990, một số các phong trào lớn mạnh về *khí công* trên đây, trong số này có Pháp Luân Công, đã tạo được một khả năng thu hút đáng kể, được hàng triệu người theo, tuy nhiên họ không hề có ý định làm chính trị. Cuộc biểu tình rầm rộ do họ tổ chức tại công viên Zhongnanhai/Trung Nam Hải



[*một công viên tại Bắc Kinh*] vào tháng 4 năm 1999 chỉ duy nhất nhằm vào mục đích yêu cầu chính quyền bênh vực họ trước tình trạng báo chí nổi lên chỉ trích các phong trào của họ là thiếu khoa học. Thế nhưng Jiang Zemin (江泽民/Giang Trạch Dân) [*Tổng bí thư Đảng Cộng Sản Trung Quốc lúc bấy giờ*] lại rất lo ngại trước khả năng huy động dân chúng của phong trào này, bèn ra lệnh đàn áp. Điều này khiến phong trào Pháp Luân Công đành phải làm chính trị và trở thành một phong trào chống cộng sản.

Đảng Cộng sản xem biến cố này là một bài học cho mình. Những người nắm giữ quyền hành ý thức được là không nên quá đàn áp các tín ngưỡng truyền thống mà phải dành ra một "khu chợ" cho các phong trào tôn giáo mới. Nhờ đó các tôn giáo lớn cũng được hưởng lây. Một khoảng trống được hé mở cho tôn giáo nói chung, nhưng phải đặt dưới sự kiểm soát của Chính-phủ-Đảng. Các "tôn giáo hợp tác" này phải để cho Chính-phủ-Đảng mượn tay mình chống lại các tôn giáo khác, chẳng hạn như Tin Lành giáo.

### **Trong niềm ước mơ của Tập Cận Bình tôn giáo giữ một vị thế như thế nào?**

Trước hết phải tìm hiểu xem giấc mơ Trung Quốc (rêve chinois/chinese dream) theo Tập Cận Bình là gì. Nếu là một vị thầy của thiền *tchan* [Zen] được hỏi về câu này thì tất sẽ trả lời rằng: "Tất cả chỉ là sự Trống Không". Mỗi quan tâm của Đảng Cộng Sản Trung Quốc hiện nay là giữ vững chế độ: cho đến khi nào tôn giáo vẫn còn hữu ích [cho chế độ], thì sẽ vẫn còn được hưởng một kẻ hở nào đó. Thế nhưng tất cả mọi thứ phải tiếp tay hợp pháp hóa việc thống trị bất tận của Đảng. Đây là giấc mơ của họ Tập, một giấc mơ được chia xẻ bởi thế hệ thứ hai và thứ ba của các "gia đình đỏ" (*những người trong Đảng*), nhưng không hề là giấc mơ của người dân Trung Quốc. Tôn giáo chỉ có thể tìm thấy một chỗ đứng khi nào còn có thể khoác lên cho Đảng Cộng sản Trung Quốc một chiếc áo mới.

### **Tháng tư năm 2016, Đảng Cộng Sản tổ chức một cuộc họp quan trọng về tôn giáo với sự tham dự của Tập Cận Bình. Ông ta đã phát biểu như thế nào?**

Trong suốt thời kỳ hậu Mao chỉ xảy ra ba cuộc họp đại loại như thế. Các lời phát biểu của họ Tập không được tiết lộ đầy đủ trước công chúng. Tuy nhiên theo tin tức do các cơ quan truyền thông Trung Quốc đưa ra thì có một số đổi mới trong chủ trương "Trung Quốc hóa" (sinisation) tôn giáo và "tách rời" tôn giáo ra khỏi chính trị. Thế nhưng thuật ngữ "Trung Quốc hóa" tôn giáo không mang một ý nghĩa nào cả đối với nền văn hóa Trung Quốc mà phải hiểu đây chỉ là một cách chặt đứt các mối dây liên hệ giữa các tôn giáo bên trong lãnh thổ Trung Quốc với các lực lượng tôn giáo hải ngoại. Trước khi cuộc họp trên đây được tổ chức, không mấy khi người ta nghe thấy những người làm chính trị nói đến chuyện tách rời tôn giáo và chính trị, dù rằng điều này đã được ghi hằn hoi trong hiến pháp. Quả đây là một chuyện mới lạ. Mục tiêu chủ yếu [của chính sách này] là nhằm vào Hồi giáo và

Phật giáo Tây Tạng, chẳng qua vì cả hai tôn giáo này bị xem là có xu hướng "ly khai" (separatism).

### **Vài lời ghi chú của người chuyên ngữ**

Chính trị và Tôn giáo là một cặp bài trùng muôn thủa, cấu kết và lợi dụng nhau suốt trên dòng lịch sử của nền văn minh nhân loại. Chính trị là "sức mạnh xã hội", tôn giáo là "sức mạnh tâm linh". Từ Á sang Âu, trong lịch sử cũng như ngày nay, hai sức mạnh trên đây - "vương quyền" và "thần quyền" - luôn nương tựa vào nhau để khống chế con người và xã hội. Hai sức mạnh này đôi khi cũng có thể lấn lướt nhau nhưng không bao giờ hủy diệt được nhau. Trong các thời kỳ cận đại duy nhất chỉ có chế độ cộng sản là cho rằng sức mạnh vô sản là vô địch, không cần khoác thêm cho mình chiếc áo của thần quyền, thế nhưng đây cũng chỉ là một ảo vọng, Theo bài báo trên đây thì chính quyền Trung Quốc đang chìa tay mượn tạm chiếc áo "tín ngưỡng" của Phật giáo.

Nước Pháp làm luật tách rời tôn giáo (Églises) ra khỏi chính quyền năm 1905, tức mới được hơn một thế kỷ. Ngày nay tại Âu châu sáu quốc gia vẫn còn giữ chế độ quốc giáo: Đan Mạch, Phần Lan, Na Uy, Anh Quốc, Hy Lạp và Malte, chỉ có tám quốc gia chủ trương tách rời chính quyền và tôn giáo: Pháp, Thụy Điển, Bồ Đào Nha, Hung Gia Lợi,..., nhưng trong số này cũng chỉ có nước Pháp là ghi hằn hoi vào hiến pháp là một Quốc gia Cộng hòa thế tục. Điều này cho thấy tại Âu Châu thần quyền vẫn còn dùng sức mạnh của mình đè nặng lên sinh hoạt xã hội. Tại Hoa Kỳ Tổng Thống khi nhậm chức phải đặt tay lên Thánh kinh mà thề. Trở lại với Á Châu chẳng hạn như Thái Lan thì không thể nào hình dung một vị vua theo Ki-tô giáo hay Hồi giáo được.

Trong thế giới ngày nay mỗi tương quan giữa "chính trị" và "tôn giáo" - trong quá khứ là giữa "vương quyền" và "thần quyền" - vẫn còn là một vấn đề to lớn đối với sự sinh hoạt chung của cộng đồng nhân loại, bởi vì đó là hai "sức mạnh" phát sinh từ hai trong số các "bản năng" chủ yếu nhất của con người - chúng ta sẽ trở lại vấn đề này dưới đây. Không biết bao nhiêu triết gia, học giả, chính trị gia, kể cả những người tu hành và các khoa học gia đã luận bàn về vấn đề này, tư liệu thật phong phú, không thể xếp hết vào một tủ sách mà phải cần đến cả một thư viện khổng lồ. Do đó thật hết sức khó đi sâu vào vấn đề này trong các lãnh vực chính trị, lịch sử, triết học, xã hội học, nhân chủng học, v.v..., vậy chúng ta hãy thử nêu lên hai thí dụ điển hình trong lịch sử là đế quốc nhà Chu của Trung Quốc và đế quốc La Mã của Âu Châu để suy ngẫm.

\* Nhà Chu/周朝 (-1046-256, trước Tây lịch!) là triều đại kéo dài lâu nhất trong lịch sử Trung Quốc, 800 năm tất cả. Lãnh thổ trải rộng trong toàn bộ thung lũng sông Hoàng Hà và toàn vùng phía bắc Trung Quốc ngày nay. Với các phương tiện truyền thông và hệ thống đường sá thô sơ thời bấy giờ, việc

kiểm soát xứ sở và tập trung quyền hành là cả một vấn đề nan giải. Do đó lãnh thổ được chia thành các nước chư hầu, thần phục hoàng triều nơi trung ương. Mỗi nước chư hầu lại được chia thành các tiểu quốc hay bộ tộc nhỏ hơn, tức chư hầu của chư hầu. Các người thống lãnh các chư hầu, vương quốc và tiểu quốc đều là những người trong hoàng tộc, do triều đình phong tước và đề cử.

Trên đây là tổ chức của vương quyền, thế nhưng thần quyền thì thế nào? Lúc bấy giờ Trung Quốc chưa có tôn giáo rõ rệt. Khổng Tử sinh năm -551 trước Tây lịch, đến năm 69 tuổi thì mới bắt đầu soạn thảo *ngũ kinh*. Lão Tử có thể chỉ là một nhân vật huyền thoại, được xem là sống vào thế kỷ thứ IV hay thứ VI trước Tây lịch. Do đó Khổng giáo và Lão giáo cũng chỉ thành hình sớm nhất năm thế kỷ sau khi triều đại nhà Chu đã được thành lập, và dấu sao đi nữa thì Khổng giáo và Lão giáo cũng không phải là tôn giáo đúng với ý nghĩa của nó. Tôn giáo thời bấy giờ chỉ là các hình thức dị đoan, thờ phụng các vị thần sông, núi, mùa màng, mưa gió... cùng các việc cúng tế và hiến sinh do các thầy tế chủ lễ.

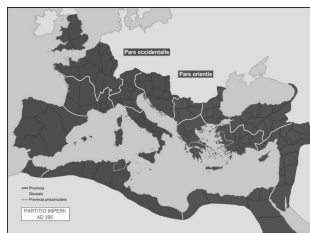
Nhà Chu là triều đại đầu tiên đứng ra thành lập tôn giáo "Thờ Trời" hay Thượng Đế (上帝/tức là Vua của Vua) cho nền văn minh Trung Quốc. Hoàng Đế là con chính thức của Trời (天子/Thiên Tử), nhận lãnh Thiên mệnh (天命) làm trung gian giữa Trời và Đất để cai trị con người. Chữ "Vương"/王 trong tiếng Hán gồm có ba nét ngang và một nét dọc nổi liền từ trên xuống dưới: nét ngang trên hết là "Trời", nét giữa là "Vua"/Hoàng Đế, nét nằm bẹp bên dưới là "dân". Đây là cách mượn danh nghĩa của Thượng Đế để cai trị. Hoàng Đế là con duy nhất của "Trời", mỗi năm phải đích thân làm lễ tế "Trời", vua các nước chư hầu không ai được quyền tự xưng "Thiên Tử". Trên đây là cách mà "vương quyền" mượn tay "thần quyền" để thống trị thiên hạ và giữ yên chư hầu.

Mượn tay Trời để an dân chỉ là một phương tiện cai trị bên ngoài, bên trong hoàng triều tức là những người trị dân thì dường như không mấy ai tôn trọng sức mạnh thần quyền: âm mưu, giàn xếp, tranh quyền, truất phế, liên minh, phản nghịch, ám sát, tạo vây cánh, gả bán làm tin,... Từ Xuân Thu (-771-478) đến Chiến Quốc (thế kỷ thứ V đến -231 trước Tây lịch), chiến tranh không bao giờ chấm dứt bên trong đế quốc, gây ra chết chóc, ly tán, đau thương cho không biết bao nhiêu gia đình.

Dấu sao thì đế quốc nhà Chu cũng đã lùi vào lịch sử từ lâu, những người lãnh đạo Trung Quốc ngày nay không còn tế Trời nữa và dường như cũng không mấy ai trong số họ tin vào Trời, nét ngang thứ nhất nằm trên cùng của chữ vương (王) chỉ là một ý thức hệ hay một thần tượng được giới lãnh đạo tạo dựng. Nét ngang thứ hai ở giữa là một kẻ độc tài bảo vệ quyền lợi của mình và của một số người trong phe nhóm của mình mà học giả Ji She trong bài phỏng vấn trên đây gọi là "gia đình đỏ". Dường như trong số những người này không mấy ai "đến chùa" và "tin"

vào "Phật giáo đổi mới" vì đây chỉ là những gì dành cho nét ngang thứ ba nằm bẹp bên dưới.

\* Đế quốc La Mã xuất hiện muộn hơn so với đế quốc nhà Chu rất nhiều, được thành lập năm -27 trước Tây lịch, tức là hơn một ngàn năm sau đế quốc nhà Chu, nhưng kéo dài lâu hơn và chỉ hoàn toàn sụp đổ năm 1453 sau Tây lịch. Lãnh thổ trải rộng từ nước Anh đến vùng Lưỡng Hà (Mesopotamia) tại Trung Đông, gồm các nước Tây Ban Nha, Pháp, Bỉ, Hy Lạp, Thổ Nhĩ Kỳ, Syria, Palestine..., và cả các vùng bờ biển phía nam Địa Trung Hải: Maroc, Ai Cập, v.v... Cai trị một lãnh thổ như vậy là một vấn đề vô cùng phức tạp và khó khăn về tất cả mọi mặt: chính trị, hành chính, văn hóa, ngôn ngữ, truyền thống, phong tục và nhất là tín ngưỡng. Không khác gì với đế quốc nhà Chu hơn một ngàn năm trước, đế quốc La Mã cũng phải chia thành nhiều vương quốc, hoàng triều trung ương phải duy trì một quân đội đông đảo và hùng mạnh. Cầu đường và các trạm đóng quân được thiết kế khắp nơi giúp cho việc kéo quân được nhanh chóng. Chiến tranh, âm mưu, ám hại, phản nghịch, tiếm quyền... liên tiếp xảy ra, không khác gì dưới triều đại nhà Chu.



(1)



(3)



(2)



(4)



(5)

H.1: Đế quốc La Mã

H.2: Cầu Pont du Gard (Pháp, đầu thế kỷ thứ I)

H.3: Cầu Alcántara (Tây Ban Nha, đầu thế kỷ thứ II)

H.4- Tường thành La Mã tại Constantinople thế kỷ thứ IV)

*H.5- Tường thành (Roman limes) dài 5.000 cây số bao quanh đế quốc La Mã, từ nước Anh kéo dài đến Hắc Hải, đổ xuống Hồng Hải, xuyên ngang các vùng Bắc Phi và chấm dứt tại bờ biển Đại Tây Dương. Bức tường thành này không còn nguyên vẹn, nhiều nơi đổ nát hoặc chỉ là các di tích khảo cổ, nhưng đã được Liên Hiệp Quốc đưa vào danh sách di sản thế giới năm 1987. Cũng xin nhắc thêm là cùng năm này Vạn Lý Trường Thành của Trung Quốc dài 6.700 cây số cũng đã được ghi vào danh sách di sản thế giới trên đây.*

Nếu triều đại nhà Chu trải qua hai thời kỳ loạn lạc là Xuân Thu và Chiến Quốc thì đế quốc La Mã cũng gồm hai giai đoạn bành trướng và suy yếu: giai đoạn bành trướng bắt đầu từ năm -27 trước Tây lịch đến năm 476 sau Tây lịch với kinh đô là La Mã; giai đoạn suy yếu từ năm 476 đến năm 1453 với lãnh thổ thu hẹp về phía đông và kinh đô là Constantinopolis, ngày nay là kinh đô Istanbul của Thổ Nhĩ Kỳ. Đế quốc La Mã thừa hưởng nền văn minh Hy Lạp trên mọi lãnh vực: tư tưởng, văn hóa, xã hội và cả tín ngưỡng đa thần, và đã lưu lại gia tài đó cho toàn thế giới Tây Phương ngày nay, ngoại trừ tín ngưỡng đa thần của Hy Lạp, bởi vì kể từ thế kỷ thứ IV đế quốc La Mã đặt tín ngưỡng đa thần ra ngoài vòng pháp luật, thay vào đó là tín ngưỡng độc thần Ki-tô giáo.

Trong giai đoạn đầu tiên tức là trước thế kỷ thứ IV, tín ngưỡng nói chung của toàn thế đế quốc là đa thần, rất đa dạng và nhất là mang tính cách địa phương, Tôn giáo của hoàng triều tại La Mã trực tiếp ảnh hưởng bởi tín ngưỡng đa thần của nền văn minh Hy Lạp, trong khi đó các vương quốc hay chư hầu - nói theo ngày nay là các thuộc địa - có các tín ngưỡng riêng, tôn thờ các vị thần riêng. Ki-tô giáo được hình thành vào thế kỷ thứ I trong vùng cận đông bên trong lãnh thổ của đế quốc nhưng bị triệt để cấm đoán. Dù vậy Ki-tô giáo vẫn tiếp tục phát triển và lan dần trong đế quốc La Mã từ thế kỷ thứ II, ẩn nấp phía sau sự lan rộng này là các hậu ý chính trị chống lại hoàng triều La Mã.

Bước vào thế kỷ thứ IV, hoàng đế La Mã Constantine bắt thần cải đạo theo Ki-tô giáo năm 312 và ưu đãi tín ngưỡng này. Năm 391, dưới triều đại của hoàng đế Theodose I, các tín ngưỡng đa thần bị cấm đoán tại kinh đô La Mã và một năm sau đó là trên toàn thế lãnh thổ, đồng thời Ki-tô giáo được tuyên bố là "quốc giáo". Quyết định bất ngờ trên đây của hoàng triều La Mã mang tính cách chính trị rõ rệt: thống nhất lãnh thổ trên phương diện "tín ngưỡng" với mục đích an dân và tạo ra một sự "đồng nhất" trên toàn lãnh thổ của đế quốc, nếu nói theo người Trung Quốc thì đây là một đòn "hồi mã thương" của hoàng triều La Mã. Và đây cũng là khúc quanh quan trọng nhất và nổi bật nhất của đế quốc La Mã, vì nó ảnh hưởng đến tín ngưỡng của toàn thế Âu Châu cho đến ngày nay. Gần đây hơn qua các phong trào thực dân và di dân, Ki-tô giáo từ Âu Châu lại được đưa vào các lục địa khác trên toàn thế địa cầu.

Bước chân đầu tiên trong cuộc phiêu lưu xa xôi và vĩ đại đó của Ki-tô giáo là quyết tâm cải đạo vì lý do chính trị của hoàng đế La Mã Constantine. Sự diễn tiến của lịch sử đôi khi rất bất ngờ và trở trêu, các nước xa xôi tại Á Châu, Phi Châu kể cả Mỹ Châu không hề trực tiếp liên hệ gì với đế quốc La Mã trên mọi phương diện, từ lịch sử, văn hóa, truyền thống, cho đến chính trị, thế nhưng cũng gánh vác "hậu quả" mang lại bởi nhu cầu cai trị của đế quốc La Mã trong một bối cảnh chính trị xảy ra cách nay đã 17 thế kỷ!

Chủ trương Ki-tô hóa tín ngưỡng của đế quốc La Mã là nhằm mục đích đoàn kết và thống nhất lãnh thổ, với hậu ý tạo ra một sự phân biệt giữa người dân La Mã theo Ki-tô giáo và các dân tộc man rợ (barbarians) ngoại đạo sinh sống bên ngoài bức tường ranh giới của đế quốc. Và đó cũng chính là cách chính thức hóa uy quyền thống trị lãnh thổ nhân danh Thượng Đế của hoàng triều La Mã. Điều này cũng tương tự nhà Chu hơn một ngàn năm trước tự nhận mình mang Thiên Mệnh để quản lý chư hầu và bảo vệ người Hán chống lại các dân tộc man rợ từ phương Bắc. Điều này cũng chẳng khác gì như ngày nay họ Tập mượn Phật giáo đổi mới để chống lại Tin Lành giáo và ngăn chặn mọi nhúng tay của ngoại bang vào chính trường Trung Quốc. Lịch sử chẳng có gì mới lạ cả.

Chính trị và tín ngưỡng là một cặp bài trùng rất khó tách rời nhau. Lá cờ của nhiều nước trên thế giới mang dấu hiệu tín ngưỡng, nước Do Thái thì dùng thẳng tín ngưỡng để đặt tên cho quốc gia mình. Ngược lại tín ngưỡng cũng "biết" khai thác lợi điểm đó tức là dựa vào chính trị để tạo cho mình một chỗ đứng trong xã hội. Theo bài báo trên đây thì chính quyền Trung Quốc đã công cụ hóa Phật giáo để phục vụ cho mình, thế nhưng Phật giáo nhờ đó cũng tìm được một dịp may để "đổi mới"!

Hai thí dụ trên đây về hai đế quốc nhà Chu và La Mã cho thấy dù thuộc vào hai bối cảnh khác nhau trên nhiều lãnh vực: địa lý, lịch sử, văn hóa, chủng tộc, v.v..., nhưng cả hai cùng chia sẻ một số khía cạnh khá giống nhau. Theo quy luật nguyên-nhân-hậu-quả thì bất cứ một hiện tượng nào hiện ra cũng đều tương quan với nguyên nhân tạo ra nó, "chính trị" và "tín ngưỡng" là các hiện tượng, tất phải liên hệ với các nguyên nhân làm phát sinh ra chúng. Vậy những nguyên nhân nào đã tạo ra "chính trị" và "tín ngưỡng"?

Khi nhìn vào thế giới chúng ta sẽ nhận thấy trùng trùng điệp điệp các hiện tượng đang vận hành và chuyển động, vượt khỏi khả năng nhận thức và hiểu biết của mình. Do đó nếu nhìn vào các hiện tượng và sự chuyển động của chúng để tìm hiểu thế giới thì cũng chỉ là một cách đưa mình vào một cuộc phiêu lưu bất tận mà thôi. Cách tiếp cận của một người Phật giáo hoàn toàn trái ngược lại, tức không nhìn vào hiện

tượng mà chỉ nhìn vào nguyên nhân làm phát sinh ra chúng, nhằm tìm cách biến cải hoặc hóa giải các hiện tượng ngay từ bên trong nguyên nhân của chính chúng. Vậy thì các nguyên nhân ấy ở đâu? Bên trong tâm thức của chính mình! Điều đó có nghĩa là phải nhìn vào tâm thức mình để quán thấy nguyên nhân sâu xa nhất làm phát sinh ra mọi hiện tượng, và đấy cũng chính là nguyên tắc căn bản nhất của phép thiền định phân giải trong Phật giáo.

Chính trị là một hiện tượng, vậy nguyên nhân sâu xa nhất làm phát sinh ra nó là gì? Đó là quyền lực và sự tham lam, sâu xa hơn nữa là bản năng sinh tồn. Vạn lý trường thành hay là bức tường dài 5.000 cây số của đế quốc La Mã, kể cả bức tường 3.000 cây số sắp được dựng lên ở biên giới phía nam của một nước giàu có và dư thừa nhất thế giới cũng chỉ là để bảo vệ miếng ăn, tham lam bao giờ cũng vô độ. Bản năng sinh tồn hiện ra dưới mọi hình thức: tiền bạc, của cải, lương gạt, cướp bóc, xâm chiếm đất đai, kéo bè, lập đảng, chiến tranh, quyền lực, chính trị... đều là các hình thức bảo vệ miếng ăn. Nếu "chính trị" phát sinh từ bản năng sinh tồn thì "tín ngưỡng" phát sinh từ bản năng sợ chết, phản ánh những lo sợ kín đáo và sâu kín nhất của con người trước vô thường.

Chúng ta có thể nghĩ rằng sự tương kết giữa chính trị và tín ngưỡng là nguyên nhân đưa đến những phức tạp của thế giới và mọi thứ khổ đau cho con người, thế nhưng cũng chưa đủ, bởi vì còn một thứ bản năng khác đày đọa con người không kém: đó là bản năng truyền giống. Bản năng này tương đối khó nhận thấy hơn so với các bản năng sinh tồn và sợ chết, bởi vì nó có thể hiện ra dưới các hình thức được xem là hạnh phúc: tình yêu, tính dục, sắc đẹp, nghệ thuật, quần áo, trang sức, phấn son, hạnh phúc gia đình, sinh con đẻ cái, v.v... Phía sau sự liên kết giữa "vương quyền" và "thần quyền" của hai đế quốc nhà Chu và La Mã và bên trong "hậu cung" của cả hai đế quốc ấy thì nào là cung phi, mỹ nữ, diễn ra những cảnh trụy lạc và dâm ô. Triều đình nào có phải chỉ là "chính trị" và "Thượng Đế" đâu!

Khi nào ý thức được tác động rộng lớn và kinh hoàng của các thứ bản năng ấy thì khi đó chúng ta sẽ hiểu dễ dàng hơn sự phức tạp của thế giới. Những gì đang chuyển động chung quanh chúng ta: trốn thuế, lương gạt, xâm phạm tính dục, phim ảnh dâm ô, quảng cáo, hát xướng, nghệ thuật, của cải, hàng hóa, cướp giết, chiến tranh, tín ngưỡng, cầu khẩn, van xin, thuốc men, bệnh viện, bảo hiểm sức khỏe, cúng dường, bố thí, đức tin..., tất cả cũng chỉ là hậu quả phát sinh từ sự thúc đẩy của ba thứ bản năng sinh tồn, truyền giống và sợ chết. Qua góc nhìn đó thế giới sẽ trở nên "giản dị" hơn, không có gì là quá "khó hiểu" cả.

Thế nhưng, dù hiểu được thế giới là gì nhưng một người tu tập Phật giáo không nhìn vào thế giới, bởi vì

nguyên nhân sâu xa của thế giới không ở trong thế giới mà là ở bên trong con người của mình. Thiền định là cách nhìn vào bên trong chính mình, tìm hiểu mình là gì, nguyên nhân nào tạo ra các thứ bản năng xô đẩy mình vào thế giới, các bản năng ấy thúc đẩy mình ra sao và gây ra cho mình những khổ đau như thế nào? Đấy là cách giúp mình hóa giải các nguyên nhân ấy hầu giải thoát mình ra khỏi thế giới. Chẳng phải Đức Phật đã dạy rằng phải tự làm đuốc soi đường cho mình, tự xem mình là một hòn đảo làm nơi an trú cho chính mình hay sao?

Thái tử Tất Đạt Đa từ bỏ mọi tiện nghi để sống cuộc đời khất thực là cách không bám víu vào bản năng sinh tồn; từ bỏ gia đình là cách chối bỏ bản năng truyền giống; hòa mình với Đạo Đức để đi tìm Sự Thật là cách đương đầu với vô thường và hóa giải bản năng sợ chết. Đức Phật không hề hợp tác với vương quyền, cũng không liên kết với một vị Thầy tâm linh nào cả. Nhiều bài kinh thuật lại vua chúa đương thời tìm Đức Phật để tham vấn và học hỏi, các giáo sĩ Bà La Môn và đạo Ja-in tìm Ngài để nghe giảng và xin được làm đệ tử của Ngài. Không ai có thể biến Giáo Huấn của một con người đã từ bỏ tất cả thành một phương tiện phục vụ cho mình hay bất cứ một quyền lực nào. Giáo Huấn của Đức Phật chỉ mang mục đích duy nhất là phục vụ tất cả chúng sinh, không phân biệt một chúng sinh nào. Sức mạnh tàng ẩn bên trong Giáo Huấn đích thật đó sẽ giúp người tu tập vượt lên trên tất cả ba thứ bản năng "sinh tồn", "truyền giống" và "sợ chết". Kín đáo nhưng cũng thật bao la, sức mạnh đó không ai có thể bẻ cong hay "công cụ hóa" được.

Phật giáo mà ngày nay người ta đang tìm cách biến nó trở thành một công cụ tất nhiên không phải là "Phật giáo" của Đức Phật, mà chỉ là một sự lường gạt, một trò hề, chẳng khác gì như hai đế quốc nhà Chu và La Mã mượn tay "Trời" để tìm cách thống trị thiên hạ mà thôi.

Bures-Sur-Yvette, 13.11.17  
**Hoang Phong** chuyển ngữ







• Trần Thế Thi

**Ngọc Hoàng**

*Tối hôm qua mới vừa ngon giấc  
Lúc đang mơ bỗng thoát có tiếng Gà  
Khi giật mình lại mới chợt nhớ ra  
Hôm nay có Táo ta bà về trình tấu.*

**Nam Tào:**

Đến Ngọc Hoàng mà vẫn còn nằm mộng  
Thì trách chi trần thế sống trong mơ  
Hạnh phúc bao nhiêu họ chẳng bao giờ  
Tự mãn nguyện, mà cứ trông chờ điều ảo tưởng

**Ngọc Hoàng**

*Ai bên ngoài dáng như là Táo  
Ra mời vào để trình tấu thiên đình*

**Táo Quân**

Tâu Ngọc Hoàng  
Thần Táo mới từ trần thế  
Mang sớ về trình Ngọc Đế chuyện Năm Gà  
Chỗn trần gian có lắm việc xảy ra  
Táo tóm tắt nay tâu qua một lượt...

**Ngọc Hoàng**

*Được, được.....*

**Táo Quân**

Xin mở đầu trước  
Là chuyện Mỹ Châu  
Từ lúc trùm thầu  
Bước vô nhà trắng  
Chưa vui chiến thắng  
Đã sâu chia ly  
Nhiều người ra đi  
Khi chưa nóng ghế  
Nào chuyện liên hệ

Dính dáng Nga Sô  
Bầu cử xen vô  
Giúp Trump hốt phiếu  
Tương lai chẳng hiểu  
Vụ này tới đâu  
Nhưng thấy trên đầu  
Tóc Trump sắp bạc  
Có kẻ căm ghét  
Lớn tiếng chửi ông  
Thế là tổng tống  
Chơi liên khối gác  
Lời ra một tiếng  
Ông trả gấp đôi  
Lộn xộn lỗi thời  
Sẵn sàng đá đít  
Có người lại thích  
Lối nói thẳng thừng  
Gian lận coi chừng  
Cho đi tàu suốt  
Trump chơi điều thuốc  
"Ồ kê Sa-lem"  
Cận Đông nóng thêm  
Đá bay tới tấp  
Riêng khối Á-Rập  
Lộn ruột tím gan  
Nhiều kẻ sẵn sàng  
Về thăm tiên nữ  
Kể qua mấy trụ  
Ai-sít lâu giờ  
Nay đang đứng cơ  
Bi gom I-rắc  
Đám này sắp chết  
Cho nổ khắp nơi  
Ráng chút tàn hơi  
Trước khi rút ống  
Thế là giấc mộng  
Nhà nước Ít-lam  
Sống được vài năm  
Giờ theo mây gió  
Cũng bởi bọn họ  
Tàn ác quá tay  
Thế giới ngày nay  
Chẳng ai chấp nhận  
Giờ ôm mỗi hận  
Nên quyết trả thù  
Từ Mỹ, Úc, Âu  
Đang rầu vẫn nạn  
Xe cứ chạy cán  
Vào chỗ đám đông  
Đàn bà, đàn ông  
Trẻ già bất kể  
Đòn này thấy dễ  
Hơn là chế bom  
Nay nghề đóng hòm  
Xem ra phát đạt.  
Tâu qua chuyện khác  
Xứ Thổ Nhĩ Kỳ  
Điện nạp Bu-gi  
Nổ ra đảo chánh  
Lúc đầu tưởng mạnh

Sau bỗng yếu xìu  
Nên có rất nhiều  
Người đi gỡ lịch  
Qua còm-mu-nít  
Cửa xứ Cu-Ba  
Rau Cát-trô già  
Chắc là đuối sức  
Tuyên bố từ chức  
Năm tới cuối Xuân  
Táo nghĩ không chừng  
Truyền ngôi thống trị.

**Ngọc Hoàng**

*Nói về lão ấy  
Ta thấy từ lâu  
Giờ táo hãy tâu  
Nga, Tàu hai nước.*

**Táo Quân**

Thần xin sơ lược  
Về gã Pu-tin  
Cứ nghĩ rằng mình  
Tài hơn thiên hạ  
Ba kỳ chưa đã  
Nên muốn ngồi hoài  
Bản chất độc tài  
Nhiễm sâu trong máu  
Mới đây hạp báo  
Tuyên bố rõ ràng  
Sang năm sẵn sàng  
Nhào ra tranh cử.  
Về con sư tử  
Trung Cộng hiện thời  
Muốn biển biển khơi  
Trở thành ao tắm  
Hoàng, Trường đã gặm  
Thấy khó nhả ra  
Nay anh Bảy Chà  
Giật mình thức giấc  
Cùng Mỹ, Úc, Nhật  
Làm lưới bủa giăng  
Sư Tử nhe răng  
Gặm gừ đe dọa.  
Lại thêm mỗi họa  
Chú Cùn Bắc Triều  
Cứ đánh bài liều  
Chơi trò hỏa tiễn  
Chí Phèo luôn miệng  
Chửi xứ cờ hoa  
Vì được Tàu, Nga  
Bảo kê cổ võ  
Có lẽ Tàu đỏ  
Tính chơi nước cờ  
Thúc chốt câu giờ  
Đem xe chiếu tướng  
Con cờ Bình Nhưỡng  
Tiến thoái ra sao  
Đều do Nga, Tàu  
Chỉ tay điều khiển.  
Rồi thêm một chuyện

Xứ Tây Ban Nha  
Bỗng nhiên nổ ra  
Đòi quyền độc lập  
Chính phủ trả đáp  
Thủ lĩnh lưu vong  
Đến nay chưa xong  
Còn đang kèn cựa  
Xứ Âu Châu còn rất nhiều chuyện  
nữa

Táo thần đây xin hứa sẽ tâu sau  
Trở lại Mỹ Châu  
Chàng Mỹ thuê lầu  
Nơi lát vè-gát  
Vì chán đánh bạc  
Hết thích ngồi sông  
Bèn lấy kẹo đồng  
Rải vô đám hát  
Tạo thành bản nhạc  
"Cho Hết Cuộc Đời"  
Gần sáu chục người  
Bỗng nhiên bỏ mạng  
Ngất ngư cũng khoảng  
Trên số năm trăm  
Khiến cho ông Trump  
Càng thêm bối rối  
Qua chuyện biến đổi  
Khí hậu toàn cầu  
Lão Trump lắc đầu  
Âu Châu lại gặt  
Vừa qua trái đất  
Có lẽ bất bình  
Nổi trận lôi đình  
Lên cơn phẫn nộ  
Gây ra bão tố  
Thế giới thất kinh  
Nước Mỹ gồng mình  
Chịu cơn trừng phạt  
Bão vào Tết-xát  
Phá nát cửa nhà  
Lũ lụt gây ra  
Vô cùng khổ sở  
Bão còn đổ bộ  
Ca-ri-bi-ăn  
Sau đó đổi chân  
Trở về Mễ quốc  
Lần này mảnh đất  
Phờ-lô-ri-đa  
Tàn phá tính ra  
Có phần kỷ lục  
Chẳng biết phải lúc  
Chức Nữ chàng Ngưu  
Lâu giờ hai người  
Vắng nhau lâu quá  
Lệ rơi tươi tã  
Để lụy thể gian  
Táo xin Ngọc Hoàng  
Hỏi ra cho rõ

**Ngọc Hoàng**  
*Mưa lụt bão tố*

*Đã báo từ lâu  
Nhiều kẻ ham giàu  
Phá rừng lấy gỗ  
Tự mình rước khổ  
Nay chớ kêu than  
Chớ trách Ngọc Hoàng  
Sao không lưu ý*

**Táo Quân**  
Hết chuyện Âu Mỹ  
Giờ tới Việt Nam  
Đoạn này e làm  
Ngọc Hoàng té ngựa  
Hiện giờ Tàu khựa  
Có mặt khắp nơi  
Nhiều lúc làm trời  
Xem như bản quốc  
Dân thì uất ức  
Đảng lại tỉnh bơ  
Bờ từ lâu giờ  
Quen mùi đồ Mỹ  
Đảng được chỉ thị  
Phải tổng nhà giam  
Nếu người Việt Nam  
Dám lên tiếng nói  
Bạo quyền Hà Nội  
Xem chúng như cha  
Dân mình xem ra  
Tự như con ghê.  
Táo thần xin kể  
Tới chuyện quan tham  
Cho thấy Việt Nam  
Sống trong lừa dối  
Nói đi buôn chổi  
Mới cất vi-la  
Dinh thự nguy nga  
Nhờ nghề nấu rượu  
Thật là hi hữu  
Nghe khó lọt tai

**Ngọc Hoàng**  
*Chắc hẳn đầu thai  
Kiếp từ Chú Hỏa*

**Táo Quân**  
Tới vụ đảng dọ  
Cướp đất Đồng Tâm  
Dân bắt giam cầm  
Công an hạ gỏi  
Bạo quyền Hà Nội  
Cam kết nọ kia  
Khi được thả về  
Bèn liến trở mặt  
Ngoài hèn với giặc  
Trong ác với dân  
Trên dưới cận thần  
Đua nhau nịnh bợ.

**Ngọc Hoàng**  
*Ta nghĩ họ sợ*

*Người dân đúng hơn  
Do sự cảm hơn  
Ngày càng tích lũy.*

**Táo Quân**  
Thần Táo cứ nghĩ  
Đất nước lạ kỳ  
Lãnh đạo chai lì  
Người dân chửi rủa  
Năm quyền cướp của  
Thì nói công bằng  
Bỏ tù người dân  
Lại kêu ổn định  
Hiện giờ căn bệnh  
Tham nhũng kinh niên  
Chuột gặm hết tiền  
Bình không còn chỗ  
Tham nhũng hối lộ  
Quyền lợi tranh ăn  
Nên chúng nhe răng  
Sấn sàng cắn xé  
Từ anh cắc kè  
Cho đến to đầu  
Ẩn trước đút sau  
Càng mau lên chức  
Khi hết quyền lực  
Lúc bị đá văng  
Lò Trọng củi Thặng  
Sấn sàng luộc Éch  
Táo thần tâu hết  
Cũng phải chực trang  
Xin phép Ngọc Hoàng  
Nói qua chuyện Bốt (BOT)  
Đường sá thấy tốt  
Cứ tưởng mở mang  
Lập chốt chặn đàng  
Thu tiền mãi lộ  
Tài xế phẫn nộ  
Chơi kể luân xa  
Tiền lẻ chung ra  
Đếm đờ một thờ  
Đòn này khó đỡ  
Đành phải tạm tha  
Nay giới lái xa  
Xem ra thấy khoái  
Táo cũng xin nói  
Nạn lụt vừa qua  
Họ ác như là  
Những loài dã thú  
Đua nhau xả lũ  
Người chết linh bình  
Nói "đúng quy trình"  
Đó là chuyện nước  
Màn phong chức tước  
Sắp xếp gia đình  
Cũng "đúng quy trình"  
Chẳng ai chen được  
Nhìn chung cả nước  
Nhiều thứ linh tinh  
Câu "đúng quy trình"

Xem như thần chú  
Đầu đảng Trọng Lú  
Tác quái, tác oai  
Luật pháp chúng coi  
Như là đồ bỏ  
Giết người chỉ có  
Kết tội bốn năm  
Đi chống ngoại xâm  
Lãnh mười cuốn lịch  
Đúng là bi kịch  
Lịch sử loài người  
Người Việt khắp nơi  
Trong ngoài nguyên rủa  
Năm quyền cướp của  
Độc ác giữ ngôi  
Đạo đức suy đồi  
Đề ra tệ nạn  
Nguyên nhân do đảng  
Thống trị độc tài  
Dân chủ hăng ngày  
Đảng vỡ như diếc  
Nhiều trò quỷ quyết  
Dối gạt người dân  
Ăn nói như đàn  
Chẳng cần hổ thẹn  
Mặt dày trơ trên  
Làm chuyện bắt người  
Hà Nội đã chơi  
Cú mò dế ngựa  
Khi Đức trả đũa  
Bèn mới thấy đau  
Vội vã cùng nhau  
Sang tìm thuốc chữa  
Vụ nuốt lời hứa  
Với Trịnh Vĩnh Bình  
Hà Nội dính ninh  
Chẳng làm gì được  
Nhưng rồi đứng trước  
Tòa án trọng tài  
Chắc là diếc tai  
Khi nghe gõ búa.

### **Ngọc Hoàng**

*Cộng sản là chúa  
Bịp bợm hứa lèo  
Ai dại nghe theo  
Cũng đừng hối tiếc.*

### **Táo Quân**

Qua chuyện tiếng Việt  
Như thể tiểu lâm  
Từ Bắc tới Nam  
Cười như nổ súng  
Một ông vỗ bụng  
Tiến sĩ giáo sư  
Nghĩ chuyện khác người  
Xem ra lãnh nhách  
Mang danh phó-mát  
Nhãn hiệu đầu bò  
Mồm há thật to

Đòi thay đổi chữ  
Lầm người giận dữ  
Khối kẻ sôi gan  
Nghĩ hẳn Hán gian  
Diệt văn hóa Việt  
Theo ông ta viết  
Cười lộn ruột gan  
Danh xưng Ngọc Hoàng  
Thành Cu ráo trội  
Khiến cho tiếng nói  
Ngọng nghệu tào lao  
Họa may đám Tàu  
Độc qua mới biết  
Vài chữ Táo viết  
Ngọc hoàng thử xem  
Nếu viết nhiều thêm  
Sợ rằng chóng mặt...

### **Ngọc Hoàng**

*Chữ này lạ hoắc  
Độc dứt thần kinh  
Người ngoài hành tinh  
Họa may mới biết  
Chắc là nước Việt  
Thiếu nhà thương điên  
Nên bệnh Cu Hiền  
Đến hồi loạn trí  
Nếu như để nghị  
Lão được tán thành  
Số bộ thiên đình  
Cũng đem ra đốt  
Ta trở thành đốt  
Học lại từ đầu  
Táo Quân nên tâu  
Sang qua chuyện khác.  
Nghe nói Viên Giác  
Thay đổi Trụ Trì  
Nếu Táo có ghi  
Tâu luôn để biết.*

### **Táo Quân**

Có, có.....  
Táo thần có chép  
Vài đoạn dưới đây  
Táo xin đọc ngay  
Khỏi chờ nóng ruột  
Người từ các nước  
Dự lễ Vu Lan  
Cũng khoảng bảy ngàn  
Tự về Viên Giác  
Lễ truyền Y Bác  
Tấn phong trụ trì  
Diễn ra uy nghi  
Cảnh chùa thấy mới  
Thầy Thích Hạnh Giới  
Hết coi Tổ đình  
Chuyển quyền điều hành  
Sang thầy Hạnh Bốn  
Việc Phật sự từ nay Thầy chủ động

Sinh hoạt Chùa chắc cũng chẳng  
khác xưa.  
Giờ Táo xin thưa  
Sắp đến giao thừa  
Đình Dậu chấm dứt  
Sẽ đến Mậu Tuất  
Thay thế nay mai  
Câu sấm niên lai  
Thái bình sẽ kiến  
Coi mời chinh chiến  
Bùng nổ khắp nơi  
Cúi xin ngôi Trời  
Mách cho vài nước.

### **Ngọc Hoàng**

*Ha,ha.....  
Đã không diệt được  
Tính tham sân si  
Loài người trong khi  
Ngày càng sinh sản  
Chiến tranh vẫn nạn  
Ắt phải xảy ra  
Nếu trước chết ba  
Giờ là phải bảy  
Nhà táo cũng thấy  
Ta giữ ngôi Trời  
Nhưng với loài người  
Làm sao hiểu nổi  
Chắc vì biết nói  
Nên mới nảy sinh  
Nhiều chuyện linh tinh  
Thiên đình đành chịu  
Táo thần cũng hiểu  
Ngôi vị của ta  
Với cõi Ta Bà  
Ngày càng giới hạn  
Thôi thì mưa nắng  
Tùy thuộc loài người  
Mấy móc hiện thời  
Giúp thêm hiểu biết  
Theo dõi thời tiết  
Cũng đỡ phần nào  
Đừng hỏi tại sao  
Thiên đình làm vậy!*

### **Táo Quân**

Đến đây Táo thấy  
Số cũng đã dài  
Thần đem theo đây  
Một chai Mỹ tửu  
Đó là thứ rượu  
Nổi tiếng tiểu bang  
Kính tặng Ngọc hoàng  
Uống Tân Niên Tuất  
Táo xin kính chúc  
Ngọc thể an Khang  
Niên tuế Ngọc Hoàng  
Mãi luôn trường thọ.

### **• Trần Thế Thi**

# Đón Xuân mạn đàm về chữ sinh

• Lâm Minh Anh

Như thông lệ, mỗi độ Xuân về, cứ vào những ngày đầu năm, ông Tàu Tư lại đến chúc Tết nhà ông Tàu Lý. Hoặc ngược lại. Năm nay, giữa một trời xuân tràn đầy bông hoa đua nở, khí xuân mát mẻ, tập nập người đi lại thăm viếng nhau theo truyền thống dân tộc. Ông Tàu Lý cũng đang trên đường đến nhà ông Tàu Tư chúc Xuân.

Thật rõ, Xuân về là dịp để ngàn hoa khoe sắc, cho hoa bướm có ngày tao ngộ, cho lòng người có dịp nở hoa. Cả người lẫn muôn vật không hẹn mà cùng quây quần với tiết Xuân. Ông Tàu Lý cảm khái nhớ lời thơ của thiền sư Giác Hải: "*Xuân lai hoa điệp thiên tri thi / Hoa điệp ưng tu cộng ứng kỳ...*", Xuân sang hoa bướm khéo quen chi / Hoa cười bướm liệng vẫn đúng kỳ...

Tàu Tư và Tàu Lý cùng nâng ly rượu Xuân chúc mừng lẫn nhau, cùng ôn lại những kỷ niệm tươi đẹp mà chỉ đến ngày Xuân mới cởi mở hết lòng. Bên hiên chậu mai vàng nở rộ. Cây Lộc vùng trước ngõ hoa như tơ buông đỏ thắm. Chúng như xôn xao đón mừng ngày mới, đón mừng khách thượng Xuân. Ông Tàu Lý tâm đắc:

- Hoa nở đẹp quá!

Tàu Tư cười mỉm:

- Mấy năm gần đây nơi quê mình bỗng dưng ai cũng thích trồng Lộc vùng. Mấy cội già bên bờ suối, bờ bầu ngày xưa đều bị đào bới, moi gốc đem về. Nay hầu như ai ai cũng đều có Lộc vùng trồng ở cạnh hiên nhà.

Nghe qua Tàu Lý thăm lắc đầu. Những mầm xanh cây cỏ, những bông hoa đang đợi chờ trăng nước, ôm ấp tháng ngày để bùng sức sống theo tiết thời chuyển giao trời đất, trong khi đó người người lại đi hủy diệt sự sống. Búng cây đi rồi trồng lại, liệu cỏ cây có còn giữ được thể chất tiên thiên bẩm phú của đất trời. Như hòa điệu, Tàu Tư chợt hỏi:

- Bác Lý, chắc Bác còn nhớ bài *Cáo Tật Thị Chúng* của Mãn Giác thiền sư!

Chẳng đợi, Tàu Lý nâng ly ngâm tràn:

*Mạc vị Xuân tàn hoa lạc tận*

*Đình tiền tạc dạ nhất chi Mai*

- Thật là một vẻ đẹp âm thầm của cỏ cây trong đêm tối. Ẩn dụ ý nghĩa diệt sinh diệt của muôn loài. Diệt rồi Sinh luôn tiềm tàng trong đức hiểu sinh của trời đất. Bác Lý nè, chữ Sinh trong quan niệm người Đông phương theo Bác là thế nào!?

Trầm ngâm trong giây lát, Tàu Lý ôn tồn:

- Sinh theo hàm nghĩa văn hóa của người Đông phương, ý tưởng then chốt là ở trong *Đạo Đức Kinh* của Lão và *Dịch Kinh* của Nho gia. Chúng đã nói lên được khởi nguyên và tiến trình biến hóa của vũ trụ, của vạn vật và nhân loại. Nhưng trước hết, phải hiểu

chữ Sinh theo ngữ nghĩa chiết tự. Sau mới tìm biết cách hiểu của Đạo và Nho gia.

• Sinh [生] theo chữ giáp cốt (tức chữ viết trên xương thú, trên mu rùa, được xem là hình thái thành tự đầu tiên của chữ Nho), bên trên nó là bộ Thảo [艹] tức hoa cỏ, bên dưới là bộ Thổ [土] là mặt đất hoặc thổ nhượng, tức đất hoang. Nghĩa gốc của tự vựng chỉ cây cỏ sinh trưởng trên mặt đất.

- Còn chữ Sinh [生] theo văn hóa người Hoa hạ, bên trên là bộ Nhân [人], nét phẩy bên trái thuộc Dương tức chủ thể, nét móc bên phải thuộc Âm tức thân thể, ứng dụng, biểu tượng mỗi bước đi đều thuộc bản thân. Gộp chung lại, trên là người, dưới là Thổ - đất hoang dã [土], khác với Địa là đất đã khai hoang [地], chỉ rằng, con người ở trên mặt đất là được sinh.

Con người sau khi chết đi, được an vị dưới đất gọi là táng, tức chôn lấp. Không còn ở trên mặt đất được nữa, nên mới sinh ra tục địa táng, khác với tục thủy táng, hỏa táng, mộc táng... từ đó mới có câu *Con người sinh ra từ cát bụi lại trở về với cát bụi*. Người xưa cho rằng con người phải ở trên mặt đất, hấp thụ Dương khí tức ánh nắng mặt trời để phát triển. Con người không thể sinh sống nơi Âm khí u ám. Không thể sinh, tức không sống.

Về địa táng, người xưa rất xem trọng, cần thiết có chỗ đất cao ráo, sạch sẽ, chọn giờ tốt, ngày lành để hạ huyệt. Từ đó sản sinh ra bộ môn Phong thủy Địa lý. Tương truyền, và nhiều người tin rằng, tìm chôn được huyệt mộ tốt, con cháu các đời sau được sinh ra nhờ đó mà trở nên hưng vượng, nối tiếp truyền đời...

Chữ Sinh (sanh), theo nghĩa thông thường là sự sống, là cuộc sống. Sinh [生] tức sống, còn Tử [死] tức mất, mất sinh mệnh con người, mất giá trị cuộc đời... Ở đây:

- Không đề cập chữ Sinh theo nghĩa Siêu hình như: sinh yếu mệnh, sinh thọ mệnh, sinh tái sinh, sinh trường thọ...

- Không bàn chữ Sinh theo thuyết Tiến hóa, mà Sinh theo vạn hóa, tự hóa, biến hóa theo tạo hóa. Bởi có biết đâu là khởi điểm, biết đâu là cùng tận của đất trời.

- Cũng không đào sâu chữ Sinh thuộc Triết Hình nhi thượng, như con người sinh ở cõi trần hay còn sinh ở cõi khác, con người được sinh ra như thế nào? Con người sinh để làm gì?

Tàu Tư đẩy nhẹ đĩa bánh Tết về phía ông Tàu Lý:

- Ủ, thì tạm hiểu chữ Sinh theo chiết tự là vậy.

Tàu Lý cầm miếng mứt gừng lên, từ tốn:

• Còn chữ Sinh theo cách nhìn của Đạo gia nói chung: Trong không gian vũ trụ, vạn vật, xã hội, con người tồn tại... hết thảy do Âm dương<sup>(1)</sup>, Ngũ hành<sup>(2)</sup> tạo thành. Đạo Đức Kinh đã diễn tả:

- *Đạo sinh nhất, Nhất sinh nhị, Nhị sinh tam, Tam sinh vạn vật. Vạn vật phụ Âm nhi bảo dưỡng, xung khí dĩ vi hòa.*

Nghĩa là *Đạo sinh Một* (Đạo là Vô cực, còn Một là Thái cực, nghĩa là trọn vẹn, không dư không thiếu, không ít không nhiều), *Một sinh Hai* (Hai là Âm và Dương, hiện tượng tương phản của vạn vật), *Hai sinh Ba* (Ba là hiện tượng Thái cực lại hòa nhập với Âm Dương), *Ba sinh muôn vật*. *Muôn vật cộng Âm mà sinh Dương, nhưng khi ấy Âm Dương lại tác động nhau, hòa hợp vào nhau, tức trung hòa muôn vật*.

Do đó, có thể nói Thần khí và thể phách con người được tạo thành từ vật chất. Trong Ngũ hành, Thổ đứng ở vị trí trung tâm. Thân thể con người chính từ Đất mà ra. Con người sống trên thể gian (Sinh / Thổ), là sống trong Đất, chôn vùi nơi đờ bần. Cho nên:

+ Một số Đạo gia cho rằng Con người đến thể gian là đi vào cõi chết. Lão Tử nói “*出生入死 Xuất Sinh Nhập Tử...*” (Đạo Đức Kinh - Chương 50) tức sinh ra là chết, đó là nói theo nghĩa ẩn dụ ở trên. Vì thế nhiều Đạo gia khuyên con người nên lấy tu mệnh làm gốc để thăng hóa, bởi mệnh là quan trọng và kỳ diệu nhất.

+ Một số Đạo gia khác lại cho rằng, con người đến với thể gian là “*為道而來 Vi Đạo Nhi Lai*”, nghĩa là thể nhân vì Đạo mà đến. Bởi vì nguồn gốc sâu xa, khi con người đã nghe, hiểu nhau, biết diễn đạt tư tưởng, biết rời hang động tụ họp thành làng mạc... với Văn (Văn hóa), nó vốn dĩ đã chứa đựng, mang sẵn tính Đạo - *Vấn Dĩ Tái Đạo*. Ý nghĩa này khác hẳn với cách hiểu lấy văn chương, dùng chữ nghĩa để chuyển tải ý Đạo - *Dĩ Văn Tái Đạo*. *Vi Đạo Nhi Lai*. Tưởng cũng nên rõ biểu ý, ẩn dụ của chữ *Lai*.

- Lai [來] gồm bộ Mộc [木] ở giữa, nghĩa là Cây gỗ, 2 bên có 2 chữ Nhân [人] biểu tượng 2 người ôm chàng lấy Cây.

- Theo Đạo gia, Mộc là biểu tượng của mùa Xuân, vị trí thuộc hướng Đông là hướng Sinh, nơi ánh Dương xuất hiện làm cây cối sinh sôi nảy nở trên mặt đất. Với học thuyết Ngũ hành, Mộc làm chủ sự sinh trưởng, là (Đạo) lẽ sống. Người người (Nhân) tuân theo sự sinh trưởng, ôm lấy Cây (Mộc), là đến (Lai) với Đạo.

Nói cách khác, vì Đạo mà đến - *Vi Đạo Nhi Lai*, sự sinh trưởng, tức cứ Xuân này sang Xuân sau, lần lượt kế tiếp nhau mà đến. Đến với sự trọn vẹn, không ít không nhiều, không thừa không thiếu (Thái cực).

Chuyển vận của Thái cực là chuyển vận của Đạo. Thời gian là Dương - Không gian là Âm (theo hiện tượng), Tinh thần là Dương - Vật chất là Âm (thuộc Triết học), Chuyển động là Dương - Tọa tĩnh là Âm (theo biến Dịch), Số lẻ là Dương - Số chẵn là Âm (theo Số học)... Âm Dương trung hòa muôn vật để muôn vật kế tiếp nhau mà sinh trưởng.

+ Cùng sinh trưởng, nhưng trên trời cao chim Bàng bay cao hơn chim Sẻ, trong hang ổ Chồn Cáo nhanh nhẹn hơn là Trăn với Rắn... Mỗi loài khi sinh ra mang theo hoàn cảnh sống, lối sống riêng của nó, cho nên hoạt động để sống, đời sống, lối sống mỗi loài có khác nhau. Loài có cánh không thể thích nghi lối sống loài bò sát.

Đạo gia cho rằng *Vạn vật đồng nhất*, tức muôn vật sinh ra ngang bằng như nhau, nhưng vì mỗi hoàn cảnh sống, muôn vật có lối sống riêng, có giá trị riêng của nó. Trong cuộc sống, người làm ruộng, người thì dạy học... chẳng qua hoàn cảnh sống, lối sống phù hợp riêng với người này mà không hợp với người kia...

Tàu Tư xoay xoay tách trà trên tay:

- Vậy cho nên không thể nói người này khôn lanh hơn người kia, người này hành nghề đó tiêu dao, ung dung không vướng bận hơn là người hành nghề nọ!?

- Đúng vậy, Trang Tử trong *Nam Hoa Kinh*, thiên Tề Vật luận có nói *Vạn vật bình đẳng*. Vạn vật là vòng tròn *Thiên địa tuần hoàn Châu nhi phục thủy*... chớ không phải một đường thẳng đi đến mục tiêu nào. Tất cả đều nằm trong Đạo, chỉ vì thành kiến mà trông thấy thể nhân có lối sống khác biệt nhau. Nhưng tựu chung vẫn là sự sinh tồn tuân theo lẽ sống (Đạo) mà thôi...

- Nói đến Sinh tức sống. Nguyên ủy sâu xa là vậy, nhưng với sự sinh tồn thì hoạt động cộng đồng, những hoạt động thực tiễn trong xã hội, xem ra thiết thực hơn với nhân sinh!?

- Vậy là phải nói đến góc nhìn của Nho gia về chữ Sinh rồi Bác Tư ạ!

• *Dịch Kinh* của Nho gia, là thiên Dịch Truyện mà xưa Khổng Tử đã san định lại. Theo đó Dịch Kinh diễn tả lịch trình khởi nguyên và biến hóa của vũ trụ, vạn vật, nhân loại... diễn dịch triết lý đạo đức, bổn phận làm người khi con người được sinh ra trên thể gian, phải hoàn thành sứ mệnh thiêng liêng Sinh - Sống đó đối với thể nhân. Tóm lại, Dịch Kinh là nền tảng triết học “*Hình nhi thượng*” của đạo Khổng. Phương Tây gọi là Triết học Siêu hình Siêu thực.

Vũ trụ có ngày - đêm, mưa - nắng... Muôn vật có đực - cái, nam - nữ... Trải qua Sinh, Trụ, Hoại, Diệt chúng biến hóa không ngừng. Vô cực (bản thể nguyên thủy) sinh Hữu cực, Hữu cực sinh Thái cực (Đạo), Thái cực sinh Lưỡng nghi (*Âm dương*), Lưỡng nghi sinh Tứ tượng<sup>(3)</sup> (*Thái âm, Thái dương, Thiếu âm, Thiếu dương*), Tứ tượng sinh Bát quái<sup>(4)</sup> (*Càn, Khâm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài*)... cứ thế biến dịch không ngừng, phân hóa thành muôn vàn hiện tượng của vũ trụ làm nên Lục thập tứ quái, tức 64 Quẻ. Mỗi Quẻ tượng trưng một trạng thái tương quan giữa trời, đất, người và vạn vật trong lý tưởng là sự hòa đồng giữa Tiểu ngã con người với Đại ngã vũ trụ...

Ông Tàu Tư chọt cắt lời:

- Thế thì xét theo bản nguyên vũ trụ, muôn vật và con người được hình thành quả là chuỗi thời gian quá dài!?

- Đúng vậy. Về tính chất thời gian, nó luôn đi tới, không bao giờ quay trở lại. Thời gian chỉ có một chiều tiếp tuyến tức đường thẳng, Nó khác biệt với chiều không gian mà trong đó muôn vật, con người có thể di chuyển tới lui, hay ngược lại. Thời gian có điểm khởi đầu nhưng không có điểm kết thúc.

Thực ra, với con người, con người tự chính mình chằm mồm bắt đầu và kết thúc chứ không có điểm khởi đầu. Từ đó, với chiều thời gian con người chỉ giải

thích được cái lý vô hình của sự Sinh diệt, của biến dịch vũ trụ gọi là *Thiên mệnh*. Mọi diễn biến của cuộc đời Sinh hay Diệt, Suy hay Thịnh đều do mệnh Trời. Vì thế Nho gia luôn nhắc làm người phải biết mệnh Trời (Tri Thiên Mệnh). "*Bất tri mệnh vô dĩ quân tử dã*" - Không biết mệnh trời chưa có thể gọi là người quân tử được.

Ông Tào Tư như trầm ngâm cùng với dòng tư tưởng của ông Tào Lý:

- Vậy cách thế sống để sinh tồn của người quân tử là cách thế sống biết mệnh trời!?

Ông Tào Lý sôi nổi hẳn lên:

- Bác hỏi vậy là đề cập đến mối tương quan giữa Thiên mệnh và Sinh mệnh. "*Thiên lý tại Nhân tâm*".

Xưa Khổng Tử dù hiểu tính chất của Thiên mệnh, nguồn gốc vạn vật con người biến Dịch đều từ Trời mà sinh ra: "*Tử sinh hữu Mệnh, Phú quý tại Thiên*" (theo Luận Ngữ), nhưng ông cũng theo chủ trương của Chu Công, không chọn Thiên mệnh làm nơi quy hướng, mà lấy Sinh mệnh, tức lấy Con người làm trung tâm điểm để tự thăng hóa, qua tiến trình Văn [聞] tức Nghe, qua Tư [思] tức Suy nghĩ, qua Tu [修] tức Thực hành... để đáp ứng nhu cầu tri thức con người. Bởi chính con người nhờ vào những hành vi cũng như ngôn từ tốt lành mà hoàn thành chính định mệnh của mình.

- Vậy đó là...

Tào Lý cướp ngay lời của Ông Tào Tư:

- Đó chính là cái học của người quân tử, những tư tưởng về luân lý liên quan đến đời sống thực tế của con người trong xã hội... Người phương Tây gọi là Triết học Nhân sinh. Phương Đông gọi là "*Hình nhi hạp*" học.

Nho gia mỗi khi đề cập đến Sinh mệnh, tức là nói đến một Sinh mệnh mới được sinh ra (hiểu theo nghĩa phát sinh), rồi nổi tiếp mà sinh ra không ngừng - *Sinh sinh bất nghi*, một quan niệm then chốt trong Dịch Kinh.

Nói theo nghĩa hẹp trong cuộc sống nhân sinh, cách thế sống của con người là truyền tông hữu đại, sinh con đẻ cái nối dõi nối dòng. Bởi nên quan niệm đạo đức về chữ Hiếu của Nho gia có câu "*Bất hiếu hữu tam, vô hậu vi đại*" - Tội bất hiếu có ba, việc không con nối dõi là tội lớn nhất".

Đối với Nho gia, phát sinh ra một Sinh mệnh mới, nó khác với ý nghĩa Tái sinh theo quan niệm nhà Phật, khác với ý nghĩa Trường sinh của Đạo gia. Cũng từ đó mà quan niệm cũng có khác về Niết bàn, Thiên đàng, về Cõi tiên, Cõi vĩnh hằng...

Sinh mệnh trong tiến trình lịch sử, nó không mang tính bất động, cô lập. Con người có thể tự tạo, tự sinh, tự tồn nhưng không thoát ra khỏi đạo lý của Trời, lý lẽ của Đất, "*Thiên chi Phụ mẫu*" - Đạo Trời giữ vai trò Cha mẹ", "*Vạn vật chi Mẫu*" - Lý của Đất giữ vai trò Bà mẹ của muôn vật". Đây là ý nghĩa của quan niệm Nho gia về "*Thiên Nhân tương dưỡng*" - Trời và Người hòa hợp với nhau". Trong cuộc sống để sinh tồn, bậc Vương giả là kẻ ý thức được vì thiên hạ mà biết cách nối kết nguyên lý của Tam tài *Thiên Địa*

*Nhân*. Còn bậc thức giả là kẻ ý thức Sinh mệnh theo nghĩa hiện sinh là do chính việc lập công, lập đức, lập ngôn để mà lập thân.

Ông Tào Tư chợt ngắt lời:

- Lập công, lập đức, lập ngôn là *Tam lập* của người Quân tử, của Kẻ sĩ. Nhưng Kẻ sĩ bấy lâu đắm chìm giữa sự phân vân tính Thiện Ác trong con người. Mạnh Tử đã chỉ rằng "*Nhân chi sơ tính bổn Thiện*". Nhưng có người lại hành động bạo ngược đối với người khác, luôn tranh đoạt với đời. Với họ, nếu không tranh đoạt thì sẽ bị tuyệt diệt trước sự tranh đoạt của người khác. Vì thế Tuân Tử lại cho rằng trong con người vốn đã sẵn tính ác - "*Nhân chi sơ tính bổn Ác*", phải cần có những hành vi, chính sách để chế ngự, tiêu trừ cái Ác. Về sau cả Thương Ưởng, Hàn Phi Tử cũng đồng tình!

Tào Lý ôn tồn, chậm rãi:

- Tính Thiện ác luôn sẵn có trong con người. "*Tính tương cận, tập tương viễn dã*", nghĩa là con người ta hết thảy tính đều giống nhau, bởi nhiễm thói quen chung quanh nên họ thành ra xa khác nhau. Tính mệnh là một khía cạnh khác của Sinh mệnh, tuy nhiên cả hai đều phát xuất từ lẽ Sinh của Đất Trời. Sinh diệt tiềm ẩn sự khởi nguyên của lẽ sinh tồn...

• Giải rõ uyên nguyên sự vô thường sinh diệt ở trên, với Kinh, Luận, Luật của nhà Phật là một kho tàng tri thức mênh mông. Chỉ với Luận thôi đã có Tông Luận và Thích Luận. Tông Luận gồm có nào là *Du Già Sư Địa Luận, Thành Duy Thức Luận, Nhiếp Đại Thừa Luận, Thập Địa Kinh Luận, Đại Trí Độ Luận*... Còn Thích Luận tức nêu cao giáo lý, làm rõ nghĩa Kinh, hiển chân phá tự...

Nhưng chẳng lẽ phải giải thích cho hết những sinh diệt vô thường huyền ảo, mỗi huyền ảo lại phát sinh một huyền ảo khác... và cứ thế nối tiếp... Chẳng lẽ phải giải thích sự đổi thay nối tiếp từ kiếp này qua kiếp khác theo nghĩa luân hồi bất tuyệt... Chẳng lẽ phải giải thích về Luật như cấm sát sinh để giữ giới, về tu đức, phóng sinh để tích đức theo Khế Kinh... Chẳng lẽ...

Nghe đến đây ông Tào Tư hoảng hồn:

- Hiểu được sự vô biên của Phật pháp không thể trong một sớm một chiều. Tháng ngày còn dài, mong được Bác cho biết rõ hơn vào lúc khác. Giờ chỉ còn muốn Bác cho biết tại sao người phương Tây lại coi trọng ngày sinh. Hằng năm họ đều tổ chức kỷ niệm Sinh nhật của họ?

Tào Lý cười xòa:

- Chào đời hay bước vào đời. Một con người khi có mặt trong đời, ai cũng có ngày sinh, thông thường còn gọi đó là cái của Ta hay cái Tôi. Thể hiện mình, thể hiện của con người đều bắt đầu từ cái Tôi, là cái mà không một ai chối bỏ được. Người phương Tây đúng là rất xem trọng ngày sinh. Họ tổ chức kỷ niệm để chúc mừng nhau hằng năm. Có bài hát Happy Birthday rất phổ biến với điệp khúc Happy Birthday to you...

Phương Tây họ có câu thơ của Christina Rossetti về Ngày sinh rất hay:

*Because the birthday of my life*



*Is come, my love is come to me.*

Nghĩa là: Bởi sinh nhật trong đời tôi đang đến / Được đến, tức tình thương, tình yêu của tôi, cho tôi, đang đến với tôi.

Đó là ngày sinh theo mọi người thông thường. Kể cả người phương Đông cũng xem trọng ngày sinh thể hiện qua việc xét đoán Lá số Tử vi. Đối với các bậc tôn quý mang lại cho đời sự hân hoan, xán lạn... ngày sinh của họ được mang những tên gọi khác nhau. Chẳng hạn:

- Với ngày chúa Jesus Christ ra đời gọi là Giáng sinh (chữ Giáng [降] có nghĩa là ở bậc trên rơi xuống bậc dưới. Giáng sinh là từ một nơi cao quý, xuống sinh ra ở nơi thấp kém).

- Với ngày sinh của đức Phật gọi là Đản sanh (chữ Đản [誕] có nghĩa là to lớn).

- Với ngày sinh của Lão Tử, Khổng Tử gọi là Thánh đản.

- Với ngày sinh của Vua chúa, Thiên tử gọi là Giáng đản.

Trước đây người Á Đông không có tổ chức sinh nhật hằng năm. Nhưng cứ tới Tết đến là họ cùng chúc mừng nhau có thêm một tuổi. Vậy thì cứ vui, hiểu là cứ ba ngày Xuân hằng năm là sinh nhật của toàn thể tử dân.

Nghe đến đây Tàu Tư nâng ly rượu lên ngang mày:

- Nói vậy thì năm mới, chúc mừng Bác thêm năm thêm tuổi, sức khỏe dồi dào, thân tâm an lạc...

Tàu Lý Tàu Tư cùng nhau cạn ly, cười khà vang động cả trời Xuân. Trời Xuân hoa nở, lòng người cũng nảy nở sức sống của muôn hoa.

### Lâm Minh Anh

#### Chú Thích:

(1) Theo triết học cổ phương Đông, Âm tượng trưng cho Mặt trăng (ban đêm), cho giếng cái, bao hàm sự tối tăm... còn Dương tượng trưng cho Mặt trời (ban ngày), cho giếng đục, bao hàm sự sáng sủa...

(2) Biểu trưng của Ngũ hành tương ứng với bản thể thiên nhiên, vị trí, sắc màu, đặc tính của muôn vật:

+ Mộc tức Sinh, vị trí ở hướng Đông, tượng trưng cho mùa Xuân, biểu tượng màu Xanh, ứng với đức tính Nhân.

+ Hỏa tức Trụ, vị trí ở hướng Nam, tượng trưng cho mùa Hạ, biểu tượng màu Đỏ, ứng với đức tính Lễ.

+ Kim tức Hoại, vị trí ở hướng Tây, tượng trưng cho mùa Thu, biểu tượng màu Trắng, ứng với đức tính Nghĩa.

+ Thủy tức Diệt, vị trí ở hướng Bắc, tượng trưng cho mùa Đông, biểu tượng màu Đen, ứng với đức tính Trí.

+ Thổ tức Tồn, vị trí ở trung tâm, tượng trưng sự trung hòa, biểu tượng màu Vàng, ứng với đức tính Tín.

(3) Tứ Tượng gồm Thái Dương, Thiếu Dương, Thái Âm, Thiếu Âm. Biểu trưng là Tứ thánh thú Long, Hổ, Tước, Vũ:

+ Thanh Long ở phương Đông, thuộc Mộc, màu Xanh, tương ứng với Nước, với người là Mạch Chương, cai quản các chòm sao Giác, Cang, Đê, Phòng, Tâm, Vỹ, Cơ.

+ Chu Tước ở phương Nam, thuộc Hỏa, màu Đỏ, tương ứng với Lửa, với người là Lăng Quang, cai quản các chòm sao Tinh, Quỷ, Liễu, Tinh, Trương, Dực, Chấn.

+ Bạch Hổ ở phương Tây, thuộc Kim, màu Trắng, tương ứng với Gió, với người là Giám Bình, cai quản các chòm sao Khuê, Lô, Vị, Mão, Tắt, Chủy, Sâm.

+ Huyền Vũ ở phương Bắc, thuộc Thủy, màu Đen, tương ứng với Đất, với người là Chấp Minh, cai quản các chòm sao Đẩu, Ngưu, Nữ, Hư, Ngụy, Thất, Bích.

(4) Biểu trưng của Bát quái trong vạn vật:

+ Càn – Trời, hướng Tây Bắc

+ Đoài – Đầm, Hồ, hướng Tây

+ Ly – Lửa, hướng Nam

+ Chấn – Sấm, hướng Đông

+ Tốn – Gió, hướng Đông Nam

+ Khảm – Nước, hướng Bắc

+ Cấn – Núi, hướng Đông Bắc

+ Khôn – Đất hướng Tây Nam



### Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

Tang quyến chúng con/chúng tôi thành thật cảm tạ và tri ân Quý Thầy chùa Viên Giác Hannover cùng toàn thể Quý Bà Con Cô Bác và Bạn hữu xa gần đã điện thoại, gửi vòng hoa, tụng kinh hộ niệm hồi hướng giúp đỡ mọi mặt và tiễn đưa Hương Linh của Anh chúng con/chúng tôi là:

### HUYỀN BÁ QUỚI

#### Pháp danh Đồng Sanh

Sanh ngày 27. 08. 1950 tại Mỹ Tho

Tạ thế ngày 17. 09. 2017 tại Helmstedt

Hưởng thọ 68 tuổi.

Trong lúc tang gia bối rối có nhiều thiếu sót ngưỡng mong Quý Thầy và Quý Bà Con Cô Bác niệm tình hỷ xả.

Tang gia thành kính tri ân và kính bái

-Em: Huỳnh Thị Bé Pd Diệu Lộc

-Em rể: Lâm Hữu Luận

-Cháu: Lâm Thị Phương Loan

-Cháu: Lâm Phương Thanh

### Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

# Năm Con Chó mừng xuân Mậu Tuất 2018

## • Thích Nữ Giới Hương

Theo vận hành 12 con giáp của vũ trụ càn khôn, năm con chó – Mậu Tuất 2018 đang đến. Năm chó nên xin được nói chuyện về chó.

Chó là một loài vật gần gũi với con người vì trung thành, có ích, tinh khôn và đảm nhiệm một việc quan trọng là vệ sĩ trông coi nhà cửa cho chủ. Theo quan điểm nhà Phật, chó là loài có tánh linh cao, hạnh tốt, đáng được tin tưởng trông cậy trong những lúc khó khăn, khôn hơn các loài mèo, heo, gà, dê, bò... Do vậy, người hiểu đạo Phật không ăn thịt chó hay thịt các loài vật khác và chôn cất tử tế khi chúng qua đời. Người Phật tử khi đã ăn chay thì tránh ăn bất cứ loại thịt nào, chứ không chỉ tránh một loài riêng biệt như Hindu giáo không ăn thịt bò hay heo và Hồi giáo không ăn thịt heo.



*Ni sư Giới Hương chia sẻ khoai tây chiên với Chó Bhutan ngày 8.12.2017*

Nhiều chuyện thực tế trong đời sống cho thấy chó rất được tán dương như một người bạn hữu sát cánh với chủ, để xóa tan nỗi cô đơn, chia sẻ vui buồn cùng chủ, như người đầy tớ trung thành, vẫy đuôi trước tiên chào mừng chủ về nhà, cho nên chó được cưng như người. Ở nhiều nước phát triển như Châu Âu, Châu Mỹ, Dubai... chó có bệnh viện và bác sĩ thú ý (*Veterinary Hospital*), cảnh sát (*Pet Cop*) và nghĩa trang riêng (*Pet Cemetery*) cho các loài chó mèo. Có một số người thích sống với chó hay mèo trong nhà hơn là cưới chồng hay vợ. Vì chó không có lời qua tiếng lại cãi nhau như con người và không có tranh giành quyền lợi như con người.

Nhiều youtube chiếu về các câu chuyện cảm động trong đời thực về tán dương các đức tánh đáng yêu, dễ thương và trung thành của loài chó như một chú chó đã xông vào lửa cứu bạn mèo nhỏ của mình, cứu chủ nhân, cứu trẻ nhỏ trong lửa, chó biết phân biệt ai gian ai thật, biết giữ của cải của chủ, không cho khách đụng vào, chó biết dẫn người mù qua đường, nếu được luyện, chó có thể biết khám phá ra thuốc

phiện, bom gài hay các nạn nhân hoặc xác chết kẹt trong các trận động đất, sóng thần. Chó mạnh thì có thể khuân vác đồ đạc cho chủ, dù đi lạc hay bị bắt cả 50 cây số, nó vẫn tự biết đi bộ tìm về chủ cũ (như chó của chùa Hương Sen dù chủ cũ nghèo hơn chủ mới, dù đói nghèo nó vẫn theo chủ cũ, đi lạc ở đâu cũng tự tìm đường về) và đặc biệt nó biết khóc khi chủ chết và trung thành, buồn bã nằm kể bên xác chủ và chết theo chủ.



*Ni sư Giới Hương bố thí bánh mì cho Chó Ấn Độ ngày 14.12.2015*

Theo âm Hán Việt, chó được gọi là "cẩu" (狗) hoặc "khuyển" (犬). Chó con nhỏ được gọi là "cún". Vì giống con cầy nên chó cũng được gọi là "cầy". Có rất nhiều loài chó như chó sói, chó đốm, chó mực, chó chăn cừu, chó săn, chó trinh thám... Chó là loài động vật có bốn chân như bò, trâu, sư tử, gấu, voi, hươu, nai, bò tót mọc sừng, lừa, lạc đà, khỉ, vượn, rùng rọc, đười ươi, cọp, beo, báo, sói, thỏ, mang (con đỏ), nhím, chồn, cáo, ngựa, heo, dê, mèo, chuột, tắc kè, thằn lằn, kỳ nhông, thạch sùng, rắn mối, kỳ đà, hoang, rái nước, heo rừng, tê giác, trâu nước, nhái, cóc, ếch, chằng hiu...

Kinh Phật dạy <sup>1</sup>: "Nhất thiết duy tâm tạo" hay "Mang lông đội sừng hay thành Phật làm tổ cũng chỉ do tâm ta". Loài vật bốn chân như chó cũng bẩm ngũ hành <sup>2</sup>, cũng ngâm tứ tượng <sup>3</sup> cũng biết đau ngứa, no đói, cũng yêu ghét sợ hãi, nơm nớp sợ chết, lo lắng tham sống, tránh khổ cầu an như tâm ta, như tâm con người. Chúng ta nữ nào ăn thịt chó, giết chó chỉ để ngon miệng trong chốc lát nơi tắc lưỡi, trong khi thịt đó chỉ nuốt xuống cuống họng là hết mùi vị. Đặt môi lập mưu, khiến chim, chó, thú sa lưới mắc bẫy, thật là độc ác, tàn nhẫn. Lại nói 'thiếu tiền của ta, làm thú trả ta' hoặc 'ta hưởng lộc trời' hoặc 'vật dưỡng nhân' 'chết là hết, tha hồ ăn, không sợ gì', do những tà kiến này mà cứ thế mà luân chuyển oán thù, cùng nhau đi mãi trên đường đau khổ.

Nhà nho nói: Thấy con thú đương sống, chẳng nỡ thấy nó chết. Nghe tiếng nó sợ hãi kêu la, chẳng nỡ

<sup>1</sup> Xem Vòng Luân Hồi, Thích Nữ Giới Hương, NXB Hồng Đức. 208, trang 6-29.

<sup>2</sup> Ngũ hành là Đất, nước, gió, lửa và hư không.

<sup>3</sup> Tứ tượng là Âm, dương, tinh thần và vật chất.

ăn thịt. Cho nên, đã là quân tử đâu có sát sanh. Nhà nho còn nói thế, huống chi chúng ta là Phật tử, con nhà họ Thích, tránh sát sanh là giới thứ nhất, tha mạng sống cho các loài. Bởi vì tất cả đều có Phật tánh, nên tất cả loài noãn, thai, thấp, hóa đều là chư Phật vị lai. Bởi vì cùng nhau ở trong vòng luân hồi, nên tất cả các loài bay, chạy, bơi, lội, hay chó có thể đều đã từng là cha mẹ quyến thuộc lẫn nhau với ta. Phải có lòng tin kiên cố với điều này thì chúng ta sẽ có sự chuyển đổi ở cách nhìn và cách sống trân trọng loài thú.

Thấy mũi tên, con vượn hồn bay phách vía. Thấy gương cung, con nai rơi mật. Nổi chua cay nát óc, bể đầu, niềm đau khổ chạy suốt lưng qua bụng. Dùng tim gan thú vật, để ngon miệng mình trong khoảnh khắc. Mai đây chịu rừng đao núi kiếm, cả trăm ngàn kiếp trong địa ngục. Còn dư báo lên làm thân, heo, gà, chó để chịu mổ, đâm, quay nướng, mang yên ngậm sắt ngựa lừa, tội tớ phạm chó, cày bừa thân trâu...

Luật Sa-di kể chuyện rằng có một vị Tam tạng pháp sư lên chánh điện, thấy một lão tăng tụng kinh, liền nói đùa: "Sư tụng kinh giọng ồ ề như chó sủa". Vì lời khinh mạn bông đùa ấy, vị sư phải chịu 500 đời làm thân chó. Đời cuối cùng, con chó ăn vụng thịt, bị chủ chặt cả bốn chân, vút xuống hố.

Ngài Xá Lợi Phất đi qua thấy tội, nên cho chó ăn cơm, thuyết pháp và chúc nguyện. Con chó chết, đầu thai làm con một trưởng giả tên Quân Đề. Quân Đề mới lên bảy tuổi đang chơi ngoài cửa, thấy Xá Lợi Phất khất thực đi qua liền xin cha cho xuất gia. Sau khi xuất gia, dưới sự hướng dẫn của tôn giả Xá Lợi Phất, Quân Đề đã chứng A La Hán.

Thế đó, một lời nói bông đùa mà nguy hại phải 500 đời làm chó. Nếu không phải là vị Tam tạng pháp sư có công phu tu hành thì làm sao gặp được thánh tăng để chấm dứt con đường đọa lạc. Kinh Địa Tạng dạy: Chúng sanh trong cõi diêm phù, cất chân dấy niệm đã phạm tội. Gặp việc thiện thì dễ thoát tâm. Gặp ác duyên lại càng thêm mạnh. Nếu không gặp thiện tri thức chỉ đường dẫn lối giải thoát sẽ khổ mãi không cùng.



*Chó Bhutan đang thưởng thức thực phẩm do Ni Sư Giới Hương bố thí ngày 8.12.2017*

Tóm lại, từ bản lai thanh tịnh, một niệm bất giác sinh sở năng đối đãi bất nhị<sup>4</sup> mà có y báo, chánh báo, có sinh vật xuất hiện, rồi sau đó động vật chính thức ra đời có tâm thức phức tạp, có tạo nghiệp nhân để thọ quả báo. Ai đã làm thành, tạo thành động vật có tâm thức để cho động vật đó phải lăn lóc đấu tranh vì sự sống một cách cực khổ? Chính những tâm thức của chúng ta tạo ra. Trong sự đấu tranh để sinh tồn đó, các động vật khi thì giúp đỡ lẫn nhau (thiện), khi thì xâu xé lẫn nhau (ác) tạo thành vô số nghiệp thiện và ác lẫn lộn đưa đẩy chúng sanh trôi lăn trong luân hồi không bao giờ dứt.

Trong cuốn Sa Di luật giải của Hòa Thượng Phước Bình có kể một câu chuyện rằng: "Trên đường khất thực vừa xong, một tỳ kheo thấy một bọm nhậu ôm một con chó, con chó bị cột mõm cố gắng sức kêu la cầu cứu. Anh ta mắng con chó chó làm ồn về đến nhà là anh sẽ làm thịt ngay. Nghe thế vị tỳ kheo ngăn anh lại xin anh tha cho con chó, tỳ kheo sẵn sàng nhường bữa cơm trong bình bát cho anh, nhưng anh không chịu. Thầy tỳ kheo nài nỉ thế thì anh hãy cho con chó ăn phần cơm này rồi anh đem về nhà làm thịt cũng không muộn. Anh ta chịu. Vị tỳ kheo chú nguyện vào thức ăn. Thức ăn ấy đã biến thành pháp thực, ngài vuốt ve khai thị đời trước làm bao chuyện chẳng lành hãy thành tâm sám hối và ăn hết bát cơm.

Khi bị giết, chó liền thác sanh vào nhà một đại trưởng giả giàu có. 12 năm sau vị tỳ kheo tình cờ có duyên sự đi ngang qua nhà vị trưởng giả. Như có linh tính trước cậu bé chạy ra ngõ đánh lễ nhắc lại chuyện xưa và xin đi xuất gia. Vị Trưởng lão ưng thuận và không bao lâu cả hai thầy trò đều chứng quả A La Hán lậu tận. Như vậy, loài súc sanh như chó biết nhận lỗi, biết nhất tâm sám hối, thì tội chướng tiêu trừ tức đặc vắng sanh sanh vào loài người biết tu tập và gặt quả tốt. Như vậy, trong chuyện này, *chó* cũng có tánh linh và tánh biết như con người và gần với con người. Trong nhà Phật cũng có câu chuyện về "Con chó đói" như: Thử Đức Phật còn tại thế, có một ông vua rất hung ác, nghe Phật đến thuyết pháp trong nước mình, ông liền ngự giá đến chỗ Phật ở và xin Ngài kể một câu chuyện gì đã vui lại hữu ích nữa. Đức Phật liền kể chuyện con "Con Chó Đói" như sau:

Thử xưa, có một vị quốc vương rất bạo ngược, hà khắc với dân lành, nhân dân đều oán trách. Ông Đế Thích thấy vậy liền hiện xuống trần dắt theo một con quỷ rất dữ. Ông Đế Thích hóa mình thành một người thợ săn, còn con quỷ thì biến thành một con chó cao lớn. Người thợ săn dẫn con chó vào cung của vị quốc vương để yết kiến. Bỗng con chó vùng tru lên dữ dội, làm cho lâu đài cung điện đều rung rinh... Vị quốc vương thất kinh, liền đòi người thợ săn đến trước ngai vàng mà hỏi rằng:

- "Gã kia, vì có gì mà con chó tru lên dữ vậy?"

Người thợ săn thưa:

- Tâu Bệ hạ, vì đói nên nó tru.

<sup>4</sup> Xin xem cuốn Luân Hồi trong Lăng Kính Lăng Nghiệm, TN Giới Hương, chương 5, trang 69-81.

Vị quốc vương liền ra lệnh đem cơm cho chó ăn. Nhưng một điều không ngờ là đem bao nhiêu thì con chó ăn hết bấy nhiêu, tất cả thực vật trong kho đã hết sạch mà nó vẫn chưa no, nên nó càng tru lên dữ dội hơn nữa, mà ác hại thay, mỗi lần nó tru thì cung điện đèn đài của quốc vương lung lay hình như muốn sụp đổ...

Vị quốc vương không biết tính thế nào, mới hỏi người thợ săn:

- Lấy cái gì cho nó ăn để nó nín?

Người thợ săn đáp:

- Tâu Bệ hạ, lấy thịt của người nó ghét cho nó ăn nó hết tru.

Quốc vương hỏi:

- Nó ghét kẻ nào?

Người thợ săn tâu:

- Nó ghét những kẻ bất công hãm hại dân nghèo.

Ngày nào trong nước không có dân đói khổ nữa, ngày đó nó mới nín...

Vị quốc vương liền nhớ tới những việc ác của mình làm thì hết sức hối hận, từ đó mới ăn năn chữa cải, chịu nghe những lời công bình chánh trực". Đức Phật kể dứt câu chuyện này thì mặt vua tái ngắt. Đức Phật đi dàng dạn với nhà vua rằng:

- "Ngày nào bệ hạ nghe tiếng chó tru thì bệ hạ hãy nhớ đến câu chuyện ta kể. Bệ hạ có thể làm cho con chó nín được".

Như vậy, trong chuyện này chó như một minh quân, công thần liêm khiết, diệt tà xiển thiện. Qua hình ảnh chó đói đó, vị quốc vương bắt đầu tin tưởng Phật pháp, dùng phương pháp chánh trực đạo đức trị dân và nguyện một lòng phụng sự Tam Bảo.

Chúng ta thường biết nguyên nhân đầu thai làm loài chó là do quá khứ gieo nhân các ác hạnh như tâm hỗn láo, ích kỷ, bòn sẻn, bo bo giữ của cho là "sở ngã" của mình như câu chuyện "*Phật Độ Chó Dữ*" sau đây đã minh họa:

Khi Phật còn tại thế, có ông trưởng giả nuôi con chó rất khôn, nhưng tánh nó rất hung dữ, thấy ai vô nhà thì đều muốn cắn. Thế nên khi ai muốn vô nhà ông thì phải đứng ngoài ngõ kêu người trong nhà đưa vô thì mới khỏi bị cắn. Nếu không biết mà cứ đi vô thì bị chó cắn. Ông trưởng giả thương con chó lắm. Ăn thì cho ăn các thức ngon. Ngủ thì cho ngủ trên ván có nệm ấm. Mỗi khi ông đi đâu về thì nó mừng quẩn quít.

Một hôm, ông đi khỏi, đức Phật khất thực ngang nhà ông. Con chó chạy ra sủa, muốn cắn trước và mắng rằng, "*Nhà người kiếp trước tham lam, keo kiệt lại nham hiểm độc ác, tiếc của, nên phải đọa làm thân chó. Mà không biết ăn năn, hối cải, lại còn sân hận, hung dữ. Sau khi bỏ thân chó, phải bị đọa địa ngục, chịu khổ lâu dài*". Chó nghe nói và nhớ lại kiếp trước của mình, nên liền chạy vô ván nằm, nhắm mắt, im lìm, thiêm thiếp. Ông trưởng giả về, không thấy con chó ra mừng, ông hỏi người nhà sao nay không thấy chó ra mừng. Người nhà nói:

- "Khi sáng có ông Sa môn Cù Đàm đi ngang, chó ra sủa. Sa Môn Cù Đàm nói gì với nó mà nó buồn ăn, bỏ uống, nằm thiêm thiếp".

Ông trưởng giả nghe nói nổi giận, liền đi đến Phật để hỏi ra lẽ. Khi đến chỗ Phật, ông nói:

- "Này, Sa môn Cù Đàm, ông dùng thủ thuật gì làm cho con chó của tôi bệnh, bỏ ăn? Nếu nó có hề gì, ông phải chịu trách nhiệm".

Phật nói:

- "Trưởng giả, ông hãy bình tĩnh, ngồi xuống đây nghe ta nói. Ông không biết con chó ấy chính là cha ông. Vì cha ông, khi sinh tiền, không biết tu phước, tham lam, keo kiệt, và tiếc của nên phải đọa là chó".

Khi nghe lời nói này thì ông trưởng giả lại càng nổi giận hơn. Ông nói:

- "Sa môn Cù Đàm căn cứ ở đâu mà nói như thế?"

Phật nói:

- "Nếu ông không tin, ông hãy về ngồi bên con chó mà nói "Này, cha thân, của cái cha chôn giấu ở đâu, cha chỉ cho con để con lấy lên làm phước và cầu siêu độ cho cha".

Khi ông trưởng giả về nhà và làm như vậy, con chó vùng dậy, chạy ra sau nhà, đến gốc cây khế, lấy hai chân bươi đất lên. Ông trưởng giả cho người đào lên, quả thật có một hũ vàng. Ông nửa mừng nửa tủi, đem số vàng đó cúng dường Phật và bố thí. Con chó, sau bảy ngày, thoát kiếp chó, sanh làm người. Ông trưởng giả và cả nhà quy y, kính tín ngôi Tam Bảo.

*Lỡ làm việc ác mất rồi*

*Chớ nên tiếp tục cuộc đời lầm sai.*

*Chớ vui với việc ác này*

*Tâm hay chứa ác có ngày khổ đau.*



*Chó Ấn Độ đang chờ Ni Sư Giới Hương chia sẻ phần ăn trưa ngày 15.12.2017*

Như vậy trong vòng luân hồi vô tận này, giữa chúng ta và các loài cho đến chúng sanh bảy loài (cõi trời, a-tu-la, cõi tiên, cõi người, súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục) đều có mối tương duyên tương quan lẫn nhau, vì thế chúng ta phải thương yêu và có trách nhiệm lẫn nhau, giữ giới không sát sanh đọa lạc, tránh ác làm lành để mình cùng các loài hạnh phúc. Ngoài việc bảo vệ nhân quyền, chúng ta còn phải bảo vệ nhân thú (quyền sống của thú vật) bởi lẽ duy trì mạng sống loài vật tức cũng là duy trì mạng sống của mình. Nếu chưa ăn chay được mà phải ăn mặn (non-veg), nên ăn theo ngũ tịnh nhục (*nghĩa không thấy, không*

*nghe, không nghi và không bảo giết loài vật cho mình ăn thịt mà chết tự nhiên*), nên tránh luộc sống tôm cua ghẹ, nên tránh trực tiếp cắt cổ chó heo gà... vì như vậy là tâm lý các con vật rất khủng hoảng khi phải chết một cách đau đớn bởi sự hành hạ kéo dài (merciless killing) và từ đó, lòng hận thù thâm nhấm vào thịt, nếu chúng ta ăn thì tăng trưởng thêm lòng hận thù và giết dần mòn lòng từ bi thương yêu thú vật của mình.

Qua các kỹ thuật internet hiện đại hiện này, chúng ta đã thấy bằng mắt hầu hết súc vật đều có hệ thần kinh xúc giác và bộ não như con người. Chúng cũng biết nóng lạnh, biết vui buồn sợ hãi, tham sống và sợ chết. Khi sợ hãi, nhịp tim của chúng đập mạnh, áp suất máu lên cao, hơi thở hỗn hển, thậm chí nhiều con chó, con bò chảy nước mắt khi con người ý mạnh dùng dụng cụ cướp mạng sống loài kém phước yếu đuối của chúng. Con bò, con trâu, con chó đã biết quỳ gối, chảy nước mắt khi biết mình sắp bị giết thịt. Ăn thịt những loài động vật như chó mèo trâu bò có tình cảm và tánh linh giống con người sẽ khiến ta bị ảnh hưởng về cả tinh thần và thể chất và quả báo vô cùng đau thương, chúng sẽ theo ta đòi nợ hoài. Vô số các câu chuyện thực tế hàng ngày trong đời về hậu quả của các anh đồ tể heo, chó, trâu, bò, ngựa... là gương sáng cảnh tỉnh cho chúng ta.

Truyện Pháp Cú kể rằng thời Đức Phật còn tại thế, gần tịnh xá có người đồ tể tên là Cunda sống bằng nghề mổ lợn. Mỗi lần giết lợn, ông ta trói thật chặt con vật vào cột và nện nó bằng một cây chày vuông, rồi banh hàm và rót nước sôi vào họng, kể đến đổ nước sôi lên lưng, làm tuột lớp da và thui lớp lông cứng bằng một bó đuốc. Cuối cùng, Cunda cắt đầu lợn bằng một thanh kiếm nhọn rồi xẻ thịt, lột da. Cunda đã sống bằng nghề mổ và bán thịt như thế gần hai mươi năm.

Vào cuối đời, Cunda mắc bệnh kỳ lạ, kêu eng éc, bò bằng hai tay và đầu gối. Người nhà kinh khiếp tìm mọi cách bịt miệng, chặn các cửa và nhốt ông ở trong nhà. Sau bảy ngày chịu sự đau khổ, kêu eng éc như lợn, Cunda qua đời. Ngay khi sống, cực hình địa ngục đã hiện ra với Cunda. Đức Phật nói sau khi chết, ông ta bị đọa vào địa ngục A Tỳ. Vì chút tiền bạc, vì chút cảm giác mỹ vị nơi miếng ăn mà Cunda đã tạo ác hạnh và bị ác quả.

Trong Kinh Mười Điều Lành, Đức Phật dạy rằng ai tha mạng sống cho loài vật và không phạm giới sát sanh thì trong hiện đời sẽ có mười điều lợi ích như:

- 1- Được mọi người kính mến
- 2- Lòng từ bi mở rộng
- 3- Trừ được thói giận hờn
- 4- Luôn luôn mạnh khỏe
- 5- Tuổi thọ lâu dài
- 6- Thường được người tốt giúp đỡ
- 7- Ngủ ngon giấc và không gặp ác mộng
- 8- Trừ được các mối thù oán
- 9- Khỏi bị đọa vào ba đường ác
- 10- Sau khi chết được sinh lên cõi Trời.

Có chuyện kể một bà già Tây Tạng sau khi trải qua bão tuyết mấy ngày trời liên tục, nhà đã hết lương khô, bà chống gậy lần xuống núi để mua thực phẩm. Dọc sườn núi, các nông trại, vườn rau, đồng lúa đều một màu trắng lạnh tang tóc không có sức sống. Quá đói và mệt, bà ngồi xuống tảng băng để nghỉ chân và lòi trong gió khúc bánh mì khô cuối cùng ra để gặm. Chợt ngó lên, bà thấy một con chó đói đang lết bò đến gần bà. Nó lạnh run lập cập, lông của nó không đủ cho nó ấm. Bụng của nó xẹp lép vì quá đói, có ai ở đây đâu mà cho nó ăn. Bà vội cởi bớt một tấm vải choàng cũ trùm nó lại và khúc bánh mì, bà bẻ hai, chia đều để trước miệng nó một phần, bà một phần. Rồi cả bà già và con chó cùng nhau mỉm cười ăn ngon lành.



*Chó Bhutan thưởng thức món bữa điểm tâm sáng do Ni Sư Giới Hương đãi ngày 8.12.2017*

Câu chuyện chỉ đơn giản như vậy, nhưng ý nghĩa thật sâu sắc. Bà già thấy được mình và chó bình đẳng như nhau, nên dù đang đói, khúc bánh mì cũng sẵn sàng chia đôi, manh áo sẵn sàng bớt một cái. Nếu như tâm lý bình thường của mình, có thể chúng ta cho vị trí của con chó hay loài vật là thấp kém, nên dù có thương, cho nó ăn thì ta chỉ bẻ khúc đuôi và bẻ một ít thôi vì còn dành ngày mai mình ăn nữa chứ... Như thế lòng từ chúng ta có giới hạn, quá nhỏ nhen không? Cho nên, hãy tập như tâm hạnh của bà già này, thì trí tuệ giác tỉnh lý tánh của chúng ta sẽ đi một bước khá xa qua hạnh bố thí này.

Năm mới, Năm Chó - Mừng Xuân Mậu Tuất 2018, nguyện tình thương của chúng ta lan tỏa đến các loài bàng sanh đang có mặt trên khắp hành tinh này. Nguyện theo gương nhân-quả-hạnh của loài chó mà tử bỏ ác hạnh, gieo trồng thiện hạnh, để hoa tánh thiện hiển bày. Nguyện các loài chó cùng pháp giới chúng sanh sớm thành Phật đạo.

*Nam Mô Sanh Hỷ Địa Bồ Tát ma ha tát tác đại chứng minh.*

Chùa Hương Sen, Cali, ngày 01/01/2018  
**Thích Nữ Giới Hương**  
(huongsentemple@gmail.com)

# Chó Rừng, Sói, Lang

## • Quỳnh Hoa

**Chó rừng Thylacinus** là loại duy nhất còn sống sót của dòng họ sói nhỏ đặc biệt có nang thủng (túi lõm vào). Với thân căng duỗi ra, hình dạng đầu cùng chiếc mõm mạnh bạo, đôi tai dựng thẳng đứng và đôi mắt lạnh lẽ, rồi cái đuôi suôn đuột, chỉ 4 chân tương đối ngắn và bộ răng nanh khiến nó cơ bản khác với chó nhà. Đầu mình nó dài hơn 1 thước thêm cái đuôi dài 50 cm. Toàn thân đo khoảng 1,90 m. Bộ lông ngắn, mọc loạn xạ màu xám nâu, trên lưng vẫn vện từ 12 đến 14 sọc ngang như da cạp, nên về mặt nó trông hung hãn hơn sói lớn có lẽ do chiếc mõm chẻ đôi và đôi mắt to đáng sợ.



Chúng sống trong vùng Tasmnien. Thời xưa người ta thường gặp chúng. Các nhà chăn nuôi khổ sở và căm giận chúng lắm, vì chúng thường siêng đến thăm viếng các bầy cừu và chuồng gà vịt vào đêm. Để đối phó họ bắt buộc phải dùng súng trường và cứ phải phạm giới sát sanh nhiều lần. Hiện thời xem như họ đã trấn áp được chúng. Trong những khe núi vùng đá chẻ lờm chờm, con người hầu như không lên tới được chúng vẫn tìm những hang động thiên nhiên hoặc tự đào bới để ẩn náu vào ban ngày và sinh sôi nảy nở. Từ sào huyết này, khi mặt trời lặn chúng mới bắt đầu cuộc săn mồi. Chúng là giống thú sống về đêm, rất sợ ánh sáng trung cao độ. Tính nhạy cảm dị thường của đôi mắt chúng đối với ánh sáng ban ngày, lộ rõ qua những cái chớp mắt liên tục: Không có con chim cú mèo nào lo cẩn thận che chắn đôi mắt trước sự chói chang của ánh sáng như chúng. Nên ban ngày chúng chặm chạp, vụng về, trái lại về đêm chúng trở nên lanh lợi, sôi động, thậm chí dữ tợn và nguy hiểm nữa, xứng danh là loài sói.

Thức ăn của chúng là tất cả những con thú nhỏ mà chúng có thể đuổi bắt và cắn giết được. Trên những đồng cỏ lau rậm rạp hay trong những cánh rừng cây thấp, những vùng giống như thảo viên, chúng thường săn đuổi những con chuột bụi rậm nhanh lẹ và nhảy như kanguru và trên sông cũng như

trong các ao bùn, vũng lầy chúng cũng cố bắt mấy con rái mỏ vịt mặc dầu những con mồi này lẹ mau và thoảng cái đã lặn mất.

**Chó đồng cỏ** sống ở bắc Mỹ, giống hệt những con bọ cù lì (ngân thú), nhưng lớn và mập thô hơn, đầu to, đuôi thật ngắn luôn ngoắc qua, ngoắc lại, lông rậm rạp, thân trên và hai bên lông mọc đều đặn, màu đỏ nâu, xám và đen trộn lẫn, chỉ mấy vệt trắng hai bên mép và đầu gối. Cuối cùng chóp đuôi lại màu nâu, cũng ăn rau cỏ và các loại củ như thỏ.

Tên chó đồng cỏ là do những người phát hiện chúng đầu tiên, những người săn da lông thú ở Canada đặt. Chỗ cư trú rộng lớn của chúng, mà mấy người thợ săn gọi là "làng", thường tìm gặp hơi sâu trong các đồng cỏ, nơi mọc nhiều loại cỏ dài mềm mại, mà các nhà buôn cây cảnh thường chọn trồng trong các chậu kiếng. Các bãi cỏ mọc lan tạo thành một thảm cỏ tuyệt đẹp và đồng thời cũng là nguồn thức ăn phong phú cho giống chó nhỏ này. Cho nên dân số chó đồng cỏ ngày càng bành trướng đông đảo. Chúng chọn đào hang nơi các gò nhỏ cách nhau 5 tới 6 thước và đùn đồng đất trước mỗi cửa hang. Đôi khi hang mở thêm cửa ngách. Mỗi hang chứa hai đến nhiều con trú ngụ. Dần dần chúng đào thêm những đường luồng thông hơi và dẫn chút ít ánh sáng ban ngày. Lại có những đường mòn bên trên để qua lại các hang gần nhau, nên quang cảnh sinh hoạt của chúng rất nhộn nhịp. Thông thường chúng chỉ kêu những tiếng vù vù như ong bay nhưng khi có tiếng rít lên của con đầu đàn già và nhiều kinh nghiệm hơn báo động có biến, thì chúng chui hết xuống các hang sâu. Mặt đất, đồng cỏ liền vắng lặng. Ngoài ra mỗi bầy năm sáu con thường có một con lo canh. Thỉnh thoảng mấy con này ngưng ăn, ngồi xổng lưng, như đứng thẳng lên trên bàn tọa, nghe ngóng và quay mò đánh hơi khắp phía. Bình thường chúng vẫn an nhiên qua lại trên các đường mòn nối các hang hay gặm cỏ phía sau các gò hang, không chút sợ hãi, cho dù có một đàn trâu rừng thiên di ngang qua. Nhưng mấy người thợ săn đặt bẫy chỉ cần gây tiếng động nhẹ, hay di chuyển thiếu cẩn thận, đủ khiến chúng rụt rè, khiếp sợ chui trốn mất dưới hang sâu, sau tiếng sủa khe khẽ của con phát hiện tiếng lạ đầu tiên.

**Sói** mang hình thể giống chó to, gầy hơn nhưng khỏe hơn chó nhà, chân cao ốm thon và đuôi nhiều lông mọc dài, để thông phía sau xuống tận gót chân, thay vì cuộn cong lên lưng như một số chó khác. Tuy thân gầy nhưng ngực nở bụng thon, mõm dài nhọn nhưng vẫn cân xứng với chiếc đầu bự và trán rộng, đôi mắt to hơi xếch, mà các thợ săn bảo có linh thị, đôi tai luôn dựng đứng.

Sự sinh sôi nảy nở của đàn sói thật ra đã được trấn áp dần dần, nên từ thế kỷ này dân Âu châu đã bớt nghe đề cập đến đám mãnh thú nguy hiểm này vì, từ năm 1819 thống kê đã báo cáo, có 1080 con đã bị các thợ săn bắn hạ. Vậy mà hồi mấy tháng gần đây báo đã đăng, trong cánh rừng Trier-Saarburg giới kiểm lâm đã phát hiện vài con sói đi qua vào lúc tranh



tối tranh sáng, lúc hoàng hôn. Chúng có thể di chuyển một đoạn đường từ 6 đến 10 dặm trong chỉ một đêm.



Sự thiên di của giống sói tùy thuộc vào việc tiêu pha năng lực, sự biến đổi sinh thái nhanh chóng và chênh lệch quá mức về việc tiêu thụ hàng khối thức ăn. Cho nên mãnh thú nguy hiểm này luôn tìm cách khuất phục tất cả những con mồi mà chúng bắt gặp, kể cả những con thú nhỏ hơn một miếng ăn như sâu bọ côn trùng, khi chúng đói. Sức tàn phá của bầy sói săn mồi rất khốc liệt, thể hiện sự hăng tiết quá mức và khát máu vượt hơn nhu cầu tìm thức ăn. Đám thú rừng hiền hòa, đã bị chúng tàn sát khốc liệt, cắn xé những con hươu, con hoẵng, bám chặt và cắn ngập răng đùi con nai có sừng, chụp những con mang và tiêu diệt gần hết sạch bầy thỏ trong vùng chúng ngự trị. Khi hết mồi chúng lân la đến các trang trại gần rừng để bắt các gia súc, mà chỉ mấy con trâu, bò đực mạnh bạo mới dám chống lại. Cũng như những con sơn miêu tương cận, chúng say mê ham thích nhìn thấy xác thú do chúng cắn cổ tại nơi chúng giết thịt. Vào thu chúng thường lai vãng quanh các mục trường nuôi bò, ngựa và heo, hay thường rón theo sau các bầy trâu di chuyển về làng. Khi mùa đông bắt đầu, chúng tiến càng ngày càng gần các làng mạc và nhút là các trang trại gần rừng. Chuyện kể, có lần bầy sói dữ bị giày vò bởi cơn đói, đâm giận mù quáng, đã dám xông vào tấn công một người, cắn xé đến chết để ăn thịt.

Lúc săn mồi chó sói cũng xử trí bằng mưu chước và lộ tính láu cá của loài chồn, thỉnh thoảng có thêm tính xấc xược, hỗn láo. Nó rón rén tiến gần con mồi mà nó lựa chọn, hết sức cẩn thận, quan sát kỹ lưỡng, nhẹ bước những bước dài, càng lúc càng nhanh hơn, cho đến khoảng cách vừa tầm, liền nhảy một cái rất khéo, chụp cắn ngay cổ họng con mồi và hạ gục theo sức nặng cùng đà nhảy nhanh của nó. Lúc săn mồi tập thể, chúng hành động theo sự đồng thuận trước, để có thể săn bắt con mồi lớn hơn nó mấy lần và mạnh hơn. Cả đàn phân ra một phần theo dõi con mồi, những con kia chặn đường con mồi, thủ ngăn nó đứng lại. Như bầy sói bắc Mỹ đang săn con nai già đơn độc trên cánh đồng ngập tuyết trắng. Con nai còn cặp sừng dài nhiều gác nhọn, nhưng có lẽ bị đuổi ra khỏi đàn bởi con đực trẻ và mạnh hơn. Mùa đông

kéo dài, cây cỏ héo tàn, nên nó có vẻ thiếu ăn, lại bị bầy sói đuổi theo bèn gót nên nó phải chạy chậm dần, rồi lê lét từng bước cho đến khi thấy mấy con sói chặn đường phía trước, bắt buộc phải đứng lại. Vòng vây kín siết chặt dần. Rồi bỗng phía sau có hai con nhảy tới, con trước thuận đà phóng lên cắn phập rảng vào mông nai, con sau trở tới cắn mạnh vào chân. Nai vùng vẫy chân và đá ngược lên và quay lại, cúi đầu giờ gác sừng chống lại. Nhưng phía sau thêm hai con khác nhào vào cắn mông và chân kia và các con khác cùng ủa vào cắn tiếp, máu chảy ngày càng nhiều, cho đến khi con nai già kiệt sức quy xuống làm mồi cho bầy sói.

Một con sói cái sinh từ ba tới 7 sói con. Sói mẹ nuôi con suốt 8 tuần lễ, luôn đứng cho con bú và rất thương con. Giống sói là những cha mẹ thương con hoàn toàn. Nên các sói con cứ lo chơi giỡn với nhau, rồi nằm chờ cha mẹ săn mồi về sau khi đã dứt sữa. Chúng chẳng những được cha mẹ chăm sóc, mà còn được các anh chị lớn trông nom, và luôn được để phần là những miếng thịt vụn. Sói thường sống thành bầy ở Âu châu, Á và Bắc Mỹ. Như những bầy thú khác khi con đầu đàn già sẽ bị con đực trẻ mạnh hơn găm gù, nhe răng, cắn đuổi đi. Vào đêm chúng thường tụ tập hòa âm cùng tru lên những tiếng vang dội kéo dài để cảnh báo những con dã thú hay sói lạ khác: "Đi chỗ khác, khu vực này thuộc về bọn ta!".

**Sói Bắc Cực** sống ở các vùng bắc Mỹ, Grönland và cả vùng cực. Chúng nhỏ hơn sói rừng ở các lục địa khác. Chiều cao tới vai chỉ được 80 cm. Nhưng bộ lông trắng của chúng rất dày và phần lông cổ còn dài hơn hơi giống bờm sư tử. Thường lông trán, đôi tai và lưng trở màu xám. Chúng sống chủ yếu thành bầy từ 5 tới 10 con. Sói cái tự đào hang trong tuyết và sanh 4 tới 5 con. Thức ăn là thỏ tuyết, nai, mang, mễnh, chuột đồng vùng lạnh. Hằng ngày chúng có thể chạy 30 km để tìm săn mồi. Vì bộ lông dày và đẹp nên tới nay vẫn còn bị săn bắn.

**Lang** là giống linh cầu đốm, còn gọi là sói beo do sức mạnh bản thân để phân biệt với các giống chó ngao, lang da lông sọc và sói bờ biển da lông một màu. Mọi người đều không ưa giống lang sói này vì chúng ăn cả xác chết và thường mang tai họa đến. Người Á Rập gọi chúng là Marafil, do bản chất như lậm bùa mê của phù thủy, tương tự giống chó Ngao được kể trong các truyện cổ nước ta, chuyên đón các người chết trên đường xuống âm phủ để nhai xương trước khi họ tới địa ngục chịu các khổ hình vì các tội ác đã làm trên dương thế. Nhiều nhà quan sát động vật đồng thanh phát biểu rằng chúng dám tấn công cả người không chú ý, hoặc mệt mỏi kiệt sức, lúc qua chỗ vắng một mình. Chính nhà khảo cứu Rüppell người Đức cũng biết được: "Mấy con lang đốm này bình sinh rất ươn hèn, nhưng khi bị cơn đói giày vò thì trở nên táo bạo, cả gan dám léo hánh vào sân nhà người ta rình bắt mấy đứa bé nhỏ, cắn cổ lỏi đi! Tuy nhiên chúng không bao giờ dám tấn công người lớn.



Trong rừng Phi châu mấy con lang sống đơn lẻ chỉ bắt được những con mồi nhỏ, nai con và xác thú chết. Nên chúng thường tụ tập thành bầy 5, bảy con để vây bắt những con nai, sơn dương. Nhưng mấy con thú này chạy nhảy rất nhanh nên chỉ có beo gấm mặt vằn, báo thân thon, đuôi dài chạy nhanh như xe Jeep mới đuổi bắt được. Do đó mỗi lần beo hay báo chụp bắt được một con nai, chúng thường lảng vảng chung quanh, chờ cho beo ăn được nửa con mồi, chúng bắt đầu tiến lại gần, rồi một con phía sau bạo dạn nhào vào, thì beo quay lại đuổi, lập tức mấy con phía trước phóng tới giật đại một miếng thịt rồi phóng chạy đi, cứ thế, beo phải quay vòng vòng, ăn không yên với lũ cướp mồi, rồi hoặc vì đã no đủ, hoặc vừa mệt, vừa lợm giọng vì mùi hôi thúi của lũ lang ăn xác chết, beo đành bỏ đi để lại mồi cho chúng chia phần tiếp. Chúng chỉ sợ sư tử. Vì sư tử săn mồi theo bầy. Hai ba con sư tử cái rón rén rình vây đám nai, rồi con tiến gần nhứt phóng ra bắt mồi, nếu con thứ nhứt bắt hụt, thì lúc đám nai nhảy chạy tứ tán thế nào cũng có con bắt được mồi. Chùng đó con sư tử đực mới đứng đỉnh tiến lại mở tiệc. Hễ có con lang đói nào dám cả gan đến gần thì nó lập tức rượt đuổi cắn cho đến chết. Nên mãi đến khi tiệc tàn chỉ còn lại bộ xương thú dính vài miếng thịt vụn và lang chỉ đành giành ăn mót với đám kên kên.

Thông thường người ta chỉ gặp mấy con lang đốm có vẻ nhút nhát, đầu cúi thấp dưới cái cổ lưng cong, lúi đi với cái nhìn rụt rè mà ranh quái. Cho nên có nhiều truyền thuyết hoang đường như người Sudan thường kể, về đêm các thầy pháp, phù thủy hay để thân trần thay hình đổi dạng thành giống lang này để di chuyển đến tất cả những người dễ tin để dẫn dắt họ vào đường tà. Chính hình vóc đáng sợ và tiếng tru như giọng cười chế nhạo của giống lang đốm khiến họ đã có ý tưởng này. Trong tất cả những mảnh thú thân vóc bên ngoài chúng dị hình dị dạng nhứt. xấu xí đáng kinh tởm nhứt, và giờ lại thêm truyền thuyết âm binh nữa, khiến chúng càng thêm đáng ghét.

**Chó lang** là giống chuyển tiếp giữa chó và lang. Các nhà quan sát xét ra các nét đặc sắc ở đầu và cổ và đồng thời cũng đẹp nhứt của giống này trong chủng loại chó. Chúng phát triển ở phần lớn Phi châu, từ vùng Kap, qua sa mạc Bahiuda, tới Congo và trong Mosambik. Là giống thú sinh hoạt cả ngày lẫn đêm và sống thành từng bầy từ 30 đến 40 con. Tuy là giống

chó rừng nhưng chúng hoàn toàn khác với chó sói và cũng là mãnh thú đáng ngại.

Người Đức còn gọi **chó bay** (Flughund) là giống dơi lớn ăn trái cây mà đầu nó giống hệt như đầu chó và dân quê bên ta gọi là dơi mặt chó. Chúng sống nhiều trên các quần đảo quanh vùng Đông Nam Á, như Java, Sumatra, Banda, Timor trong các rừng cây lớn nhỏ có nhiều cây trái và các vùng gần vườn cây ăn trái ở Nam Việt. Chúng thích chọn những nhánh đâm ngang, dưới các lùm cây rậm lá của các cây bông gòn, cây sấu riêng để treo mình thòng đầu xuống, khoanh hai cánh ôm kín thân như áo choàng trùm tới đầu không nhứt nhít, để tránh tia nhìn của con người săn đuổi. Khoảng chiều tối đám dơi mặt chó mới bắt đầu cử động, lần lượt buông mình vỗ cánh bay, con này bay cách con kia một khoảng vừa tầm, tuy vậy chúng không bay đi ngay, mà cứ quần vòng quanh như chờ nhau, qui tụ thành bầy chen chúc dầy đặc, rồi mới cùng bay về một hướng. Chúng ăn đủ loại trái cây, nhưng đặc biệt thích các trái sung, trái vả và xoài. Nên các vườn trái cây lớn, nhứt là vườn nhân người ta phải trùm lưới lên từng cây để bảo vệ và đặt bẫy. Vì chúng ăn toàn trái cây, thỉnh thoảng mới ăn sâu bọ côn trùng và các động vật có xương sống nhỏ, nên thịt chúng rất khoái khẩu đối với dân quê. Người Mã Lai cũng thích săn bắt chúng bằng cách dùng ống đồng thổi những đạn nhỏ, mà các thổ dân rất sành sử dụng. Có điều da lông chúng hôi mùi chồn nồng nực, nên họ phải ướp riêng tiêu tỏi, ớt và cà ry để át mùi lúc nấu lên.



Ngay chợ Mỹ Tho thỉnh thoảng cũng bày bán vài con được buộc cánh trên những khúc lau, đặt cạnh những thùng rau quả vì dân quê thường khen thịt chúng nấu cháo rất ngọt, ăn ngon. Nhiều người còn tin rằng máu chúng uống bổ huyết! Lối xóm nhà tôi có hai vợ chồng người thợ trồng rừng, hễ đi chợ gặp bán thì liền mua về thọc huyết uống. Lại còn dặn thẳng rẽ bên Tân Thạch, hãy đặt bẫy bắt hoặc tìm mua bên các nhà vườn đem qua. Rồi không biết vì quá bổ máu mà huyết áp tăng đến mức đứt gân máu não, lần lượt chết sớm khi chưa đến tuổi sáu mươi! Hay đã nhiễm phải vi trùng lạ của loài thú hoang, như dân nhậu bên Tàu thích ăn thịt rừng, rồi lây bệnh truyền nhiễm không có thuốc chữa!

**Quỳnh Hoa**  
(Hình internet)

# Trên chuyến tàu về quê ăn Tết

(Il mio ritorno in paese)



Nguyên tác **Elena Pucillo Truong**  
Bản dịch của **Trương Văn Dân**

Mệt mỏi! Chiếc xe lửa liên tục dăng xóc tạo nên những va đập trên lưng làm toàn thân tôi ê ẩm. Có lúc cơn mệt nhọc đã làm tôi thiếp đi trong một giấc ngủ ngắn, rồi giật mình thức giấc vì cái đầu lắc lư, đập lên thành toa, đau điếng.

Nhưng không phải cơn mệt mỏi hay sự thiếu tiện nghi đang làm tôi khó chịu mà chính là cảnh hành khách bị nhồi nhét trên toa. Nhiều người bị chèn ép, nửa nằm nửa ngồi giữa những hành lý ngổn ngang: vali, giỏ xách, thùng giấy được bó, cột sơ sài; Ngoài tiếng ồn còn có thêm tiếng khóc inh ỏi của các bé. Đó đây lổn nhổn những thân hình lèn sát vào nhau để chống lạnh hay để làm giảm sự cứng rắn của những thanh gỗ ghép làm lưng dựa và ghế ngồi.

Bao nhiêu nhọc nhằn mà hành khách phải trải để có được vài ngày vui Tết với những người thân! Nhiều người trong số họ đã phải làm việc vất vả suốt một năm dài, chật chiu để có thể dành dụm được ít tiền trang trải cho chiếc vé về quê ăn Tết. Mà mua được một chiếc vé trong những ngày cuối năm là có thể tự

xem mình may mắn, là đạt đến đích sau những vất vả, lẩn lộn giữa muôn vàn khó khăn, chen lấn.

Niềm hạnh phúc ấy thật nhỏ nhoi, dù đổi lại là một chỗ ngồi chẳng mấy tiện nghi. Nhưng chắc chắn có người vẫn đang nghĩ là dù có phải bó gối ngồi nép mình trong suốt chuyến đi trên bằng gỗ cũng vẫn hơn là phải ép xác trên những chuyến xe đồ nguy hiểm, nhồi nhét người lẫn đồ vật, có khi có cả gà vịt, xe máy dưới ánh nắng gay gắt ban ngày và cái lạnh buốt giữa đêm khuya.

Và, trong những ngày này, dù chọn bất kỳ phương tiện nào, giá vé cũng có thể tăng gấp hai, gấp ba... những ngày thường! Thế nhưng các hành khách cũng đành phải chấp nhận vì trong những tình huống dù xấu đến đâu con người vẫn phải bám vào một lý do gì đó để tự cho là mình may mắn.

Đây là tất cả những ý nghĩ đã chồng chất lên nhau trong đầu tôi giữa những cơn ngủ gật. Tôi đã may mắn lắm mới có được một chỗ ngồi trên toa tàu này, ngay lúc cảm thấy mình tuyệt vọng và sắp sửa từ bỏ ý định về quê ăn Tết. Tôi không muốn nhớ đến những tấn tiện của mình để có thể góp nhặt được số tiền, bước đến quầy mua chiếc vé ước ao... rồi bèn lên biết vẫn chưa đủ vì những ngày cận Tết giá vé đã tăng! Hoàn toàn tuyệt vọng! Phải làm gì bây giờ? Làm sao tôi có thể tìm được số tiền còn thiếu trong ngân quỹ thời gian?

- "Chiều tôi sẽ quay lại!"

Tôi nói thế nhưng không tin là mình có thể quay lại! Rồi, như một phép lạ, cuộc gặp tình cờ với một người bạn cũ... và đây là những tờ bạc còn thiếu để có thể mua được tấm vé tàu mơ ước.

Đã 3 năm rồi tôi không thể về quê và nhiều lúc tôi cảm thấy mình có tội vì không gặp mẹ trong suốt quãng thời gian ấy. Mỗi lần nói chuyện với bà qua điện thoại tôi thường cố kìm lòng không khóc để bà khỏi nhận ra là trong lòng tôi đang đau đớn xiết bao. Chẳng những không khóc tôi còn cố vui cười nhiều hơn bình thường, khen ngợi và chia sẻ về những gì bà kể, dù trong đầu tôi lúc nào cũng chất đầy lo lắng về một tương lai vô định. Qua đường dây điện thoại, nghe giọng nói của mẹ tôi thường hình dung đến đôi mắt trũng sâu của bà, người mẹ chất phác và đơn giản, nhớ đến đôi bàn tay xương xẩu và sần sùi, mỗi ngày mỗi khô khốc từ mưa nắng sau nhiều năm phơi người trên đồng ruộng.

Mẹ tôi thường lạnh lùng và nghiêm khắc nhưng đôi lúc mẹ cũng hết sức ngọt ngào. Cách đây vài tuần, trước khi tôi bước lên toa tàu này, mẹ có gửi cho tôi một bức thư, mà giờ tôi vẫn còn mang theo bên mình. Nó như một hòn than đỏ và nóng bỏng đang âm ỉ trong túi áo của tôi, những lời bà viết giờ tôi đã thuộc lòng, như thể đó là những dấu ấn bằng lửa in hằn lên tâm trí.

"*Con yêu thương! có bao điều mẹ muốn nói với con, vì mẹ hiểu là trong lòng con đang chất chứa rất*

*nhều nỗi đau... Điều làm mẹ đau lòng nhất là mẹ không thể làm gì được cho con, bởi mẹ ở quá xa và một bà già quê dốt nát như mẹ thì đâu biết có gì về những chuyện trong một thành phố lớn. Thế giới ấy quá xa lạ với trí óc của mẹ... Từ lúc sinh con ra mẹ chẳng cho con được gì... mẹ không biết là mình còn thời gian để có thể cùng đón một cái Tết nữa bên nhau... Nhưng dù sao mẹ cũng cảm ơn con đã hiện diện ở cuộc đời này”.*

Phải chi đó là một bức thư nguyên rủa và oán trách vì tôi không thường xuyên gọi về thăm mẹ... rồi ý tưởng là sẽ không còn thời gian để cùng mẹ đón ông bà trong những ngày đầu năm làm lòng tôi bồi hồi và đau khổ. Bức thư ấy, đọc đi đọc lại nhiều lần rồi bỏ vào túi áo, thực tình là tôi không hề chờ đợi. Và chính vì bức thư đó mà lần này tôi đã cố gắng hết sức để có thể về thăm nhà.

Tôi nghĩ đến tất cả những điều này trong lúc chiếc xe lửa vẫn tiếp tục lao tới. Trong đêm những tiếng ồn trong toa như bị làm nhỏ lại, bị che lấp bởi tiếng bánh xe nghiêng trên đường sắt. Tuy nhiên cuộc hành trình cũng có nhiều lần dừng lại, rất lâu, trong bóng tối, để xe lửa có thể tránh những chuyến tàu ưu tiên. Nơi chờ đợi là những bãi đậu có đường ray phụ, nằm giữa vùng quê hay núi rừng hoang vắng. Thỉnh thoảng tôi có nghe tiếng khóc của một vài em bé, tiếng hát ru con của các bà mẹ, vài tiếng nói thì thầm hay tiếng ngáy của vài người khách. Những khoảng không gian ban ngày bỏ trống như lối đi chính giữa, giờ đây đã được lấp đầy bởi những thân người nằm la liệt, họ xem nơi đây là một chỗ ngủ khá tiện lợi, chỉ cần trải lên sàn một vài tờ báo. Ở phía xa hơn tôi còn nhìn thấy mấy anh bộ đội, đang ngồi chơi bài với mấy chàng sinh viên, thỉnh thoảng cười lên vui vẻ. Các anh mặc áo thun ba lỗ màu xanh, chiếc áo đồng phục đã được cởi ra và gấp cẩn thận với chiếc mũ lưỡi trai, đặt trên giá hành lý để khỏi bị nhàu nhò trong cuộc hành trình.

Trước mặt tôi có một cô gái đang nghiêng mình, ngồi áp đầu vào ngực bạn trai bên cạnh. Cô ta đang ngủ, còn anh bạn thì đang ôm cô vào lòng dù thế ngồi không mấy thuận tiện cho lắm. Thỉnh thoảng anh cúi xuống nhìn cô gái hay kéo lọn tóc dài của cô đang rối xuống phủ mặt. Cảnh âu yếm đó thật dễ thương, và lòng tôi bất chợt dấy lên một chút ganh tị. Trong một thoáng tôi ước muốn là mình cũng được yêu thương và che chở... muốn đổi cuộc đời tôi với cuộc đời cô ấy... nhưng giật mình vì ý nghĩ ích kỷ này thật bất công cho cô gái, có thể tôi sẽ có một cuộc đời tốt đẹp hơn... nhưng tội nghiệp, cô ta sẽ mang lấy tất cả những bất hạnh của đời tôi!

Tôi nhắm mắt cố ru mình vào giấc ngủ cùng với ước mơ là khi mở mắt sẽ bất ngờ nhìn thấy mình ở một nơi khác, trong một thế giới khác, xa thật xa với tất cả những điều đang làm tôi lo nghĩ và khổ đau.

Bao nhiêu lần rồi, mẹ ơi, con vẫn chưa dám kể cho mẹ biết! Con cũng chưa dám kể với mẹ là con đã làm

như thế nào để có thể trở về nhà đón Tết cùng mẹ. Bao nhiêu đêm rồi, con về nhà rất trễ sau khi làm hàng nghìn công việc, bao nhiêu cánh cửa đã đập trước mắt con, từ những người chỉ cần búng ngón tay là có thể giúp được con. Có một thời gian con tìm được một việc làm mà con tưởng là đã giải quyết được vấn đề của mình. Buổi sáng con có thể đến trường đại học còn buổi chiều và buổi tối phục vụ trong một nhà hàng. Tất cả trôi qua bình yên cho đến một hôm, một thực khách, sau một chén say xỉn, đã giở trò bông lơn rồi sàm sỡ, sờ soạn lên người con.

Bằng tất cả sự bình tĩnh và dịu dàng con đã yêu cầu ông ta không nên làm thế nhưng chỉ làm ông ta giận dữ thêm lên. Con không biết điều gì đã đến trong đầu ông ta, mà, như trong một cơn điên, ông hất đổ nồi lẩu đang sôi vào người con. Cho đến lúc này con vẫn còn nghe tiếng thét của mình và tiếng còi hú của chiếc xe mang con đi cấp cứu. Và sau đó, khi trở về nhà, con tháo gỡ tất cả các gương soi và phủ kín các cửa kính trong cái ổ chuột gọi là “nhà” của con. Con không có đủ can đảm để nhìn khuôn mặt mình bị biến dạng, cái đầu không tóc và một cánh tay bị bong da. Sau đó, chùng gần một năm dài tóc mới mọc lại và một chiếc sẹo xấu xí nằm trên khuôn mặt để nhắc con nhớ đến câu chuyện đau lòng đã xảy ra...

Về sau con đã tìm mọi cách để che giấu cái sẹo kinh khủng ấy với những lọn tóc uốn quăn và phủ xuống mặt. Con thường chọn chỗ ngồi bên góc, cạnh cửa sổ để không ai nhìn thấy. Tuy vậy, thỉnh thoảng con vẫn nhìn thấy bóng mình hiện trên mặt kính rồi phải giật mình cố nghĩ là mình đang nhìn một ai khác. Một cái “tôi” của con thuộc về quá khứ mà con phải mang theo.

Có một quãng thời gian con gần như không đủ can đảm bước ra khỏi nhà. Nhưng dần dà tóc cũng mọc lại, và con đã có thể đi dạo mà không sợ bị người ta nhìn thấy. Rồi về sau con tìm được một việc làm khác vào buổi sáng sớm hay buổi chiều tàn, những công việc không cần ngoại hình xinh đẹp: quét dọn và lau chùi trong các văn phòng. Bằng cách ấy con đã có thể dành dụm tiền để trang trải cho chuyến về quê và đáp ứng lời kêu gọi của mẹ.

Một cú giật mạnh và chiếc xe lửa bắt đầu chạy lại sau nhiều lần ngừng tương tự. Tôi mở mắt và nhìn thấy ánh nhìn của một trong mấy chàng sinh viên lúc nãy chơi bài với các anh bộ đội. Trước đó tôi cũng đã nhận biết sự chú ý của anh ta, nhất là lúc tôi giả bộ ngủ. Thấy tôi đang ngủ nên có lẽ anh ta mạnh dạn hơn và tôi đã cảm nhận đôi mắt của anh ngừng lại khá lâu trên người... chỉ vài phút và khi tôi bất thần mở mắt làm anh giật mình quay nhìn về hướng khác.

Tôi có thể ngay lập tức tháo gỡ cho anh ta những ảo ảnh bằng cách chìa ra khuôn mặt có chiếc sẹo của mình. Chắc chắn đó sẽ là một cú shock cho anh!!

Nhưng có quan trọng gì đâu!... Tôi cứ để anh ta tự do nhìn ngắm và cũng không muốn phá hủy cái cảm xúc về một câu chuyện đẹp đang hình thành trong trí tưởng của anh. Và làm thế khác nào tôi cũng từ bỏ cho mình một niềm hạnh phúc trong một cuộc đời khác.

Trời bắt đầu sáng, bình minh đang lên, và toa tàu cũng bắt đầu sinh động. Có tiếng điện thoại reo, tiếng nói chuyện thì thầm trộn lẫn với tiếng khóc của trẻ con... Một vài người khó nhọc, vừa vịn vừa đi, tránh các thân thể nằm trên lối đi để tìm đường ra toilet.

Có lẽ cũng là lúc tôi phải duỗi chân một chút và đi rửa mặt. Anh chàng sinh viên hay e thẹn lúc này đang còn ngủ và trời cũng chưa sáng lắm để anh ta có thể nhìn thấy vết sẹo trên mặt tôi.

Vượt qua bao chướng ngại, tôi đi cẩn thận và cố gắng tránh không giẫm phải ai trên đường đi.

Khi quay lại, tôi đi theo lối cũ nhưng lần này dễ hơn vì đã có vài người thức dậy, lên ngồi trên băng, đỡ em bé đang nằm trên ghế hay xích ra ngồi ở trong góc. Một vài người mở hành lý, tìm vật gì trong túi xách hay trong các thùng, gói đặt dưới ghế rồi lôi ra một chai nước hay vài thứ đồ ăn...

Có lẽ chỉ vài phút nữa sẽ có người đẩy xe đi bán cà phê và các thức điểm tâm. Ừ, một tách cà phê nóng lúc này có thể giúp tôi sưởi ấm bên ngoài lẫn bên trong. Bao nhiêu lâu rồi tôi không hề biết thế nào là tình yêu, niềm vui hay tình cảm... trong tất cả mọi thứ tôi làm không có tình yêu và trong cuộc đời tôi chưa bao giờ có niềm vui và cũng chẳng hy vọng là sẽ có trong tương lai.

Mà đủ rồi! Chỉ còn vài giờ nữa là tôi sẽ đến nơi. Hai bạn trẻ ngồi trước mặt tôi bây giờ cũng đã thức, cô gái đang soi gương để chải lại mái tóc trong khi anh bạn đùa giỡn, lấy tay kéo những lọn tóc vừa được chải và bó vào một cái đuôi dài. Có lẽ họ chỉ trẻ hơn tôi chừng vài tuổi mà trông họ hồn nhiên như trẻ thơ trong khi tôi lụ khụ như một cụ già.

Anh chàng sinh viên lúc này cũng đã thức giấc. Anh mở mắt nhìn tôi giống như một em bé vừa thức dậy trong đêm Giáng Sinh và nhìn thấy những món quà của ông già Noel mang lại. Rất tiếc là tôi không thể nói với anh là mình rất muốn được là một món quà cho anh, lời hứa về một tương lai bình an và tươi sáng.

Thế nhưng tôi cũng dịu dàng nhìn lại anh và mỉm cười, như thể cảm ơn anh về phút giây lãng mạn và đầy những ảo ảnh mơ mộng này.

Cuối cùng rồi chiếc xe bán cà phê cũng đến. Tôi gần như không nhận biết vì lúc đó cũng đang ngủ gà ngủ gật. Tôi lục túi xách chuẩn bị ít tiền để khỏi mất thời gian khi chiếc xe đẩy đến gần.

Cô gái bán hàng bước đến, nhưng tôi chưa kịp gọi thì cô ta đã mang đến cho tôi ly cà phê bốc khói và

trong lúc tôi đưa tiền thì cô mỉm cười nhìn tôi rồi chỉ tay về phía chàng sinh viên:

- Đã thanh toán rồi! Anh ta mời chị cà phê. Chúc chị vui vẻ!

Tôi gật đầu cảm ơn. Có lẽ anh ta không đến nỗi nhút nhát như tôi tưởng. Nhưng bây giờ chỉ còn ít phút nữa thôi và tôi cần phải chấm dứt cái trò chơi trốn tìm này trước khi nó trở thành khó xử. Và có lẽ anh chàng sinh viên kia cũng đã hiểu rằng tôi chưa "ngã" nên, hơi thất vọng, anh ta cũng bắt đầu thu xếp hành lý.

Mấy anh bộ đội lúc này cũng đã mặc đồng phục, họ đang vuốt tóc vừa thấm nước khi rửa mặt ngoài bồn và đang ngắm mình vào tấm kính trên thành xe lửa để sửa chiếc mũ. Tôi cũng nhìn ra ngoài, những cánh đồng thẳng tắp, xóm làng và những mái nhà tranh, cảnh thôn quê với những con đường nhỏ có đàn vịt đang lạch bạch ra ao. Lúc còn ở thành phố, tưởng nhớ về màu sắc ở thôn quê, đến những màu xanh lá mạ và màu vàng của mùa lúa chín thường làm lòng tôi dịu lại. Rồi tôi nghĩ đến màu nước lấp lánh trên những dòng sông, đến những đồng ruộng trâu cày trước mùa gieo mạ rồi nhớ đến những phụ nữ chân lấm tay bùn suốt ngày phơi mình trên đồng ruộng... rồi tôi còn nhớ đến những cánh cò trắng bay lượn trên bầu trời xanh lơ trước khi đáp xuống... hay những đám lúa bị gió làm cúi rạp mình trông như biển xanh đang gợn sóng... Ôi, thân thiết biết bao bầu trời của tuổi thơ, nó hẳn lên tâm trí tôi càng thêm sâu đậm từ ngày tôi phải rời xa để sống trong thành phố.

Và chính vì những hình ảnh thân thiết này mà tôi phải về quê, để tìm lại cảm xúc ngày nào, như có thể uống cạn nó để có thể tiếp tục đi tới. Tôi muốn tìm lại vài phút giây hạnh phúc, bình an và được ngã vào vòng tay của mẹ thêm một lần nữa. Tôi hình dung đến phút giây cảm động này trong khi chiếc xe lửa đang bắt đầu vào sân ga và chợt mỉm cười khi thấy chàng sinh viên đang tiến đến gần, lúc này dường như anh không còn vẻ nhút nhát mà có lẽ đang chuẩn bị tấn công.

- Tôi có thể mang giùm chiếc vali cho cô không? Anh hơi ngập ngừng nói với tôi.

Đột nhiên tôi cảm thấy mình thật lạ và dường như chiếc theo trên mặt tôi cũng vừa biến mất, có gì quan trọng gì đâu... nó chỉ hiện diện trong hồn tôi... nhưng trong thế giới này còn có nhiều chuyện trầm trọng hơn nhiều, còn tôi thì chỉ muốn có được một tí tẹo hạnh phúc. Tôi chuyển chiếc vali cho anh, hai bàn tay chúng tôi chỉ tình cờ chạm nhau mà tác dụng như một sự chạm điện. Tôi ngược mắt nhìn anh và thấy anh cũng đang nhìn lại tôi. Và dường như anh không có vẻ giật mình:

- Đừng bận tâm! Với tôi, cô vẫn còn đẹp lắm!!!

**Elena Pucillo Trương**

*(Tập san Quán Văn, số Xuân Quý Tỵ)*

# Kể một chuyện xuân

## • Trần Thị Nhật Hưng

Hai căn nhà lâu năm sát, kiến trúc khá giống nhau, tường nhám, màu xanh pha lẫn với những đá nhỏ li-ti đen trắng. Tuy không đồ sộ nhưng cũng nổi bật giữa những dãy nhà trệt thấp.

Trước sân, nằm giữa hai căn nhà, cây si của ba tôi bứng từ trong ảng đã cao lớn, cành lá sum sê, rễ mọc chằng chịt, quấn quít nhau tới tận ngọn cây. Nhiều người trong thành phố nhìn cây si của ba tôi đùa rằng, không biết chàng nào "si" nặng một trong năm chị em gái của tôi mà trồng cây si chắc thế? Và kể từ khi phát giác một con rắn lục từ trên cây bò xuống, thiên hạ đồn cây si có ma, rắn đến làm tổ và đề nghị ba tôi chặt đi, nhưng ba tôi không bằng lòng. Ông nói: - Rắn lục không mấy nguy hiểm. Nếu thấy chúng, hãy chỉ cho ông, ông có cách bắt đơn giản, không gì phải sợ.

Hồi mới có ý định phá căn trệt xây lầu, bà Phước hàng xóm sát vách qua nói chuyện với ba tôi:

- Ông Thành à, nhà tôi với nhà ông chung một vách tường. Nay tôi muốn phá xây lầu nên... rú ông cùng xây! Ông bằng lòng không, ông Thành?

Không đợi ba tôi kịp trả lời, bà tấn công tới tấp:

- Cùng xây nó lợi lắm ông ơi. "Chúng mình" chỉ tốn có một vách tường. Tiền trả thầu cũng rẻ, vì tiện công. Xây hai căn chỉ lo một lần.

Ba tôi còn đang suy nghĩ, bà lại tiếp luôn:

- Vụ thầu để tôi lo cho. Tôi quen với ông này vừa giỏi vừa tốt lắm. Hề ông bằng lòng là tôi mời ông ta tới để bàn chuyện.

Rồi như đoán được điều ba tôi muốn nói, bà nói một hơi:

- Còn cái nhà bên cạnh kia của tôi. Tôi có qua... rú rồi, nhưng bà Hai nói nhà đi thuê làm sao phá xây lầu được.

Ba tôi chỉ cười gật gù. Thật ra từ lâu, kể từ khi sinh nàng út thứ năm, chị em tôi được đời ban tặng mỹ danh: "Ngũ Long Công Chúa", ba má tôi làm ăn phát đạt hơn. Nhìn chị em chúng tôi sống chen chúc chật chội trên căn gác xếp tối tăm bằng gỗ, ba tôi đã có ý định dành dụm một số tiền cất nhà sáng sủa hơn. Ý định đó tuy vẫn nuôi trong lòng, nhưng vì công việc bề bộn, ba tôi chưa một lần quan tâm thực hiện. Nay bà Phước qua nói như gợi lại trong lòng ông niềm ước mơ ông hằng ấp ủ. Ba tôi hoan hỉ gật đầu:

- Được. Thế bà tiến hành ngay đi. Có gì chúng ta lại bàn nữa.

Từ đó, bà thường qua lại nhà tôi, vui vẻ nhận phần lo liệu mọi thủ tục hành chánh rườm rà. Nhờ bà, ba tôi cũng đỡ vất vả.

Một hôm, bà Phước sang thương lượng với ba má tôi về vấn đề kiến trúc căn lầu. Ngoài hai phòng khách trên lầu của bà và nhà tôi có mặt tiền xoay ra đường chính. Còn căn nhà ngang kể sát với phòng khách, bằng qua cầu thang theo hành lang nhỏ, bà ao

ước căn phòng đó có hai cửa sổ, cửa ra vào quay nghiêng về hướng Đông (tức hướng bên hông nhà tôi) để đón nắng gió và ánh mặt trời. Kể đó mới là sân nhỏ với buồng tắm và nhà vệ sinh. Vì thế, bà yêu cầu ba tôi hãy để khoảng trống chỗ nhà ngang của bà, đừng xây tường, xây phòng để chắn mất nắng gió chiếu vào nhà bà. Ba tôi bằng lòng ngay. Không hẳn vì bản tính dễ dãi thích chiều lòng người mà chính ba tôi cũng muốn có một sân thượng để trồng cây cảnh. Như cây si trước nhà, hồi trong ảng, ba tôi uốn nắn lúc thì hình con cò, con công, con thỏ..., chán, ba tôi mới bứng ra trồng trước sân để lấy bóng mát. Sân thượng của ba tôi, một bên hướng vào căn phòng ngang nhà bà Phước, về phía đối diện, tức bên trái từ phòng khách nhà ba tôi nhìn ra ông xây một ụ đất dài dọc theo sân. Ngoài những loại hoa thông thường như vạn thọ, cúc, thược dược trồng vào dịp Tết, ông trồng cả hoa mai tứ quý, bốn mùa đều trổ bông. Như thế chưa đâu, ba tôi còn trồng ớt, ổi, mồng tơi, khổ qua leo chằng chịt trên hàng rào. Thịnh thoảng tôi tinh nghịch gieo cả bắp nhưng trái không đủ lớn để ăn được. Nhiều cây thì cũng nhiều sâu. Những con sâu róm từ khổ qua, ổi bò tràn lan đầy sân, ba tôi phải bứng khổ qua và chặt cây ổi đi. Phần cây ổi từ lúc trồng chỉ ra được hai trái đầu tiên khá lớn, cả nhà nâng niu, đợi chín muối để má tôi đích thân hái lộc cúng Phật. Rồi từ sau đó những trái về sau dẹt dẹt, phần vì đất không đủ tốt, phần năm chị em tôi thay phiên bấm móng tay vào thăm chừng, trái ổi lớn không nổi.

Kể sân thượng nhà tôi, là căn phòng lớn của chị em tôi. Khi anh trai cả duy nhất của tôi cưới vợ, ba tôi phải ngăn phòng khách làm hai cho ba má và chị em tôi ở. Căn phòng phía sân thượng phải nhường cho anh tôi.

Sân thượng nhà tôi và căn nhà ngang của bà Phước được chắn bằng tấm lưới lớn bằng kẽm, hình ô vuông. Vì thế, dù không muốn để ý, bà Phước vẫn thấy được mọi sinh hoạt của gia đình tôi trên sân thượng. Từ những bữa mời khách tham dự cúng giỗ trong gia đình, tiệc cưới của anh tôi, những lúc bạn bè chị em tôi tụ tập kháo chuyện, hát ca nô giỡn, tập văn nghệ, hay cả những lúc tâm tình giữa chị lớn của tôi với hôn phu của chị.

Những đêm trăng rằm, sân thượng nhà tôi thơ mộng hữu tình như cảnh ở đồng quê. Anh trăng như bóng đèn tròn huyền ảo dát trên nền trời, chành chạch trên ngọn cành mai, rọi sáng những chiếc lá lao xao đang thì thầm với cơn gió nhẹ. Tiếng ếch nhái ễnh ương từ cái ao rau muống của bà Tám sau nhà cũng hòa nhịp với khung cảnh thiên nhiên. Tất cả hòa điệu thành một bức tranh tuyệt đẹp, liêu trai như tiên cảnh.

Bà Phước còn chứng kiến những trận mưa rào, xối xả. Những cơn mưa như trút không thoát nước kịp qua ống cống nhỏ, ứ đọng tới mắt cá chân làm ngập lụt sân thượng nhà tôi. Chị em tôi ra tắm mưa, lội bì bõm, nô đùa trong dòng nước trong, mát.

Nhưng đâu phải chỉ có bà Phước mới... thấy được mọi chuyện của gia đình tôi. Ngược lại, qua tấm lưới,



dù không tò mò, gia đình tôi cũng biết được mọi chuyện xảy ra trong gia đình bà.

Tôi thấy ông Phước, chồng bà, đã năm năm trời bán thân bất toại, nằm liệt giường liệt chiếu trên chiếc giường kê ngay cửa sổ của căn nhà ngang. Trong căn bệnh ngặt nghèo, ông chỉ nằm mong chết nhưng không "được" chết để bà Phước vất vả suốt mấy năm trời, khổn khổ chăm lo bón từng miếng cơm vào miệng ông như thiên hạ bón cơm cho con trẻ. Mỗi lần ông đi tiểu, đại tiện ông vẫn nằm tại giường. Thỉnh thoảng tôi bắt gặp bà Phước bung ống bô ra nhà sau đổ.

Bà sống âm đạm, quạnh hiu trong căn nhà lớn, rộng thênh thang. Hai người con gái út của bà vài năm trước giúp đỡ bà nhiều việc trong gia đình cũng theo các anh trai "du học" Sài Gòn để mình bà trợ trợ với chuỗi ngày buồn tẻ.

Bà Phước có một dãy năm người con trai. Ai cũng bảo năm người con trai là "ngũ quý" phá lắm. Tôi không rõ "phá" là... phá thế nào chứ năm con trai của bà học hành đều giỏi cả. Người con lớn đỗ bằng tiến sĩ nguyên tử lực. Những người kế học bác sĩ, kỹ sư. Người tệ nhất cũng tốt nghiệp cử nhân, nhập ngũ bổ làm Trưởng Ty Cảnh Sát. Hai cô con gái về sau cũng đỗ cử nhân. Có điều con cái bà thành danh nhưng không ai trở về sống với ông bà, thỉnh thoảng chỉ về thăm một vài tuần rồi lại ra đi. Mãi về sau này, người con thứ hai tốt nghiệp y khoa vì nhu cầu chiến tranh phải đi về Quảng Ngãi làm việc nhân tiện mở phòng mạch tại nhà. Vài năm sau nữa người con thứ tư tức anh Trưởng Ty Cảnh Sát, lúc bấy giờ tuổi ngoài ba mươi chưa lập gia đình trở về quê cũ. Anh trở về không phải để làm việc mà trở về vì một chứng bệnh nhức đầu kinh niên. Mỗi lần lên cơn anh ôm đầu la hét như một người điên. Ông anh bác sĩ không sao giúp anh được, chỉ chích thuốc an thần cho anh ngủ yên. Sau này mới rõ anh bị bệnh thần kinh, một năm sau anh mù rồi cũng bán thân bất toại. Anh nằm im lìm như một xác chết bên khung cửa sổ đối diện giường ông Phước. Bà Phước lại có thêm việc làm. Bà đau khổ tột cùng nhìn sự bất lực của ông con bác sĩ trước bệnh tình của bố và em. Nét mặt bà càng ngày càng đăm chiêu ứ đọng.

Ông Phước nằm như thế cũng đã nhiều năm trời. Người con bệnh tật của ông cũng sống dai không kém. Khi lớn lên, tôi "du học" Sài Gòn thỉnh thoảng viết thư về gia đình, tôi thường hỏi thăm, lần nào cũng được tin hai bố con ông Phước vẫn vậy. Bây giờ không biết ra sao. Sau nhiều năm bôn ba trong cuộc sống tôi quên hỏi về tình trạng của gia đình ông.

Hôm nay ngồi suy nghĩ về đề tài Tết. Tôi chợt nhớ đến một câu chuyện xuân xảy ra qua tấm lưới giữa nhà tôi và gia đình ông bà Phước. Câu chuyện nhắc lại không khỏi buồn cười nhưng cũng xém trào ra nước mắt, khóc hận...!

Mùa xuân năm đó, thường thì người ta vẫn bảo, hễ thấy mai vàng én lượn là báo hiệu xuân sang. Thật ra tình Quảng Ngãi mới đầu tháng mười âm lịch, mỗi khi ngồi trong nhà nhìn ra thấy cô gánh gừng đi

ngang, người ta đều nghĩ xuân sắp về rồi đó. Những nhánh gừng non còn lá, cột từng chùm, củ gừng mơn mơn nõn nà như những bàn tay đẹp. Không phải loại gừng già, da sần sùi còn lẫn cấn đất đỏ. Gần về Tết, người gánh gừng càng gia tăng cùng với người bán kiệu, hành, bí, khoai, lần lượt nối tiếp nhau nườm nượp gánh ra chợ. May thì gặp mỗi, chưa kịp tới chợ đã bán sạch cho những gia đình hai bên đường.

Trong phố, thiên hạ đã lăng xăng đón Tết. Nhiều gia đình đã bày lò ra trước nhà vừa trông hàng vừa sên mứt. Mùi mứt từ trong thau bốc hơi thơm phưng phức. Đàng mùa đông mà hương vị xuân đã lăng vãng qua các sàn củ kiệu, củ hành, mứt gừng, mứt bí, mứt khoai,... phơi rải rác trước sân trong phố. Có khi trên cả nóc nhà. Ai nấy như rộn ràng đón chờ một ngày mới. Tôi cũng vậy. Năm đó tôi mới chỉ mười lăm. Cái tuổi chưa đủ lớn nhưng đã hết trẻ thơ. Tôi thích đi vào thế giới của người lớn, làm người lớn, hơn là muốn thiên hạ nhìn mình bằng con mắt trẻ con. Thấy mọi người bận rộn với bánh mứt, dưa hành, củ kiệu lòng tôi cũng nao nao. Cái thú vị của những ngày núc chờ Tết, tôi thấy thích thú hơn là những ngày trong Tết. Xưa nay cái đích nào, sau đó, không đem lại sự nhàm chán?!

Biết xin mẹ tiền để lo sắm Tết sẽ không được. Vì vài năm trước, không năm nào tôi không nhắc nhở mẹ hãy bày biện làm bánh trái cho xôn xao cửa nhà. Năm nào bà cũng lắc đầu, viện lẽ tốn thì giờ. Bà mãi lo làm ăn, đợi đến hai mươi tám, hai mươi chín Tết mới cùng hàng xóm nấu chung nồi bánh chưng, gói vài cây giò thủ, mua một ký hạt dưa, vài ký mứt sen, mứt mần cầu,... là đủ.

Cho nên tôi phải đập con heo, vét hết tiền để dành ra chợ mua một lò than, thau nhôm, các thứ cần thiết rồi tự làm mứt lấy. Tôi cũng lựa gừng củ thật phẳng, lớn theo lời người hàng xóm căn dặn, thái bằng dao bào cho lát gừng mỏng đều nhau. Củ nào méo mó cong co thì lạng bằng tay sao cho khéo mới được. Ôi chao, niềm háo hức hăng say lúc ban đầu của tôi có thừa mà tính kiên nhẫn, tri chí thì tôi chưa đủ. Vì thế, ngồi rim mứt một hồi, nhìn thau mứt riu riu từ sáng cho tới trưa tôi bắt đầu sốt ruột, buồn ngủ, nhất là mùi thơm của đường và gừng quyện vào nhau cứ bốc lên khiêu khích mũi tôi. Cái tính bầm sinh háu ăn của trẻ con trong tôi bùng dậy, tôi chịu hết nổi những viên than hiu hắt trong lò. Tôi mỗi thêm, mỗi thêm than vào, chả mấy chốc ngọn lửa bùng lên. Và thau mứt đang trắng của tôi cạn nhanh để chuyển sang màu vàng rồi nâu sẫm...!

Cuối cùng, có tiếng thất thanh của mẹ tôi:  
- Hãy nhắc nó xuống mau! Nó sắp thành kẹo đắng rồi! Đã bảo...!

Đã bảo thì đã bảo. Không lẽ mới xuất quân tôi lại chịu đầu hàng? Tôi vắt một quả chanh vào thau mứt để cứu vãn tình thế biến thau mứt sắp cháy thành thau mứt dẻo ngon lành.

Những thất bại vẫn là bài học kinh nghiệm đưa đến thành công. Nên Tết năm đó trong những món ăn mừng xuân của gia đình tôi, đã có thêm sự hiện diện khiêm tốn của vài thau mứt do tôi thực hiện.

Như mít bí, mít dứa, mít khoai, mít gừng (mít gừng khô chứ không phải mít gừng dẻo. Thau mít gừng dẻo "bất đắc dĩ" xem hư đã được chị em tôi chiêu cổ lúc đó rồi).

Trong Kiều của cụ Nguyễn Du có câu: "Đoạn đường ai có qua cầu mới hay". Tôi đã qua "cái cầu" làm mít tôi mới hiểu rõ để khâm phục công trình vừa tỉ mỉ vừa khéo tay vừa kiên nhẫn của bà Phước cạnh nhà. Bà là tay gia chánh rất giỏi, thích làm bánh mít. Trước đây hồi ông Phước chưa bệnh, con cái bà đề huề, bà thường biếu ba má tôi đĩa bánh đặc sản miền Trung. Nào bánh ít lá gai, bánh dứa bột năng nhân đậu, bánh thuẫn màu vàng nghệ, bánh nổ bằng nếp rang, bánh đậu xanh ướt, xanh khô. Tất cả được bà trình bày khéo léo dưới nhiều hình dạng đẹp mắt như bánh ít lá gai gói trong lá chuối hình tháp, bánh dứa nằm trong chiếc hộp vuông xinh xắn kết bằng lá dứa non, bánh đậu xanh ướt vê tròn bọc trong những chiếc giấy bóng kiếng đủ màu xanh, đỏ, vàng, trắng cắt tua tua xòe ra như hình đóa hoa cúc. Có điều bà giỏi bánh trái nhưng lại hay giấu nghề, bà không muốn chỉ vẽ cho ai ngay cả người thân trong họ.

Vào dịp Tết, bà trở tài làm mít không ai bì được. Không phải vì những miếng mít dứa của bà phải trắng phau, mít gừng phải phẳng to bản, mít khoai, mít bí phải tỉ mỉ cắt thành hình hoa, hình sao, hình nhiều khía cạnh... mà chính cách làm công phu của bà khiến mọi người chú ý, ngạc nhiên.

Từ nhiều năm rồi, không Tết nào bà không bày làm mít. Có thể đó là một thói quen, cũng có thể là sở thích của bà. Ngay cả khi ông Phước lâm bệnh nằm một chỗ, con cái bà đều học ở xa. Trong cảnh nhà vắng vẻ, quạnh hiu, mùa xuân vẫn hiện diện nơi bà.

Tết năm đó, cũng như những cái Tết âm thầm của cuộc đời bà. Ông Phước vẫn nằm im, con cái bà vẫn chưa về. Từ đầu tháng mười tôi đã thấy bà lục đục làm mít. Vẫn cái lò than âm ỉ, hắt hiu. Lửa hồng vốn chỉ lura thưa vài viên than bị tro tàn phủ trắng không đủ sức làm sôi được, dù là sôi lăn tăn cái thau con với một dúm mít gừng bên trong. Điều đó, không phải bà lơ là không chú tâm củi lửa. Sên mít ai cũng có một cách. Riêng cái cách của bà Phước thì quá ư đặc biệt, công phu, nhất là lúc bà sên mít khoai, mít bí. Trong thau chỉ vòn vẹt tám, chín miếng khoai. Bà xếp thứ tự rải rác trên mặt thau, không cho miếng nào chạm miếng nào, đừng nói chi chúng nằm đè lên nhau. Bà sợ sự chen chúc của mấy miếng mít sẽ làm dập cánh hoa khoai mà bà đã cố công cắt tia. Lúc nước đường gần cạn, bà gấp bớt than sẵn không nhiều ra. Thau mít bấy giờ chỉ còn hâm hấp để bà có thể đưa tay nhẹ nhàng lật trở miếng khoai như người ta đưa tay nâng niu em bé trong nôi. Cứ thế, hết mẻ khoai này, bà lại bắt đầu sên mẻ khoai khác.

Bà Phước rim mít cả ngày lẫn đêm.

Ban ngày bà đặt lò than bên hiên nhà trước, vừa rim mít vừa trông hàng. Bà Phước có một cửa tiệm tạp hóa bán lật vặt vài thứ gia dụng. Đến trưa, bà để đây xuống bếp nấu ăn, thỉnh thoảng chạy lên lầu coi chừng ông Phước. Tối đến bà bưng lò mít lên căn lầu

ngang đặt nằm cuối giường ông Phước rồi ngồi đan áo và thủ thi trò chuyện cùng ông.

Công việc đứng đỉnh trần mẩn như thế đương nhiên không thể kết thúc nhanh chóng. Bà ề ề kéo dài ngày này qua tháng nọ, cho đến một đêm kia, đêm cuối tháng chạp chỉ còn bốn hôm nữa là đến Tết. Bầu trời đen nghịt, không trăng, không sao. Ngoài phố, tiếng pháo đầy đó vắng đi đùng nổ vang. Gió đêm mơn man thổi. Từ căn phòng ngang, bên cửa sổ, nơi ông Phước vẫn nằm, ngọn đèn néon sáu tắc tỏa ánh sáng trắng hắt qua tấm lưới sân thượng nhà tôi rọi sáng các chậu hoa vạn thọ, hoa mồng gà, thược dược và cây mai tứ quý đang trở hoa vàng rực một góc sân. Dưới chân giường ông Phước, lò than rim mít của bà Phước vẫn riu riu như tự bao giờ.

Bên nhà tôi, mới hơn mười một giờ đêm, ba má và chị em tôi đã lên giường ngủ sớm. Giấc ngủ cận xuân khó đến. Nằm nghe tiếng đại bác xa xa vọng về, má tôi chép miệng than:

- Không biết Tết này Việt Cộng có để yên ăn Tết không nữa. Chứ như năm Mậu Thân thì ớn quá.

Năm Mậu Thân, tôi còn nhớ như in, Việt Cộng tấn công đúng vào mừng một rạng mừng hai Tết. Súng lớn súng nhỏ liên tiếp nổ dữ dội, chát chúa suốt đêm. Mặt trận xảy ra ngay một góc thành phố. Căn phòng sau sân thượng nhà tôi bị trúng pháo kích sập mất một góc. Cũng may hồi đó ông Phước chưa bệnh nằm một chỗ, anh chị tôi đưa cháu về thăm ngoại, gia đình tôi đều chạy kịp xuống núp ở chân cầu thang nên không ai hề hấn gì. Sáng ra mới hay Việt Cộng đột kích vào tận trong phố bắt bố nhiều đàn ông, thanh niên đem đi mất tích.

Từ sau Tết kinh hoàng đó, mỗi độ xuân về, tuy mọi người bên ngoài thân nhiên tung búng đón Tết, nhưng thực sự nỗi lo âu thấp thỏm vẫn canh cánh bên lòng. Nhà nhà đều xây hầm chống đạn. Có nhà, cây mai trong phòng khách đứng vô duyên bên cạnh cái hầm đắp bằng những bao cát đen xì.

Đêm nay, tiếng súng dồn dập vọng về khiến giấc ngủ thật bất an. Cả nhà tôi thao thức, nằm nhắc lại những trận đánh Tết Mậu Thân, cách giết người chôn tập thể hết sức dã man vô nhân đạo của Việt Cộng đối với đồng bào Huế. Ba má tôi còn kể cho nghe những cái Tết xa xưa nơi quê nhà ở miền Bắc. Những hội hè, đình đám vào dịp xuân mà ba má tôi tham dự.

Quá nửa đêm, cả nhà tôi mệt mỏi thiếp ngủ được một chút, bỗng giật mình thức giấc bởi tiếng la thất thanh hốt hải của bà Phước bên nhà:

- Bố người ta, Việt Cộng! Cứu tôi với! Bố người ta, Việt Cộng!

Tôi như một cái máy cùng cả nhà xô cửa chạy thực mạng xuống hầm. Lúc tới đầu cầu thang, tôi nghe tiếng la của bà Phước càng cấp bách rõ ràng hơn. Ba tôi bình tĩnh đứng lại, nép sát một bên cửa sổ ghé mắt nhìn qua nhà bà Phước. Đột nhiên ông hốt hoảng thấy ánh lửa bập bùng đang cất cao ngọn nơi giường ông Phước. Không có tên Việt Cộng nào. Bà Phước đang giậm chân ở hành lang hốt hải la. Ông Phước giọng yếu ớt cũng vừa la vừa cố gắng cựa quậy để tránh ngọn lửa đang từ từ liếm dần tới người

ông. Ba tôi chợt hiểu, vội nhanh chân chạy xuống nhà dưới huy động các anh thợ làm bánh mì của ba tôi:

- Chúng mày đâu? Cháy nhà! Bà Phước bị cháy nhà!

Lời nói như một tiếng súng lệnh, các anh thợ hoàn hồn, lò dò từ nóc lò bánh mì nhảy xuống. Mình thấy ai nấy lấm đay tro than, mồ hôi nhễ nhại, ướt như tắm. Thì ra khi này, lúc đang làm bánh mì, các anh nghe tiếng la hét hoảng của bà Phước, trong nỗi kinh hãi tưởng Việt Cộng đột nhập, các anh vội vã nhảy lên nóc lò ẩn trốn không kể gì đến cơn nóng hừng hực do hơi lửa trong lò bốc lên. Sau khi lấy lại được bình tĩnh, các anh thợ không ai bảo ai, kẻ tìm thùng, người xách xô nhanh chân tới cái giếng phía sau nhà bếp thả gàu múc nước. Chợt các anh giật thót người khi nghe hai tiếng «úi da» phát ra từ đáy giếng. Một lúc định thần, anh thấp nhất trong bọn trỏ miệng nhìn xuống giếng đen ngòm, nói to:

- Ế, mày Minh. Lên đi mày. Bộ mày muốn làm hà bá hay sao mà chui xuống giếng núp vậy mày?!

Anh Minh từ đáy giếng mò mẫm nương theo các móc sắt nơi thành giếng trèo lên. Anh run như cây sậy, răng đánh bò cạp, đưa mắt nhìn xung quanh, ngơ ngác hỏi:

- Úa, Việt Cộng rút hết rồi hả, sao tụi bây còn xơ rở ở đây?

Có tiếng cười hề hề:

- Ủ, trước sự phản công của quân ta, phe Cộng đã rút lui, bỏ lại chiến trường nằm xác chết, mùi bị thương. Còn quân ta hoàn toàn vô sự!

Anh Minh cũng cười hì hì:

- Thăng nói phét. Mới nghe Việt Cộng đến là xúm nhau chạy hết ráo. Hèn nhát quá!

Một anh khác trả đũa:

- Chẳng hạn như mày!

Lúc các anh thợ xách nước chạy lên sân thượng thì thấy ba tôi đang cầm vòi (vòi nước của sân thượng ba tôi thường dùng để tưới cây) xịt qua phòng ông Phước. Các anh cũng xô xô đội tới tấp. Chả mấy chốc, ngọn lửa tắt ngúm. Ông Phước nằm đơ ra, xẹp lép, ướt như chuột lột. Ông mệt mỏi thều thào:

- Đã nói rồi,... đã nói rồi,... tôi ăn được bao nhiêu mút... mà bà cứ làm... suốt ngày suốt đêm?!

Thì ra, ngọn lửa bốc lên do chân mừng của ông Phước tình cờ rớt vào lò than rim mút của bà Phước rồi bén dần vào khăn trải giường. Bà Phước biết lỗi lặng yên không trả lời. Một lát, bà cũng hoàn hồn, quay ra nhìn ba tôi và các anh thợ, hỗn hển:

- Cám ơn ông Thành, cám ơn các anh. May có ông và các anh cứu kịp, không thì...

- Chết cả đám! Một anh thợ nói.

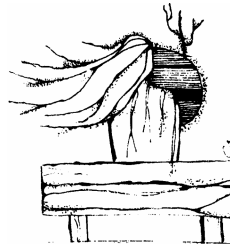
Ba tôi chân thật:

- Cháy nhà thì bà la cháy nhà. Sao bà hô Việt Cộng, thiên hạ sợ chạy hết thì sao?

Bà Phước phân bua:

- Lúc đó tôi hoảng quá còn nghĩ được gì đâu. Cứ tưởng là vậy sẽ tăng thêm phần nguy hiểm chứ!!!

• **Trần Thị Nhật Hưng**



## Chiều tháng chạp

*Biển quê hương*

*Ơi, biển quê hương !*

*Tôi thăm gọi, biển quê hương,*

*Lòng nhớ thương với vợ!...*

*Chiều tháng Chạp,*

*Mùa Xuân đang tới*

*Ơi, Mùa xuân viễn xứ quê người*

*Bốn mươi hai năm,*

*Một khoảng đời!...*

*Nghe hiu quạnh hoàng hôn về chắt ngát*

*Nghe như tiếng thì thầm trái đất*

*Mùa xuân lại mùa xuân*

*Có cánh hoa đào vừa hiển hiện trong tâm*

*Màu hoa đào rực rỡ,*

*Lá đào nõn tơ xanh!...*

*Ơi, Mùa xuân quá khứ,*

*Lững thững trở về trong hồn khách lữ*

*Ơi mùa xuân,*

*Mùa Xuân ...*

*Mây vẫn đi âm thầm,*

*Biển quê người lặng lẽ!...*

*Thầm lặng !*

*Bước chân nào xa vắng !*

*Chiều tháng chạp băng khuâng*

*Ai nhớ đêm nguyệt rằm*

*Mùi hương bưởi dịu dàng,*

*Hương thanh khiết!...*

*Xuân lại về ! bao nhớ nhung tha thiết*

*Tháng năm qua nhòa nhạt bước thời gian*

*Đám mây trắng lang thang!...*

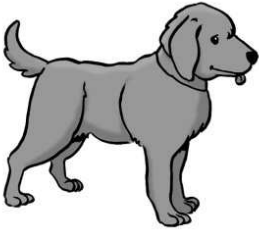
*Có mang sầu cô lữ !*

*Chiều tháng Chạp quê ai!...*

• **TUỆ NGA**

Thành Phố Hoa Hồng

Oregon, 2017



## Con chó tha hương

• Tràm Cà Mau

Nếu không vì vướng bận trách nhiệm với con chó, thì Huy đã tự sát chết đi cho khỏe thân rồi trí. Gia sản bị tịch biên, cơ nghiệp bao nhiêu năm gầy dựng đã tan theo mây khói. Mất sạch hai cái đồn điền, đàn gia súc mấy trăm con, một cái biệt thự và sáu căn phố trong khu thương mại. Vợ và bốn đứa con đã gửi về quê cho ông bà nhạc gia nuôi dưỡng, thế cũng đã tạm yên thân. Khi quần trí, Huy đã không nghĩ đến tình cảnh vợ con bơ vơ, mà chỉ sợ chết đi thì không ai chăm sóc con chó.

Trong lúc thất cơ lỡ vận, dọc đường hoạn nạn, chỉ còn có con chó bên cạnh Huy là niềm an ủi, là tình thương dịu dàng, để bớt quần trí toan làm điều liều mạng.

Lúc đó, thế giới đại chiến lần thứ hai bên trời Âu đã nổ ra từ ba năm trước.

Chủ và chó lếch thếch dắt nhau lên chuyến tàu lửa xuôi về miền Trung, ngồi tựa vào nhau im lặng, mặt mày sầu thảm. Thịnh thoảng Huy vuốt đầu con chó, nó vẫy nhẹ đuôi, và kêu ư ử nhỏ nhỏ trong cổ họng. Con chó như linh cảm được nỗi niềm khổ đau của chủ, ánh mắt nó cũng buồn rười rượi.

Huy thờ dãi, ân hận đã làm quyết định sai lầm khi lao đầu vào những canh bạc đỏ đen để hy vọng cứu vãn được cái cơ ngơi đang hồi xuống dốc. Anh biết rõ, xưa nay ít có ai giải quyết được khó khăn bằng con đường bài bạc, chỉ càng lún sâu vào nợ nần rồi kết thúc bằng tù tội, hay tự vẫn hoặc lang thang đầu đường xó chợ. Nhưng như bị ma ám quỷ dắt, Huy đã nướng hết gia sản còn lại, và vướng thêm nợ nần to lớn chồng chất. Nếu không vướng vào bài bạc, thì dù cho thất bại trong thương trường, phần gia sản còn lại vẫn đủ để nuôi thân, nuôi vợ nuôi con. Khi tòa tuyên án tịch biên toàn bộ gia sản để chia cho chủ nợ, Huy cũng mừng vì khỏi phải đi tù.

Huy chỉ được giữ con chó tây, to lớn nặng gần bảy mươi lăm ký lô, vươn thân và cẳng dài khoảng hai thước tây. Lông nó màu rơm khô vàng, tai to hơn hai bàn tay người lớn, rủ xuống như đội mũ ni, mõm đen, mép trên chày xệ che khuất cái hàm dưới, trông dữ dằn. Cái bụng nó thon thóp, chân dài khỏe mạnh.

Huy đã quen thói phong lưu, dù trong hoàn cảnh thất cơ lỡ vận, tài sản trắng tay, vẫn cứ giữ nếp lịch sự như thời còn vàng son, mang bộ đồ 'vét' trắng, thắt 'cà vạt' xanh nhạt, đội nón ni xám, giày da màu vàng láng bóng.

Con chó này đã được phiêu lưu bằng tàu thủy, xuống từ bến cảng Marseille nước Pháp, tàu băng dọc kinh đào Suez, vòng xuống Ấn Độ rồi đi ngược lên đến bến cảng Hải Phòng Việt Nam. Thời gian đi mất mấy tháng ròng rã. Thủy thủ trên tàu đã vất vả phục dịch nó, từ những bữa ăn toàn bằng thịt hộp, dọn

phân, dẫn đi dạo mỗi ngày mấy vòng cho nó cho khỏe cường chân. Chủ nó là ông Tây đã ký hợp đồng với công ty hàng hải, để con chó được hưởng lối chăm sóc đặc biệt này. Ông này là một kỹ sư người Pháp, có cổ phần trong công ty khai thác mỏ than Hòn Gay. Ông qua làm việc tại Việt Nam, thương nhớ con chó nơi quê nhà, mà phải bóp bụng chịu trả một chi phí cao ngất, để đem nó về Hòn Gay chung sống.

Con chó này nguyên là một 'diễn viên' của một gánh 'xiếc' nhỏ. Nó biết làm nhiều trò lạ như đi thăng thân trên hai chân trước, hoặc trên hai chân sau, nhảy vòng lửa, lộn nhào, múa theo điệu nhạc, làm trò theo lệnh của diễn viên. Gánh 'xiếc' đã bị rã đám vì ông chủ bị chết trong một tai nạn giao thông. Bà chủ gánh xiếc là cô của ông kỹ sư Tây, đã tặng ông con chó này để đổi lấy đặc quyền được thuê một căn nhà tại trung tâm Paris.

Con chó chưa được gặp chủ, thì ông Tây lặn ra chết vì bạo bệnh. Bà vợ ông đau buồn bán tháo tài sản, đem con về nước. Con chó rơi vào tay Huy, một thương gia trẻ Việt Nam giàu có, tiền của ê hề, ăn tiêu phung phí, mới đủ sức cung phụng cho con chó Tây sang trọng, mỗi bữa ngốn từng tảng thịt lớn. Ban đầu bà vợ Huy phàn nàn về sự tốn kém và phí phạm để nuôi dưỡng con chó này. Bà nói ở làng bà, dân quê mỗi năm chỉ được ăn thịt vài ba lần trong những dịp lễ tết mà thôi. Tảng thịt mà con chó xơi mỗi bữa, nếu đem kho mặn, thì cả nhà năm bảy người có nhâm nhi vài ba bữa chưa hết. Huy biết vợ nói đúng, mà cứ lờ đi. Nhưng không lâu sau đó, con chó đã chinh phục được trái tim của bà vợ Huy. Mỗi khi có khách, bà sai nó biểu diễn làm trò, làm ai cũng cười bò lăn khâm phục. Nó quanh quẩn bên chân bà suốt ngày.

Mỗi khi thấy ông bếp nấu thức ăn cho con chó, bà giúp việc nhà thường nói: "Sang trọng đến thế này, thì mai một nếu có sa cơ lỡ vận, khổ làm sao mà chịu được?". Câu nói này như một lời tiên tri quái ác vận vào tương lai của chú chó.

Tên cúng cơm của con chó là Curcio, được đặt lại tên Việt là Chó Cọp cho dễ kêu, bởi nó to lớn như con cọp. Không ai hiểu tại sao nó biết Cọp là tên mới của nó. Mỗi lần có ai kêu tên Cọp, thì nó quay lại nhìn và ngoắt đuôi. Nó học được tiếng Việt rất nhanh, ra lệnh thì nó cũng đoán biết mà làm theo.

Nhiều khi thằng Tý, con của Huy, nằm gọn trong lòng con chó Cọp mà ngủ say, chân trước con chó âu yếm quàng qua thân cu Tý như mẹ ấp con. Huy nhìn con và chó mà lòng vui rộn rã. Thằng Tý thường leo lên lưng chó Cọp mà cười, hai tay hai chân ôm vòng qua thân chó. Con chó vẫy đuôi và đi chậm chậm theo lệnh của thằng bé, đi quanh phòng khách. Thằng cu Tý và con chó Cọp thường đùa giỡn, đê nhau lăn kền ra sàn nhà và cười khanh khách. Bên ngoài, con chó trông bệ vệ và im lặng, nhưng khi có ai đùa giỡn, thì nó nhảy cồm lên mà hưởng ứng.

Ai trông thấy cái xác to lớn, và cái miệng đen sì của con chó Cọp cũng sợ, nhưng nó vốn hiền lành, thân thiện, chưa hề gầm gừ hăm dọa hoặc cắn ai. Nó ở với Huy trong mấy năm, được chăm sóc chu đáo trước khi tán gia bại sản.

Trên xe lửa, con chó bị khớp bằng một cái vòng da nhỏ bao quanh mõm. Vòng da lỏng lẻo, cái lưỡi của chó vẫn có thể thè ra dài lòng thòng. Hành khách ngồi chung quanh và người qua lại cũng đỡ sợ khi gần nó. Con chó im lặng, và có khi nheo mắt có vẻ hân hoan đón nhận những cái xoa đầu của vài người đi ngang qua.

Mỗi khi chiếc xe lửa xấp xỉ dừng lại những ga nhỏ cất tiếng còi văng vẳng, như đem nổi sầu muộn dội vào lòng Huy, con người sa cơ thất thế. Người và chó nép vào nhau. Huy mua mấy củ khoai lang qua cửa sổ toa tàu. Chia cho con chó một nửa. Nó chỉ ngửi mà không ăn. Huy vuốt ve nó mà thầm thì: "Đừng chê khoai sắn, bây giờ là lúc khó khăn, tao cũng trắng túi, phải rán ăn bất cứ thứ gì có để sống tạm qua ngày". Nói thế nhưng trong lòng Huy xót xa, nhìn vào đôi mắt buồn của con chó mà lòng đau buốt. Huy vẫn để dành cho con chó ba củ khoai lớn nhất. Nếu nó chịu ăn, thì ba củ khoai này cũng chưa thấm vào đâu so với nhu cầu của cái thân thể to lớn đó. Khi đến một ga lớn, Huy dắt con chó xuống, đi một vòng, nhìn tìm xem có thể mua được thức ăn gì cho nó hay không. Định mua cho con chó một cái đùi gà luộc, nhưng Huy cứ ngần ngại mãi, vì nhẩm tính số tiền còn lại trong ví không còn nhiều, đường còn xa, phải để dành. Chiều hôm đó, Huy nhện đói, ngủ gà ngủ gật trên toa xe lắc lư. Con chó lim dim mắt nhưng không ngủ, nó canh chừng cho chủ. Sáng hôm sau, bụng đói cồn cào, Huy đem tiền còn lại ra đếm, và đánh liều mua một đĩa cơm thịt heo kho, xin được chan nhiều nước thịt. Huy trộn cơm, rồi chia nửa phần cơm và toàn thể thịt dành cho con chó. Nó chỉ ngoạm mấy miếng nuốt không nhai và thè cái lưỡi to dài quét qua vài lần là hết sạch phần ăn. Huy thông thả nhai phần cơm chan nước thịt, vì đói, Huy cảm thấy ngon lạ lùng. Ngon hơn các thứ cao lương mỹ vị đã nếm qua trong thời còn vàng son. Thấy con chó cứ dỗi mắt nhìn miệng Huy ăn, anh không cầm lòng được, chia thêm cho nó mấy miếng cơm mà thấy vui rộn rã. Huy vuốt đầu con chó và nói nhỏ: "Ừ, nó đói có nhau. Tao biết tấm lòng của loài chó này, khi chủ sa cơ lỡ vận, chỉ xin được ân huệ đi theo để chia xẻ đói lạnh gian nan".

Khi xe lửa dừng lại ở ga Đồng Hới tỉnh Quảng Bình, Huy thấy hành khách đông đảo lên xuống, hàng gánh ăn uống bán buôn xôn xao, muốn ghé ga mua một chút gì ăn, nhưng sức nhớ túi tiền đã cạn. Huy nhện đói được, nhưng không nỡ để cho con chó chịu đói. Huy chợt nhớ đến mấy ông Sơn Đông bán thuốc ở trên chợ huyện, họ múa võ biểu diễn, có con khỉ làm trò, vừa bán thuốc vừa xin tiền. Huy dắt con chó Cọp xuống sân ga, tìm một nơi rộng rãi, bắt con chó diễn trò. Kêu nó đứng thẳng trên hai chân sau mà đi vòng vòng. Dân chúng thấy lạ, vây quanh lại xem đông đảo. Huy kêu nó nằm xuống, bảo lẩn qua phải, lẩn qua trái, nằm ngửa, lộn nhào. Rồi kêu nó nhảy múa từng từng theo nhịp điệu vỗ tay của Huy. Con chó làm đúng theo mệnh lệnh của chủ. Hành khách khâm phục vui cười. Họ ái ngại nhìn Huy, chủ con chó, mặt mày sáng sủa, ăn vận âu phục đàng hoàng

lịch sự như một kẻ phong lưu công tử. Họ không tin con người sang trọng đó muốn xin tiền. Rồi con chó ôm cái nón trước bụng, bước trên hai chân sau, đi quanh xin tiền. Những đồng xu thả vào nón không nhiều, vì dân chúng cũng nghèo, nhưng đã làm đầy lên niềm vui và hy vọng trong lòng Huy. Tiền bố thí này có thể mua thức ăn cho con chó, để nó đỡ đói.

Huy gom tiền, mua cho nó một đĩa cơm thịt kho mặn, trộn đều, rồi đổ ra sân ga cho nó ăn. Nó không ăn liền, mà ngược mắt nhìn Huy như dò hỏi. Huy có cảm tưởng như nó muốn hỏi tại sao chủ không cùng ăn. Huy vỗ đầu nó, nói nhỏ: "Mày ăn đi, tao không ăn của bố thí". Vì tự ái, Huy không muốn bị liệt vào hàng ăn xin. Rồi chua xót hai tay vuốt mặt, nhớ lại lời mẹ thường hay nói ngày xưa: "Cứ đồ đen bài bạc, thì thế nào cũng có ngày đi ăn mày". Bây giờ tuy ăn mày cho con chó, nhưng Huy cũng đã trở thành ăn mày rồi.

Đến các ga lớn, Huy kêu con chó làm trò để xin tiền mua riêng thức ăn cho nó. Huy không dám dùng một xu tiền bố thí để mua thức ăn cho anh, vì cảm thấy nhục nhã, xấu hổ.

Qua mấy ngày đi đường, xe lửa đến ga dự định. Áo quần Huy đã nhàu nhò xốc xếch, không còn cái dáng dấp phong lưu lịch sự. Phần áo bên bụng trái sút ra khỏi quần. Huy ôm cái tráp hành lý rã rời đi bộ về làng, con chó lẻo đẹo chạy theo sau. Con đường đất gồ ghề về làng còn mười lăm cây số nữa. Nắng đốt nóng bỏng trên đầu, mồ hôi nhễ nhại. Từng đợt gió nóng hốt bụi mù tạt qua. Người thở hồng hộc, chó thè lưỡi dài khò khè. Chủ và chó mệt quá, dừng chân lại trong bóng mát của cây đa có quán nước bên đường. Huy mua bát nước chè xanh, và xin cho con chó gáo nước lạnh. Đói lắm, nhưng Huy không dám tiêu hết những đồng tiền còn lại. Anh nhìn mấy cái bánh ú lá đã khô treo đu đưa trên cây sào tre mà thèm. Huy thầm bảo, cũng gần đến nhà cha mẹ rồi, bây giờ không phải là lúc tiêu hoang. Chị chủ quán chưa bao giờ thấy con chó to lớn như vậy, ném cho nó một miếng khoai mì, nó không thèm đến ngửi, nằm yên tư lự. Chị hỏi mỗi ngày nó ăn hết bao nhiêu lon gạo? Huy nói nó không biết ăn cơm, chỉ ăn thịt mà thôi. Chị co vai bảo người còn chưa có thịt ăn, lấy đâu ra cho chó? Chó mà sướng như vậy, thì chị cũng xin được làm chó cho sướng cái thân.

Về đến nhà cha mẹ, mới bước vào cổng, ba con chó trong nhà phóng ra bao vây con chó Cọp mà sủa vang rân, nhe răng gầm gừ gây chiến. Con chó Cọp đứng yên hạ thấp đuôi im lặng, mắt nhìn ra xa, không thèm đáp trả cái hung hăng của lũ chó nhà. Huy la nạt bọn chó kia, và đuổi chúng ra xa, nhưng chúng cũng cứ lảng vảng đi quanh sau lưng con chó Cọp mà gầm gừ.

Chừng một tiếng đồng hồ sau, ba con chó nhà dè dặt đến ngửi dít, ngửi bụng chó Cọp, mà nó vẫn đứng yên tỏ thái độ hòa bình, sau đó, nó liếm lên đầu một con chó nhà. Tình bạn này sinh, và lũ chó nhà chấp nhận người bạn mới to lớn lạ lùng này.

Cha mẹ của Huy lo lắng, phản đối kịch liệt việc đem con chó Cọp về đây. Hỏi cơm đâu đủ cho nó ăn

giữa thời buổi khó khăn này. Người nuôi người chưa xong, vợ con phải gởi về ngoại, mà đèo bông thêm chi cái thứ ăn hại như hạm này.

Huy không dám trả lời, và dùng kế 'hoãn binh', nói rằng con chó chỉ ở tạm một thời gian, rồi tính sau. Trong lòng Huy cũng lo lắng lắm, lo cho bản thân, lo cho vợ con, và lo thêm cho con chó Cọp nữa. Không biết rồi sẽ làm gì để tự nuôi sống giữa thời buổi khó khăn này.

Để đánh trống lảng và mua cảm tình của cha mẹ đối với con chó, Huy ra lệnh cho chó Cọp đứng lên, đi trên hai chân trước, rồi bảo ngồi xuống, nằm ngửa, nằm nghiêng bên phải, bên trái, lăn tròn. Chỉ mới chừng đó thôi, cha mẹ của Huy cũng đã hiểu tại sao Huy đèo bông nó trong cơn bĩ cực này, và bốt phàn đối sự hiện diện của chó Cọp trong nhà.

Thôn quê miền Trung vào thời này, hầu như nhà nào cũng nuôi chó để giữ nhà. Đa số bọn chó phải tự lo lấy thân, không có phần ăn mỗi ngày, cứ tìm tòi lục lọi trong vườn, bắt chuột bọ, cây cỏ, có gì ăn đó. Thức ăn thường nhất của bọn chúng là dọn phân cho con trẻ... Có lẽ vì vậy, nên dân mình bảo là 'khổ như chó.' Chó Việt Nam khổ đến thế đó, nhưng không có con chó nào bỏ chủ cả. Có người bảo là trung thành, có kẻ cho là ngu. 'Ngu như chó', bảo vệ và thương yêu chủ mù quáng, dù có bị bạc đãi tàn tệ, và đói khát, không có phần ăn mỗi ngày.

Nhà cha mẹ Huy còn có chút của, nên mỗi ngày bọn chó cũng có được chút khẩu phần, dù ít ỏi, dù chỉ là khoai sắn cồng mảy hạt cơm. Mỗi con có được nửa chén nhỏ cơm độn khoai sắn. Nửa chén cơm, cũng là một hy sinh lớn lao cho gia đình, để đáp lại công khó giữ nhà, báo động khi có trộm đạo.

Con chó Cọp cũng được hưởng 'tiêu chuẩn' đó. Nửa chén cơm độn khoai sắn, không thấm vào đâu cho cái thân to lớn như con bê của nó. Với cái miệng to dài đầy răng, chừng đó khoai sắn có lẽ cũng chỉ đủ dính răng mà thôi. Mấy ngày đầu, nó không ăn, quay mặt bỏ đi. Có lẽ không phải nó chê, mà vì khoai sắn chưa đúng là thức ăn bình thường của nó. Ba con chó nhà cũng không dám đụng đến khẩu phần mà con chó Cọp bỏ lại, vì sợ bị chủ đánh. Bọn chó nhà này, ngoài việc canh giữ nhà, còn sục sạo trong vườn, hầm nhà, ao mương, tìm dun để cào cào, chuột bọ để 'cải thiện' cho cái bao tử thường trực trống rỗng.

Con chó Cọp chưa biết thân biết phận, nên cứ mệt mỗi năm chờ, mắt hấp háy chày ghèn, ruồi bọ tự do bu đậu, nó không có sức để đuổi. Mấy ngày sau nó đói quá, cố gắng tập ăn khoai sắn, nhai nuốt một cách khổ sở, và rồi quen dần. Tuy nhiên, nó chưa hề biết mưu sinh thoát đói bằng cách lục lọi bắt dun để trong vườn, mà nửa chén khoai sắn mỗi ngày thì chẳng thấm vào đâu. Nó đói, mệt quá, rã rời thân thể, người ta tưởng nó bị câm, không biết sủa. Con chó Cọp nằm trước cửa nhìn ra sân, như một cái bị da bọc xương, xẹp lép, lờ đờ, mồm gổ lên hai chân trước, mắt lim dim. Thịnh thoảng rên một tiếng rất dài thảm nào. Có người bảo nó đang tham thiền nhập định và sắp nhập niết bàn. Mỗi lần nó thấy Huy đi đâu về, thì mệt mỏi nhướng mắt lên nhìn, cái đuôi chậm

chạp vẫy nhẹ. Huy đến ngồi bên cạnh, nó kê đầu lên chân chủ, nhận những vuốt ve từ bàn tay âu yếm. Huy thì thầm với nó: "Đói, tao biết mày đói lắm. Tao cũng đâu có no". Mắt Huy cay, xót thương cho con chó đi theo anh về nơi quê mùa này chung chịu khổ nạn. Mỗi lần nó đứng lên, thì run rẩy, xiêu vẹo như muốn té nhào. Thân nó lép như tấm giấy bồi.

Cha mẹ Huy thấy con chó Cọp khổ quá, bàn với Huy nên đem cho người khác nuôi. Nhưng thời buổi khó khăn này, ai mà chịu nuôi nó, ai mà đủ khả năng để cung cấp thực phẩm tạm đủ cho nó hàng ngày. Cho ai rồi nó cũng sẽ chết đói mà thôi.

Thấy con chó yếu quá vì đói ăn, sợ nó chết tội nghiệp. Thương nó quá, mỗi ngày Huy lén múc một lon cháo heo, thứ cháo nấu bằng nước vo gạo với cám và thân cây chuối, cây bèo vằm nhỏ. Huy lén kêu con chó Cọp lết ra vườn sau, một nơi khuất, đổ cho nó ăn lén. Dù khó ăn, nhưng đói quá, nó cũng liếm sạch. Dần dần quen với cháo heo, nó ăn mạnh hơn. Thời gian sau, nó thôi nằm thien suốt ngày, đã đứng dậy đi lại trong nhà.

Mỗi bữa ăn, Huy nhịn chén cơm cuối cùng, gọi là cơm, nhưng khoai sắn chiếm hết ba phần tư, đổ vào lon, bí mật đem cho con chó Cọp. Mẹ Huy mà biết được việc này, thì lòi thoi lớn. Nhịn bớt cơm cho chó ăn, Huy thấy sức khỏe xuống dần, thành yếu xiu, uế oải, nhưng trong lòng chan chứa niềm vui.

Khi con chó Cọp đã khỏe mạnh hơn, Huy dắt ra rừng chồi tập cho nó săn thỏ, chuột, sóc và các loại côn trùng. Mỗi ngày có được vài ba con chuột, đủ chất đạm cho nó lấy lại phần nào phong độ xưa. Đôi khi săn được thỏ, Huy nốc lửa nướng ngay, chủ và chó cùng ăn chung khoan khoái.

Một lần nước lũ xói mòn con đường ven sông, Huy và con chó Cọp đang trên đường vào rừng chồi săn bắt chuột. Bỗng thấy con chó Cọp phóng mạnh xuống dòng nước, Huy kêu lại không kịp. Nó bơi ra giữa sông, và kéo một người đàn bà bị hỏng chân đang trôi trong dòng nước cuộn cuộn. Nó lòi nạn nhân vào bờ. Cả làng xúm lại cứu cấp cho người bị nạn và bàn tán ồn ào về con chó Cọp. Người ta kháo nhau rằng, con chó Cọp này cũng đã được đi học tại các trường chuyên nghiệp, nó có thể nghe và hiểu cả tiếng Tây lẫn tiếng Việt Nam. Sau biển cổ chó Cọp cứu người trôi sông, mỗi khi dân làng giết được con chuột, con rắn, đều mang đến tặng nó.

Mỗi lần chó Cọp được tặng thức ăn, Huy kêu nó biểu diễn các trò nhào lộn, nhảy múa theo điệu hát, đi trên hai chân, cho lũ trẻ con trong làng xem, người lớn cũng thích thú vỗ tay tán thưởng. Con chó Cọp được cảm tình với mọi người, già trẻ lớn bé trong làng, ai cũng có thể thân thiện vuốt đầu xoa lưng nó mà không sợ bị cắn. Dân làng bảo: "Miệng thì to, răng thì dài, mà coi bộ không biết cắn ai. Đúng là con chó nhà Phật".

Chiến tranh kháng Pháp bùng nổ, chính quyền cấm nuôi chó. Dân chúng miền này dù rất thèm chất thịt, nhưng họ vẫn không ăn thịt chó. Những con chó bị giết, được đem chôn cất đàng hoàng. Nhà nào không chịu giết chó, bị chính quyền địa phương cảnh



cáo và hãm dọa. Sau đó họ cho nhân dân tự vệ từng toán mang gậy gộc đến từng nhà vây giết lũ chó còn lại. Hai con chó nhà Huy cũng bị đội tự vệ đánh chết. Con chó Cọp và chó mực chạy trốn chui xuống gầm nhà thấp mà thoát chết. Bọn thanh niên dùng sào tre thọc, khua đuổi, chúng nép vào góc khuất không chịu chui đầu ra. Nhiều đứa trong bọn giết chó này, cũng có cảm tình với con chó Cọp, nên thúc toán tự vệ bỏ đi, và hẹn sẽ trở lại hôm sau. Chúng yêu cầu người nhà nhốt hai con chó lại.

Tối đó, Huy nấu một nồi cháo lớn, cho hai con chó ăn no, rồi dắt chúng ra rừng chồi. Huy ôm chúng vào lòng, rồi thủ thỉ như nói với kẻ hiểu biết, dặn dò đừng có trở lại nhà mà bị đánh chết. Ngồi thật lâu ngoài rừng với hai con chó cho đến khuya, Huy ra về, hai con chó lẻo đẻo đi theo. Đến bìa rừng, Huy ôm hôn rồi dặn dò, và xua chúng trở lại. Huy vừa đi vừa quay lại nhìn hai con chó cho đến khi chúng chìm trong bóng đêm. Huy nghe tiếng con chó Cọp tru dài, vắng vắng như tiếng rên khóc mà cay mắt rưng rưng.

Hai con chó ở luôn trong rừng chồi. Huy có đem thức ăn vào cho chúng. Người và chó quấn quýt, ôm nhau nằm lộn trên bãi cỏ. Một đêm kia, giữa khuya nghe tiếng cào cửa nhẹ nhẹ. Huy nhìn hé qua khe hở, thấy hai con chó đang đứng chờ. Huy mở cửa và ôm chúng vào lòng, chúng kêu ư ử trong cổ họng. Huy chỉ tay về phía rừng, rồi đẩy chúng đi. Sáng hôm sau, mở cửa, mẹ Huy thấy có con thỏ chết nằm bên thêm. Huy đoán do hai con chó đã mang về đêm qua. Dân làng đi hái củi trong rừng chồi, bảo rằng họ có thấy con chó Cọp và chó Mực đang nô giỡn. Thấy bóng người, nó bỏ chạy trốn. Đội tự vệ xã định tổ chức cuộc săn đuổi giết hai con chó trong rừng. Nhưng có người can rằng, chúng không làm hại ai, tại sao lại phải giết chúng làm gì. Bọn trẻ con, đa số có cảm tình với con chó Cọp, lên tiếng cực lực phản đối bọn tự vệ xã.

Một lần giữa ban ngày, con chó Cọp từ rừng chồi chạy về nhà, Huy hoảng hốt lo sợ bọn thanh niên tự vệ thấy được thì gây rắc rối cho gia đình, và nó có thể bị vây bắt đánh chết. Chó Cọp kéo áo lôi Huy chạy theo về hướng rừng. Huy đoán biết có chuyện gì khác thường. Đúng vậy, đến một khoảng rừng chồi, Huy thấy có người đàn ông bất tỉnh nằm sấp trên đường mòn. Huy vội vã chạy về, hô hoán dân làng, đem cáng chuyển người đàn ông về cứu cấp. Ông này bị tai biến mạch máu não ngất xỉu trong lúc đi lên rừng hái nấm. Khi bình phục, ông bị liệt một phần người, đi cà lết, miệng méo, mắt nheo, và nói ngọng. Gia đình ông đã làm gà cúng lễ thổ thần, và sau khi cúng xong, để con gà lại trong rừng, hy vọng con chó Cọp tìm được, để đền ơn nó. Nhưng thằng con ông tiếc của, đã lén vào rừng bưng gà về chia cho bạn bè ăn nhậu.

Từ đó, không còn ai bàn đến chuyện làm bẫy săn bắt con chó Cọp nữa.

Năm sau, Huy bị Tây bắt trong khi chúng về làng ruộng bố càn quét. Bị giam tù gần một năm, rồi được thả ra. Huy xin được một chân dạy học tại một trường

## Xuân xa Huế

*Lâu lắm rồi trở lại Huế quê hương ?  
Miền đất mẹ khô cằn mùa rét Tết !  
Xuân lại đến hai chân trời cách biệt,  
Em đâu còn ? Ta chỉ thấy trong mơ!  
Trên con đường lạ hoắt những vần thơ,  
Cố Đô mọc không còn tên tổ quốc ?*

*Bước lặng lẽ miếu đường ? Châm điều thuốc !  
Gió mùa đông bắc sương khói lên mây ?  
Cánh đồng hoang trên trang sách hao gầy,  
Những hạt thóc lấm bùn đen biết khóc,  
Như đứa bé học trò không biết đọc,  
Văn A,B âm Hán hóa sân trường !*

*Đường trở về mất hút cõi âm dương ?  
Xuân buốt lạnh ngủ quên trong bóng tối !  
Đất nước loạn hay ta tên phản bội ?  
Xa quê hương bất biết nhục tù đau !  
Tượng đá buồn mấy mùa phượng đi mau...  
Huế đỏ mắt sao em không có mặt ?*

*Bước em lạc giữa chân trời ngũ sắc !  
Bỏ ta đi trong thế giới vô minh ?  
Áo nâu sống trên chánh điện si tình,  
Hoa siêu độ hóa trang thành tượng đá ?  
Thơ rung hoảng vì ai ? Xuân mặc cả !  
Kính tụng gì ? Nghe rất khê Như Lai !*

*Sao không là đôi mắt gái liêu trai ?  
Giữa vũ trụ ngàn năm pho tượng sống !  
Vẽ kính dị trường thi vang tiếng trống,  
Nét chân dung xao động cả loài hoa,  
Sông núi găm thét vọng ở bên ta ?  
Hay em bảo chân trời mây xuống tóc !!!*

**Trúc Lang OKC**  
Xuân Mậu Tuất 2018

trung học tư thục, và đem vợ con về thành phố sinh sống.

Trong nhiều năm, Huy quên mất chuyện con chó Cọp, mãi cho đến năm 1954 khi chiến tranh chấm dứt, Huy về thăm lại làng xưa, hỏi tin tức về con chó Cọp sống trong rừng chồi. Người làng không ai biết và nhớ đến nó nữa. Có người bảo rằng, con chó Cọp và chó Mực sinh ra được một bầy con, rồi chúng thành chó rừng, và di chuyển sâu vào Trường Sơn.

Huy đứng ngẩn ngơ nhìn về phía tây, có dãy Trường Sơn xanh ngắt mà lòng tràn ngập niềm thương nhớ con chó Cọp năm xưa, đã lưu lạc từ trời Âu qua đến Việt Nam, chịu đói chịu khổ, và đã cùng chia chung với Huy những ngày gian nan lận đận ./.

**Tràm Cà Mau**  
(11/2017)



## Chuông đêm Giáng Sinh

• Huỳnh Ngọc Nga

Trời sắp sang đông, từ năm giờ chiều đèn đường đã sáng, còn vài tuần nữa là đến Giáng Sinh, hoa đăng xanh, đỏ chiếu rọi trên tiền điện các tiệm, quán hai bên đường, không khí ngày hội như được mời gọi bằng những dòng người tấp nập mua bán khắp nơi. Hôm đó là ngày cuối tuần, cha bận việc nên chàng chở mẹ đi thăm ngoại theo thông lệ mỗi tuần và bây giờ là chuyển trở về.

Xe rời nhà ngoại chạy được một khoảng khá xa, đến gần ngã tư đường Allamano và Sebastopoli chàng giảm tốc độ vì đèn lưu thông bật màu đỏ. Chàng thắng xe dừng lại, một chiếc Alfa đen chặn trước đầu xe chàng, một cô gái từ vệ đường ranh giới giữa hai chiều xe tiến ra giữa lộ, trên tay cầm bốn con ky màu vàng bằng nhựa. Thiếu nữ rất trẻ, mái tóc nâu vàng xoăn quăn được cột gọn thành búi phía sau không làm cô "người lớn" hơn chút nào hết, ánh đèn đường soi chiếu làn da mịn, chiếc cổ cao, đôi mắt sáng, cánh môi hồng cũng đủ cho người nhìn đoán cô chỉ khoảng chừng trên dưới hai mươi là cùng. Trời chiều, gió thổi từng cơn lạnh buốt vậy mà cô chỉ mặc mong manh bộ váy áo của nhóm người "bô hê miêng" với một chiếc khăn len choàng quấn cổ. Đến trước chiếc Alfa cô ngừng lại bắt đầu thả ky làm trò như những nghệ nhân xiếc. Cô thả rất thành thạo đẹp mắt, những con ky lên xuống như một chuỗi ky liên tiếp dính liền nhau trên đôi tay thoăn thoắt của cô. Biểu diễn chừng một phút cô dừng tay bỏ bốn con ky vào chiếc túi đeo trước ngực và bắt đầu đi từng xe để xin tiền. Chủ nhân chiếc Alfa mắt ngó thẳng về phía trước như chẳng quan tâm đến người "nghệ sĩ" bên đường. Cô gái tiu nghiu bước đến chiếc xe phía sau, thấy chàng mặt cô dường như tươi lên, khẽ nhoèn miệng cười duyên cô xòe bàn tay ra, chờ đợi. Chàng lắc đầu vì không đem theo tiền và cũng vì không thích lối "làm ăn" giữa đường như vậy, cô gái dậm bước đi nhưng mẹ chàng kêu cô lại và mở hộp xe lấy ra hai đồng Euro bỏ vào tay cô, bàn tay xanh xao gầy ốm như vóc dáng thanh mảnh của nàng. Nét vui thoáng hiện, cô nhỏ nhẹ hai tiếng cảm ơn rồi đi nhanh về xe phía sau, đến xe thứ tư thì đèn xanh bật sáng, cô bước vội lên lề đường trước khi những chiếc xe nối đuôi nhau tiến về phía trước.

Xe chạy, mẹ chàng còn ngoái đầu nhìn lại để xem cô gái thế nào, mẹ chép miệng thở dài:

- Tôi nghiệp, trời lạnh và tối như vậy mà phải đứng diễn trò. Không biết mỗi ngày cô ấy kiếm được bao nhiêu tiền?

Chàng nhún vai, cười:

- Sao mẹ khéo lo chuyện ngoài đường. Cô ta phải ăn mặc như thế để làm động mỗi từ tâm của mọi người mà dễ xin tiền, mẹ không nghĩ thế sao? Con không thích mình cho tiền dễ dàng như vậy, thiên hạ thấy được sẽ kéo nhau ra đường mở gánh xiếc làm mất trật tự đường sá hết trơn mẹ à.

Giọng mẹ thoáng vẻ không hài lòng:

- Con không được nói như vậy. Không ai muốn sống cảnh khổn khổ cả, vì cuộc sống phải bất đắc dĩ làm như thế thôi. Chúng ta may mắn hơn người có đầy đủ áo cơm, phải biết thương những kẻ bất hạnh hơn mình. Vài đồng bạc đối với chúng ta chẳng là bao nhiêu, nhưng biết đâu đó là tiền để mua buổi cơm chiều cho cô ấy. "Miếng khi đói bằng gói khi no", tục ngữ Việt Nam thường nói thế, mẹ dạy con bao nhiêu lần, con không nhớ sao? Đôi khi vì miếng ăn người ta có thể làm điều xấu, giúp người tránh được điều xấu đó là mình đem hạnh phúc cho người và cho ta, con biết điều này không ?

Chàng trai biết mẹ sắp giận nên vội vã nói:

- Xin lỗi mẹ, con quên.

Chàng quên thật tình, quên mẹ đã từng nói rằng người Việt là giống dân hiếu hòa, hay xẻ chia cơm áo, quên trong người chàng có nửa dòng máu Việt của mẹ đang luân chuyển chung với nửa dòng máu Ý của cha. Chàng đang nói với mẹ bằng giọng điệu quê cha, xứ sở của kỹ nghệ, của khoa học tân tiến, lấy máy móc, sản xuất làm chuẩn mực định đo cuộc sống. Một số người dân nơi đây đang cố xóa tan đi văng những năm tháng đói nghèo vì chinh chiến, quên cả thời con cháu cụ để quốc La Mã phải di dân tìm đất sống tận bên kia Mỹ châu xa thẳm. Chàng đang bị ảnh hưởng của Lega, một đảng phái kỳ thị chủng tộc Ý, làm mất đi bản tính hiền hòa cố hữu mà mẹ cha chàng đã uốn nắn chàng từ thuở còn thơ. Đảng phái đó lợi dụng tình trạng một số di dân đến từ các nước kém mở mang ngày càng một đông để cổ động phong trào bài ngoại mạnh mẽ vì trong những di dân đó có một số thành phần bất hảo cướp của, giết người, buôn ma túy, nuôi gái mãi dâm, v.v... làm xáo trộn đời sống an lành của người bản xứ khiến họ đâm ra có thành kiến với người lưu lạc. Ngày trước chàng cũng biết chan hòa chia sẻ với mọi người lắm chứ, nhưng những con tàu lớn, nhỏ cứ lần lượt đưa di dân khắp nơi đến đây khiến tình hình kinh tế, chính trị nước Ý này ngày càng trở nên khó khăn hơn khiến chàng đâm ra ác cảm với những người ngoại chủng. Nếu không nhờ có mẹ và cha chàng...

Cha chàng nhắc nhở chàng nhớ lại lịch sử di dân của dân tộc Ý, một dân tộc hào hùng trong quá khứ và một số người dân nơi đây như vẫn còn ngủ mê với những quá khứ hào hùng đó để miệt khinh đám di dân khổn khổ đang từ muôn phương tìm đến. Riêng cha thì trái lại, cha bảo chính những người ngoại chủng đó đang chống đỡ cho đất nước của chàng tránh khỏi tình trạng thiếu nhân lực, suy giảm sản

xuất, và nhất là giữ mức quân bình cho dân số vì người dân nơi đây số sinh rất thấp trong lúc số người già lại gia tăng. Cha bảo cuộc sống thời nay không phải như thuở xa xưa, lúc mỗi quốc gia chỉ biết khư khư sống cho riêng mình mà phải biết nương tựa, giúp đỡ nhau, ít ra cũng phải tôn trọng những ký kết trên văn bản, hiệp ước quốc tế giữa các cường quốc và các xứ sở chậm phát triển. Lời cha có lý, cái lý của người dân một nước giàu mạnh đang ban phát ân huệ cho kẻ khác và có cả tình người, cha bảo bất cứ môi trường nào cũng có kẻ tốt, người xấu, nói theo cách của mẹ thì "mía sâu có đọt, nhà dột có nơi". Cây mía mẹ nói không phải chỉ đơn thuần là một sản vật để ví von mà còn là một cái tên trong muôn ngàn cái tên khác để mỗi khi có dịp là mẹ nhớ một nơi mà mẹ đã bỏ ra đi. Chàng chợt nghe hồi hận khi nói câu phủ phàng về cô gái lúc này mà quên rằng mẹ chàng cũng là một di dân từ phương xa đến.

Không biết ngày mẹ đặt chân lên đất Ý trời đẹp hay xấu, chàng chỉ nghe mẹ kể lúc đó mùa đông sắp tàn, trời vẫn còn lạnh giá, mẹ đem sang xứ người niềm đau của bông lúa nhỏ trời nam bị búng gốc để theo gió bay tận trời tây. Bông lúa nhỏ nhoi quá nên không mang nổi hết nắng miền nhiệt đới sang sườn ấm tâm hồn mẹ trong những ngày đầu phiêu bạt. Mẹ may mắn có di dưỡng bảo trợ để không phải dãi dầu cơ cực vậy mà mẹ vẫn khóc vì nỗi nhớ thương về cố quận. Nước mắt đó được cha lau khô bằng mối duyên thiên lý, bằng sự chào đời của hai anh em chàng. Hơn hai mươi sáu năm qua rồi, mái ấm gia đình đã đem đến cho mẹ nụ cười, nhưng cứ mỗi độ đông về trong nụ cười của mẹ như phảng phất đâu đây vẻ ngỡ ngàng trong mùa đông đầu của một cánh thiên di nơi đất lạ. Mẹ bảo phải đi xa mới biết nhớ nhà, phải lênhênh đất khách mới biết quê hương mình là đệ nhất. Mỗi lần nói về nơi chốn đó mắt mẹ long lanh sáng, mẹ cười xa xăm, kể quê hương Việt Nam của mẹ có dáng thanh mảnh của một hình cong chữ S trải dài bên bờ Thái Bình Dương xanh ngát hiền hòa, có núi cao, sông dài, đất rộng mênh mông với miền Trung như một đòn gánh mang hai đầu hai thúng lúa Bắc, Nam. Hai miền Nam Bắc đó xuyên sơn cách trở nên dù chung máu xương da thịt vẫn khác biệt bao điều, miền nam của mẹ không biết bốn mùa xuân, hạ, thu, đông cũng như miền Bắc xa xăm không có hai mùa mưa, nắng; tính người cũng chẳng giống nhau, Bắc uyên thâm cẩn trọng, Trung kiên nhẫn cần cù, Nam hồn nhiên quảng đại. Tất cả các tính chất đó tụ hội lại để dân tộc Việt của mẹ mang đủ đầy sắc thái của một nơi mà địa linh, nhân kiệt đã tạo nên biết bao trang sử oai hùng. Khác nhau vậy đó nhưng trên trái đất rộng lớn này có lẽ chẳng dân tộc của một quốc gia nào có danh nghĩa "đồng bào" như nước Việt ngàn thương của mẹ, vì dân tộc Việt cội nguồn con Rồng, cháu Tiên chung bọc trăm trứng của Tổ mẫu Âu Cơ sinh ra mà. Đó là huyền sử Việt Nam mẹ vẫn kể mãi cho anh em chàng nghe, còn những gì thực nhất của quê ngoại chàng vẫn được biết đến là từng món ăn Việt mẹ nấu hàng ngày hay trong những ngày giỗ, Tết mang đậm tính dân gian mà mẹ vẫn đem theo

trong cuộc sống đời thường cho dù không trọn vẹn đủ đầy hình thức, làm sao đầy đủ được khi bên kia trời nam mọi người nôn nao đón Tết với nắng ấm, mai vàng thì bên đây sương giăng, gió rét. Mẹ sống hòa nhập như hạt đường tan trong nước, đem ngọt ngào cho cha con của chàng để tạ tình người bản xứ và cố giấu trong tâm nỗi nhớ nhưng khi mỗi độ đông về.

Tuần lễ sau cả nhà chàng lại đến thăm ngoại, trước khi đi không hiểu sao chàng lại nhớ đến cô gái thầy ky và cẩn thận bỏ vào túi vài đồng tiền lẻ, mấy viên kẹo gừng của người nhà bên Việt Nam mới gửi sang. Chàng nghe mẹ thường nói "tiết đông hàn ăn gừng ấm dạ", hy vọng đứng giữa trời trống trải, chút vị gừng cay sẽ làm cô gái bớt lạnh lòng. Và cũng ở khúc đường của tuần trước, cả mẹ và chàng đều thấy cô gái, cô đứng co ro dưới gốc cây bên đường, xe chàng không ngừng lại được vì lúc đó không phải đèn đỏ để ngừng. Dưới ánh đèn đường, bóng cô gái khuất dần dưới những tàn cây, mẹ ngoái đầu nhìn lại như lần trước và cũng không thiếu tiếng thở dài, chàng trấn an mẹ:

- Tuần sau con sẽ canh đúng đèn đỏ để ngừng, con giữ tiền lẻ và mấy viên kẹo gừng trong học xe cho cô ấy kỳ gặp tới nghen mẹ.

Mẹ gạt đầu, nhìn chàng, vẻ hài lòng hiện lên trong đôi mắt mẹ và trong mắt chàng mẹ cũng thấy ánh lên nét đợi chờ. Mẹ tự hỏi, sự quan tâm của cậu con trai xuất phát từ tâm từ nhân ái hay từ nhan sắc để thương của cô gái thầy ky bên đường và bà mỉm cười vì dù gì đi nữa thì đó cũng là dấu hiệu của tình người với nhau.

Thời gian qua thật nhanh vào những ngày cuối năm, cứ như bánh xe nai của ông già Noel kéo ngày tháng bay mau để ông kịp thu gom quà cáp dành cho lũ trẻ đang háo hức đợi chờ trong đêm lễ hội. Nếu ai hỏi chàng tin hay không chuyện ông Noel chàng sẽ đáp chàng tin hết tất cả những gì tốt đẹp mà các tôn giáo truyền lại cho thế gian này. Gia đình chàng là một cộng đồng bé nhỏ đa sắc màu, đa tôn giáo với những thành viên sống yêu thương và tôn trọng lẫn nhau. Cha mẹ chàng không nệ hà chuyện da vàng, da trắng, chuyện Chúa - Phật một nhà thì tại sao chàng lại phải thắc mắc vấn đề có hay không ông Noel đem quà cho trẻ giữa đêm Chúa ra đời. Cha bảo tôn giáo do con người tạo ra, lấy đó làm gốc để giữ nền nếp xã hội. Mẹ bảo trời cao cai quản muôn loài, Phật hay Chúa chỉ là danh xưng của đấng tối cao để làm đuốc soi đường cho thế nhân biết đâu là sai, trái để hành xử với đời. Theo mẹ lẫn cha, không có tôn giáo nào xấu mà chỉ có người hành đạo sai trái làm xấu mặt tôn giáo mà thôi. Với cha tin hay không chẳng quan trọng, cốt yếu là đừng hại người và đừng làm điều trái với lương tâm. Mẹ bảo phải tin, vì người có đức tin biết sợ làm ác và yêu điều thiện đức. Gia đình chàng có ngày vui mừng Phật Đản, Vu Lan, ngày cúng giỗ tổ tiên ông bà và có cả những ngày vui lễ Phục Sinh, Giáng Sinh. Bây giờ dù không còn bé bỏng nhưng anh em chàng vẫn nôn nao đợi đêm Giáng Sinh trang trọng, đó gần như ngày Tết của quê mẹ xa

xôi, ngày mà mọi người quần tụ bên bếp lửa gia đình khi ngoài trời băng giá. Chàng lại thở thẩn nhớ cô gái thầy ky và tự dưng muốn biết cô ấy thế nào. Chiều nay từ viện đại học về, chàng lái xe đi ngược đường đến ngã tư cô vẫn hay đứng làm trò xiếc với hộp bánh nhỏ trong xe. Nhưng thật lạ, dù đã đậu xe bên lề gần đó để không phải án chặn lưu thông nhưng chàng chẳng thấy bóng dáng cô đâu hết, nhìn trước, ngó sau chỉ hoài công vô ích. Chàng quay xe về nhà, không kể gì với mẹ, nhưng một chút bất an len nhẹ vào hồn.

Những ngày sau đó mọi nghĩ suy về cô gái của chàng rồi cũng tan vào nhịp sống, chàng còn làm luận án ra trường nộp vào những ngày đầu năm mới, bây giờ lại phải chuẩn bị quà sinh nhật cho thằng bạn thời trung học. Cái thằng Maurizio này sao khéo chọn ngày để ra mắt với đời, nhằm ngày Giáng Sinh nó lại tu oa để hưởng ké ân sủng nhà trời, cứ mỗi năm lúc mọi người hoa đèn ăn lễ mừng Chúa ra đời cũng là dịp nó thổi bánh mời sinh nhật bè bạn gần xa. Chàng và nó ở cùng chung cư, học chung trường từ tiểu học đến trung học, lấy xong bằng Tú Tài chàng vào Đại học thì nó lại thi vào ngành cảnh sát và mặc áo "bạn dân" từ mấy năm nay.

Chiều nay như lệ thường hằng năm, chàng lên áo quần tươm tất, cầm quà đi thẳng đến nhà Maurizio trước khi nói với cả nhà rằng chàng sẽ về kịp trước lễ nửa đêm để chung vui với ngoại và gia đình các dì, cậu.

Người nhà Maurizio đón chàng ở cửa, bạn chàng vẫn chưa về, bên trong nhà trang hoàng rực rỡ, ồn ào tiếng cười nói chen lẫn tiếng nhạc nhẹ phát ra từ chiếc hi-fi ở cuối phòng, vị hôn thê của Maurizio tiến đến bên chàng chào hỏi thân mật và nói:

- Chúng ta phải đợi thôi, Mauri mới gọi điện về nói là bận công vụ bất ngờ và sẽ về hơi trễ một chút.

Nhưng chàng và mọi người không phải đợi lâu lắm, chỉ độ hơn nửa giờ sau thì Maurizio về đến nơi. Không khí nhộn nhạo lên trong lúc chàng cảnh sát trẻ vừa tháo khăn áo mùa đông vừa giải thích rõ ràng hơn lý do sự về muộn của mình:

- Mình xin về sớm rồi đó chứ, nhưng tới giờ chót xếp hạ lệnh đi tảo thanh "chị em ta" ở khu vực gần công viên Valentino, khoảng đường Massimo d'Azeglio. Xếp bảo, ngày Chúa ra đời thanh phố phải sạch sẽ. Bây giờ thì xong rồi, chúng ta bắt đầu vào tiệc ghen.

Maurizio kéo ghế ngồi gần chàng, bên kia là cô bạn gái của nó, vừa đưa đĩa bánh cho chàng nó vừa hỏi:

- Năm nay mày có thể ở lại lâu hơn với bọn tao hay lại về sớm như mọi năm.

Chàng búng tay vào ly, trả lời:

- Bộ mày muốn ông bà via của tao nổi dóa lên sao? Thông lệ nhà tao là đêm Giáng Sinh mọi người trong nhà phải có mặt đầy đủ, mày biết mà.

Maurizio gật gù ra vẻ hiểu biết rồi tặc lưỡi, nói:

- Nghĩ cũng tội nghiệp mấy cô nàng bị bắt chiều nay, giờ này đáng lẽ họ phải đoàn tụ chung vui với gia đình chứ đâu phải ngồi tù, ngồi trại như thế này,

đa số họ là dân Đông Âu sang đây tìm việc kiếm sống, không hiểu làm sao lại lâm vào nghề này.

Và như sức nhớ ra điều gì đặc biệt, nó khẽ liếc nhìn vị hôn thê rồi ghé tai nói nhỏ với chàng:

- Có một con nhỏ tuy mặt mũi phần son nhưng ra dáng con nhà đảng hoàng, đẹp và dễ thương lắm. Tao lén chụp được hình nó trong điện thoại di động đây.

Xoay qua cô bạn gái, thấy nàng đang tíu tít huyền thuyên cùng người ngồi cạnh, nó đưa tay vào túi áo lấy chiếc điện thoại di động nhỏ xíu ra bấm tìm hình đưa cho chàng xem. Chàng bỗng giật mình khi thấy khuôn mặt nai tơ của cô gái thầy ky hiện lên, cũng mái tóc xoắn quăn búi ngược sau gáy, đôi mắt nai, chiếc mũi thanh tú, cánh môi hồng, làm sao có thể làm được. Giật chiếc máy trong tay bạn, chàng hỏi tới tấp:

- Cô gái này tao biết, cô ta đâu làm "chị em ta", cô ta thầy ky làm xiếc kiếm tiền trên đường đi Le Gru ở góc Sebastopoli và Alemano mà, coi chừng mày bắt lầm người vô tội đó.

Maurizio nhăn mặt, có vẻ không tin:

- Thật không? Tao có thấy cô ấy thầy ky, thầy kiết gì đâu. Trời lạnh như cắt mà cô ta ăn mặc thật hở hênh, đang đứng chum nhum quanh đồng lửa nhỏ cùng các "chị em ta" khác đó chứ. Có điều khi bị bắt, trong lúc các cô kia om xòm phản đối thì cô ta lặng lẽ khóc, tao thấy lạ nên lén chụp hình ả để đem về cho tụi bây coi. Hình như cô ta là người Romeni thì phải.

Chàng chợt nghe chút gì quận thắt trong lòng, giờ thì chàng đã hiểu vì sao mình có sự bất an từ buổi chiều không gặp cô gái. Chàng bồn chồn hỏi bạn:

- Bây giờ cô gái này ở đâu?

- Ở Sở Cảnh Sát thành phố chỗ tao làm chứ ở đâu. Mày hỏi chi vậy? Không lẽ muốn đi gặp cô ta?

Chàng gật đầu, kể lại những gì mình nghĩ về cô gái trong lần đầu gặp cô thầy ky trên đường, kể luôn những lời mẹ trách, chàng thở dài nói với bạn:

- Có lẽ không kiếm được tiền độ nhứt qua ngày nên cô ấy ép buộc chọn cái nghề không vốn này. Mẹ tao nói đúng, những đồng tiền mình phung phí tiệc tùng, quà cáp, nếu xén bớt lại chút đỉnh có thể giúp được người khác không lâm vào cảnh khốn khổ như vậy. Tao muốn đi thăm cô ấy trước lễ nửa đêm, mày đi với tao không? Tụi mình sẽ về nhanh mà.

Maurizio lưỡng lự:

- Tao mới về nhà, ngồi chưa nóng chỗ mày lại muốn tao đi nữa à? Mà sao mày lại quan tâm đến cô bé đó vậy? Bộ cảm cô nàng hả?

Chàng bất ngờ nổi nóng:

- Không đi thì thôi, tao đi một mình. Bộ phải "cảm" mới tìm thăm "nó" được sao? Tao muốn làm một điều thiện trong đêm Chúa ra đời, chỉ vậy thôi:

Nói xong chàng xô ghế đứng dậy, Maurizio cũng đứng lên, mọi con mắt đổ dồn về phía hai người. Maurizio giơ tay lên giải thích:

- Các bạn chịu khó chờ thêm khoảng nửa tiếng nữa ghen, mình phải đưa thằng khó chịu này đi có chút việc riêng. Yên chí, mình sẽ về trước khi chuông giáo đường đổ mừng Chúa ra đời và mừng... sinh

nhật mình, hà hà... Giulia, cứng thay anh tiếp các bạn, anh sẽ kể lại mọi chuyện cho em và mọi người cùng nghe sau.

Nói xong nó quơ tay cầm mấy hộp bánh Pandoro, Panettone, một chai rượu vang để sẵn trên bàn rồi cùng chàng bước ra khỏi cửa, bỏ lại sau lưng gương mặt ngơ ngác của vị hôn thê và đám bạn bè.

Cả hai đến Sở Cảnh Sát độ mười lăm phút sau đó, Maurizio cho người dẫn cô gái có hình trong máy đi động lên phòng làm việc của nó có chàng đang đứng đợi. Chàng hồi hộp chờ, không biết phải nói gì khi gặp nàng, cả hai đều phải người quen của nhau. Cô gái đến, tóc tai bơ phờ, đôi mắt viền đen, môi son đỏ chót, một chiếc áo khoác ngoài của ai đó cho mượn phủ tạm trên bộ đồ mong manh ngăn cản cơn của cô, cô ủ rũ như người bệnh chưa dứt. Chàng chăm chú ngắm cô, đúng là cô gái thầy ky bên đường đây rồi. Maurizio hất hàm hỏi bạn:

- Phải người này nói đây không?

Chàng gật đầu thay câu trả lời, xúc cảm nhìn cô gái:

- Cô là người thầy ky trên góc đường Alemano và Sebastopoli phải không? Sao cô không thầy ky nữa mà lại vào đây?

Cô gái ngó chàng, nét ngạc nhiên hiện rõ trong đôi mắt. Cô không nhớ chàng là ai nhưng đúng cô là người chàng đang muốn biết. Bằng giọng lơ lớ khẩu âm ngoại quốc, cô ấp úng:

- Không ai cho tôi tiền nữa cả. Tôi đói và có người xui tôi "đứng đường" kiếm khách để có tiền - Cô bật khóc - Tôi đâu muốn làm nghề này, tôi đâu muốn vào đây...

Chàng ngó Maurizio như thúc bạn làm một điều gì. Anh chàng cảnh sát dịu dàng nói với cô gái:

- Cô an tâm, vài ngày nữa mọi việc sẽ được xét xử sao cho hợp tình, hợp lý. Cô sẽ không phải trở lại nghề này nữa đâu. Sẽ có cơ quan xã hội quan tâm lo mọi việc cho các cô. Chúng tôi đến đem cho cô và các bạn cô chút bánh, rượu mừng Giáng Sinh.

Đợi Maurizio ngừng nói, chàng móc bóp lấy trong đó số tiền ít ỏi còn lại rồi đặt vào tay cô gái, chàng ngập ngừng nói:

- Tôi gửi cô chút ít để tiêu dùng khi cần. Mong cô lập lại cuộc sống mới, nhiều may mắn, hạnh phúc hơn.

Cô gái lúng túng cầm lấy, cô lí nhí cảm ơn giống như ngày nào chàng nghe cô cảm ơn mẹ chàng. Kim đồng hồ tưởng chỉ mười một giờ rưỡi khuya, Maurizio nhờ người đưa cô gái trở lại phòng giam. Cô khẽ cúi chào chàng và Maurizio kèm theo câu chúc:

- Buon Natale e grazie di nuovo. (Chúc mừng Giáng Sinh và xin cảm ơn lần nữa).

Chàng và Maurizio cũng chúc lại cô, gương mặt cô gái như sống động hơn lúc chàng mới đến và chàng cũng nghe nhẹ lòng hơn khi tiếng bạn chàng thúc hồi bên tai:

- Chúng ta cùng về chứ? Hay mày muốn ở lại đây với cô nàng? Mọi người đang chờ chúng ta đó "ông tướng" à.



## trần mặt hương tình

*Đôi mắt buồn mơ lạc cõi mê  
Môi hồng e ấp gọi xuân về  
Ta lên cơn sốt lòng hoan lạc  
Nhận hết tình trao của ái thê !*

*Em nhũn người khe khẽ gọi tên  
Bao nhiêu nhưng nhớ níu tay đèn  
Cùng chung một ý xây lầu mộng  
Khắc đậm tình trao cho khỏi quên*

*Đôi mi cong vút che đôi mắt  
Tay vuốt tình quân mìn như nhung  
Nhìn rõ môi hồng em mập má  
Nói lời chung thủy trọn tình chung !*

*Chấn chiều nhàu tung đêm đã khuya  
Keo sơn tình ngọt để gì chia  
Ngưu Lang Chúc Nữ duyên tình gặp  
Loan Phụng bên nhau khó cách lia !*

*Em về để lại bao nhung nhớ  
Nhìn gỏi chần ray rút lòng thương  
Bao đêm ngà ngọc nay trần trở  
Gối chiếc cô đơn lạnh chiếu giường...*

• thylanthảo

Họ về đến khu phố đúng lúc chuông nhà thờ gần đó vang đổ từng hồi báo hiệu giờ Chúa ra đời, trước khi mở cổng sắt chung cư, chàng xiết tay bạn:

- Cảm ơn mày, Maurizio, nhờ có mày tao đã làm được một điều tốt trong đêm Giáng Sinh.

Maurizio vừa cười vừa lắc đầu, nói:

- Tao phải cảm ơn mày mới đúng. Mày đã cho tao một ngày sinh nhật đầy ý nghĩa.

Chia tay Maurizio ở cửa nhà bạn sau khi chúc mừng sinh nhật nó và mừng Giáng Sinh, chàng phóng nhanh về nhà, người mở cửa cho chàng là mẹ, nét lo như còn đọng lại trên mặt khi mẹ nhìn thấy chàng:

- Mẹ tưởng con quên giờ về rồi chứ?

Chàng ôm hôn mẹ:

- Chuông đổ kia mẹ ơi, con về đúng giờ Chúa ra đời đây. Chúc mẹ Giáng Sinh vui vẻ.

Mẹ và mọi người trong nhà cùng im lặng lắng nghe. Ngoài kia tiếng chuông vẫn từng hồi vang đổ, đêm như sáng rực yêu thương nhân loại, đêm như dài không dứt tiếng chuông của Đêm Thánh Vô Cùng●

(Torino, Italia)

# Thảm sát MẬU THÂN 1968 Tội ác Việt Cộng - HUE Massacre)

• vietnamsaigon75.blogspot.de



*Tím đen, xác rỉ nước vàng  
Người tan nát mặt, họ hàng biết ai?  
Chặt ngang cổ, bổ ngang tai  
Đâm bàn tay thủng, kềm gai xâm vào  
Cọc tre xuyên đến đỉnh đầu  
Cụm năm người chết, cụm sáu cả mười  
Sinh trường bao xác đứng ngồi  
Máu me rùng rợn, rã rời, trơ xương  
Mưa rơi ray rút đoạn trường  
Con thơ khóc Mẹ, vợ thương khóc chồng  
Mảnh nào nhận dạng bà, ông?  
Mảnh nào rửa trôi động lòng quật khai!*



Thảm sát Huế Tết Mậu Thân (Hue massacre) là tên gọi một sự kiện trong chiến tranh Việt Nam, khi tìm thấy một số lượng lớn các mồ chôn tập thể xác của những người dân Huế đã bị Việt cộng sát hại chôn sống.

Ngay sau khi tấn công chiếm đóng Huế, bộ đội và "Mặt trận Giải phóng" đã tàn sát đồng bào Huế từ đêm giao thừa Mậu Thân 1968 và suốt gần một tháng chiếm đóng Huế. Sau đó chúng đã phải tháo chạy bởi sự phản công tái chiếm thành phố Huế của quân lực VNCH và Hoa Kỳ.

Sau gần một năm tìm kiếm vô vọng những thân nhân đã bị Việt cộng bắt giữ. Nhờ qua lời khai của một Việt cộng hồi chánh, đã tiết lộ những mồ chôn tập thể bị mật mà Việt cộng đã tàn sát hàng ngàn đồng bào Huế mà chúng đã bắt giữ.

Mồ chôn xác những nạn nhân bị thảm sát được lần lượt được phát hiện, cùng với các chứng cứ khác là bằng chứng hành động tàn bạo ở quy mô lớn đã được Việt cộng thi hành ở Huế và vùng lân cận trong 4 tuần chiếm giữ Huế. Các vụ giết người, chôn sống này là Việt cộng có chủ tâm và là một phần của một cuộc trả thù, thanh trừng quy mô lớn với nhiều tầng lớp đồng bào Huế miền Nam Tự do.

**\* Mồ chôn tập thể thứ nhất tìm thấy ngay sau cuộc chiến: 1.173 nạn nhân:**

Trong số những nạn nhân này có hai vị Linh Mục: Cha Bửu Đồng và Cha Michael Bang, cùng với hai Sư huynh Dòng Lasan.

**\* Mồ chôn tập thể thứ nhì, luôn cả mồ chôn Gò Cát, tháng 3 - 7 năm 1969: 809 nạn nhân:**



**\* Mồ chôn tập thể thứ ba, khe suối Đá Mài quận Nam Hòa, tháng 9 năm 1969: 428 nạn nhân:**



**\* Mồ chôn tập thể thứ tư, biển muối ở Phú Thứ, tháng 11 năm 1969: 300 nạn nhân:**



**\* Một trong những Đài Tưởng Niệm, nghĩa trang an táng tập thể đồng bào Huế.**

(Việt cộng đã đập phá ngay sau ngày 30/4/1975)



## Sông Hương giỗ Huế



*Huế chừ... Huế vẫn như xưa  
Đâu em Tôn nữ "Dạ thưa" mềm lòng  
Sông Hương thấp nén nhang vòng  
Cúi đầu giỗ Huế mặn dòng lệ rơi.*

*50 Năm giữa đất trời  
Trường Tiền áo tím một đời khăn tang  
Năm xương khô vẫn băng hoàng  
Vùi thây tập thể vạn ngàn xác thân.*

*Hồn oan xiềng xích lê chân  
Tìm về hương khói đêm Xuân Giao Thừa  
Kếm gai oan nghiệt năm xưa  
Trối tay em, mẹ: Vẫn chưa xóa nhòa.*

*Tìm con Khe Đá Mài xa  
Cha, chồng... giờ đã hóa ra oán thù  
Ngàn sau tiếng vọng âm u  
Khúc trường ca Huế nghìn thu đoạn trường.*

**Như Thương**

(Tưởng nhớ Mậu Thân Huế 1968-2018)



# Lại chuyện cuối năm cải tiến tiếng Việt - chuyện khùng!

## • Phù Vân

Nửa khuya tôi bị đánh thức dậy. Mắt nhắm mắt mở tôi thấy một cụ già râu tóc bạc phơ đang đứng trước mặt. Hoàng quá, tôi chấp tay vái chào cụ. Chưa kịp nói lời nào thì trong tiềm thức tôi dấy lên câu chuyện cũ cách đây gần 50 năm, khi tôi chuyển đến nhiệm sở chuyên môn mới ở Đà Nẵng. Đêm đầu tiên, một mình tôi ngủ trên lầu dành cho gia đình vị trưởng cơ quan. Nhân viên tỏ vẻ ái ngại nhìn tôi lo lắng. Tôi không hiểu gì.

Khuya hôm đó, tôi bị một bà cụ già áo choàng trắng tóc bạc dấp dấp thần tiên phiêu hốt, đánh thức tôi dậy. Tôi vừa chấp tay vái chào bà, thì bà nắm tay dẫn tôi đi ngay – đi như bay bổng lên trên tầng cao chói vót. Bà chỉ tay xuống dưới và nhẹ nhàng hỏi tôi:

- Nhà người có thấy gì không ?
- Dạ thấy.

Tôi trả lời khi nhìn thấy ánh sáng của ngọn đèn xuyên suốt trong màn đêm. Ngọn đèn được bà con quanh vùng thấp sáng cầu nguyện hằng đêm trong chiếc am bằng gỗ đơn sơ ở trong khuôn viên của cơ quan.

- Tốt lắm !

Tôi chưa kịp lên tiếng hỏi thì bà đã thoát tan biến trong màn sương...

Hôm sau, tôi kể câu chuyện trong giấc mơ cho nhân viên nghe. Trên gương mặt căng thẳng pha chút lo âu, họ kể cho tôi nghe câu chuyện một người đàn bà bị giết trong nhà này, -trước đây là trụ sở của cơ quan này trước đây là văn phòng công an mật vụ hay là deuxième bureau của Pháp... Bà con trong vùng vì thương cảm cuộc đời bất hạnh của bà và để cầu nguyện linh hồn bà ta siêu thoát, nên đã lập trang thờ bà. Chắc vong hồn của Bà linh hiển muốn nhờ tôi chỉnh trang cái am nhỏ nơi Bà an trú chẳng? Tôi nhờ chú em sắm sửa hoa quả, hương đèn; đến tối tôi khẩn nguyện sẽ dựng cho Bà một cái am mới bằng gạch kang trang hơn...

Đó là chuyện cũ, chẳng lẽ hôm nay tôi cũng có vấn đề gì bất kính với ông cụ xa lạ này hay sao ? Nhìn vẻ tiên phong đạo cốt của ông, tôi ngần ngại hỏi:

- Thưa cụ, xin cụ cho cho biết cụ ở xứ thần tiên nào đến đây tìm cháu ?

Ông cụ nheo mắt ngạc nhiên:

- Sao ? Nhà người không nhận ra ta à...?

Tôi nhìn ông cụ, cố tìm một nét thân quen. May quá nhìn vành khăn đen và bộ râu dài bạc trắng thật rậm của cụ tôi ngỡ ngợ, lên tiếng:

- A, thưa cụ...

- Người nhận ra ta và gặp ta rồi phải không ! Ở đâu ?

- A cháu thấy ảnh của cụ in trên các sách Quốc Văn Giáo Khoa Thư và gặp cụ đứng ở công viên, ở công viên...

- Bậy nào ! Ta đứng ở công viên làm chi. Đó là người Việt Nam kính trọng ngưỡng mộ công đức của ta, nên họ làm tượng để tưởng nhớ ta.

- Đúng rồi, tượng của cụ đứng ở công viên Alex...

- Lại nói bậy nữa, các người tỵ nạn xa xứ, nên bắt chước thói quen gọi tắt như người ở các xứ Âu Mỹ, nên tên của ta cũng... bị cắt ngắn gọn lỏn.

- Dạ cháu biết lỗi rồi, xin lỗi cụ Alexandre de Rhodes –ông Tổ chữ Quốc ngữ Việt Nam. Xin phép cụ Tổ cho cháu chút thời gian để nhớ lại và kể thử cụ nghe sơ quát về cuộc đời của cụ...

- Vâng, nhà người thử nói cho ta nghe !

- Cụ Tổ là một vị Linh Mục dòng Tên tại Roma năm 1612. Cụ sinh năm 1591 tại Avignon, Pháp, thời kỳ công cuộc truyền giáo cho các dân tộc đang trên đà phát triển. Tuy nhiên Giáo Hội Công giáo cũng gặp sức kháng cự như vũ bão của chính quyền các dân tộc khi có những vị Linh Mục thừa sai theo các thương thuyền đến truyền giáo. Vì thế, bên cạnh nhiệt tâm truyền giáo, các vị còn có thể phải chịu hy sinh đổ máu để minh chứng vì Chúa Jesus. Gia đình cụ có nguồn gốc Do Thái, sinh sống ở thành phố Rhodes, tổ tiên sang tỵ nạn dưới bóng Giáo Hoàng vì thời đó Avignon là đất đai của Giáo Hoàng, nên cụ được đặt tên là Alexandre de Rhodes.

Thưa cụ, cụ là một nhà truyền giáo dòng Tên, một nhà ngôn ngữ học người Pháp. Cụ đã góp phần quan trọng vào quá trình phổ biến đạo Kitô tại Việt Nam và có công hình thành chữ quốc ngữ Việt Nam hiện tại. Tác phẩm vĩ đại của cụ là Dictionarium Annamiticum Lusitanum et Latinum tên Việt là Tự điển Việt-Bồ-La, xuất bản tại Roma năm 1651 đã hệ thống hóa cách ghi âm tiếng Việt bằng mẫu tự La tinh... Cháu kể như vậy có đúng không thưa cụ ?

- Khá lắm ! Khá lắm... không bỏ công ta tìm đến đây !

- Thưa cụ, hôm nay chắc cụ có điều chi muốn chỉ giáo cháu đây ?

Ông cụ gạt gù ra vẻ bằng lòng, rồi nhìn sâu vào mắt tôi hỏi:

- Người là nhà thơ, nhà văn điều hành một tờ báo tôn giáo có tầm vóc, sử dụng toàn từ ngữ thuần túy tiếng Việt thanh cao nhằm giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa Phật giáo và Việt Nam trong suốt gần 40 năm qua. Thật đáng ca ngợi ! Tuy nhiên ta hỏi người, trong tháng qua- tháng cuối năm, người có nghe hiện tượng về cuốn sách "Cải tiến tiếng Việt" do một tên khùng điên nào đó xuất bản ở Việt Nam. Người có biết tên lão ta là ai không ?

- Dạ cháu mới nghe ! Lão đó là Bùi Hiền, nghe đâu là Phó Giáo sư Tiến sĩ gì đó trong số 24 ngàn tiến sĩ (?) hiện nay tại Việt Nam. Chẳng hiểu lão ta nằm trong diện bằng cấp nào ? Bằng cấp "chuyên tu" hay "tại chức" –mà người dân thường mỉa mai "dốt như chuyên tu, ngu như tại chức", hay thuộc loại bằng "mua"... Tuy nhiên, theo nhà nước loan tin trên mạng thì lão Bùi Hiền nguyên Hiệu phó trường Đại Học

ngoại ngữ Hà Nội, hình như cũng đã trên 80 tuổi... Lão ta mới đưa sách trình làng thì đã bị cư dân mạng ném đá tới bờ; và nghe đâu lão ta cũng đã trốn biệt...!

- Người có nhận xét gì về đề nghị cải tiến đó ?

- Thừa cụ, cháu là Phó thường dân Nam Bộ đâu dám có ý kiến ý cò gì về đề nghị khùng điên của lão Phó Giáo sư. Tuy nhiên cháu thấy loại tiếng Việt cải tiến của lão đưa ra là loại tiếng Việt lai căng tiếng Tàu, mà cũng có người gọi là loại tiếng Việt Hán hóa. Không lẽ sau lưng lão này lại có "bàn tay lông lá..."

- Khá lắm, khá lắm... nhưng vấn đề nào cũng cần phải truy cứu từ căn nguyên. Ta cần tiết lộ cho người một đôi điều, nếu có ai tra vấn hay hạch hỏi thì người cứ tên ta là Alexandre de Rhodes để họ tìm đến đối thoại với ta. Ha ha ha.... Ta là "người cỡi trên" mà, nên ta dễ dàng xâm nhập vào bộ Giáo Dục và Cục Ngôn Ngữ của Trung Quốc. "Bộ chữ Cái tiếng Việt" trong sách của lão Bùi Hiền thật ra đã được cái "Cục kỳ cục" nói trên do tên Giáo sư Từ Hướng Hòa soạn thảo từ tháng 3 năm 1998 trong thời kỳ Giang Trạch Dân làm Tổng Bí Thư (1989-2002). Đây là một kiểu chữ Tàu gồm đơn âm Quan Thoại và Bạch Thoại nhằm áp dụng riêng cho người Việt vào những thập niên sắp tới -tương tự như tiếng Tàu Quảng Đông, Hồ Nam, Tây Tạng, Tân Cương, Nội Mông...

Nhà người biết không, đây là một chiến dịch quy mô phát động có kế hoạch, có chiến lược trong âm mưu xóa bỏ hẳn tiếng nước Việt rồi dần dần đồng hóa một cách "dịu dàng êm ái" dân tộc Việt Nam. Như nhà người đã từng loan tin trên báo, "Hiệp Ước Thành Đô" được ký kết vào năm 1990 giữa các tên lãnh đạo Việt Nam "tham tiền bán rẻ tổ quốc" cho Tàu Cộng. Lịch trình sát nhập Việt Nam thành một tỉnh của Trung Quốc là 60 năm kể từ năm 2020. Trong thời gian qua, nhà người chắc cũng nhận thấy, chính quyền tay sai CSVN có nhiệm vụ thi hành nhiệm vụ hướng dẫn dân chúng đi từ từ vào con đường "đồng hóa" cũng như "hội nhập" vào Trung Quốc bất chấp mọi thủ đoạn từ dụ dỗ, mua chuộc đến cưỡng bức hay đàn áp thẳng tay những thành phần dân chúng nổi loạn chống đối, áp dụng luật rừng, bất kể luật pháp, hiến pháp... miễn sao đạt được mục đích là "tự nguyện dâng hiến và biến đất nước của mình" thành một tỉnh lỵ của Tàu ! Tàu Cộng khỏi mang tiếng với thế giới là cưỡng chiếm nước Việt Nam đi nữa thì các cường quốc trên thế giới cũng đành ngồi trơ mắt ếch lạng cầm tay chỉ lên tiếng lấy lệ mà thôi, giống như Nga trước đây cưỡng chiếm bán đảo Crimea của Ukraina; thế giới có phản ứng gì đâu !

Hình như nhà người chưa được đọc cuốn sách của lão Bùi Hiền thì phải. Cuốn sách dày trên 2.000 trang, lão ta huênh hoang nói phải mất 20 năm biên soạn và được Bộ Giáo Dục Việt Nam cho phép xuất bản. Ở Việt Nam, muốn in được một cuốn sách phải qua bao nhiêu cặp mắt cú vọ kiểm duyệt, huống gì cuốn sách dày cộm của lão Bùi Hiền phiên âm tiếng Việt ngọng nghịu qua tiếng Tàu lại dễ dàng qua được lưỡi đao

kiểm duyệt, nếu không có sự ủy nhiệm của đảng cộng sản.

Trong giai đoạn ngắn ngủi 2 năm sắp tới, ta hiểu được tâm trạng xót đau thương cảm của dân tộc Việt Nam các người, nhìn thấy tổ quốc thân yêu do tiền nhân của 4 ngàn năm bất khuất chống ngoại xâm phương Bắc để gìn giữ biên cương lãnh thổ. Nay đám lãnh đạo của chỉ gần 2 triệu đảng viên cộng sản lại đan tâm dâng hiến cho Tàu Cộng. Tiếc thay đám người này không còn nhớ đến lời trăng trối cuối cùng của cụ Phạm Quỳnh trước khi bị cộng sản xử bắn tại Huế tháng 8 năm 1945. Người còn nhớ cụ Phạm Quỳnh đã nói câu gì cuối cùng không hở ?

- Dạ, "*Tiếng Việt còn, nước ta còn.*

*Tiếng Việt mất, nước ta không còn !"*

Đó là câu nói lịch sử của cụ Phạm Quỳnh để lại cho nhân thế !...

Bỗng trên không trung có tiếng cười giòn tan vọng xuống hỏi: "Có tên nào dám nhắc đến tên ta đó ?". Tiếng nói chưa dứt thì xuất hiện ngay một lão ông đạo mạo trong bộ y phục cổ truyền Việt Nam, áo dài the thâm mỏng lộ chiếc áo ba vạt màu trắng bên trong, ngực áo bên phải có gắn chiếc thẻ bài ngà thời làm quan dưới triều nhà Nguyễn, đầu chít khăn đóng màu đen, chân đi dép da nâu Nam Định...

Nhận biết ngay là cụ Phạm Quỳnh, nên tôi vội vàng cúi đầu đánh lễ và giới thiệu với cụ:

- Thừa cụ, đây là Linh mục dòng Tên Alexandre...

Cụ Phạm ngắt lời:

- Đừng nhiều lời. Ta biết rành cụ Alexandre de Rhodes hơn người. Nhà người đang nói gì về ta, thử nói tiếp cho ta nghe coi !

- Dạ thưa cụ, cháu đang trả lời dang dở câu hỏi của cụ Tổ Alexandre về câu nói lịch sử của cụ. Xin phép cho cháu trả lời tiếp, nếu có gì thiếu sót, xin cụ bổ túc cho. Dạ thưa cụ Tổ Alexandre, cụ Phạm Quỳnh trong tạp chí Nam Phong số 86, năm 1924 có viết:

*Truyện Kiều còn, tiếng ta còn;*

*Tiếng ta còn, nước ta còn.*

*Có gì mà lo, có gì mà sợ, còn điều chi nữa mà ngờ.*

Cụ Phạm vuốt râu cười đắc chí, rồi hỏi:

- Nhà người còn biết gì về ta nữa không ?

- Cụ sinh ngày 17.12.1892, là một nhà văn hóa, nhà báo, nhà văn với tên hiệu là Thượng Chi, bút danh Hoa Đường, Hồng Nhân. Cụ là quan đại thần triều Nguyễn -quan Ngự tiền văn phòng triều đình Bảo Đại, từ năm 1932 đến năm 1945. Cụ là người đầu tiên chủ trương sử dụng chữ Quốc ngữ thay cho chữ Nho trong văn từ; và dùng tiếng Việt thay cho tiếng Pháp trong việc giao tế.

Cụ là người có tư tưởng ủng hộ sự tự trị của Việt Nam, khôi phục lại quyền hành của triều đình Huế cho cả 3 Kỳ Nam-Trung-Bắc và kiên trì chủ trương chủ nghĩa quốc gia với thuyết quân chủ lập hiến. Tuy nhiên...

- Thôi, thôi, nhà người đừng kể tiếp là ta bị một số người yêu nước thời đó chỉ trích vì thái độ thân

Pháp... và khi Việt Minh cộng sản cướp chính quyền thì ta bị chúng bắt đem xử bắn. Ha ha ha...

Cụ Phạm cất lên một tràng cười đầy bi phẫn...

Cụ Tổ Alexandre này giờ im lặng, bây giờ mới lên tiếng:

- Ta đã nghe, đã chứng kiến hai ông cháu của các người nói chuyện, dù câu chuyện không vui nhưng ta lại rất hài lòng vì đã nghe hai ông cháu sử dụng ngôn ngữ thuần túy văn chương thanh lịch Việt Nam, không dùng loại văn chương "lố bịch, bá đạo" chói tai khó nghe hiện nay tại Việt Nam. Cái loại văn chương "không giống ai" ban đầu chỉ xuất hiện trong những màn kịch cớm rẻ tiền, không ngờ dần dần được đưa lên "phây" (facebook), rồi các ông văn hóa mê muội lại đưa vào văn chương. Thế mới kinh chứ. Thôi ! ta thăng đây. Ta đi tìm lão Bùi Hiền để cảnh cáo lão hãy chấm dứt cái trò làm tay sai hạ tiện ấy đi, nếu không lão còn bị ném đá tiếp tục trên mạng, hoặc... ăn đạn trên đầu cũng nên ! Chưa dứt câu, cụ Tổ đã biến nhanh như một lần đạn nổ vang...

Tiếng nổ làm tôi giật mình tỉnh giấc, Bên ngoài đám trẻ đang đốt pháo chờ đón Sylvester Giao Thừa năm mới 2018.

Có lẽ trong thời gian vừa qua, tâm tư tôi bị xao động vì những tin tức liên quan đến những hiệp ước được chính phủ cộng sản Việt Nam ký kết để chuẩn bị dâng hiến toàn bộ đất nước Việt Nam cho Trung Quốc. Rồi tình cờ lại nghe ca sĩ Mỹ Tâm cũng như cô bé người Đại Hàn Ju Uyen Nhi và anh chàng người Hoa Kỳ Kyo York ca bài "**Thương ca tiếng Việt**". Từng lời ca, từng âm điệu xoáy sâu vào từng nỗi đau thương tiếc nuối về tiếng nói của quê hương một ngày không xa sẽ bị xóa bỏ. Là người ngoại quốc mà người ta còn xót xa thương mến tiếng Việt đến thế:

*Tiếng Việt ru bên nôi,  
tiếng Mẹ thương vô bờ  
đưa con vào đời bằng vần thơ,  
những cánh cò bay rộng mộng mơ*

*Tiếng Việt cha dạy con,  
những chiều bay cánh diều  
câu đồng dao bên bạn quen  
cho con nhìn quê hương mình tình yêu*

*Tiếng Việt trong bài thơ,  
Có người xưa chinh phụ  
ngồi mỏi mòn đợi chờ chinh phu  
hóa đá rồi lời ca vẫn còn*

*Tiếng Việt còn trong mỗi người  
người Việt còn thì còn nước non  
Giữ tiếng Việt như ngày nào,  
Hào hùng xưa mãi vọng ngàn sau*

*Tiếng Việt còn trong mọi người  
Hồn Việt mình còn nguyên vẹn tròn*

*Giữ tiếng Việt cho nối đời,*

*Lời quê hương ấy lời sắc son*

*Tiếng Việt đêm xuân xưa,  
Hát niềm thương quan họ*

*Câu qua cầu để lại niềm thương  
Cho sau này ai còn niềm vương*

*Tiếng Việt trên dòng sông,  
Có điều nao ai buồn  
Ai chờ ai bên bờ xưa,  
Ai chưa về ai còn đợi mưa  
Tiếng Việt con đò đêm,  
tiếng hò ai bay trôi*

*Giọng hò tìm người về quê hương,  
Mang cánh đồng hiền hòa người thương  
Câu đồng dao bên bạn quen,  
Cho con nhìn quê mình tình yêu...*

Trên đây là lời ca chân quê tha thiết của nhạc sĩ Đức Trí, sinh năm 1973 tại Sài Gòn, nguyên quán An Giang. Trưởng thành trong lòng cộng sản vô cảm khô cứng tình người, mà Đức Trí lại sáng tác được những bài tâm ca về quê hương như thế này. Thật đáng ca ngợi.

Điều này làm tôi nhớ đến nhạc sĩ Phạm Duy - một thiên tài âm nhạc nổi tiếng mà cũng khá nhiều tai tiếng- có bản nhạc để đời được sáng tác tại Sài Gòn vào năm 1952: "**Tình Ca**" - một trong những tác phẩm tiêu biểu nhất ngợi ca quê hương với những ca từ mượt mà quyến rũ như sau:

*Tôi yêu tiếng nước tôi từ khi mới ra đời, người ơi  
Mẹ hiền ru những câu xa vời  
À à ơi ! Tiếng ru muôn đời*

*Tiếng nước tôi ! Bốn ngàn năm ròng rã buồn vui  
Khóc cười theo mệnh nước nổi trôi, nước ơi  
Tiếng nước tôi ! Tiếng Mẹ sinh từ lúc nằm nôi  
Thoắt nghìn năm thành tiếng lòng tôi, nước ơi*

*Tôi yêu tiếng ngang trời  
Những câu hò giận hờn khôn nguôi  
Nhớ nhung hoài mảnh tình xa xôi  
Vững tin vào mộng đẹp ngày mai*

*Một yêu câu hát truyện Kiều  
Lẳng lơ như tiếng sáo diều làng xa  
Và yêu cô gái bên nhà  
Miệng xinh ăn nói thật thà có duyên*

*Tôi yêu đất nước tôi, nằm phơi phơi  
bên bờ biển xanh  
Ruộng đồng vun sóng ra Thái Bình  
Nhìn trùng dương hát câu no lành*

*Đất nước tôi ! Dãy Trường Sơn ẩn bóng  
hoàng hôn  
Đất miền Tây chờ sức người vượn, đất ơi*

*Đất nước tôi ! Núi rừng cao miền Bắc lửa thiêng  
Lúa miền Nam chờ gió mùa lên, lúa ơi*

*Tôi yêu những sông trường  
Biết ái tình ở dòng sông Hương  
Sông no đầy là nhờ Cửu Long  
Máu sông Hồng đỏ vì chờ mong*

*Người yêu thế giới mịt mù  
Cùng tôi ôm ấp ruộng đồng Việt Nam  
Làm sao chấp cánh chim ngàn  
Nhìn Trung Nam Bắc kết hàng mền nhau ?*

*Tôi yêu bác nông phu,  
đội sương nắng bên bờ ruộng sâu  
Vài ngàn năm đứng trên đất nghèo  
Minh đồng da sắt không pha mầu*

*Tấm áo nâu ! Những mẹ quê chỉ biết cần lao  
Những trẻ quê bạn với đàn trâu, áo ơi  
Tấm áo nâu ! Rướn người đi từ cõi rừng cao  
Đất diu nhau vào đất Cà Mau, áo ơi*

*Tôi yêu biết bao người  
Lý, Lê, Trần... và còn ai nữa ?  
Những anh hùng của thời xa xưa  
Những anh hùng của một ngày mai*

*Vì yêu, yêu nước, yêu đời  
Ngày xuân tôi hát nên bài tình ca  
Ruộng xanh tươi tốt quê nhà  
Lòng tôi đã nở như là đóa hoa...*

Xin cảm ơn nhạc sĩ Phạm Duy, đến thời điểm này tôi mới thăm thía bài ca tuyệt vời ca ngợi tình yêu quê hương.

Hãy hát lên, hát thuộc lòng những ca từ này để cho những hình ảnh quê hương sống dậy rục rở trong tâm, để cho tình yêu quê hương thêm lai láng trong lòng.

Hãy hát lên, hát thật to để nuôi dưỡng niềm tin xóa tan những khắc khoải, xót đau gặm nhấm nỗi buồn thê lương khi nghĩ về tương lai Việt Nam một ngày không xa...

Òi Việt Nam, quê hương mù mịt ngày mai - quê hương của những con dân Việt Nam hải ngoại ngậm ngùi thương cảm nhìn về chốn xưa ngày càng mù khuất; nhớ về bà con quốc nội vẫn luôn cam chịu số phận đọa đày... Trong khi đó, cay đắng thay, khi thấy những tầng lớp cán bộ bóc lột, tham nhũng đang vận động cho con cháu xuất ngoại để dần dần chuyển tài sản bất chính ra nước ngoài mua các khu biệt thự sang trọng tại các quốc gia tự do...

Thực ra, lão nhà giáo Bùi Hiền cũng chẳng cần phải mất công làm trò bát nháo „cải tiến tiếng Việt“, thì âm mưu xóa bỏ tiếng Việt cũng được xếp lên hàng đầu trong sách lược xâm chiếm nước ta của đảng cộng sản Trung Quốc.

Thảm họa mất nước, nguy cơ dân tộc bị diệt vong từ lâu nay ai ai cũng biết, duy chỉ có ban lãnh đạo

trung ương cộng sản Việt Nam giả vờ không thấy, bởi danh lợi địa vị đã làm cho mù mắt, bởi „màn u minh đồ la“ che khuất lương tri. Vì thế những người đối lập, những thành phần đối kháng, những người bất đồng chính kiến đều bị công an bắt bớ, tù đầy hay bị chúng đàn áp thẳng tay...

Linh mục Nguyễn Văn Lý là một trong hàng ngàn người tù lương tâm đã thấy được những nguy cơ đó, nên đã liên tục tranh đấu đòi hỏi tự do tôn giáo, tự do ngôn luận, đòi quyền làm người, đòi quyền dân tộc tự quyết...; và cũng đã liên tục vào tù ra khám từ năm 1977 đến nay.

Linh mục Nguyễn Văn Lý, sinh năm 1946, quê ở Vĩnh Linh tỉnh Quảng Trị, thụ phong Linh mục năm 1974 tại Đại Chủng Viện Huế, hiện bị quản thúc tại giáo xứ An Truyền. Thế nhưng từ đầu năm nay 2017, cha Lý đã liên tục hằng tuần phát tán trên mạng „**Lời khốc gọi tha thiết xé ruột**“ „*kêu gọi biểu tình tuần hành đòi quyền tự do biểu tình và chống Tàu thoát Cộng*“ với lý do: „**VIỆT NAM ĐÃ ROİ VÀO TAY GIẶC TÀU CỘNG RỒI ! Ngày càng thêm nhiều chứng cứ sờ sờ, chỉ 2 điều quá khổ nhục này, trẻ con Việt hôm nay cũng hiểu**:

„1. Từ 14.10.2011 đến nay, Truyền hình Việt Cộng & các nơi hệ trọng tại Việt Nam thỉnh thoảng treo cờ Tàu Cộng 6 sao, với sao thứ 6 đại diện cho Dân Nước Việt, bên cạnh 5 dân Hán, Hồi, Mãn, Mông, Tạng !“

„2. Từ 2008, Việt Cộng đã để mặc mấy chục triệu du khách Tàu Cộng, thăm cảnh đẹp VN, ngang ngược tự giới thiệu các thắng cảnh đó là của Tàu. Trên ô, trên áo, tay cầm biểu ngữ giặc cướp, ghi 5 chữ Hán: 越南 - 中国城 VIỆT NAM - TRUNG QUỐC THÀNH: Việt Nam là thành phố của Trung Quốc.“

Cha Lý đưa ra 10 điểm „Khốc gọi tha thiết xé ruột“ và 22 chứng cứ „Việt Nam đã mất vào tay Tàu Cộng“ để kêu gọi toàn quốc dân Việt trong, ngoài nước và ngay cả Quân đội, Công an, Quốc hội, Công viên chức đứng „**Vì ghé quên dân, vì thân bám trụ**“ mà vờ quên trách nhiệm của chính mình cùng với nhân dân đứng lên nhận lãnh nhiệm vụ cao cả „cứu nước, giữ nước“ trước nhân dân theo dòng máu anh hùng bất khuất của Hai Bà Trưng, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung...

Chúng ta quyết tâm đứng để cho cha Lý đơn độc „Khốc gọi“ trước thảm họa mất nước, dân tộc diệt vong; đừng để cho những thành phần như lão nhà giáo Bùi Hiền bám đuôi Sam của Tàu Cộng tung hô „cải tiến tiếng Việt“ hèn hạ làm tay sai cho ngoại bang...

Cầu xin hồn thiêng sông núi và anh linh các bậc tiền nhân phù hộ cho toàn dân nước Việt sáng suốt đoàn kết thương yêu nhau, anh dũng, bất khuất vùng lên đập tan âm mưu xâm lược của Tàu Cộng...

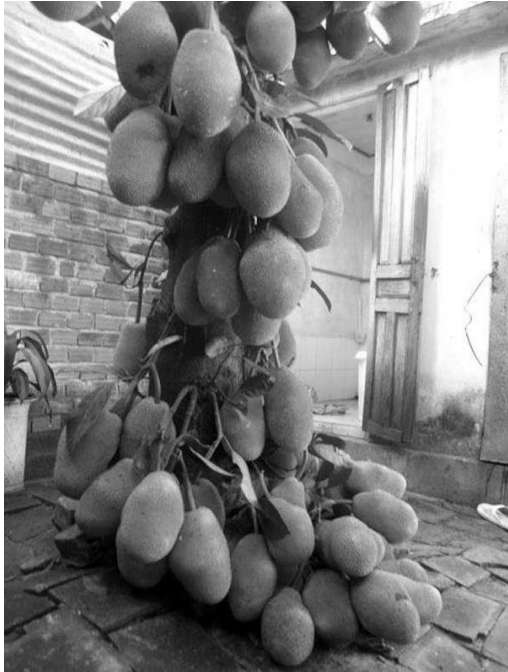
Thời gian không còn dài ! Mong lắm thay !

*Hamburg, cuối năm Đinh Dậu,  
tháng 12.2017*

• **Phù Vân**

# Như có Huế ... đâu đây!

• Nguyễn Hạnh HTD



Nhân dịp qua Houston dự Đại hội Phượng Vỹ, một chị bạn đã rủ tôi về Florida chơi cho biết.

Nghe đến Florida tôi đã hình dung ra một miền nắng ấm, cây cỏ xanh tươi và sóng biển rì rào như mời gọi khách phương xa. Mà thật vậy, con đường từ phi trường về nhà chị đã quá quyến rũ du khách bởi những hàng cây, những thảm cỏ xanh um, trải dài ra tận chân trời.

Bước xuống nhà chị, tôi bàng hoàng vì phong cảnh quá đẹp, trước nhà là một bãi cỏ mượt như nhung với những hàng cây cọ cao thẳng tắp, đẹp như trong tranh vẽ làm tôi cứ đứng ngẩn ngơ như người từ trên rừng thượng du về.

Đứng trước cổng nhà, tôi đã reo lên:

- A! bông cần Huế đây! Thanh thanh năm cánh mỏng uốn cong về phía sau làm bông hoa như cái lồng đèn tròn nhỏ, ôm lấy dây nhụy vươn dài có những hạt phấn nhỏ li ti màu vàng; khác với bông cần tây, hoa lớn hơn, dày, nhiều cánh xoắn xít lấy nhau, tràn sức sống mà thiếu nét mềm mại, éo lả... rất Huế.

Lại nhớ Huế rồi!

Nhìn lên cao tôi lại reo lên:

- Trời! Cây bàng! Cây bàng cổ thụ, nhiều cành trên cao. Trong đám lá xanh to lát đất những lá bàng màu vàng đỏ vẫn tràn sức sống và đẹp lạ lùng, nhắc nhớ dãy bàng trên đường Gia Hội thuở nào. Mỗi ngày đi học cùng lũ bạn dừng lại tìm kiếm những quả bàng rụng có màu vàng thơm rồi tìm cục đá đập bể lớp vỏ cứng để chia nhau cái phần trắng bùi bùi, tan nhẹ vào lưỡi. Mân mê lá bàng màu đỏ trong tay, xaouyến cả một trời Huế thanh bình xa xưa:

Tôi lảng lảng trong cảm giác nhớ về êm đềm dưới bóng mát cây bàng thân quen có lá đỏ nhuộm ánh sáng mặt trời, bên cạnh cả rừng lá màu xanh xòe to che rợp một vùng, đứng bên dưới tầng lá bàng mát rượi... tưởng như đang rất gần quê hương bên kia bờ đại dương.

Ôi chào ôi! Bên góc vườn còn có cây phượng vĩ nữa. Dưới bóng cây phượng vĩ thấp lát đất hoa đỏ, nhặt cánh phượng vò nát trong tay mùi thơm ngai ngái gợi nhớ cũng đủ làm nổi nhớ òa về như những trưa hè, tà áo trắng học trò bỗng nhuộm hồng khi vòng xe đạp ngang qua đường Nguyễn Hoàng rợp ánh phượng, tôi cứ tần ngần nhìn lên những hoa đỏ bên ngàn lá xanh rừng rúc, chân không muốn rời.

Bước vào giữa sân lại thấy một bụi hoa trang. Loại hoa này đơm cánh quanh năm: màu hồng đỏ, màu trắng hay vàng cam, hoa nhỏ li ti kề sát bên nhau, thân mật, khắng khít thành một đóa trang to xòe rộng đầy bàn tay. Hoa trang thường được chọn cho lọ hoa trên bàn thờ, hoa không hương nhưng dễ trồng, ít chăm sóc, nhanh chóng làm thành một bụi tốt tươi hoa bốn mùa khoe sắc.

Tôi thần thờ, hết nhìn ngắm cây này đến cây khác, như hiểu ý, chị bạn nắm tay tôi dẫn đi, vừa cười vừa nói:

- Đến đây chị chỉ cho xem cây me có trái chín vàng hoàng.

Ngắm nhìn cây me cao lừng lừng, trái màu nâu thẫm, trên cành vẫn còn lốm đốm hoa vàng nhỏ xíu. Như thói quen ngày nhỏ, tôi cúi tìm trái rụng dưới gốc. Trái me chín nhỏ xíu không biết rụng từ hồi nào, nằm giấu mình trên cỏ cũng làm tôi mừng quỳnh. Chưa nếm mùi me "rộp" mà nghe như có vị chua chua ngọt ngọt ở đầu lưỡi.

Lần ra sau vườn là cả một rừng tre thân thon dài san sát làm thành một màn tre xanh mát ngút tầm mắt. Rồi một mùi thơm ngào ngạt gần như ngộp thở. Cả vùng ổi chín vàng, trái không lớn, đơm đầy cây và thơm vô cùng. Loại ổi có ruột màu đỏ, như loại ổi lòn ở Huế, từng mời mọc đám học trò nhỏ chúng tôi ngày xưa. Và càng ngạc nhiên đi ngang qua một rừng trái đào của Huế (ngoài Bắc kêu là trái roi, trong Nam là trái mận), ở đây trái nhỏ mà dù có chín cũng chỉ xanh ươm ươm hồng, giống hệt trái đào ở Huế, chưa nếm thử nên chưa biết mùi vị ra sao?

Sau rừng đào là rừng xoài trái nhỏ xanh xanh, hạt lớn nhưng rất thơm, người ta gọi là xoài cơm. Toàn cả loại cây trái nhiệt đới, gợi nhớ một trời quê hương trên xứ người với vợ.

Nhìn những quả xoài lủng lẳng trên cây mà cứ muốn đứng nhìn ngắm mãi, ai ngờ bên cạnh còn có những quả bàng quân màu đỏ sậm, chín cây cũng hấp dẫn không kém cho khẩu vị trẻ con. Lắm lúc môi trở thành màu tím đỏ, áo quần đầy vết nâu thâm không làm sao giặt sạch được. Màu nâu đỏ của trái ví như nước da hồng hào mạnh khỏe của những thiếu nữ mận mà duyên dáng: nước da bàng quân. Thân cây bàng quân đầy gai nhọn là rào cản cho sự leo trèo nghịch ngợm của tuổi nhỏ chúng tôi.

Ngoài ra, trên những đoạn đường san sát loại cây lớn như cây phượng bên nhà mà hoa lại tím ngắt về thành đường phượng tím thớ mộng vô cùng. Nhìn kỹ lá và hoa khác hẳn hoa phượng. Lá và hoa đều lớn hơn lá, hoa phượng vĩ. Nhìn xa xa cây cao lớn, đến gần lá hoàn toàn không giống lá phượng. Hoa lại càng khác hơn: hoa có hình ống, đầu hoa không xòe như hoa loa kèn, nằm thành chùm san sát như cả bó hoa kết lại. Đặc biệt hoa nở hàng loạt, nhiều và khoe sắc tím rợp trời khi nở rộ, cho ta hình ảnh mùa phượng đơm bông ở quê hương, có lẽ vì vậy mà có tên là "phượng tím" chẳng?

Nhìn từ con đường lên cao dần với hàng cây hai bên trên đầu là màu tím bạt ngàn, vẽ một đường tím tiếp giáp với mây trời lửng đặng sắc trắng, đẹp hơn tranh vẽ.

Tôi tìm vào khu vườn cây nhiệt đới mà hàng cây hai bên dẫn vào là hai dãy cây phượng thấp, hoa vàng phơn phớt đỏ, hoa nhỏ mọc thưa thưa mà những buổi lễ cúng ở Huế không bao giờ thiếu vắng bình hoa này. Ở quê nhà tôi hay gọi đó là hoa phượng cúng.

Tiến sâu vào trong, toàn kỳ hoa dị thảo. Một cây khế chỉ chít xen lẫn quả xanh, quả vàng nghiêng nghiêng bên hồ nước lơ thơ hoa súng màu tím xanh. Lại còn có một cây thầu dầu (sầu đông) hoa tím tím pha trắng, lá hình răng cưa mềm mại rung rinh theo gió. Thật tình Huế quá! Lá thầu dầu nhỏ mềm chỉ có mỗi công dụng là giúp cô hàng ủ cho những trái xoài luôn luôn tươi với vỏ ngoài mịn màng ươm vàng ngào ngào hương. Trái thầu dầu màu xanh, nhỏ và màu vàng lúc chín trên cây. Tôi bỗng xa với vợ nhớ hàng cây thầu dầu san sát dẫn vào lối sau vườn nhà bà ngoại tôi ở Lương Quán, Huế.

Cả một trời cây trái của Huế như rõ ràng trước mắt. Cái gì thuộc quê Huế cũng gợi nhớ cho tất cả người Huế đi xa, có chủ quan nhưng không biết làm sao? Khi mọi xúc cảm là tiếng nói từ con tim tràn ngập tình Huế. Huế mình cho dù những khó khăn của khí hậu, đất đai, nắng mưa đều quá độ nhưng người Huế vẫn thấy đó là nét đặc thù làm nên tình nghĩa quê hương không tìm thấy nơi đâu và thừa sức quyến rũ để mãi mãi trọn vẹn trong tim những kẻ xa quê.

Bụi thời gian đã phủ đầy mái tóc, chân bước lạc loài đẩy đưa xa quê hơn nửa vòng trái đất, nhưng Huế vẫn còn trong lòng người xa Huế.

Huế cho đến bây giờ vẫn là một đề tài muôn thuở, cho văn học. Dù bây giờ Huế đã ra khỏi tầm mắt, xa cách nghìn trùng.

Xúc động, tôi nghe văng vẳng như có giọng ai hát vang nhẹ bên tai:

... "Ai về Bến Ngự cho ta nhắn cùng  
Nhớ chẳng non nước Hương Bình  
Có những ngày xanh lưu luyến bao tình"...

"Huế mình cũng có... ở đây!!!"

Những ngày cuối năm 2017

**Nguyễn Hạnh HTD**

## Vịn vào Lục Bát, điểm tựa cuối cùng của Trần Hoài Thư

• Đỗ Trường



Không ngờ thi tập „Vịn Vào Lục Bát“ từ Hoa Kỳ được gửi đến tôi sớm như vậy, chỉ hơn chục ngày sau in ấn, ra lò. Vâng, chắc chắn đó là sự ưu ái của nhà xuất bản Thư Ấn Quán và nhà văn Trần Hoài Thư đã dành cho tôi. Một chút đó thôi, ấy vậy để lại trong lòng người một ấn tượng, một cảm xúc thật sâu sắc.

Tuy trước đây, rải rác đâu đó đã đọc một số bài, nhưng khi nó được chọn đóng thành thi tập chuyên lục bát một cách có hệ thống, đọc lại cho tôi cảm xúc khác hẳn. Có thể nói, đây là tập thơ quan trọng, và tâm huyết nhất của Trần Hoài Thư. Nó như một điểm tựa sống cuối cùng của ông. Bởi, bệnh tật và thời gian khắc nghiệt đã làm bạn bè, người thân, từng ngày, từng ngày rời bỏ ông. Do vậy, sự biên tập từng phần, từng giai đoạn gắn với thân phận của thi sĩ và xã hội, một chủ ý rõ ràng của tác giả. Có điều đặc biệt, dường như tập sách nào của Trần Hoài Thư dù viết, in ấn ở trong nước (trước 1975), hay nơi hải ngoại đều mang hơi thở của chiến tranh. Và Vịn Vào Lục Bát cũng vậy, tuy là tập thơ với cái tôi riêng tư nhất, nhưng nó vẫn không thoát ra khỏi cái lẽ thường ấy. Ngoài hai phần viết về bản thân, gia đình, và bạn bè thì chiến tranh khói lửa vẫn đậm đặc trong thi tập này.

Vịn là động từ, nhưng ở đây nó đã chuyển thành tính từ, hình tượng hóa tâm trạng bi đát, ngã lòng ấy của người thi sĩ, xuyên suốt thi tập Vịn Vào Lục Bát. Tính hình tượng này, trước đây, cũng như hiện nay đã có nhiều người sử dụng, tuy nhiên làm người đọc rung động từ đầu đến cuối trang của một tập thơ lục bát, không phải ai cũng làm được như nhà văn Trần Hoài Thư.

Có thể nói, những năm gần đây bạn bè lần lượt ra đi, nhất là từ khi người bạn đời bị đột quy, nhà văn Trần Hoài Thư đến với thơ nhiều hơn. Và lục bát như những liều Aspirin giảm đi nỗi đau tâm lý trong tâm hồn ông. Tuy nhiên, thơ Lục Bát dễ làm nhưng khó hay. Do vậy, để có một tập thơ Lục Bát là thử thách không nhỏ đối với một nhà văn như ông. Và khi nhận được thi tập Vịn Vào Lục Bát, tôi đã đọc ngay, đọc một mạch. Đọc rồi, đâu đó, văng lên tiếng thét, sắc nhọn như mũi khoan xoáy thủng hồn người, xuyên

thung 143 trang sách trước mặt. Và "Dường Như" là một bài thơ, hay là một câu hỏi tu từ cho cả tập thơ, mà buộc tôi phải tìm lời giải đáp trong bài viết này:

"*Dường như tôi sắp quỵ rồi  
Nghe chẳng tiếng thét vỡ màng nhĩ tôi  
Này em, em đừng bỏ tôi  
Này thơ, xin đừng bỏ tôi một mình  
Tôi cần thơ, tôi cần mình  
Sao mình cứ mở mắt nhìn ở đâu...*"  
(Dường Như)

Với Trần Hoài Thư bao năm xa quê là bấy nhiêu năm thương nhớ. Thân gửi nơi đất khách, hồn vẫn nơi quê nhà. Thật vậy, có lẽ, chỉ những người xa quê, xa Tổ Quốc trên ba mươi năm, và đường trở về mịt mù, xa với vợ như chúng tôi đọc "Tiếng Mưa" mới thấu hiểu hết nỗi lòng của Trần Hoài Thư. Mang theo một nỗi buồn thường trực, một tiếng mưa rơi bất chợt trong đêm cũng làm nhà thơ thổn thức. Để rồi, nghe giọt mưa rơi ấy, cứ ngỡ tiếng mưa nơi quê nhà:

"Ở đây đất lạ quê người  
Mấy mươi năm cũng một đời xứ xa  
Ngày ở Mỹ đêm quê nhà  
Có khi thức giấc, bên ngoài, trời mưa!  
Buồn ơi lạnh khép chăn thưa  
Nghe như lời vọng quê nhà: Tiếng mưa !!!"

Có thể nói, Vịn Mẹ, Vịn Cha chưa phải là hai bài thơ hay nhất, nhưng nó lạ, và cảm động nhất trong thi tập này. Bởi, cái nhìn từ ân và bi ân mang tính Phật Pháp về cha mẹ của tác giả. Và nếu đặt hai bài thơ này ở cạnh nhau, ta mới thấy hết được tài năng nghệ thuật đối cú và đối ý trong thơ của Trần Hoài Thư. Từ những hình ảnh so sánh đó, cho ta thấy sự khác biệt khi biểu hiện tình cảm, dưỡng dục của cha mẹ, cũng như cảm được cái điểm tựa đầu đời vô cùng quan trọng. Và điều đó chắc chắn không chỉ ở riêng Trần Hoài Thư:

"*Lan can mẹ, mẹ khom lưng  
Để con được vịn, khỏi cần nhón chân  
Đứng bên mẹ, bé vô cùng  
Thấy như tay mẹ sẵn sàng dẫn con..."*  
(Lan Can Mẹ)

"*Lan can ba, ba thẳng lưng  
Ba dạy con, chân đạp bùn mà đi  
Con nhón chân, con đưa tay  
Con vịn ba với cái đầu  
ngẩng lên !..."*  
(Lan Can Cha)

Nói, thể thơ chỉ là hình thức, tải đến người đọc là những ngôn từ. Thơ hay hoặc dở, cũ hay mới, chẳng liên quan gì đến thể loại. Thế nhưng viết về những người mẹ, người vợ, có lẽ không thể thơ nào được sử dụng nhiều bằng lục bát. Và Trần Hoài Thư cũng không nằm ngoài cái lẽ đó. Bài Vịn Em, được ông viết khi vợ bị đột quỵ phải đưa vào nhà thương, nhà dưỡng bệnh. Với phép so sánh tu từ, người vợ hiện lên như Chúa, như Phật trong lòng Trần Hoài Thư. Cái

đoạn trường khổ đau ấy, dường như vợ ông đã giành hết cho mình. Nó như một sự khai sáng và giải thoát cái linh hồn nhà văn, người lính trận Trần Hoài Thư vậy. Tôi nghĩ, đây là một trong những bài thơ hay, chân thực và cảm động nhất trong tập lục bát này:

"*Lòng em là cá trắng rằm  
Lòng tôi trắng tối như nhắm ba mươi  
May nhờ tôi được dựa hơi  
Nên lòng cũng nhẹ, ít nhiều hồi tâm*

.....  
*Lời Phật em tụng hằng đêm,  
Nghe chuông như thể em cầu cho tôi  
Cho tôi, bớt điếc bớt mù  
Bớt sân si, bớt dâm tà tham lam...*

-----  
*Em đi để nhận đoạn trường  
Xe lăn định mệnh, chiếc giường nghiệp oan  
Hay là em chuộc dùm chồng  
Như xưa Chúa đã chuộc dùm thế gian ?"*

Trần Hoài Thư đã viết nhiều về tình bạn, tình đồng đội trong văn xuôi của mình, nhưng quả thật đến tập thơ này, cái tình bạn ấy, mới cho tôi đến đỉnh cảm xúc, khi đọc. Tình bạn được nhà thơ hình tượng hóa một cách cụ thể. Và chiếc lan can kia đâu phải chỉ là nơi những cánh tay vịn tựa nhau, mà còn là những sẻ chia vui buồn. Tuy viết theo thể lục bát, nhưng từ ngữ trong thơ Trần Hoài Thư mộc mạc, với những khẩu ngữ thường nhật. Đây cũng đặc điểm nổi bật trong lục bát Trần Hoài Thư. Vịn Bạn là một bài thơ như vậy của ông:

"*Lan can bạn - vịn thân tình  
Để còn thấy được cuộc đời dễ thương  
Chai rượu quý chắc phải buồn  
Nếu không có bạn, ai người cụng ly ?"*

Không rõ cái lịch sử tình bạn của các bác nghệ sĩ miền Trung, xứ Huế như thế nào, nhưng trước đây đọc nhà văn Lữ Quỳnh và lúc này đọc Trần Hoài Thư cùng viết về họa sĩ Đinh Cường, quả thật tôi không tìm được cảm xúc của mình. Có thể nói, không chỉ có Lữ Quỳnh, mà Trần Hoài Thư cũng vậy, ông đã dành hình ảnh, câu thơ đẹp nhất để viết về người bạn quá cố. Dường như, nó khác hẳn cái khẩu ngữ thường nhật khi ông viết về bạn bè khi còn bù khú bên nhau. Vẫn sử dụng phép tu từ, với lối hoán dụ, bài thơ Còi Tàu Hụ Nhớ Đinh Cường cho ta thấy rõ tài năng của Trần Hoài Thư không chỉ ở trong lãnh vực văn xuôi:

"*Kể từ bạn bỏ đi xa  
Con tàu vẫn đến nhà ga mỗi ngày  
Còi tàu vẫn vút lên mây  
Có sao thưa bạn hôm nay quá buồn!  
Tàu ngừng, chờ tiếp hoàng hôn  
Làm sao chờ hết nỗi buồn của tôi?"*

Những quán hàng dân dã, với những căn nhà liêu xiêu đầy mộng mị, nhưng là một phần ký ức quan trọng đối với Trần Hoài Thư. Ký ức ấy, đã được ông hóa vào thơ, bằng chân dung bạn bè Khu Sáu -Bình Định, thời bom rơi đạn nổ. Tuy buồn, nhưng những



nét vô tư vẫn hiện về. Có thể nói, Trần Hoài Thư luôn dành cho bạn những trang thơ đẹp và trân trọng nhất, kể cả những người không đồng chí hướng. Với Thái Ngọc San, không phải là bài thơ hay trong thi tập này, nhưng đã cho người đọc hiểu thêm nhân cách sống Trần Hoài Thư:

"Từ ngày bạn bỏ hàng quân  
Có Khu Sáu mở rộng lòng chở che  
Ngày ngày thuốc lá cà phê  
Chẳng cần thắc mắc mô tê bạn thù  
Bạn chửi tôi lính đánh thuê  
Tôi giận quá đập chai bia xuống bàn  
Bạn hãnh diện thắng miền Nam  
Tôi hãnh diện vì cháu con nên người..."

Không chỉ văn xuôi, mà cả những bài thơ viết về thời chiến là những trang viết hay nhất của Trần Hoài Thư. Nếu Điếu Thu, một bài thơ được cho là phá cách hay nhất được viết trong thời gian gần đây, thì Nước Lên là bài thơ hay và đẹp nhất, viết trong một lần hành quân tác chiến của ông. Cùng với thủ pháp nghệ thuật ngắt nhịp, xuống dòng, đọc Nước Lên, tưởng như mình đang đứng trước một bức tranh thủy mặc về hoàng hôn, mang mang nét hoài cổ vậy:

"Nước lên, trời thổ mật vàng  
Nửa lan mây núi  
nửa tràn bãi sông  
Nước lên kéo mặt trời gần  
Khanh vàng lai láng  
một dòng vàng khanh

.....  
Nước lên, bờ tả đã mờ  
Chỉ còn bờ hữu nắng vàng níu chân  
Nước lên trời cũng tối dần  
Quân qua bỏ lại một dòng quạnh hiu"

Có thể nói, Vịn Vào Lục Bát là tập thơ buồn. Bởi, nó là hiện thân của cuộc đời nhà văn người lính, tù nhân Trần Hoài Thư. Nếu bác nào thần kinh yếu, không nên đọc tập thơ này, vì sẽ bị ám ảnh, gây ra mộng mị, dẫn đến mất ngủ. Thật vậy, một loạt bài Mục Tiêu Một, Mục Tiêu Hai... tuy viết đã lâu, và chiến tranh đi qua trên bốn mươi năm, nhưng đọc lên vẫn thấy mới, làm nhức nhối lòng người:

"Bữa cơm đã dọn ra rồi  
Người Ô-đô nói ngậm ngùi bên tai:  
"Hôm nay lại thiếu thằng Tài  
Em bới một chén mồi về ăn chung..."  
-----  
Khẩu súng cầm giữa gò đồi  
Hai hàng quân đứng ngậm ngùi tiễn đưa..."  
(Mục tiêu 5)

Gấp cuốn Vịn Vào Lục Bát lại, và dường như có tiếng vọng vẫn còn đọng lại trong tôi: "Trên hành một lũ quạ đen/ Oác lời cho thăm điều kèn điều thu". Nhưng tôi hoàn toàn không tin, đây là tiếng vọng lên cuối cùng của Trần Hoài Thư. Bởi, tuy là điểm tựa

## Xuân nào anh trở về ?

Em hỏi Xuân nào anh trở về ?  
Một lần cho đỡ nhớ thương quê  
Ngày xưa bịn rịn lời giã biệt  
Nay đã bao năm lỗi hẹn thề !

Nên mãi quan hoài, mãi vấn vương  
Dặm ba chút mộng khói trầm hương  
Nơi đây xuân gợi niềm hư vọng  
Sương bạc tà dương nhớ lạ thường !

Rồi mãi như quên, mãi cố quên  
Quê hương gắn với nỗi ưu phiền  
Niềm đau tiềm thức miền trường đò  
Đành gởi theo kinh kệ cửa thiền !

Anh đón xuân trong màu áo lam  
Trong đêm huyền diệu ánh từ quang  
Nụ cười an lạc, xuân Di Lạc  
Rực rỡ yêu thương cả đại ngàn.

Cũng đã bao năm dài ngóng trông  
Đấu tranh dân chủ chẳng sờn lòng  
Kêu gào nhân bản luôn bền chí  
Ắt hẳn nay mai đạt ước mong !

Anh sẽ về cùng em đón xuân  
Trong ngày hội lớn - hội phong vân  
Quê hương nay trở thành tự chủ  
Dân tộc không còn cảnh vong thân !

• **Tùy Anh**  
(Hamburg, 23.12.2017)

cuối cùng, nhưng lục bát cũng như tình yêu và nghị lực sống của ông còn nồng nàn, mãnh liệt lắm.

Leipzig ngày 3.8.2017

• **Đỗ Trường**

Ấn bản đặc biệt của tạp chí Thư Quán. Bản Thảo mùa hè 2017 - 136 trang với 35 bài lục bát do chính tác giả trình bày và in ấn. In trên giấy láng, hard cover, với phụ bản màu tuyệt đẹp tranh Đinh Cường, Đinh Trường Giang, Đinh Trường Chinh và Trần Quý Thoại. Phần phụ trang gồm các bài viết về thơ Trần Hoài Thư (của Phạm Văn Nhân và Tô Thẩm Huy) và về thời vừa sống vừa viết khi ông làm lính thám kích ở Bình Định (của Nguyễn Đình Trà và Nguyễn Văn Dũng).

Sách không bán, chỉ dành tặng thân hữu và người yêu thơ.

Liên lạc với tác giả: tranhoaitu16@gmail.com

# Trần Doãn Nho trò chuyện với Phạm Phú Minh

• Trần Doãn Nho

(tiếp theo VG 222)

**TDN:** Trong số nhiều sinh hoạt mà anh đứng ra, trực tiếp hay gián tiếp, tôi có tham dự và làm thuyết trình viên vài lần. Gây ấn tượng cho tôi nhiều nhất là cuộc hội thảo về Tự Lực Văn Đoàn và Văn Học Miền Nam. Riêng anh, (những) lần sinh hoạt nào khiến cho anh mãi nguyen nhất?

**PPM:** Hai cuộc hội thảo sau đây để lại cho tôi nhiều ấn tượng tích cực nhất:

**Ngày Phạm Quỳnh:** Đối với tôi, Phạm Quỳnh gần như là một nhân vật huyền thoại. Tổ chức Ngày Phạm Quỳnh (tháng 5, 1999) và làm số báo *Thế Kỷ 21* về Phạm Quỳnh là những việc tôi cho là cần thiết để chiếu rọi ánh sáng vào nhiều nơi còn khuất lấp trong cuộc đời cũng như trong cái chết của ông.

Trước ngày hội thảo tôi có một buổi gặp gỡ các người con của học giả Phạm Quỳnh là chị Phạm Thị Hào (con gái thứ năm của học giả, đến từ Maryland), chị Phạm Thị Hoàn (con gái thứ tám, đến từ Paris), anh Phạm Tuấn (con trai út, cũng đến từ Maryland). Buổi trò chuyện này được công ty điện toán Kicon quay phim và đưa lên mạng lưới Internet toàn cầu. Ngoài những kỷ niệm êm đềm trong gia đình do bà Hoàn và ông Tuấn gợi lại, bà Phạm Thị Hào đã kể chuyện đi tìm hài cốt của cha vào năm 1956 do chính bà thực hiện. Lần đầu tiên sự việc này được người trong gia đình thuật lại, khiến nhiều người rất xúc động.

Tôi xin trích một đoạn thư của anh Phạm Tuấn gửi ban tổ chức sau khi Ngày Phạm Quỳnh kết thúc:



Từ trái: Phạm Tuấn, Phạm Thị Hoàn, Phạm Phú Minh, Phạm Thị Hào và Tôn Nữ An (cháu ngoại Phạm Quỳnh) trong buổi trao đổi tại Kicon, 5.1999

"Là người con của gia đình, sau khi dự Ngày Phạm Quỳnh về lại Maryland, tôi còn cảm thấy bàng hoàng, xúc động trước những sự việc xảy ra, với những gì các anh chị bên ấy đã làm... Ngày 8 tháng Năm 1999

là một ngày khó quên, ngày mà chúng tôi, những hậu duệ của cố học giả Phạm Quỳnh mong mỏi, chờ đợi từ hơn một nửa thế kỷ! Với 'Ngày Phạm Quỳnh' cha tôi đã sống lại trước lịch sử! (...)

Chẳng nói nhiều, các anh chị cũng thừa hiểu chúng tôi cảm kích, tri ơn công việc của các anh chị sâu xa đến chừng nào." (Phạm Tuấn – Silver Spring, MD).

– **Triển lãm và Hội thảo về báo Phong Hóa Ngày Nay và Tự Lực Văn Đoàn:** Đã diễn ra trong hai ngày 6 và 7 tháng 7 năm 2013 tại báo *Người Việt*, Nam California. Từ mười năm trước tôi đã làm số báo *Thế Kỷ 21* đặc biệt và xuất bản một cuốn sách về Nhất Linh. Rồi đến năm 2011 cùng với một số anh chị em sưu tầm và số hóa xong báo *Phong Hóa* và *Ngày Nay*. Vào mùa hè năm 2012 anh Nguyễn Tường Thiết cho tôi biết vào tháng 7 năm 2013 bà con Nguyễn Tường sẽ tề tựu về Little Saigon để làm đám giỗ kỷ niệm 50 năm Nhất Linh qua đời (7/7/1963 – 7/7/2013), tôi bỗng nảy ra ý "phải làm một cái gì đó" nhân dịp này. Đây là lần đầu tiên sáng kiến tổ chức do một mình tôi nghĩ ra, những lần khác là do gợi ý và cùng bàn bạc với một số bạn bè.



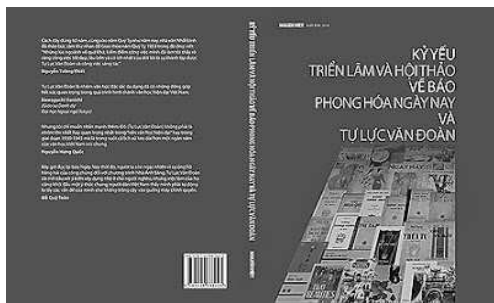
Hậu duệ của thế hệ Tự Lực Văn Đoàn trong ngày hội thảo tại Nhật Báo Người Việt.

Từ trái: Bác Sĩ Nguyễn Tường Giang (con trai nhà văn Thạch Lam), nhà văn Doãn Quốc Sĩ (con rể nhà thơ Tú Mỡ), ông Trần Khánh Triệu (con nuôi nhà văn Khái Hưng), nhà văn Phạm Thảo Nguyên (con dâu nhà văn Thế Lữ), nhà văn Nguyễn Tường Thiết (con trai nhà văn Nhất Linh), bà Minh Thu (con gái nhà văn Hoàng Đạo).

(Hình: Triết Trần/Người Việt)

Như mọi người đã thấy, đây là một công cuộc sinh hoạt triển lãm và hội thảo về văn học có quy mô lớn nhất từ trước đến nay tại hải ngoại. Cuốn Kỷ Yếu và bộ DVD về cuộc hội thảo đã ghi lại diễn tiến suốt hai ngày. Tôi nghĩ tầm vóc cuộc triển lãm và hội thảo cùng số người tham dự đông đảo một cách khác thường xứng đáng với tầm quan trọng của Tự Lực Văn Đoàn và ảnh hưởng của nó đã tạo được trong xã hội.

Cuộc hội thảo Văn học Miền Nam do anh Nguyễn Hưng Quốc đứng ra tổ chức năm 2014 tôi cũng rất tâm đắc, vì cũng là mảng văn học bị cộng sản vùi dập, chúng ta cùng ngồi lại đặt để lại giá trị tự thân của nó.



**TDN:** Ngoài phần làm báo, tổ chức sinh hoạt văn học nghệ thuật, anh còn đứng ra xuất bản một số tác phẩm có tính chất đặc biệt, chẳng hạn như tuyển tập Võ Phiến, truyện của Nguyễn Bình Phương và một vài tác giả khác. Tập kỷ yếu Tự Lực Văn Đoàn cũng rất công phu, sẽ trở thành một tài liệu văn học quý giá sau này. Với riêng cá nhân tôi, tác phẩm gây nhiều ấn tượng nhất là *Nghệ Thuật tạo hình Việt Nam* của Huỳnh Hữu Ủy. Một, đó là công trình biên khảo hội họa duy nhất tính cho đến nay về hội họa Việt Nam; và hai, Ủy là bạn thân của tôi, chúng tôi đã sống qua cả một thời nhiều nường từ khi còn mài đũng quần trong lớp đệ thất cho đến nay khi ra hải ngoại và theo dõi rất sát, rất kỹ con đường viết lách của Ủy. Trong lời đề tựa cho cuốn sách, anh cho biết "chi phí in ấn khá cao" khiến cho việc in tác phẩm này mất nhiều thời gian và cần sự giúp đỡ của nhiều người có thiện chí với nghệ thuật. Cho nên, khi cầm cuốn sách trên tay, độc giả "cảm thấy được sức nặng của bao khó nhọc, bao quyết tâm và bao tấm lòng".

Nhưng nói chung, dù là làm gì và làm cho ai, tôi thấy trong đó có tấm lòng của anh đối với văn học nghệ thuật Việt Nam, đúng không? Đó có phải là động lực thúc đẩy anh làm việc? Hay có yếu tố nào khác?

**PPM:** Đang làm báo, sao lại nhay vào việc xuất bản?

Mọi chuyện tình cờ thôi. Tháng 7 năm 2002 tôi thực hiện số đặc biệt về Nhất Linh, khá tốt, với sự yểm trợ tài liệu của cô Kim Anh con ông Trương Bảo Sơn từ Canada, và Nguyễn Tường Thiết từ Seattle mà tôi mới quen biết. Số báo đó bán chạy, một thời gian ngắn là tuyệt bản, đó là một hiện tượng hiếm có trong làng báo. Nhiều người gửi thư về tòa soạn hỏi mua, vì địa phương của họ không còn số nào. Đến một lúc tòa soạn cũng hết luôn, tôi nghĩ phải làm một cuốn sách, chứ có ai đi "tái bản" một số báo bao giờ.

Thế là tôi bắt tay làm cuốn *Nhất Linh Người Nghệ Sĩ Người Chiến Sĩ*, với bài vở lấy từ số báo cũ cộng thêm một số bài viết mới. Vì tài liệu về Nhất Linh phong phú và thú vị quá nên tôi quyết định làm một cuốn sách thật đẹp, in màu trên giấy láng. Được cái, tuy nhà xuất bản là *Thế Kỷ* (do Điều sáng lập, đã xuất bản một số sách), nhưng tất cả kinh phí in ấn lần này đều do *Người Việt* đài thọ hết.



Đến Tuyển Tập Võ Phiến cũng thế, tôi đứng ra chủ trương nhưng nhật báo *Người Việt* lo chuyện in ấn bên Đài Loan, theo chỉ dẫn của chị Trương Anh Thụy in tại nhà in quen, do một người Tàu Chợ Lớn quản lý. Tôi giới thiệu nhà in này cho một số bạn bè, từ đó Song Thao cho đến hôm nay vẫn còn in Phiến với ông Tàu Chợ Lớn này.

Sau vụ này tôi "đỡ đầu" việc xuất bản sách của một tác giả mới của *Thế Kỷ 21*, là Nguyễn Văn Thực bên Na Uy, quyển *Người Thích Nhìn Vú* và *Bên Dòng Sông Hằng*. Rồi đến sách của Nguyễn Đức Tường, *Tà Áo Văn Quân*.

Cuốn *Nghệ thuật tạo hình Việt Nam* của Huỳnh Hữu Ủy thoạt đầu tôi cũng có ý định tự mình xuất bản, nhưng sau thấy quy mô cuốn sách lớn quá so với sức của mình, tôi phải chia sẻ công việc và trách nhiệm cho nhiều người mới thành được. Nhờ sự tháo vát của lớp trẻ thuộc hội VAALA (Hội Văn Học Nghệ Thuật Việt Mỹ) mà Y Sa, con của Lê Đình Điều, là người đứng đầu, từ sắp xếp lại nội dung, tìm nhà in bên Đại Hàn, vận động tài chánh cho đầy đủ sách mới xong (phải có số tiền 20 ngàn đô la mới bắt đầu được, trong đó tôi kiếm được 10 ngàn). Hội VAALA cũng do anh em *Người Việt* thành lập vào đầu thập niên 1990, sau khi Điều lâm bệnh nặng và qua đời thì Hội được chuyển lại cho lớp người trẻ.

Riêng cuốn *Xe Lén Xe Xuống* của Nguyễn Bình Phương tôi in năm 2011 khi không còn tạp chí *Thế Kỷ 21* nữa, mà đã bắt đầu thời kỳ *Diễn Đàn Thế Kỷ* (một tờ báo mạng do tôi phụ trách từ năm 2010). Một người quen với tôi ở Hà Nội trình bày với tôi Nguyễn Bình Phương vừa viết một cuốn sách rất đặc biệt, có nhu cầu xuất bản ở hải ngoại vì trong nước chắc chắn bị cấm. Thời gian này tôi không có ý định làm xuất bản nữa, nhưng khi nghe như vậy, tôi bảo gửi bản thảo cho tôi, đọc xong tôi quyết định xuất bản ngay. Cũng hơi liều, lần này in sách phải lấy tiền nhà mà trả chứ *Diễn Đàn Thế Kỷ* không có đồng xu nào. May mà cũng thu được vốn, và gửi sách thay nhuận bút cho tác giả đầy đủ.

Quyển cuối là *Kỷ Yếu hội thảo Tự Lực Văn Đoàn*, lấy tiền bá tánh mà in (mượn, hoặc tặng), rồi cũng in được đàng hoàng và trả hết nợ.

Tôi in một quyển sách khi nào tôi thấy cuốn đó cần in hay đáng in, chỉ có hai tiêu chuẩn đó thôi. Khi lời khi lỗ, khi vận động người khác yểm trợ chi phí, nhưng hình như không lúc nào tôi có cảm giác được "lời" về tiền bạc. Ví dụ cuốn *Ký Yếu* sau khi thu hồi được vốn, có ai hỏi, tôi tặng chứ không bán nữa (trừ các nhà sách).



Nhân đây tôi xin nói thêm về một sinh hoạt văn hóa khác do tôi sáng lập năm 2003 còn hoạt động tới ngày nay, đó là cuộc *Thi Vẽ Thiếu Nhi* nhân dịp Tết Trung Thu. Năm đó ngoài việc làm báo *Thế Kỷ 21*, tôi còn lo đài phát thanh VNCR, có lẽ vì công việc hằng ngày nhộn nhịp mà tôi nảy ra ý tổ chức cuộc thi vẽ này. Ngay lần tổ chức đầu tiên tại báo *Người Việt* vào dịp Tết Trung Thu năm 2003,

cuộc thi vẽ đã đạt quy mô lớn với khoảng 300 thí sinh thiếu nhi và thiếu niên, và có tiếng vang rất tốt về phẩm chất cũng như là một sinh hoạt có ý nghĩa trong cộng đồng. Các năm tiếp theo thì hội VAALA đều đặn phụ trách tổ chức tổng cộng đã được 12 lần, chỉ có Trung Thu năm nay 2016 thì tạm nghỉ một năm vì Hội bạn quá nhiều việc khác.

**TDN:** *Hà Nội trong mắt tôi*, một bút ký nhẹ nhàng nhưng sâu lắng và thấm thía. Tôi cũng đã từng ra Hà Nội nhiều lần và viết về Hà Nội như anh, qua bài "Lô Sơn Yên Tỏa". Tôi tìm thấy rất nhiều điều tương đắc. Mấy chục năm sau, tuy bây giờ Hà Nội đã thay đổi nhiều, nhưng những nét chính, sản phẩm của một chế độ chính trị hà khắc, dường như vẫn thế. Tôi ghi lại vài đoạn:

– "Chỉ tiếc khi nhìn ngôi sao trên đỉnh tháp Rùa thì trí tưởng tượng của tôi về câu chuyện con rùa đòi thanh gươm của Lê Lợi không thể nào hoạt động được, nó tê cứng như con chuột bị con rắn thối miên vậy. Tôi tự hỏi có phải trong trường hợp nào cũng cần phải đem cái hiện tại đề lên trên cái cổ truyền như thế không. Thỏa mãn một nhu cầu nhất thời có khi lại làm hại một sự thành tựu đã lâu đời".

– "Công thức sống tại thành phố này là: tôi là trung tâm, cái gì không phải tôi chỉ là phụ. Mọi cái xoay chung quanh là để phục vụ cho tôi, tôi tìm mọi cách khai thác cho mình tất cả những gì có thể khai thác được trong tầm tay. (...) Còn nếu cố tìm một chữ để diễn tả chung lối sinh hoạt của dân Hà Nội thì tôi thấy không chữ nào hơn là chữ "tùy tiện". Từ việc lưu thông trên đường, đến mua bán, đến lấy nước, tắm giặt... tất cả đều theo một nguyên tắc: làm theo cách nào tiện lợi cho mình nhất thì làm".

Một đoạn trong bài "Chùa là cái Thiên của làng":

– "Tức là người dân trong xã hội miền Bắc không những bị ngăn chặn thông tin với thế giới bên ngoài

mà còn bị ngăn chặn với thế giới bên trong của họ: họ thiếu tôn giáo, thiếu hẳn sự thể nghiệm, sinh hoạt cái tâm thức vô cùng sâu thẳm và phong phú vốn con người ai cũng có".

**PPM:** Không ngờ Nho đọc kỹ lại "*Hà Nội trong mắt tôi*," tôi rất cảm động...

**TDN:** Tôi đọc cuốn này lâu lắm rồi, từ khi mới qua Mỹ, sách do Nguyễn Mộng Giác gửi tặng. Và mới đọc lại đây.

**PPM:** Tôi viết bài *Hà Nội trong mắt tôi* tại Sài Gòn sau khi đi Hà Nội chơi trong một tháng mùa hè năm 1989. Một tháng ở nhà ông anh ruột, đảng viên, trung tá, nhưng thời anh tôi còn đi học tại trường Lê Khiết, Quảng Ngãi (1948-52) vẫn còn chịu ảnh hưởng của hai ông anh rể đều là Quốc Dân Đảng, nên cái nhìn của ông anh về mọi sự khá quân bình và hiểu biết chứ không giáo điều như những kẻ ít học hoặc bị bưng bít. Ngay cả bà chị dâu, tốt nghiệp kỹ sư dệt tại Liên Xô, cũng có cái nhìn thoáng, và đặc biệt bà ấy ghét Tố Hữu thậm tệ.

Chính hai ông bà rủ tôi đi xem vở kịch *Trái Tim Chó* tại nhà hát lớn Hà Nội, xem xong bà có vẻ bị sốc có lẽ vì không hiểu hết ý nghĩa sâu xa của kịch bản, cho mãi khi đọc bài *Hà Nội trong mắt tôi* thì thắc mắc của bà mới được giải tỏa. Bây giờ cả hai ông bà đều đã quy tiên, và tôi thấy cảm tình của tôi đối với ông anh tập kết và chị dâu rất sâu đậm.

Nhờ ở Hà Nội một thời gian lâu và được gặp gỡ tương đối nhiều giới qua vợ chồng ông anh, tôi đã quan sát được những điều như Nho mới trích dẫn. Hà Nội bây giờ thì chắc bề ngoài thay đổi nhiều lắm rồi, những cái ngô nghê như ngôi sao trên đỉnh tháp Rùa hẳn là đã được dẹp bỏ, nhưng lắm điều đã gắn chặt vào tâm tính, tâm hồn người dân miền Bắc của thời xã hội chủ nghĩa khắc nghiệt bây giờ cũng không cách nào gột rửa một cách nhanh chóng được. Những thứ mà tôi gọi là "gắn chặt" ấy không nằm trong ý thức hệ cộng sản đâu, tôi nghĩ hầu hết dân miền Bắc giờ này, với nhiều mức độ khác nhau tùy trình độ, đều đã ngộ ra lý thuyết cộng sản là thứ dỏm. Cái còn dính mãi trong tâm trí họ là hậu quả của cuộc sống kinh tế chỉ huy, là một cuộc sống vừa bị đè nén vừa nghèo đói của thời xã hội chủ nghĩa. Nó đã tạo nên trong con người sống thời đó một loại bản tính thứ hai, và mãi đến ngày hôm nay vẫn còn phảng phất nơi họ như một thứ bản năng. Nếu so sánh thì thấy người miền Nam khác hẳn, không hề có những đặc tính như vậy, mà tôi nghĩ phải trải qua những năm tháng cực khổ thiếu thốn và bị đè nén như thế nào những dấu vết như thế mới hẳn đậm nét lên tâm tính của con người. Dĩ nhiên đây chỉ là nhận định tổng quát của tôi, nhưng có nguồn gốc từ những quan sát cụ thể từ nhiều cá nhân mà tôi tiếp xúc. Ít nhiều ai trong xã hội đó đều bị vướng vào cái mà tôi tạm gọi là bản tính thứ hai ấy. Dĩ nhiên không phải là lỗi ở họ, mà ở chỗ chế độ khắc nghiệt mà họ đã sống.

Phần tâm linh cũng bị méo mó sau thời gian sống trong xã hội miền Bắc: nó mang tính thực dụng rõ rệt. Chính quyền sau mở cửa càng tiếp sức để làm hư

hông tin ngưỡng bằng những "lễ hội" đầy mê tín với mục tiêu rõ rệt là kiếm tiền. Trong *Hà Nội trong mắt tôi*, tôi chỉ quan sát lớp người cũ chưa ra khỏi ảnh hưởng của những năm cấm đoán tôn giáo nghiệt ngã, vừa nhân danh xã hội chủ nghĩa vừa lý do chiến tranh. Hồi đó chưa có những hiện tượng lễ hội hoành tráng nhưng rỗng tuếch về ý nghĩa như sau này.

**TĐN:** Tôi ra miền Bắc nhiều lần, bon chen kiếm sống, đi nhiều nơi, nhiều vùng khác nhau (anh có thể đọc thấy qua những bài ký đăng trên *Thế Kỷ 21* và in lại trong *Loanh quanh những nẻo đường*) nên nhận thấy cái chế độ chính trị "hà khắc" này thoát thai từ ý thức hệ Cộng Sản, khiến cho nó "hà khắc" còn hơn cái hà khắc của một bạo chúa ngày xưa. Chính cái ý thức hệ này, khi mang ra áp dụng, tạo ra những biến tướng, những dị bản trong tâm lý người dân, lắm khi người ta không tìm thấy sự liên hệ. Hồi đó, khoảng năm 1983, có lần tôi đi tàu lửa, xuống ga Vinh, chứng kiến cảnh hàng chục người vây quanh đánh đập liên tục và không thương tiếc một cậu thiếu niên chỉ vì bắt gặp cậu ta ăn cắp một cái trứng gà, trong lúc những người khác chứng kiến một cách khoái trá. Mới nhìn, ta thấy có vẻ như chứng tỏ những người đó rất ghét cái ác, cái bất lương. Thực ra, tôi nhìn thấy có vẻ như họ thiếu cái "thiện" thông thường, trả thù cái "hà khắc" bằng sự hà khắc với nhau. Một cách giải tỏa tâm lý.

Nhưng thôi, hãy trở lại chuyện văn chương. Hầu như tất cả các hoạt động của anh đều dính líu trực tiếp đến văn chương. Và anh viết văn. Rất văn. Nhưng trông bộ anh không quan tâm đến chuyện sáng tác mấy. Truyện không thấy viết. Thơ không hề thấy. Sau *Hà Nội trong mắt tôi*, tập hợp những bài viết in rải rác đó đây, về sau này, anh viết khá nhiều: giới thiệu sách, những bài bút ký, những bài điểm sách, giới thiệu sách hay những bài tản mạn khác về văn học, văn hóa, chính trị... Nhiều bài đọc rất thấm, chẳng hạn bài "Vang bóng một thời sắp qua".

Anh quan niệm MÌNH như thế nào? Và anh nhìn văn chương như thế nào?

**PPM:** Chuyện tôi không viết văn thì rất rõ, nhưng Nho là người đầu tiên phát giác là tôi không hề sáng tác. Tôi tự biết điều đó từ lâu. Truyện ngắn đầu tiên và cuối cùng tôi viết là đăng trên báo xuân của trường Chu Văn An niên khóa 1959-60, khi tôi học Đệ Nhất C ở đó.

Tôi không bao giờ làm thơ. Nói chung, tôi không có năng khiếu sáng tạo. Những gì tôi viết thiên về nhận xét, bình phẩm một cái gì đó, ngay cả ở các du ký. Khuynh hướng ấy nếu đẩy cao một chút nữa thì có thể là nhà phê bình, nhưng vì tôi không học cao về lý thuyết văn chương, nên chỉ làm người điểm sách. Mình biết cái tầm của mình chỉ ngang đó.

Những bài có chút trình độ "văn" của tôi chính là các tùy bút, vẫn chứa nhiều nhận xét, bình phẩm, ít khi mang được tình cảm của mình vào. Thì cũng có lúc cảm khái, chẳng hạn khi thấy cả một thế hệ của nhà văn miền Nam sắp đi qua, ghi xuống một chút tình cảm xúc động. Chút ít như vậy thôi. Hình như

ngòi bút của tôi lý trí nhiều hơn tình cảm, và thiếu chất tài hoa. Trong các bài thi thời trung học không bao giờ tôi chọn luận đề văn chương, mà chỉ viết về "nghị luận luân lý" hoặc cái gì tương tự. Cái "tôi" viết lách tóm lại chỉ có bấy nhiêu.

**TĐN:** Tôi chẳng "phát giác" cái gì cả. Chưa hề đọc được sáng tác nào của anh thì bảo anh chưa hề sáng tác, thế thôi. Một cách hỏi để được trả lời ấy mà.

Ngược lại với nhận xét của anh về mình, tôi nhận thấy những bài viết của anh, chất văn rất nhiều, lại đậm đà hơn nhờ những suy gẫm. Có thể nói là một loại văn-triết. Văn lai triết. Loại văn lai lai này khiến nó trông có vẻ... nghị luận, nói theo kiểu của anh. Thì tránh sao được. Bao năm lặn sâu vào những suy tư triết học làm sao không "méo mó nghề nghiệp". Chả thế mà nhìn sự vật bao giờ cũng nhìn qua lăng kính của những cảm nhận của một người suy tư. (Tôi cũng học triết, nên có người chê tôi là cách viết văn của tôi khi nào cũng mang tính lý sự). Văn triết cũng là văn. Nhưng nhất định không phải là nghị luận luân lý. Những bài viết của anh đậm đà chất tùy bút. Nó lang bang, nhưng không lang bang... một cách vô định. Đây nhé,

*"Nhưng các đám mây tím ấy mang một vẻ đẹp kỳ lạ. Cao mà không ngạo, tím mà thanh thoát, như một lời hẹn hò mà không mong sự tương phùng. Nó là một nỗi băng khuâng. Nó đưa người ta trong một chốc lát vào một tâm cảnh huyền hoặc tựa hồ trong dáng vẻ và màu sắc ấy có chất ma túy nhẹ và loãng nhưng đủ gây một ma lực khiến băng khuâng, tưởng như trong ấy cảnh và người của một kiếp xa xôi nào đấy, nhưng lâng lâng niềm vui chờ mong của một cuộc hẹn hò mãi mãi".* ("Hoa tím băng khuâng," Phạm Xuân Đài)

**PPM:** Cám ơn Nho...

**TĐN:** Ngoài việc điều hành trang mạng *Diễn Đàn Thế Kỷ*, anh còn dự tính gì cho những hoạt động tương lai?

**PPM:** Ngoài chuyện làm báo, hiện nay tôi đang viết hồi ký. Đó không phải là một "dự định" mà là một việc tôi đã bắt đầu làm khá lâu rồi, có thể từ mười năm nay, nhưng còn mịt mù không biết bao giờ thì xong. Vì thế cuốn hồi ký ấy cũng có thể coi là một công việc của tương lai.

Tôi viết không liên tục, thường hay bỏ dở dang khi bận những việc khác. Có dạo Thơ Thơ khuyên tôi một ý rất hay, là đừng viết hồi ký theo lối biên niên, mà theo từng sự việc nổi bật trong đời. Theo lời khuyên ấy tôi đã viết cho Da Màu bài Tết năm Đinh Hợi - 1947, là cái Tết cuối cùng ở làng trước khi gia đình tôi đi tản cư. Tính tôi hay bỏ dở dang công việc lắm, khi qua cơn hào hứng ban đầu tôi xao lãng dần, có khi quên phứt luôn. Một số bài du ký tôi đăng trên *Thế Kỷ 21* trước đây cũng ở trong tình trạng dở dang như vậy. Được cái báo một tháng mới ra một lần nên đọc giả cũng chẳng để ý, mà chính tôi cũng chẳng để ý, coi như quên luôn, coi như bài ấy đã kết thúc. Rồi cũng xong.

Vì thế “dự án lớn” *hồi ký đời tôi* không biết có dấu chấm hết trước khi tôi chết không, dù là viết theo biên niên hay theo sự kiện. Dù năm nay tôi đã 78 rồi tôi cũng không cảm thấy cần phải *nhanh với chú với vâng lên với chú* chút nào hết. Mọi việc vẫn tà tà theo cái cách của tôi, tới đâu thì tới.

Việc viết hồi ký là thiết thân với mình mà tôi còn cà rề như vậy, huống chi các việc khác liên quan đến những vấn đề như văn học, chính trị, xã hội... thì tôi càng thấy “lông lẻo” lắm, vì cảm nhận rất rõ *lực bất tòng tâm* rồi. Có lẽ chỉ còn một việc mà tôi cho là rất đáng làm bây giờ, đó là nghiên cứu kinh Phật. Đôi khi tôi tự hỏi, đến khi nào thì trí tuệ và tâm linh mới nhập được làm một đây ?!

**TDN:** Mừng anh! Hy vọng điều này sẽ giúp anh luôn luôn tìm thấy bình an trong tâm hồn.

Nhưng trước khi chấm dứt câu chuyện, xin hỏi anh một câu hỏi có hơi riêng tư một chút. Tên anh là Phạm Phú Minh, “Phạm Phú” ở đây có liên hệ gì đến nhân vật Phạm Phú Thứ trong lịch sử?

**PPM:** Tôi là cháu cố trực hệ (ba đời) của ông Phạm Phú Thứ, người làm Phó sứ cho phái bộ Phan Thanh Giản đi sứ qua Pháp năm 1863 dưới thời vua Tự Đức.

**TDN:** Thì ra thế! Là hậu duệ của một nhân vật lịch sử, anh có cảm tưởng gì đặc biệt về ông cụ cố?

**PPM:** Làm cháu của một danh nhân thì luôn luôn có một niềm vinh dự, nhưng nhiều khi cũng... bứt rứt. Tôi có một bà cô ruột (chị của cha tôi), một lần trước 1975, khi ấy cô đã ngoài tám mươi, đã hỏi tôi rằng: “Như anh Hiên của con, qua Pháp đi học đậu được bằng cấp như thế, thì đã bằng ông cố ngày xưa chưa?”. Cô của tôi, một bà già không biết chữ suốt đời lo việc tằm tang, tại sao đã hỏi tôi một câu như thế? Rõ ràng là trong tâm hồn cô tôi luôn luôn có sự theo dõi, so sánh và mong ước đám con cháu được lừng lẫy. Nhưng một mảnh bằng tiến sĩ trên đất Pháp mà đem so sánh với sự nghiệp của ông cố tôi, thì quả thật khó quá!

Theo tôi, ảnh hưởng quan trọng nhất của tổ tiên đối với con cháu là việc tạo lập nên một nề nếp trong đời sống. Nếu một nhân vật trong quá khứ đã đánh dấu được một thành công nổi bật nào đó về nhân cách, về tài năng, về đức độ, về học vấn thì cả gia tộc được hưởng trực tiếp nề nếp tinh thần của một cách sống, cách ứng xử cho hợp với đạo đức và danh dự mà chúng ta gọi là gia phong. Một nhân vật sáng chói của một dòng họ lúc nào cũng như hiện diện để nhắc nhở con cháu một điều gì đấy, luôn luôn khiến mình phải cảnh giác không phạm phải những điều không xứng đáng. Đó là cái tôi cảm thấy rõ rệt nhất trong đời tôi, với tư cách là cháu của cụ Phạm Phú Thứ, một nhân vật lịch sử.

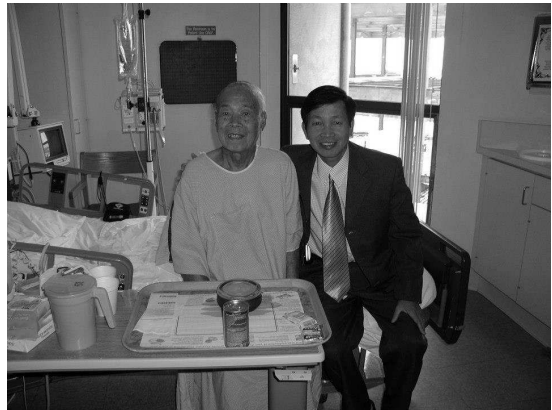
• **Trần Doãn Nho**

(Thực hiện qua email, từ tháng 6/2016 đến tháng 9/2016)

[1]. Đăng trên Diễn Đàn Thế Kỷ tháng 4, 2016.

## Đừng xa nhau nữa

• **Trần Trung Đạo**



Theo Dương Lịch, 23 tháng Ba là ngày giỗ của Huỳnh Trưởng Tâm Huệ Cao Chánh Hựu. Tôi đăng lại trên Facebook bài thơ viết sau ngày anh mất như một cách để nhắc nhở các anh chị em Gia Đình Phật Tử khắp nơi ngày anh ra đi. Bài thơ khá dài và kết luận bằng câu “Và đừng xa nhau nữa”.

Tôi sinh hoạt đa dạng và trong nhiều lãnh vực, nhưng trong suốt đời mình cho đến ngày giỗ Anh hôm nay, Gia Đình Phật Tử là tổ chức duy nhất mà tôi phát nguyện trung thành theo lý tưởng. Ngoại trừ các sinh hoạt bình thường trong cộng đồng nơi tôi đang sống, tôi chưa tham gia bất cứ một tổ chức không những chính trị mà cả văn hóa, xã hội với tầm vóc quốc gia nào.

Tôi còn nhớ rõ. Nhân Đại Lễ Phật Thành Đạo năm 1962, cha tôi dắt tôi đến chùa Ba Phong, làng Mã Châu, Duy Xuyên, Quảng Nam để xin cho tôi được tham gia đội Đồng Niên của GDPT Ba Phong.

Liên Đoàn Trưởng đầu tiên của tôi là Trưởng Tâm Thanh Lê Thanh Hải. Trưởng Tâm Thanh rời đoàn sớm để về sinh hoạt trong Ban Hướng Dẫn GDPT Quảng Nam và sau đó được Hòa Thượng Thích Long Trí làm lễ thể phát xuất gia ở chùa Viên Giác, Hội An cũng với pháp hiệu Tâm Thanh. Tôi bước theo duyên nghiệp của mình, sau đó cũng về Viên Giác Hội An và cũng được sư phụ chúng tôi, Hòa Thượng Thích Long Trí dạy dỗ.

Cách đây hơn 20 năm, trong một lần Hòa Thượng Thích Trí Chơn viếng thăm chùa Lục Hòa ở Boston, trong một buổi lễ, Trưởng Tâm Chí Trương Xuân Bảo khuyến khích tôi phát nguyện làm huynh trưởng GDPT để giúp gây dựng GDPT ở Boston. Tôi vẫn nhớ lời anh khuyên, hệ thống Gia Đình Phật Tử quá cần huynh trưởng có điều kiện học hành ở cả trong nước lẫn nước ngoài để hướng dẫn các em sinh ra hay lớn lên ở hải ngoại.

Tôi không nhận lời vì biết mình không thể gánh vác thêm trọng trách. Tôi quá nhiều việc phải làm. Ngoài ra, tôi phải tiếp tục viết đều về những vấn đề mà đất nước đang đương đầu. Cánh cửa đổi mới mở ra, trách nhiệm của những người cầm bút là phải soi

rời ánh sáng vào. Tuy nhiên khi lễ bắt đầu, Anh Tâm Chí vẫn xướng danh Thị Nghĩa Trần Trung Đạo. Tôi ngượng ngùng đứng lên để nói vài lời. Đứng trước Tam Bảo uy nghiêm, với ánh mắt của HT Trí Chơn đang nhìn về phía tôi, Trưởng Tâm Chí và đồng bào Phật tử đang chờ câu trả lời, tôi không biết làm thế nào để nói lời từ chối. Hôm đó, tôi phát nguyện làm một Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử. Một em huynh trưởng trong GDPT Viên Lạc tặng tôi chiếc áo đoàn. Từ đó đến nay, duyên nghiệp cuốn tôi theo nhiều ngã nhưng trong lòng tôi vẫn luôn nghĩ, chỉ có một tổ chức tôi có trách nhiệm với sự thịnh suy là Gia Đình Phật Tử.

Trong những năm trọ ở chùa Viên Giác, tuy không trực tiếp tham gia sinh hoạt đoàn, nhưng ngủ bên cạnh văn phòng Ban Hướng Dẫn Tỉnh và sự phụ chúng tôi lại là Đặc Ủy Thanh Niên Tỉnh Giáo Hội nên tôi có dịp gần gũi với hầu hết các trưởng GDPT Quảng Nam cũng như từ trung ương đến.

Ngày đó, Trưởng Tâm Huệ Cao Chánh Hựu đang làm việc tại Đà Nẵng và hay vào Hội An. Mỗi khi về chùa, khoảng năm 1970, Anh Tâm Huệ mặc đồ quân nhân, đeo lon Trung Tá nhưng trước khi đánh lễ chư tôn đức, anh vào phòng tôi thay đồ. Trưởng Tâm Huệ Cao Chánh Hựu qua đời năm 2009.



(Chiếc mũ của HT Tâm Huệ Cao Chánh Hựu)

Tôi viết bài thơ tiễn Biệt Huynh Trưởng GDPT Tâm Huệ Cao Chánh Hựu:

*Chiếc mũ vẫn còn đây  
Anh đã về cõi khác  
Dây Thân Ái chiều nay  
Sao chẳng còn ai hát*

*Chiếc còi vẫn nằm im  
Trên bàn xưa trống trải  
Khi giọt máu từ tim  
Vừa ra đi, dĩ mãi*

*Anh sống một cuộc đời  
Âm thầm như ngọn núi  
Ôm ấp nỗi niềm riêng  
Nghe đau mà không nói*

*Giọt nước mắt mùa xuân  
Nhỏ trên từng phiến đá  
Như hạt bụi thời gian  
Phai theo màu chiếc lá*

*Đoàn các em hôm nay*

*Còn rất nhiều khổn khổ  
Nhìn chiếc áo màu Lam  
Thấy tình anh trong đó*

*Anh sẽ là mũi tên  
Trên quãng đường còn lại  
Để mai một các em  
Biết lối về đất trại*

*Anh sẽ là mật thư  
Giấu trong vườn Sen Trắng  
Chỉ vòn vện một câu  
Tình thương rồi sẽ thẳng*

*Anh sẽ là tiếng còi  
Thổi lên lời hy vọng  
Để em biết ngày mai  
Trời không còn biến động*

*Anh sẽ là bài ca  
Giữa đêm dài hiu hắt  
Để em biết hôm qua  
Đau thương và nước mắt*

*Anh sẽ là củi khô  
Đốt lên từng ngọn lửa  
Sưởi ấm mãi Tình Lam  
Và đừng xa nhau nữa.*

## THÀNH KÍNH PHÂN ƯU



Nhận được tin buồn:

**Ông HUỲNH BÁ QUỚI**  
**Pháp danh Đông Sanh**  
**Sinh ngày 27.08.1950**  
**Mất ngày 17.09.2017**  
**tại Helmstedt – Đức Quốc**  
**(nhằm ngày 27 tháng 7 năm Đinh Dậu).**  
**Hưởng thọ 68 tuổi.**

Chúng tôi xin chân thành chia buồn cùng gia đình tang quyến Cô Huỳnh Thị Bé, đồng thời xin thành kính nguyện cầu chư Phật tiếp dẫn Hương Linh người quá vãng sớm được vãng sanh Cực Lạc Quốc.

### Đồng thành kính Phân Ưu

Lưu Anh	Văn Nại Tường
Quách Tuấn	Huỳnh Tú Dung
Trần Kính Hùng	Kỷ Bình Ngọc
Dương Chí Hằng	Kỷ Thanh Hào
Lê Thị Thư	



# Vua QUANG TRUNG vị anh hùng kiệt xuất của dân tộc Việt



## • Huỳnh Hoài Mỹ

Ở làng quê Phú Lạc nay thuộc xã Bình An, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định có ba anh em nhà Tây Sơn: Nguyễn Nhạc, Nguyễn Lữ và Nguyễn Huệ. Người em út Nguyễn Huệ sinh 1753, lúc nhỏ còn có tên Thơm; vóc người cao lớn, cặp mắt sáng quắc, giọng nói như chuông ngân. Đặc biệt, cậu bé có sức mạnh lạ thường.

Tuổi thơ của Huệ là những ngày đi thả bò ăn cỏ ở dọc theo bờ bắc sông Côn. Cậu và đám bạn chăn bò bày trò đánh giặc giả, lần nào phần thắng cũng thuộc về phe Huệ nên bọn trẻ thích Huệ lắm và luôn ùa về phe Huệ.

Có lần Huệ và bọn trẻ đang vui đùa bên nhau, bỗng đâu xuất hiện vị khách lạ từ phương xa đến. Khách đưa chiếc hộp và nói: "Ai lặn xuống đáy hồ cạnh chân núi, bỏ chiếc hộp vào khe đá miệng con rồng, sẽ được thưởng 10 lượng bạc". Huệ nhận lời ngay và lập tức lặn xuống đáy hồ; xuống nơi cậu ta thấy có khe đá là miệng con rồng. Hiểu được thâm ý của người lạ, cậu đặt vội chiếc hộp vào khe đá khác và trôi lên.

Người lạ (là thầy địa lý giỏi) mừng rỡ thưởng ngay 10 lượng bạc cho cậu bé với suy nghĩ rằng gia đình mình sau này sẽ phát tích đế vương, có ngờ đâu ông đã bị cậu bé con đánh lừa ngoạn mục...

Anh em Huệ được ba mẹ cho học chữ với thầy giáo Hiến ở An Thái. Đây là người thầy giỏi có đạo đức, chính ông đã ướm mồm văn thơ vào lòng Nguyễn Huệ, đặt nền móng cho ước mơ xây dựng nền văn học chữ Nôm sau này. Và cũng chính ông đã khuyên ba anh em Tây Sơn nên đổi từ họ Hồ sang họ Nguyễn khi dấy binh để được lòng dân. Thật là người thầy có tâm và có tài vô cùng!

Còn người thầy dạy võ đầu tiên cho ba anh em là ông Đình Văn Nhung, tục gọi là Chặng. Người này võ nghệ cao cường nhưng tánh tình nóng nảy, bộc trực.

Trong ba anh em, Huệ nổi trội nhất, tiếp thu nhanh, học một biết mười; thầy rất ưng ý.

Ba của ba anh em Tây Sơn là Hồ Phi Phúc, mẹ là Nguyễn Thị Đồng, nhưng khi dấy binh anh em Tây Sơn đổi sang họ mẹ là họ Nguyễn để được lòng dân. Ba anh em ngày ngày luyện tập võ nghệ, kiếm cung và chiêu mộ nghĩa quân, người tài chờ ngày dấy binh khởi nghiệp.

Tương truyền rằng một hôm Nguyễn Huệ trên đường đi chiêu mộ anh hào, tình cờ ngang qua vùng đất An Khê, nơi có gươm thần cắm sâu vào tảng đá lớn đã bao đời không ai lay chuyển nổi. Thấy khách lạ phương xa tướng mạo xuất chúng, nói năng dễ nghe, nên dân chúng đưa ông đến chỗ có gươm thần. Nguyễn Huệ rút gươm ra dễ dàng. Tảng đá vỡ tan, gươm thần sáng lòe...

Dân làng quí lạy ông và đưa về làng mở tiệc chiêu đãi. Họ bắt con gà trống lớn, sống hàng trăm năm làm thịt. Kỳ lạ thay khi mổ bụng gà bên trong có ấn vàng sáng chói.

Trước buôn làng, cầm gươm và ấn trong tay, Nguyễn Huệ nguyện rằng: "Nếu gươm và ấn là của trời ban, thì ta quyết không phụ lòng trời đất và sự chờ mong của trăm họ".

Nước Nam ta bấy giờ loạn lạc, bị chia cắt ra làm hai, lấy sông Gianh làm ranh giới: họ Nguyễn hùng cứ Đàng trong, họ Trịnh xưng chúa phương Bắc. Trên có vua nhưng quyền hành đều nằm trong tay chúa Trịnh, chúa Nguyễn. Trương Phúc Loan ở Đàng Trong chuyên quyền, làm nhiều điều tàn bạo; còn kiêu binh của chúa Trịnh chả kém cạnh gì, làm cho đất nước điêu linh, dân tình khổ sở.

## TÂY SƠN KHỞI NGHĨA

Trước tình hình đó, ba anh em Tây Sơn quyết định dấy binh từ ấp Phú Lạc để đem lại an bình cho đất nước.

Năm 1771, Tây Sơn tiến đánh các huyện An Khê, An Nhơn, Tuy Viễn, được nhân dân hưởng ứng rất nhiều.

Năm 1773, Tây Sơn đánh chiếm thành Quy Nhơn làm căn cứ địa vững chắc cho nghĩa quân, tạo được thanh thế lớn. Dân chúng tin tưởng theo rất đông, chẳng những nông dân nghèo ủng hộ mà cả những sắc dân thiểu số cũng theo Tây Sơn. Chẳng mấy chốc Tây Sơn chiếm được nhiều vùng đất từ Quảng Ngãi đến Bình Thuận. Tiếp theo đó, anh em Tây Sơn quyết định tiến quân vào Nam, giành được nhiều thắng lợi. Năm 1778, Nguyễn Nhạc lên ngôi Hoàng đế, lấy hiệu là Thái Đức.

## NGUYỄN HUỆ VỚI CHIẾN THẮNG RẠCH GẦM-XOÀI MỨT

Khi tiến quân vào Nam, trong vòng gần 10 năm từ 1776-1783, Tây Sơn đánh Gia Định nhiều lần, thắng lợi vẻ vang, nhưng sau đó rút quân, chỉ để lại viên tướng giữ thành và toán lính canh giữ. Vì vậy, con cháu chúa Nguyễn mới có dịp tập hợp binh mã

nổi dậy chống lại Tây Sơn hồng dựng lại nghiệp chúa như xưa.

Năm 1784, Nguyễn Ánh cầu viện Xiêm La, vua Xiêm Khấp khởi mừng thăm: mượn cố giúp Nguyễn Ánh sẵn dịp mở rộng bờ cõi về phương Nam. Tháng 7 năm 1784, thủy quân Xiêm tiến vào Gia Định dưới sự chỉ huy của 2 tướng Chiêu Tăng và Chiêu Sương. Quân Xiêm đi tới đâu hống hách, cướp của giết người tới đó. Dân chúng khổ sở vô cùng... Được tin cấp báo, đầu tháng 1 năm 1785, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ và tướng sĩ theo đường thủy tiến vào Gia Định.

Tây Sơn không đánh vào Trà Tân (Tiền Giang) nơi địch đóng quân, có hỏa lực mạnh mà dụ địch đến khúc sông Rạch Gầm-Xoài Mút, chung quanh là địa thế hiểm yếu, có quân mai phục sẵn. Chỉ trong một ngày đêm, đó là đêm 19 rạng ngày 20 tháng 1 năm 1785, Nguyễn Huệ đã chỉ huy ba quân tướng sĩ, với sự góp sức các tướng tài như Võ Văn Dũng, Trần Quang Diệu, Bùi Thị Xuân... đánh tan tành hai vạn quân Xiêm và ba trăm chiến thuyền của địch. Quân Xiêm thất kinh hồn vía, hai tướng giặc trốn chạy về Xiêm còn Nguyễn Ánh bôn tẩu qua đảo Thổ Chu trốn thoát.

Sau 14 năm khởi nghĩa, chiến thắng vang dội lần này của quân Tây Sơn đã tạo thanh thế lẫy lừng, làm cho các thế lực thù địch của nhà Tây sơn khiếp sợ... Nguyễn Nhạc phong cho Nguyễn Lữ làm Đông Định Vương, ở lại cai quản đất Gia Định kéo dài đến Bình Thuận.

### NGUYỄN HUỆ BÌNH ĐỊNH BẮC HÀ

Đàng Trong tạm yên, Nguyễn Huệ tức tốc đem quân ra Bắc Hà hỏi tội chúa Trịnh. Với danh nghĩa "Phù Lê diệt Trịnh", ông được đông đảo nhân dân và sĩ phu Bắc Hà ủng hộ. Lợi dụng đêm tối, Tây Sơn cho năm chiếc thuyền chở đầy rơm và người nộm tiến về phía địch. Đạn từ phía quân Trịnh bắn ra như mưa. Chờ cho địch bắn hết đạn, lúc ấy phe Tây Sơn mới thật sự phản công. Quân Trịnh thua to, chúa Trịnh Tông bị bắt, sau đó tự sát. Chế độ chúa Trịnh đã bị tiêu diệt sau 240 năm trời tồn tại (1545-1786). Nguyễn Huệ tiến vào Thăng Long giữa tiếng reo hò vang dậy của muôn người. Ông được vua Lê Hiến Tông gả con gái là Ngọc Hân công chúa. Thật là đôi trai tài gái sắc, năm ấy Nguyễn Huệ vừa đúng ba mươi ba tuổi còn công chúa vào độ tuổi trăng tròn mười sáu. Nàng là công chúa xinh đẹp nức tiếng, cầm kỳ thi họa khó ai sánh bằng. Vậy Nguyễn Huệ ra Bắc Hà chuyến này được lời rồi đấy! Vừa bình định xứ Bắc Hà vừa cưới được công chúa xinh đẹp, còn gì bằng... Rồi vua Lê Hiến Tông băng hà, cháu là Lê Chiêu Thống lên thay.

Nguyễn Huệ kéo quân về Phú Xuân, giao cho Nguyễn Hữu Chỉnh ở lại Bắc Hà trợ giúp vua Lê Chiêu Thống xây dựng triều chính. Nhưng lòng người khó lường, Chỉnh tạo phản muốn chiếm trọn Bắc Hà; Nguyễn Huệ sai Võ Văn Nhậm ra trị tội Chỉnh. Đến lượt Nhậm say men chiến thắng nghĩ mình là chủ đất

Bắc. Lần này Nguyễn Huệ trực tiếp ra Bắc dẹp loạn, Võ Văn Nhậm bị bắt và bị hành hình vì tội tạo phản. Nguyễn Huệ triệu tập các viên chức nhà Lê, cho phục hồi chức vị, giao lại việc cai quản ở đây cho Ngô Văn Sở, còn mình trở về Phú Xuân. Từ Quảng Ngãi trở ra sông Gianh thuộc quyền cai quản của Nguyễn Huệ, ông được Nguyễn Nhạc phong làm Bắc Bình Vương. Từ đây ông ở Phú Xuân chăm lo việc quân binh và đời sống của nhân dân.

### VUA QUANG TRUNG ĐẠI PHÁ QUÂN THANH

Lại nói về Lê Chiêu Thống. Dù Nguyễn Huệ đã diệt được Trịnh rồi giao Hữu Chỉnh ở lại giúp đỡ, nhưng Lê Chiêu Thống bất tài không vực nổi triều chính. Con cháu họ Trịnh quay lại dùng vũ lực để thiết lập đặc quyền của mình, Chiêu Thống phải cầu cứu kết thân với Chỉnh. Khi Chỉnh bị bắt, Lê Chiêu Thống phiêu bạt đây đó rồi chạy qua Tàu cầu cứu nhà Thanh. Vua Càn Long lòng mừng vô hạn vì đang muốn thôn tính nước ta, nhưng chưa có cơ khởi binh. Được tin này, ông vội sai Tôn Sĩ Nghị thống lãnh hai mươi chín vạn quân Thanh tiến vào nước ta theo ba hướng Tuyên Quang, Cao Bằng và Lạng Sơn để đến Thăng Long. Quân Thanh xuất quân vào tháng 10 âm lịch năm 1788, tiến vào Thăng Long không gặp bất cứ trở ngại nào. Ngô Văn Sở lui quân về núi Tam Điệp để bảo toàn lực lượng, đồng thời cũng tạo cho chúng thái độ chủ quan khinh địch; rồi cấp báo cho Nguyễn Huệ.

Sĩ Nghị kéo đại binh sang xâm lấn nước ta, vào Thăng Long như chốn không người, còn Lê Chiêu Thống thì khúm núm hạ mình chịu nhục trước Sĩ Nghị đến nỗi dân tình xôn xao: "Nước Nam ta từ khi có đế vương đến giờ chưa thấy vua nào hèn hạ đến thế. Tiếng là vua mà phải theo niên hiệu vua Tàu, việc gì cũng phải đến bẩm quan Tổng đốc Sĩ Nghị, thế có khác gì nô lệ rồi không?"

Lê Chiêu Thống không những công răn cần già nhà, mà còn ân oán giết hại người theo Tây Sơn. Tôn Sĩ Nghị coi việc quân binh làm thường, để cho binh lính ăn chơi sa đọa, cướp phá dân lành, tiếng than ai oán...

Bắc Bình Vương Nguyễn Huệ được tin quân Thanh vào Thăng Long, vội hội họp tướng sĩ bàn việc đem binh đi đánh. Nhưng mọi người khuyên Vương nên lên ngôi vua để an lòng thiên hạ rồi hấn khởi binh cũng chưa muộn.

Bắc Bình Vương lấy làm phải, bèn cho đắp đàn ở núi Bân (Thừa Thiên-Huế) tế cáo trời đất, cùng các thần sông, thần núi rồi lên ngôi Hoàng đế lấy hiệu là Quang Trung vào ngày 25.11.1788 (lúc ấy Nguyễn Nhạc đã thoái vị xuống làm Tây Sơn Vương). Nguyễn Huệ lên ngôi vua tại Phú Xuân. Ngay hôm đó, vua Quang Trung lập tức chỉ huy 5 vạn quân cùng đội tượng binh trên 100 thớt voi do nữ tướng Bùi Thị Xuân thống lãnh, thần tốc tiến ra Thăng Long; đến Thanh Hóa, Nghệ An ở lại 10 ngày để chiêu mộ thêm 5 vạn quân nữa.

Vua Quang Trung sai truyền dụ bảo mọi người quyết tâm đánh đuổi giặc ngoại xâm ra khỏi đất nước, không được theo thói cũ ăn ở hai lòng.

Các quân lính đồng thanh nói: "Xin vâng lệnh, không dám hai lòng!"

Hịch đánh Thanh với lời lẽ đanh thép:

*Đánh cho để dài tóc*

*Đánh cho để đen răng*

*Đánh cho nó bánh xe không quay lại*

*Đánh cho nó manh giáp không trở về*

*Đánh cho sử biết nước Nam ta anh hùng có chủ.*

Để khích lệ tinh thần của tướng sĩ, vua cũng truyền sai người tin cần đúc hai trăm đồng tiền. Đứng trước ba quân tướng sĩ, vua Quang Trung tuyên bố:

- "Ba quân tướng sĩ hãy cùng ta quan sát, nếu cả hai trăm đồng tiền này đều sắp thì đó là điềm trời báo chúng ta đại thắng. Nhược bằng, có đồng ngửa, thì đó là đại sự của chúng ta có điều trắc trở".

Nói rồi vua cung kính chấp tay khẩn vái, bưng mâm tiền dâng cao và hát tung xuống sân. Mọi người đều thấy các đồng tiền sắp cả, reo lên mừng rỡ, tin tưởng ra quân đợt này sẽ chiến thắng. Thật ra vua cho đúc các đồng tiền hai mặt đều sắp cả...

Từ Phú Xuân ra Thăng Long với khoảng cách 1.200 dặm, Tây Sơn tiến quân như vũ bão, cứ hai người khiêng trên võng một người rồi luân phiên thay nhau để còn nghỉ ngơi. Ngày 20 tháng chạp, 1788 đoàn quân Tây Sơn đã có mặt tại núi Tam Điệp. Đứng là cuộc hành quân thần tốc có một không hai. Vua truyền cho ba quân tướng sĩ ăn Tết Nguyên Đán trước, rồi đến hôm trừ tịch 30 tháng chạp sẽ khởi binh. Nói đoạn vua cười với các tướng sĩ mà rằng:

- "Chúng nó sang, phen này làm vua cái chết đó thôi. Ta ra chuyển này đích thân coi việc quân cơ, đã định sách lược mưu kế rồi. Đuổi quân Tàu về chằng qua mười ngày là xong việc. Nhưng nghĩ chúng là nước lớn, sau khi chúng thua trận rồi tất lấy làm xấu hổ, mưu việc báo thù. Như thế đánh nhau mãi, dân ta hại nhiều, ta sao nở thể! Vậy đánh xong trận này, ta phải nhờ Ngô Thời Nhậm dùng lời nói khéo để hoãn việc binh đao. Đợi mười năm nữa nước ta phú cường rồi, ta không cần phải sợ chúng nữa!".

Ông còn đồng dạc tuyên bố trước ba quân:

- "Trước hết hãy ăn Tết thỏa thuê, rồi mừng bầy vào Thăng Long ta sẽ tiếp tục vui xuân. Các khanh hãy nhớ lấy lời ta!".

Nói rồi, vua sắp xếp năm cánh quân: cánh tiên phong, cánh đốc chiến, cánh tiếp ứng mé sông, cánh vượt bể vào sông và cuối cùng là cánh chặn đường quân Thanh rút chạy.

Năm cánh quân trên do các tướng lãnh tài giỏi đảm nhiệm như: Văn Sở, Đô Đốc Lộc, Đô Đốc Tuyết, Đô Đốc Bảo, Đô Đốc Bưu, Văn Dũng, Quang Diệu, Bùi Thị Xuân...

Các cánh quân theo lệnh vua lo sắp xếp chuẩn bị chu đáo để ngày 30 tháng chạp xuất kích.

Vào đêm 30 khi quân ta ra đến sông Gián, nghĩa binh trấn thủ ở đó tan vỡ chạy trước. Lúc đến sông

Thanh Quyết toán quân Thanh đi do thám thấy bóng quân Tây Sơn cũng chạy nốt. Vua Quang Trung liền thúc quân đuổi theo, bắt sống được hết không để tên nào chạy thoát về báo tin. Nên quân Thanh đóng ở Hà Hồi, Ngọc Hồi đều không hay biết.

Mùng 3 Tết quân ta tới Hà Hồi, lặng lẽ vây kín đồn, rồi bắc loa lên gọi. Tiếng quân lính luân phiên nhau dạ ran hưởng ứng nghe như có hàng vạn người. Trong đồn lúc ấy mới biết, ai nấy rụng rời liền xin ra hàng, lương thực khí giới đều bị quân Nam thu hết. Tiếp đến Đô Đốc Long và Võ Văn Dũng bất ngờ tập kích đồn Khương Thượng. Quân Thanh không kịp trở tay, hàng vạn binh lính chết la liệt, xác chất thành đống đầy gò Đống Đa.

Sáng sớm mùng 5, quân Tây Sơn tiến công vào đồn Ngọc Hồi, cứ điểm cuối cùng và cũng là cứ điểm rất quan trọng. Đạn của quân Thanh bắn ra như mưa, không trúng ai cả. Vua Quang Trung cười voi đi đầu đốc chiến. Ông sai người lấy những mảnh ván ghép lại, lấy rơm quấn bên ngoài rồi sai quân kiêu dũng lưng giắt dao ngắn khiêng vào; nhiều người cầm khí giới theo sau. Khi vào bên trong, quăng ván xuống đất, quân Nam nhất tề xông lên tiến công dữ dội. Đội tượng binh do Bùi Thị Xuân thống lãnh được dịp phát huy, những thốt voi chiến dũng mãnh tiến bước làm kinh sợ quân Tàu! Quân xâm lược không địch nổi, bỏ chạy tán loạn, bị giết nhiều vô số kể, thầy chết đây đồng, máu chảy tràn như thác nước...

Tướng giặc là Hứa Thế Hanh tử trận, Sầm Nghi Đống thắt cổ tự vẫn.

Tôn Sĩ Nghị đang ăn Tết với Lê Chiêu Thống ở Thăng Long, yến tiệc say sưa. Bất ngờ nửa đêm được cấp báo, thật là: "Tướng ở trên trời xuống, quân chui dưới đất lên".

Sĩ Nghị sợ mất mật, hốt hoảng bỏ cả ấn tín; ngựa không kịp thắng yên, người không kịp mặc áo giáp trốn chạy. Quân Thanh chen lấn nhau chạy qua sông Nhị Hà về nước. Cầu sập, quân giặc chết làm nghẽn cả dòng nước, máu nhuộm đỏ cả dòng sông. Trên đường tháo chạy, quân giặc còn bị toán quân của Đô Đốc Tuyết và Đô Đốc Lộc đánh cho tơi tả. Lê Chiêu Thống vội vàng chạy theo Sĩ Nghị thoát qua bên kia biên giới, mặt cắt không còn giọt máu. Quân Tây Sơn vừa đuổi theo giặc Thanh vừa la lớn: "Sẽ đuổi cho đến khi bắt được Tôn Sĩ Nghị mới thôi!" làm cho dân chúng bên kia biên giới hoảng sợ kéo nhau chạy, biên giới vắng cả bóng người...

Trưa mùng 5 Tết Kỷ Dậu 1789, Vua Quang Trung và đoàn quân chiến thắng vào Thăng Long giữa tiếng reo hò vang dậy của muôn dân, áo ngự bào của vua còn đen màu thuốc súng. Vậy là vua Quang Trung đã giữ lời hứa, vào Thăng Long ăn Tết sớm hơn dự định !!!

Quang Trung Nguyễn Huệ đúng là một "thiên" tướng. Trong vòng sáu ngày, "thiên" tướng ấy đã chỉ huy tướng sĩ đánh tan hai mươi chín vạn quân Thanh. Ngay từ lúc mới mười tám tuổi (1771), Nguyễn Huệ đã chỉ huy một đội quân ô hợp, rồi từ đó biến thành đội quân thiện chiến đánh đâu thắng đó trong suốt 20 năm binh nghiệp của mình...

Ngay chính sử nhà Nguyễn cũng mô tả: "Nguyễn Huệ là em Nhạc, tiếng nói như chuông, mắt sáng như điện, giáo, kiết, thiện chiến; ai cũng phải sợ... Bốn lần đánh Gia Định, lúc ra trận đều đi trước, sĩ tốt hiệu lệnh nghiêm minh, thuộc hạ ai nấy dốc lòng vâng mệnh".

Vua lại là người rất thương dân, bình dị gần gũi với dân chúng. Khi trả lời về việc bia tiến sĩ ở Văn Miếu Thăng Long bị đổ:

"Thôi! Thôi! Thôi, việc đã rồi  
Trăm nghìn hãy cứ trách bồi vào ta  
Nay mai dọn lại nước nhà,  
Bia nghe lại dựng trên tòa muôn gian".

### ĐỐI NỘI ĐỐI NGOẠI

Nước nhà đã thống nhất, dưới sự chỉ huy kiệt xuất của vua Quang Trung nhân dân ta đã quét sạch bóng quân thù ra khỏi đất nước. Vua Quang Trung kiến thiết lại quê hương: khuyến khích người tài ra giúp nước như mời La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp, Ngô Thời Nhậm, Phan Huy Ích...; bỏ chữ Hán sử dụng chữ Nôm; các bài hịch, chiếu chỉ phải soạn bằng chữ Nôm; lập "Sùng Chính Viện" do La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp làm viện trưởng để dịch kinh sách từ Hán sang Nôm; thúc đẩy thủ công nghiệp, chia đất cho nông dân nghèo, giao thương quốc tế...

Về đối ngoại sau khi đại thắng quân Thanh xong, nghĩ mình là nước nhỏ sợ chiến tranh liên miên làm cho dân tình khổ khổ, ngày 18 tháng giêng năm Kỷ Dậu, vua Quang Trung lập tức cử Đô Đốc Võ Văn Dũng đi sứ sang giảng hòa với nhà Thanh. Vị tướng tài văn võ song toàn Văn Dũng đã hoàn thành sứ mệnh vẻ vang: hòa hiếu với nhà Thanh mà ta vẫn ngẩng cao đầu nơi xứ Bắc. Vua Càn Long sai sứ vào tận Phú Xuân phong cho vua Quang Trung làm An Nam Quốc Vương. Để tỏ tình hòa hiếu vua Càn Long còn mời vua Quang Trung sang châu. Vua ta sai Phạm Công Trị đóng giả làm Quang Trung sang Tàu, đoàn sứ mình được tiếp đãi rất ân cần, nồng hậu...

Phan Huy Ích có ghi lại:

*Các nước Phiên sang châu  
Mấy ai được như thế  
Báo tin về nước ta  
Sứ bộ mình là nhất.*

Dưới sự lãnh đạo tài ba của vua Quang Trung, nước nhà trở nên cường thịnh, bao công trình đang xây dựng, bao ước mơ đang ôm ấp ...

Đột nhiên Vua Quang Trung băng hà lúc ba mươi chín tuổi, năm 1792. Tin dữ như sét đánh ngang tai, ai nấy đều khóc thương cho vị vua anh minh nhưng đoản mệnh. Lúc ấy Võ Văn Dũng đang đi sứ sang Tàu lần thứ hai (1792) để cầu hôn công chúa nhà Thanh cho vua Quang Trung và đòi lại hai tỉnh Quảng Đông, Quảng Tây. Vua Càn Long đã chịu; nhưng nói đó sẽ là của hồi môn cho công chúa.

Tiểu thay vua ta chết quá sớm, mọi dự định không thành... Võ Văn Dũng ngậm ngùi, cảm thương vị Hoàng Đế anh minh ra đi khi sự nghiệp còn dang dở, có đôi dòng cảm thán:

*Năm năm dấy nghiệp tự thân nông  
Thời trước thời sau khó sánh bằng  
Trời để vua ta thêm chục tuổi  
Anh hùng Đường, Tống hết khoe hùng.*

Đau khổ, xót thương vô cùng cho sự ra đi bất ngờ của Hoàng Đế Quang Trung, khi tuổi đời còn trẻ, đất nước đang phát triển và tình yêu đang mặn nồng. Ngọc Hân Hoàng Hậu đã viết nên bài "Ai Tư Vãn". Đó là áng văn Nôm tuyệt tác còn lưu truyền cho hậu thế, xin trích dẫn một đoạn:

...  
*"Những ao ước trập trùng tuổi hạc,  
Nguyễn trăm năm ngỡ được vầy vui...  
Nào hay sông cạn, bể vùi,  
Lòng trời tráo trở, vận người biệt ly!  
Từ rằng hạ mưa thu trái tiết,  
Xót mình rỗng mõi mệt chẳng yên!  
Xiết bao kinh sợ lo phiền,  
Miếu thần đã đảo, thuốc tiên lại cần!  
Khấp mọi chốn đâu đâu tìm rước,  
Phương pháp nào đổi được cùng chăng?  
Ngán thay, máy Tạo bất bằng,  
Bóng mây thoát đã ngắt chừng xe loan!*

...  
*Có ai chốn ấy về đây...  
Nguồn cơn xin ngó cho huy được đành,  
Néo u minh khéo chiều đôi ngã...  
Nghĩ đòi phen nông nã, đòi phen!  
Kiếp này chưa trọn chữ duyên,  
Ước xin kiếp khác vẹn tuyền lửa hương!"*

Để tưởng nhớ công lao của ba anh em Tây Sơn, nhà nước Việt Nam đã xây bảo tàng Quang Trung tại làng Kiên Mỹ, xã Bình Thành, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định thờ Tây Sơn tam kiệt và các danh tướng thời Tây Sơn: Võ Văn Dũng, Trần Quang Diệu, Bùi Thị Xuân, Ngô Văn Sở, Phan Huy Ích, Ngô Thời Nhậm...



Tại thành phố Qui Nhơn cũng có tượng đài Hoàng Đế Quang Trung trông rất uy nghi.

Các con đường lớn ở nhiều thành phố nước ta (Hà Nội, Sài Gòn, Cần Thơ, Vinh, Quảng Yên...) đã được đặt theo tên Nguyễn Huệ và Quang Trung.

Năm 2009 bộ phim Tây Sơn Hào Kiệt, được thực hiện bởi hãng phim Lý Huỳnh, vai Nguyễn Huệ được Lý Hùng đảm nhiệm. Phim đầu tư kinh phí lớn, làm hậu kỳ ở Hồng Kông với sự tham gia trên 200 võ sư, 50 con voi ở Buôn Đôn, nhiều ngựa, súng thần công và có cảnh quay đông người đến trên 3.000 diễn viên. Hình tượng vua Quang Trung đại phá quân Thanh được xây dựng một cách tuyệt vời qua vai diễn của Lý Huỳnh...



Mới đây 10.9.2017 tượng đài vua Quang Trung được xây dựng tại Garden Grove, California Hoa Kỳ do người Việt ở nước ngoài đóng góp và xây dựng. Như vậy, có thể nói vua Quang Trung là vị anh hùng kiệt xuất của dân tộc Việt.

Xuân Mậu Tuất 2/12/2017  
**Huỳnh Hoài Mỹ**

#### **Tham khảo:**

- Nguyễn Huệ: Bách khoa toàn thư mở Wikipedia  
- Hoàng Lê Nhất Thống Chí, hồi thứ mười bốn của Ngô gia văn phái. Bản dịch của Nguyễn Đức Vân NXB Văn học Hà Nội, 1987.

-<http://www.maxreading.com/sach-hay/binh-dinh/giai-toai-anh-hung-ao-vai-nguyen-hue-thanh-tung-31117.html>

-<https://vtc.vn/nhung-giai-toai-bi-an-ve-hoang-de-quang-trung-d280474.html>

<https://www.facebook.com/nclspage/posts/1249065828490683>

-<https://baomoi.com/quang-trung-40-ngay-than-toc-dai-pha-quan-thanh/c/7013360.epim>

-<http://mb.dkn.tv/van-hoa/nguoi-thay-bi-an-day-do-vua-quang-trung-dung-thanh-nghiep-lon.html>

## **"Không có gì quý hơn độc lập tự do" (1)**

*Vì Độc Lập Tự Do rất quý  
Khiến cho nhiều đồng chí thấy ham  
Quyết tâm "giải phóng" miền Nam  
Tự do lấy hết về làm của riêng  
Dân miền Nam xuống thuyền tìm kiếm  
Dẫu biết rằng xác liệm biển khơi  
Vẫn hơn ở lại kêu trời  
Tự do ôi ! đã một thời mất đi  
Thử nhớ lại những ngày xưa cũ  
Đảng chưa vào làm chủ miền Nam  
Người dân nào biết công hàm  
Hoàng Sa biển đảo Việt Nam thuộc Tàu  
Lại thêm lá cờ sao Phúc Kiến  
Đảng thần phù hô biến đỏ, xanh  
Nửa trên lừa kẻ háo danh  
Nửa dưới bịp đám dân lành ngu ngơ  
Được ấm no nhưng mờ trí não  
Mơ thiên đường mộng ảo viễn vông  
Đến khi "hòn ngọc viễn đông"  
Lá cờ nhuộm thắm đỏ hồng máu dân  
Dinh Độc Lập mất dần của quý  
Lộ Tự Do, Công Lý chẳng còn (2)  
Thủ đô trước gọi Sài Gòn  
Bỗng nhiên bị đổi tên con cáo Hồ  
Đường xuôi Bắc ba lô khó vác  
Xe chuyển về vải bạt phủ mui  
Thiên đường lộn ngược quá vui  
Dân miền Nam lại ngậm ngùi đắng cay  
Thế cho nên cái ngày "giải phóng"  
Chẳng ai cần "phải giống" nó vô  
Nhưng vì thủ đoạn mưu mô  
Thành công là bởi họ Hồ "lanh mưu".*

#### **• Trần Thế Thi**

(1) Theo hồi ký của Lê Phú Khải, câu nói KCGQHDLTD là do bà Trần Thị Nghi nói vào khoảng cuối năm 1954.

Ngày 17.7.1966 Hồ Chí Minh đã dùng câu nói này trong lời kêu gọi "chống Mỹ cứu nước" và cũng từ đó đảng CSVN lấy câu này để thần thánh họ Hồ.

(2) Sau 30.4.1975 đường Công Lý bị đổi thành "Nam Kỳ Khởi Nghĩa". Đường Tự Do đổi tên thành "Đông Khởi".

Do đó người dân Sài Gòn mới có câu đối mỉa mai, châm biếm.

*"Nam Kỳ khởi nghĩa tiêu công lý  
Đông Khởi vùng lên diệt Tự Do"*



# In Phật Sự

## • Phù Vân phụ trách

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT  
Chi Bộ Đức Quốc e.V. (gemeinnütziger Verein)  
(Thành lập năm 1979 tại Hannover)  
Hội Phật Tử Việt Nam TN tại CHLB Đức  
(gemeinnütziger Verein - Thành lập năm 1978 tại Hannover)  
Phật Lịch 2561, Hannover ngày 01.01.2018

## Thư Mời

**Tham dự khóa tu học Phật pháp khóa 15  
từ 18.05 đến 21.05.2018 tại chùa Viên Giác**

Kính gửi: Quý Chư Tôn Đức, Quý Đạo Hữu Phật tử  
và Quý đồng hương

Trích yếu: Kính mời tham dự Khóa Tu Học Phật  
pháp kỳ thứ 15 của HPTVNTN tại CHLB Đức

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch Chư Tôn Đức,  
Kính thưa quý Đạo hữu Phật tử và quý đồng hương

Ở đời người ta thường nói: "Cây có cội, suối có  
nguồn", Phật Pháp tại Đức, Âu Châu và trên thế giới  
nói chung cũng không ngoài phạm trù đó. Riêng tại  
Cộng Hòa Liên Bang Đức, trước và sau khi thống nhất  
Đông Tây Đức, một đất nước mà người dân hầu hết  
là Thiên Chúa Giáo và Tin Lành, thế mà Phật Giáo Việt  
Nam đã được thành lập, duy trì và phát triển, cho đến  
nay, đã tròn 40 năm.

Trong 40 năm đó, có biết bao nhiêu là dữ kiện, có  
biết bao nhiêu là khó khăn. Là người con Phật, chúng  
ta phải biết, do ai, do động lực nào và sự tuân thủ  
thành lập, phát triển và duy trì nền Phật Giáo như thế  
nào, trên quê hương xứ tuyết này.

Kính bạch Chư Tôn Đức,

Kính thưa quý Đạo hữu Phật tử, quý đồng hương  
và Đoàn Sinh Gia Đình Phật Tử Đức Quốc,

Trong kinh Phật có viết, Thập nhị Nhân duyên là  
phép tu hành của Duyên Giác thừa, phép này chủ yếu  
quán sát tất cả các sự vật, cho đến luân hồi, đều do  
nhân duyên mà phát khởi, nhân duyên hội hợp thì gọi  
là sanh, nhân duyên tan rã thì gọi là diệt, sự thật vốn  
không có cái gì sanh, cái gì diệt cả. Trên ý nghĩa đó,  
người Phật tử cảm nhận được là chúng ta có nhân  
duyên lành, đó là vào năm 1977 Thầy Thích Như Điển  
đến Đức Quốc và theo bài hát "Kính Bổn Sư" do đệ tử  
thứ 5 của Thầy, có đoạn đã viết:

"Khởi từ Tokyo đến Hannover - Lập Đạo Tràng  
Viên Giác hôm nay,

"Thầy Hoằng Pháp đi khắp nơi - Gieo chủng tử  
Ánh Đạo sáng ngời".

Thật vậy, Thầy đã đến Đức và hình như có một sự  
mầu nhiệm nào đó mà Thầy đã quyết định ở lại Đức  
và khi Thầy có Zulassung (Thư được phép nhập học  
Đại Học) của Đại Học Hannover, Thầy về Hannover  
năm 1978 và từ đó Thầy có ý định hoằng dương Ánh  
Đạo Vàng, hướng dẫn người Phật tử Việt Nam Tỵ Nạn  
và cho Bà Con Phật tử, khi bức tường ô nhục Berlin  
sụp đổ (9.11.1989) hiểu rõ được ý nghĩa sâu sắc về  
giáo lý của Đức Từ Phụ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni là:

"Thầy dạy bảo cho chúng con, đem lòng từ độ  
khắp chúng sinh".

Hầu tri ân Thầy:

"Đầy quý mến lòng tin yêu - chúng con xin đánh lễ  
dâng Thầy"

\* Hầu nêu lên những kỷ niệm vui buồn, những  
quá trình gây dựng Tổ Chức Hội Phật Tử, vận động  
xây Chùa Viên Giác qua vạn phần khó khăn,

\* Hầu nói lên lòng tri ân sâu sắc của người Phật  
Tử tại gia và Quý Thiện Hữu Tri Thức.

Nhận được huấn từ của Hòa Thượng Bổn Sư, qua  
sự nhắc nhở và ủng hộ của Đại Đức Trụ Trì Chùa Viên  
Giác, chúng con, Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại  
CHLB Đức, đứng ra tổ chức Khóa Tu Học Phật Pháp  
kỳ thứ 15 kết hợp Lễ Kỷ Niệm 40 năm xây dựng ngôi  
Già Lam Viên Giác Hannover và sự hình thành Hội  
Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại CHLB Đức. Chúng con,  
chúng tôi kính mời Chư Tôn Hòa Thượng, Đại Đức  
Tăng Ni cùng quý Đạo hữu, quý Chi Hội, Đoàn Viên  
GDPT của các đơn vị tại CHLB Đức và khắp nơi, trước  
về tham dự Khóa Tu Học Phật Pháp kỳ thứ 15, sau  
cùng chúng con, chúng tôi chào mừng Lễ Chu Niên 40  
năm thành lập Chùa Viên Giác và 40 năm hình thành  
Hội Phật Tử VNTN tại CHLB Đức.

Khóa Tu Học và Lễ 40 Năm Chu Niên sẽ được tổ  
chức trong 4 ngày vào dịp Lễ Pfingsten:

Thời gian: Từ thứ sáu ngày 18.05 đến thứ hai  
ngày 21.05.2018.

Địa Điểm: Viên Giác Tự

Karlsruher -Str. 6. 30519 Hannover

Dưới sự chứng minh của Hòa Thượng Phương  
Trượng Thích Như Điển, Thượng Tọa Thích Hoằng  
Khai, Tổng Thư Ký GHPGVNTN Âu Châu, Thượng Tọa  
Thích Minh Định, Trụ Trì chùa Kim Quang tại Paris,  
Pháp, Đại Đức Thích Hạnh Giới đệ nhị Trụ Trì Tổ Đình  
Viên Giác kiêm cố vấn Giáo Hạnh GDPTVN tại Đức,  
Đại Đức Thích Hạnh Bổn, đệ tam quyền Trụ Trì chùa  
Viên Giác cùng chư tôn đức Tăng Ni trong Chi Bộ  
GHPGVNTN Đức Quốc.

Một lần nữa chúng con, chúng tôi kính xin Chư  
Tôn Đức và quý Bà Con Phật Tử ủng hộ tinh thần lẫn  
vật chất cho chúng con, hầu đem lại sự thành công  
viên mãn cho Khóa Tu Học cùng Lễ Chu Niên 40 năm  
Chùa Viên Giác và ngày thành Lập Hội Phật Tử tại  
Đức Quốc.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát

TM. Hội Phật Tử VNTN tại CHLB Đức

Hội Trưởng

Minh Dũng Nguyễn Văn Hùng

### \* Bữa cơm từ thiện gây quỹ cứu trợ nạn nhân bão lụt tại Việt Nam:

Nhận được tin tức từ các trang thông tin điện tử và từ các mạng xã hội chúng tôi được biết trong tháng 10.2017 tại các tỉnh Lai Châu, Sơn La, Lào Cai... ở miền Bắc của Việt Nam đã chịu nhiều thiệt hại do cơn bão số 11 gây ra. Nước đã dâng cao gây hiện tượng vỡ đê làm cho người dân ở đây thêm khổ cùng, nhà cửa, gia cầm bị cuốn trôi, nhiều người bị đất lở vùi lấp. Xem những tấm hình của nạn nhân bị chôn vùi trong đất bùn, người mẹ với tình mẫu tử vô biên vẫn ôm chặt lấy con mình, thật thương tâm.

Thiên tai đến với người dân Việt không ngừng lại ở đây. Vào đầu tháng 11.2017 cơn bão số 12 đang trên đường tiến vào miền Trung và cao nguyên Trung phần. Một lần nữa người dân trong vùng bão lại run sợ trước cơn thịnh nộ của thiên nhiên. Bão đem mưa lớn, gió mạnh, gây lũ lụt khắp các tỉnh Miền Trung lên tới Cao Nguyên, từ Thanh Hóa, Quảng Bình chạy vào tới Ninh Thuận, Bình Thuận, ngược lên trên Lâm Đồng, Kon Tum, Gia Lai. Người dân không kịp chuẩn bị tránh lũ, nước dâng lên thật nhanh, cộng với việc xả lũ từ các đập thủy điện trong đêm, họ chỉ kịp bế bổng con cháu, mang theo một ít lương thực chạy lên những nơi cao ráo hơn để cứu lấy mạng sống của mình. Từ trên cao nhìn về căn nhà thân thương, họ chỉ còn thấy mái ngói xa xa nhấp nhô trên mặt nước. Bao nhiêu tài sản đã dành dụm và chắt chiu lâu nay đã trôi theo dòng nước oan nghiệt.

Xem những thước phim phóng sự và hình ảnh chiếu về bão lũ ai ai cũng ngậm ngùi thương xót cho nạn nhân. Hàng chục ngàn ngôi nhà bị sụp đổ cuốn trôi. Hàng trăm ngàn ngôi nhà bị nghiêng gãy, tột mái. Gia súc cầm thú chết chóc trôi nổi ngổn ngang. Cửa cái vật chất và mọi cơ sở hạ tầng bị mất mát thiệt hại khủng khiếp.

Hình ảnh những người dân đang kêu cứu vô vọng, người và súc vật cố ngoi đầu lên khỏi các dòng nước xoáy để tìm sự sống, đã làm cho người xem không cầm được nước mắt.

Con số tử vong mất tích tăng lên liên tục mỗi ngày, theo thống kê vào lúc 19 giờ ngày 8/11, số người chết đã tăng lên 91 người, trong đó Khánh Hòa có số người chết cao nhất là 43 người.

Số người mất tích tính đến thời điểm thống kê tăng lên 23 người, trong đó nhiều nhất là Quảng Nam (10 người).

So với Bão số 11 quét qua miền Bắc và Bắc Trung phần, có 72 người chết, 33 người bị thương, thì cơn bão số 12 quét vào khu vực Nam Trung phần và Tây Nguyên gây thiệt hại nặng nề nhất về sinh mạng tính đến thời điểm này, trong năm 2017.

Theo tinh thần Thông Tư kêu gọi cứu trợ nạn nhân bão lụt tại quê nhà của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Ái Châu gửi ngày 08.11.2017, Chi Hội Phật Tử tại Hannover và vùng phụ cận cùng với Gia Đình Phật Tử Tâm Minh nhanh chóng lên chương trình thực hiện chương trình bữa cơm từ thiện quyên góp cứu trợ nạn nhân bão lụt tại Việt Nam. Quý Chư Tôn Đức đồng hoan hỷ ủng hộ. Đáp lời cung thỉnh

của ban tổ chức, Hòa Thượng Phương Trưởng Chùa Viên Giác, từ miền Nam nước Đức, về chứng minh, chủ trì lễ cầu nguyện và thuyết pháp cho quý Phật tử đến tham dự.

Ngay khi nhận được thư mời, mọi người đã nhanh chóng trả lời và ghi vào danh sách các món ăn sẽ đóng góp cho chương trình từ thiện này. Danh sách được cập nhật liên tục bởi đạo hữu thư ký của Chi Hội. Mỗi lần nhận được thư, thấy có thêm một hoặc hai vị ân nhân cùng chung tay đóng góp thì trong lòng chúng tôi thật sự rất vui mừng.

Như đã được phân công quý anh chị em Lam viên của Tâm Minh có mặt vào sáng thứ Bảy để sắp bàn ghế, trang trí hội trường. Sáng Chủ Nhật lúc 9:30 khi đến Chùa thì trong nhà bếp đã đông người. Các món ăn đang được chuẩn bị. Có những món ăn được làm từ nhà mang đến. Trên gương mặt của các anh chị ai cũng có nụ cười hoan hỷ. Nhận thức ăn chúng tôi cùng nhau trang trí và đưa ra bàn Buffet. Đúng 10:30 mọi người đã vân tập trên chánh điện, đón nhận lời Pháp nhủ của Hòa Thượng Phương Trưởng Chùa Viên Giác, sau đó là buổi lễ cầu siêu cho người quá cố và cầu an cho những nạn nhân vùng bão lũ.

Theo như chương trình 12:30 khách mời hiện diện đông đủ tại hội trường. Sau khi mọi người ổn định chỗ ngồi, đạo hữu Chi Hội Trưởng thay mặt ban tổ chức đọc lời chào mừng và tri ân quý Chư Tôn Đức cùng quý khách hiện diện ủng hộ bữa cơm từ thiện. Trước khi dùng cơm, cả hội trường lắng đọng và cảm thông nỗi khổ của đồng bào, khi được xem những tấm hình trình chiếu lại sự hoang tàn của đất nước sau hai cơn bão.

14:30 Ban tổ chức tổng kết và ghi nhận được số tiền quyên góp hơn 9.600,-- Euro và 500,-- USD. Trong lúc các anh chị em cùng quý phụ huynh trong Chi Hội dọn dẹp bàn ghế và lau chùi hội trường, một vị ân nhân đến với chúng tôi và hỏi: «Hôm nay các em quyên góp có được 10.000 Euro không?».

«Dạ, tiền Euro thì chưa, nhưng tính thêm tiền USD vào thì đủ 10.000» chúng tôi vui vẻ trả lời.

«Không sao, còn thiếu bao nhiêu tôi phát tâm bỏ thêm cho đủ 10.000 Euro».

Với tâm hoan hỷ, vị ân nhân ấy đã đưa số tiền quyên góp lên 10.000 Euro. Bữa cơm từ thiện gây quỹ cứu trợ nạn nhân bão lụt tại Việt Nam đã hoàn mãn trong niềm vui của tất cả mọi người. Trước khi khóa sổ vẫn còn một vài người đến với chúng tôi và đóng góp thêm. Số tiền thu nhận được và đã trao đến Thầy Tri Sự Chùa Viên Giác là **10.050,24 Euro và 500,-- USD**.

Chúng con, chúng tôi kính tri ân sự hiện diện và ủng hộ hết lòng của Hòa Thượng và quý Chư Tôn Đức Chùa Viên Giác cùng quý khách cho chương trình gây quỹ từ thiện này, kính cảm niệm công đức của quý ân nhân đã đóng góp tài vật cũng như các món ăn cho bữa cơm từ thiện.

Chúng con, ban tổ chức, kính chúc Hòa Thượng Phương Trưởng Chùa Viên Giác cùng quý Chư Tôn Đức Pháp thể khinh an, chúng sanh dị độ. Kính chúc quý khách, quý ân nhân thân tâm thường an lạc.



Nguyện cầu Chư Phật, Chư Bồ Tát gia hộ cho đồng bào nạn nhân bão lụt tai qua nạn khỏi và sớm có cuộc sống an lành.

Nam Mô Cứu Khổ Cứu Nạn Quán Thế Âm Bồ Tát.

**(Nguyễn Hoàng)**

**\* Lễ hý nhật Tổ Minh Hải và lễ Hiệp Kỳ chư hương linh khóa huân tu tịnh độ hằng năm tại Tổ đình Viên Giác, Hannover, Đức Quốc**

(từ ngày 25.12 đến 31.12.2017)



Ngày 25.12.2017 lúc 11 giờ Tổ Đình chùa Viên Giác Hannover Đức Quốc cử hành Lễ Hý Nhật Tổ Minh Hải Hòa Thượng Phương Trượng Tổ Đình chùa Viên Giác chứng minh buổi lễ, có Thượng Tọa Thích Hạnh Bình, Thượng Tọa Thích Đồng Văn, chùa Phổ Bảo München cùng chư Tôn Đức Tăng Ni chùa Viên Giác và bà con Phật tử về tham dự buổi lễ rất đông. Chương trình buổi lễ Hòa Thượng Phương Trượng nói qua ý nghĩa ngày Hý Nhật và Đại Đức Thích Hạnh Giới đọc qua lịch sử của Tổ Minh Hải. Sau đó là lễ Hiệp Kỳ Chư Hương Linh ký tự tụng tự thờ tại chùa.

Lúc 20 giờ ngày 25.12.2017 khai mạc Khóa Huân Tu Tịnh Độ cuối năm 2017. Khóa tu được tổ chức từ ngày 25.12 đến 31.12.2017. Trong khóa tu Đại Đức Thích Hạnh Giới, Trưởng Ban Tổ Chức hướng dẫn, có Đại Đức Thích Hạnh Hòa (Giảng sư) có Đại Đức Thích Hạnh Bốn, quyền trụ trì Tổ Đình chùa Viên Giác, Đại Đức Thích Hạnh Luận, Đại Đức Thích Hạnh Lý, Đại Đức Thích Thông Triêm, Đại Đức Thích Thông Triễn, Ni Sư Thích Nữ Huệ Châu, Ni Sư Thích Nữ Huệ Thanh, Sư Cô Hạnh Trang, Sư Cô Hạnh Bình, Sư Cô Hạnh Ngộ và Sư chú Thông Giáo. Khóa tu có trên 150 học viên khắp các nơi ngoài nước Đức ra còn có nước Pháp, và Đan Mạch về tham dự. Đại Đức Trưởng Ban Tổ chức chia ra 3 lớp, lớp người cao tuổi, lớp Thanh Thiếu Niên, và lớp cho các em nhỏ, Chư Tôn Đức đã hướng dẫn hằng ngày chia ra sáu thời Huân Tu Tịnh Độ, Tụng Kinh, Niệm Phật, Kinh Hành, Sám Hối, Lễ bái, và giảng pháp. Trong chương trình huân tu ngày 28 và 29.12 hai ngày Huân Tu Miên Mật. Tối 29.12 Lễ Hoa Đăng được tổ chức thật là trang nghiêm thanh tịnh, đến ngày 31.12 lúc 11 giờ lễ bế mạc khóa tu được hoàn mãn mọi người ai ai cũng đều an lạc.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát.

**(Nguyễn Trí Nguyễn Văn Tâm)**

## TIN TỨC GĐPTVN tại ĐỨC



Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn  
tại CHLB Đức  
(gemeinnütziger Verein –  
Thành lập năm 1978 tại Hannover)  
Ban Hướng Dẫn  
Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Đức

Phật lịch 2561

Đức Quốc, ngày 01 tháng 01 năm 2018

Số: 11-065/HĐĐQ/TB/TM

### Thư Mời

**Khóa Tu Học Truyền Thống Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Đức lần thứ 22 tại Tổ Đình Viên Giác - từ 29.03.2018 - 02.04.2018**

Trong Phật giáo có ba ngôi quý nhất đó là Phật - Pháp - Tăng hay còn gọi là Tam Bảo. Vì là ba ngôi báu nên hàng Phật tử hằng cần nương tựa và giữ gìn. Tuy nhiên cũng có người dù có ngọc báu trong túi áo mà không hay biết, nên mãi khổ sở chạy tìm bên ngoài. Vì lẽ đó mà từ xưa, các thầy - các tổ thường nhắc nhở hàng đệ tử cần nhận biết giá trị của Tam Bảo:

\* Phật là người giác ngộ hoàn toàn, là vị Thầy của trời người, ngay cả ma vương ngoại đạo cũng được điều phục và chế ngự. Do tu hành viên mãn tất cả các hạnh nên gọi là Phật.

\* Pháp là lời Phật dạy, là chân lý mà đức Phật đã chứng ngộ. Giáo lý này có thể ví như phương thuốc vi diệu chữa trị tất cả bệnh tật khổ đau thế gian, như cây thuốc trường sinh khắc trừ sự chết.

\* Tăng là đoàn thể của những ai nguyện sống theo con đường giác ngộ, là đoàn thể thanh tịnh và sống lạc hòa. Nương tựa vào Tăng ví như một hành khách được đi trên một con thuyền vĩ đại, sẽ vượt khỏi các hiểm đạo sống ngằm mà an toàn đến bờ giác.

Kiếp này, nhờ có phước báu lớn mà chúng ta được sanh lại làm người, được tiếp xúc với Tam Bảo, do vậy mà hàng Phật tử không nên bỏ lỡ cơ hội quý hiếm đó, mà mau quay về nương tựa Ba ngôi báu để phát tâm Bồ Đề dũng mãnh. Đó chính là lý do mà Khóa Tu học năm nay được mang chủ đề „CON VỀ NƯƠNG TỰA“.

\* Nương tựa Phật: là nương tựa đức Phật bên ngoài để làm hiển lộ Phật tánh bên trong tự thân (Tự quy y Phật).

\* Nương tựa Pháp: là nghe theo chánh pháp, nương đó mà tư duy phân biệt thiện ác, phải quấy để rồi tu tập giác ngộ (Văn Tư Tu).

\* Nương tựa Tăng: là học tập giáo lý và giữ giới được chư Tôn Đức trao truyền, là thể hiện sự quý kính và hộ trì để gieo duyên thầy trò không chỉ đời này, mà những đời sau.

Với mục đích trở thành người Phật tử chân chánh, các đoàn viên Gia Đình Phật Tử hằng ngày tự nhắc nhở mình trở về nương tựa Tam Bảo, bởi đó cũng là điều luật đầu tiên trong 5 điều Luật mà người đoàn viên GDPT đọc hằng tuần sau mỗi lần Lễ Phật:

Điều 1 - Phật Tử Quy y Phật Pháp Tăng và giữ giới đã phát nguyện.

Trong tinh thần „con về nương tựa ba ngôi báu“, khóa Tu Học truyền thống GDPT VN tại Đức năm nay sẽ được tiếp tục lần thứ 22, tại tổ đình Viên Giác, với sự quan tâm chứng minh và hướng dẫn tu học của Chư Tôn Đức trong và ngoài nước Đức.

Ban tổ chức đã cung thỉnh được Thượng Tọa Hoằng Khai đến từ Na Uy, cùng như chư Tăng, chư Ni trong Chi Bộ Đức quốc có Đại Đức Trụ trì chùa Viên Giác, Đ.Đ. Thích Hạnh Giới (Thầy Cổ Vấn Giáo Hạnh của GDPT) và chư Tăng - Ni từ các chùa viện: chùa Viên Giác, chùa Bảo Quang, chùa Linh Thụ, chùa Tam Bảo, chùa Bảo Thành.

Ban tổ chức Khóa Tu Học năm nay xin trân trọng kính mời quý Đạo hữu, quý Phụ huynh, các bạn trẻ và Lam viên khắp nơi về tham dự 4 ngày tu học trên.

Nam Mô Thường Tinh Tấn Bồ Tát Ma Ha Tát,

Ban Tổ Chức Khóa Tu Học kỳ 22,

TM. Ban Hướng Dẫn GDPT Việt Nam tại Đức.

Trưởng Ban

Nguyễn Mẫn - Nguyễn Đình Hưng

### Thông tin về Khóa Tu Học 2018

Chủ đề: CON VỀ NƯƠNG TỰA (Ba ngôi báu)

Vấn tập: Chiều thứ Năm 29.03.2018

Khai Giảng: Sáng thứ Sáu 30.03.2018

Bế Giảng: Trưa thứ Hai 02.04.2018

Ban Điều hành Khóa Tu Học: 3 đơn vị GDPT Minh Hải – Aurich, GDPT Pháp Quang – Hamburg, và GDPT Chánh Giác – Bremen trách nhiệm điều hành chung.

Nội dung và chương trình: Ngoài đề tài Phật Pháp theo các bậc Tu Học của Gia Đình Phật Tử, có thêm các chương trình sinh hoạt khác như:

\* Ngành Oanh: có chương trình „Học Kinh có thưởng“, do chư Tôn Đức hỏi bài, các em trả bài trước đại chúng. Các em cũng được tham gia Thời Huân Tu Tịch Độ (chương trình riêng, ngắn gọn) và Lễ Hoa Đăng do Thầy Thích Hạnh Giới hướng dẫn, bên cạnh đó là chương trình thể thao, thủ công, văn nghệ.

\* Ngành Thiếu: chương trình thi đua thể thao, sinh hoạt đồng vui, sinh hoạt tự trị.

\* Ngành Thanh: sinh hoạt thảo luận, mỗi tối có các buổi trà đàm để trau dồi tiếng Việt, kết tình Lam.

\* Lớp Phụ Huynh: có chương trình và đề tài riêng.

\* Huynh Trưởng: cùng nghe giảng với lớp phụ huynh, ngoài ra có thêm những giờ trau dồi kiến thức Gia Đình Phật Tử, lễ Thọ Cáp, đêm tâm tình 3 thế hệ Huynh Trưởng.

Các học viên muốn theo dõi và tham khảo các đề tài học cho năm 2018, có thể vào trang nhà [www.gdpt-ducquoc.de](http://www.gdpt-ducquoc.de) xem tài liệu.

Ấm thực: Do anh Duy - GDPT Minh Hải, chị Hà, anh Phương - phụ huynh trong GDPT Chánh Dũng

phát tâm đảm nhận, cùng với sự yểm trợ của quý Ban Bảo Trợ Gia Đình Phật Tử và quý phụ huynh học viên.

Địa điểm:

Chùa Viên Giác Hannover, Karlsruherstr. 6 .

30519 Hannover. Đức quốc

Lệ Phí: Oanh vũ 10€, Thanh & Thiếu & Phụ huynh 20€.

Ghi danh: Các học viên có thể ghi danh online trên trang nhà GDPT Đức quốc [www.gdpt-ducquoc.de](http://www.gdpt-ducquoc.de)

Lưu ý: Vào sáng Chủ Nhật, ngày 01.04.2018 có lễ Quy Y Tam Bảo, quý vị muốn ghi danh xin liên lạc văn phòng của khóa học.

Liên Lạc điện thư: Văn Phòng Ban Hướng Dẫn GDPT Việt Nam tại Đức Quốc:

**\* Giới thiệu cuốn « Kỷ yếu 30 năm thành lập, kiện toàn GDPT Việt Nam tại Đức Quốc » :**



Sau mỗi chặng đường 10 năm, 20 năm, đến nay đã 30 năm (1987 – 2017), Ban Hướng Dẫn GDPT lại thực hiện cuốn Kỷ Yếu để ghi lại quá trình hình thành, gây dựng, duy trì, phát triển những GDPT tại Đức Quốc. Bên cạnh những thuận duyên nhờ có sự hiện diện của các huynh trưởng cũ và sự hướng dẫn của chư

tôn đức cổ vấn giáo hạnh, nên việc xây dựng các GDPT, đào tạo huynh trưởng, huấn luyện Lam viên cũng đi vào khuôn khổ ; dĩ nhiên mỗi GDPT cũng có vài nét khó khăn mà Ban Hướng Dẫn đã dần dần giải quyết.

Cuốn Kỷ yếu lần này thật đẹp từ nội dung đến hình thức. Về nội dung: bài vở phong phú qua sự đóng góp của chư tôn đức, của các huynh trưởng cũng như của những lam viên. Về hình thức: cuốn Kỷ Yếu cỡ lớn hơn DIN A4, 184 trang, in trên giấy trắng láng dày, trình bày trang nhã, hình ảnh rõ ràng, màu sắc hài hòa rất đẹp.

Xin trân trọng giới thiệu cùng đọc giả thành quả của GDPT/VNTN Đức Quốc./-



# In sinh hoạt cộng đồng

• Đại Nguyên phụ trách

**THÔNG BÁO ĐẶC BIỆT**  
về số báo Viên Giác 229 và Đặc San Văn Hóa  
Phật Giáo Việt Nam  
phát hành vào tháng 02 năm 2019  
nhân Kỷ niệm 40 năm ấn hành báo Viên Giác

Ngày 27 tháng 11.2017

Kính bạch Chư Tôn Đức  
Kính gửi quý Cộng Sự Viên Báo Viên Giác

Kính bạch Chư Tôn Đức,  
Kính thưa quý vị,

Báo Viên Giác của Chi Bộ Giáo Hội Phật Giáo VNTN tại Hannover, Đức Quốc được xuất bản lần đầu vào tháng 01 năm 1979, tính đến tháng 01 năm 2019 là đã 40 năm liên tục cứ 2 tháng 1 kỳ. Nếu không tính 6 số báo đầu tiên được in với khổ nhỏ A5 (tháng 01 năm 1979), mà chỉ kể từ số VG 01 (bộ mới khổ A4 tháng 02 năm 1981) cho đến tháng 01.2019 Viên Giác đã phát hành được 229 số báo.

Đây là một thành quả lớn lao kinh qua một khoảng thời gian thật dài mà ngay cả Hòa Thượng Thích Như Điển chủ trương báo Viên Giác và Đạo Hữu chủ bút điều hành cũng không ngờ tới.

Sự tồn tại của tờ báo, trước hết là nhờ sự ủng hộ không ngừng nghỉ của độc giả Phật tử cũng như không Phật tử, sau nữa cũng nhờ vào công sức của rất nhiều cộng tác viên đóng góp bài vở khắp mọi nơi - Người đến trước kẻ đến sau, kẻ mất người còn, nhưng tất cả đều đến với tờ báo bằng thiện tâm, thiện chí. Đó chưa kể đến công sức của những người phụ trách văn phòng và tòa soạn.

Để kỷ niệm 40 năm xuất bản báo Viên Giác, chúng tôi đã trình với Hòa Thượng Phương Trưởng, vị sáng lập Chủ Nhiệm báo Viên Giác và đã được Hòa Thượng hoan hỷ chấp thuận:

1- Thực hiện **số báo đặc biệt VG 229 tháng 02.2019**, với chủ đề liên quan về chùa Viên Giác và báo Viên Giác.

**\* Thời hạn gửi bài: chậm nhất đến ngày 10.01.2019.**

2- Ấn hành „**Đặc San Văn Hóa Phật Giáo Việt Nam**“ gồm (Thơ, Văn, Ký sự, Biên khảo, Tham luận có liên quan đến Phật Giáo...).

**\* Thời hạn gửi bài: chậm nhất đến ngày 01.08.2018** (vì cần thời gian layout và gửi in tại Đài Loan).

- **xin gửi kèm 1 tấm hình + vài dòng tiểu sử tác giả scann theo bài viết.** (xin ghi địa chỉ nơi cư ngụ để gửi sách)

**Tranh bìa Đặc san:** Họa sĩ ViVi Võ Hùng Kiệt (USA)

**Tranh phụ bản:** Họa sĩ Cát Đơn Sa (USA)

**Ảnh phụ bản:** Võ Văn Tường (USA)

**Tranh bìa VG 229 (02.2019):** Họa sĩ Cát Đơn Sa (USA)

\* Địa chỉ liên lạc (Chủ Bút): **vongatuong@yahoo.de**

Kính xin Chư Tôn Đức và quý vị hoan hỷ quan tâm đóng góp bài vở cho số báo Viên Giác và cuốn Đặc san Văn Hóa Phật Giáo Việt Nam để nội dung đặc biệt khởi sắc và phong phú hơn.

Thành kính niệm ân Chư Tôn Đức và quý vị.

TM. Hòa Thượng Phương Trưởng chùa Viên Giác,  
Sáng lập Chủ Nhiệm

Chủ Bút Báo Viên Giác

**Phù Vân**

**\* Chư Tăng, Ni tuần hành trên đại lộ Bolsa:**



Little Saigon: Theo thông lệ hàng tháng, sáng Chủ Nhật, 31.12.2017 Hội Đồng Quản Trị Đền Thờ Đức Thánh Trần đều tổ chức lễ chào cờ trước Tượng Đài. Nhưng mọi người vô cùng ngạc nhiên khi thấy hàng trăm Tăng, Ni và đông đảo Phật tử từ thành phố Indio, cách xa Little Saigon hai giờ lái xe kéo đến tập trung trước tượng đài để cùng tham dự lễ chào cờ. Tất cả đều trang nghiêm dự lễ chào cờ, và hầu hết các nhà sư đều hát bài quốc ca VNCH, một sự kiện hiếm thấy trước đây.

Rồi Chư Tăng, Ni tuần hành trên đại lộ Bolsa rất trật tự và trang nghiêm, bên tay phải, các Phật tử, đa số là nữ giới mặc áo dài đủ màu sắc, tay cầm nón lá có vẽ hình cờ vàng ba sọc đỏ sắp hàng bên tay trái; chính giữa có Thị Trưởng Tạ Đức Trí, Thượng Tọa Thích Thông Lai, Linh Mục Nguyễn Thanh, nhà biên

khảo Phạm Trần Anh, cựu Thiếu Tá CSQG Phan Tấn Ngưu và bốn nhà sư Tây Tạng.

Không những hát vang bài quốc ca, trên tay nhiều chư Tăng, Ni và các Phật tử còn cầm các tấm biểu ngữ có nội dung như: "Tổ quốc lâm nguy / Toàn dân đứng lên bảo vệ Tổ Quốc", "Đả đảo bọn cộng sản nham vùng gây chia rẽ Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Hải Ngoại", "Muốn đuổi Tàu Cộng phải diệt Việt Cộng". "Xin các linh mục, thượng tọa kêu gọi các tín đồ đừng thờ ơ vô cảm / Nếu vô cảm thì Việt Nam sẽ giống như Tây Tạng" và nhiều biểu ngữ khác bằng tiếng Việt, tiếng Anh.

Sau lễ chào cờ và mặc niệm, ban tổ chức mời phái đoàn của Thượng Tọa Thích Thông Lai. Ông Michael Hòa, phát ngôn viên của phái đoàn ngỏ lời chào và cảm ơn Thị Trưởng Tạ Đức Trí, linh mục Nguyễn Thanh, nguyên Tuyên Ủy Sư Đoàn TQLC/VNCH, nhà biên khảo, người tù bất khuất Phạm Trần Anh, bốn vị sư Tây Tạng thuộc hệ thống của Đức Đạt Lai Lạt Ma và quý vị trong Hội Đồng Quản Trị Đền Đức Thánh Trần.

Là những người Phật tử Việt Nam chân chính, là những người uống nước nhớ nguồn, ăn trái nhớ kẻ trồng cây và trên hết sống theo Tứ Ân của đạo người Việt. Đó là lý do Tăng Đoàn A Di Đà, hệ thống chùa Tâm Nguyên có mặt tại đây.

Thị Trưởng Tạ Đức Trí được mời phát biểu, ông nói: "Chúng tôi thay mặt Hội Đồng TP Westminster rất hân hạnh chào đón Thượng Tọa Thích Thông Lai cùng tất cả chư tôn đức Tăng, Ni thuộc hệ thống chùa Tâm Nguyên và làng A Di Đà đến với thành phố Westminster. Thượng Tọa Thích Thông Lai đã dùng chánh pháp để tranh đấu cho tự do, dân chủ và nhân quyền Việt Nam làm cho chúng tôi rất cảm phục; ngài là biểu tượng tranh đấu cho tự do và dân chủ, ngài là biểu tượng bất khuất và cũng là niềm hãnh diện cho tập thể người Việt, chúng ta phải hỗ trợ ngài để tranh đấu cho một Việt Nam có tự do, dân chủ, nhân quyền trong tương lai".



Thượng Tọa Thích Thông Lai, LM Nguyễn Thanh (bên trái) và nhà biên khảo Phạm Trần Anh (bên phải) tay bưng bình bát dẫn đầu đoàn biểu tình khất thực để nhắc nhở đồng hương đừng vô cảm trước hiện tình Tổ Quốc đang lâm nguy. Thị Trưởng Tạ Đức Trí nói Thượng Tọa Thích Thông Lai "là biểu tượng tranh

đấu cho tự do và dân chủ, ngài là biểu tượng bất khuất và cũng là niềm hãnh diện cho tập thể người Việt, chúng ta phải hỗ trợ ngài để tranh đấu cho một Việt Nam có tự do, dân chủ, nhân quyền trong tương lai.

Tiếp theo, một vị Sư Tây Tạng cũng có lời phát biểu, nói lên tâm trạng của hai dân tộc Việt Nam và Tây Tạng có nhiều điểm giống nhau nên chúng ta cần đồng hành với nhau để chống Tàu Cộng xâm lược.

Cuộc biểu tình tuần hành kết thúc tốt đẹp vào buổi trưa ngày cuối năm 2017 tại Little Saigon.

#### \* Biểu tình ngày Quốc Tế Nhân Quyền tại Berlin:

Berlin ngày 9.12.2017 kỷ niệm Ngày Quốc Tế Nhân Quyền (QTNQ) năm nay do Liên Hội Người Việt TNCS tại CHLB Đức (LH) tổ chức được khai mạc lúc 13 giờ tại cổng Brandenburg (Pariser Platz) với nghi thức chào cờ Đức – Việt và mặc niệm trong cơn mưa tuyết buốt giá của mùa đông.

Chủ tịch bà BS Hoàng Mỹ Lâm cảm ơn các đại diện hội đoàn và đồng hương đến tham dự biểu tình và ngày sinh hoạt QTNQ, ngày này 69 năm được thành lập năm 1948 các quốc gia ký kết mọi loại văn kiện cam kết tôn trọng luật pháp và công ước quốc tế, nhưng nhà cầm quyền CSVN không tôn trọng những quyền tự do của người dân VN.

Ông Trịnh Đỗ Tôn Vinh giải thích cho người Đức hiểu lý do biểu tình của người Việt. Hồi giữa tháng 7 năm an ninh phía VN bắt cóc ông Trịnh Xuân Thanh ở ngay Vườn Thú (Tier Garten), cách nơi biểu tình chỉ vài trăm thước, giữa ban ngày để mang về VN „trị tội“. Vụ bắt cóc này đã khiến Chính phủ Đức vô cùng phần nộ vi phạm luật pháp Đức, chứng tỏ tình trạng nhân quyền vô cùng tồi tệ ở VN.

Ông Nguyễn Văn Rị đại diện LH điều khiển cuộc tuần hành quanh Quảng trường Paris trong những tiếng nhạc đấu tranh như „Trả lại cho dân“, „Đáp lời sông núi“, „VN quê hương ngạo nghễ“... mọi người cùng hô vang những khẩu hiệu như „Nhân quyền cho VN“, „Tự do dân chủ cho VN..

GS Phạm Minh Hoàng đến từ Paris được mời lên phát biểu ngắn. Trước đó một ngày GS Hoàng và đại diện BCH/Liên Hội đã được bà Annette Knobloch trách nhiệm văn phòng Á Châu Sự Vụ của Bộ Ngoại Giao Đức tiếp kiến. GS Phạm Minh Hoàng đã trình bày về tình trạng bắt bớ hàng loạt những nhà bất đồng chính kiến, về sự giam cầm ông cũng như cảm ơn nước Đức đã lên tiếng mạnh mẽ cho nhân quyền tại VN trong thời gian qua.

Câu nguyện lúc 16 giờ, ở nhà thờ St. Aloysius. Cha xứ Đỗ Ngọc Hà cho mượn nhà thờ và hội trường để tổ chức buổi sinh hoạt như những lần trước dù lần này Cha Hà đi vắng. Ca đoàn Thánh Gia, ông Lê Quốc Cường, thừa tác viên phụng vụ, điều khiển buổi lễ. Đặc biệt, một bàn thờ đã được dựng lên trước bàn lễ, đơn sơ nhưng trang trọng, để cử hành cầu nguyện theo nghi thức Phật Giáo do Cụ Nguyễn Đình Tâm chủ trì.

Sau các nghi lễ cầu nguyện là cuộc thả nển ấm áp cho các tù nhân lương tâm và nạn nhân của chế độ CSVN.

Hội thảo và văn nghệ: Với nghi thức chào cờ thường lệ, BS Hoàng Thị Mỹ Lâm, phát biểu tiếng Đức trình bày sơ lược tình hình nhân quyền VN dưới chế độ độc tài cộng sản và liệt kê một số trường hợp tù nhân lương tâm bị sách nhiễu, đày đọa trong chốn lao tù, đặc biệt là đợt trấn áp dữ dội hơn trong thời gian qua.

BTC đã giới thiệu ông Jens Gnisa, Chủ tịch Hiệp Hội Thẩm Phán CHLB Đức đến cử tọa cũng như sơ lược về Hiệp hội này. Hiệp hội đã trao giải nhân quyền cho Luật sư Nhân quyền Nguyễn Văn Đài vào tháng 5 năm 2017.

Ông LS Gnisa phát biểu về bối cảnh ra đời không hề dễ dàng của Công ước về Ngày QTNQ vào ngày 10.12.1948. Lần đầu tiên các quyền căn bản của con người đã được chính thức ghi vào văn bản và có giá trị phổ quát toàn thế giới.

Để trả lời câu hỏi tự ông đặt ra, ông thẩm phán Gnisa đã nhấn mạnh đến yếu tố đối thoại và hợp tác với người Việt tại Đức để từng bước cải thiện các quyền căn bản, phối hợp với các áp lực từ phía Đức nhằm thúc đẩy tiến trình thực hiện pháp quyền và nhân quyền tại VN. Ông kêu gọi mọi người Việt yêu chuộng tự do và công bằng cùng nỗ lực thì sẽ có ngày đạt được mục tiêu tự do.

Trong buổi tiếp xúc với ông thẩm phán Jens Gnisa tại nhà thờ St. Aloysius, GS Phạm Minh Hoàng đã trao cho ông Gnisa tập hồ sơ gồm danh sách tù nhân bị tra tấn tại VN. Ông Gnisa bảo là sẽ cùng nhân viên văn phòng luật sư của ông để nghiên cứu và đưa ra những hành động cụ thể đối với hành động bất nhân này của nhà cầm quyền CSVN.

Trước khi chuyển qua phần trình bày của diễn giả thứ nhì là GS Phạm Minh Hoàng, BTC cho chiếu 2 videoclip: lời chào mừng và hiệp thông của ông Elmar Brok, Dân biểu quốc hội Âu châu, đến với người tham dự hội thảo. Và phim tài liệu với nhan đề: „QTNQ 2017, ở VN vẫn còn nhiều người đi tù vì yêu nước” nói lên bối cảnh về sự đàn áp nhân quyền tại VN

Phần văn nghệ với nội dung đấu tranh rất phong phú, buổi hội thảo và văn nghệ chấm dứt vào lúc 22 giờ cùng ngày./.

#### \* Những ngôi mộ Lính VNCH bị bỏ quên

Nhân dịp về thăm Cổ Thành Quảng Trị, tôi ghé quán cơm ven QL1, cạnh mương thủy lợi, tôi có gặp đôi vợ chồng Cán Bộ về hưu tốt bụng có một ước nguyện hợp đạo lý của người Việt Nam là quy tập hài cốt về với gia đình, dòng họ.

Bà tuy tuổi đã cao, lại đi chân giả, mà bà vẫn nhiệt tình chỉ cho tôi từng ngôi mộ hoang của Sĩ Quan, binh lính VNCH. Vạch những đám cỏ dại, những bụi gai, bới những nắm đất (vì lâu năm những ngôi mộ bị đất bồi lấp gần hết) để thấy được bia mộ của những người đã nằm xuống. Là ở một Nghĩa Trang, những ngôi mộ này có tên, có tuổi, có số

quân, nhưng không hiểu sao qua gần nửa thế kỷ mà không ai đón về, không ai hương khói, để những ngôi mộ phủ đầy gai. Cỏ như rừng rậm vậy. Theo Ông Bà già tôi ghi được 36 ngôi mộ, ngôi thì sụp, ngôi thì bị bồi lấp gần hết, ngôi thì bia bị đổ bể lóc hoặc mờ tịt không còn thấy chữ vì thời gian làm mờ đi hoặc bị đạn bắn, còn tất cả giống nhau ở chỗ cỏ và gai bao phủ kín mít.

Dưới đây là những ngôi mộ tôi ghi được (còn bao nhiêu mộ bị san bằng thì ....)

1\_ Phan Gia Thịnh  
18-05..... Kỷ Sửu  
Cha: Phạm Khánh Hưng

2\_ Môi Kim Trọng (60/ 207 956)  
Sinh 07-03-1940  
Phước Hòa- Tiên Phước- Quảng Tín  
TT 05-07-1967  
Cha: Môi Ha  
Mẹ: Trần Thị Túu  
Vợ: Lưu Thị Nhân  
Con: Môi Kim Tân

3\_ Lê Đình Chử  
1934- 1967 ( Sinh Mùi- chết Mùi)  
Kim..... Xuân- Cam Lộ Quảng Trị  
Vợ: Nguyễn thị Phương

4\_ Ngô Văn Minh  
28-12 năm Kỷ Mão  
Đàn Duê- Vĩnh Linh- Quảng Trị  
28-11- Ất Tỵ  
Mẹ: Nguyễn Thị Nghĩa

5\_ BDQ Phạm Văn Long- 1939  
Long Thanh- Chơn Thành Long An  
TT 1-1-1962

6\_ Lê Công Tuyên- 1951  
Thạch Đàn- Lệ Thủy- Quảng Bình  
5-2- Mậu Thân

7\_ 1968 Nguyễn Trang  
TT 5-5-1968  
Nguyễn Quán Thôn Thanh Suôi

8\_ Dương C. SỬ  
19-02-1944  
Thương Văn- Hương Hóa- Quảng Trị  
Tử: 02-05- 1969  
Vợ: Võ Thị Huế  
Con: Dương Công Tuấn

9\_ Lê Văn Nỗ  
29-03-1948  
An Nhơn- Gò Vấp- Gia Định  
Cha: Lê Văn Tam  
Mẹ: Nguyễn Thị Cúc  
5-8-1968\_ Quảng Trị

10\_ Họa Sĩ Phan ( Phạm) Sơn  
Số Quân:70/ .....  
Sinh ngày :....  
Tử trận: 27-07-1969  
(12-6-Kỷ Dấu)  
Tại HT Fre Base Davis

11\_ Đinh Văn Hào  
Tử Trận: 30-09-1969

12\_ Nguyễn Pho (Phô)  
SQ: 57/216504  
Tử Trận: 01-02-1968  
Nguyên Quán: Đại Lộc Quảng Nam  
Tiểu Đoàn 2/1 \_ Đại Đội 1/2

13\_ B1 Cao Văn Thời  
Sinh: 1944 Phú Nhuận\_ Sài Gòn  
Con Ông: Cao Văn Vinh  
Bà : Phạm Thị Mươi  
TT: 01-02-1968 tại Quảng Trị  
Tiểu Đoàn 2/1

14\_ Nguyễn Văn Vào  
BSQD – SQ 64/103267  
Tại: Mỹ T.....

15\_ Phạm Văn Hải  
65/175503  
Sinh 1945\_ Long An  
Cha: Phạm Quế  
Mẹ: Nguyễn Thị Ngọt  
TT: 28-02-1968- Quảng Trị

16\_ Thiếu Úy Lê Khắc Minh  
66/139428  
23-9-1946 tại Thanh Cẩm- Hương Yên  
Tiểu Đoàn: 2/2  
TT12-02-1968

17\_ Họa Sĩ Hồ Văn Quân  
64/208306  
Sinh tại: Phú An- Mộ Đức – Quảng Ngãi  
TT: 04-02-1968  
Tiểu Đoàn 2/2 PL

18\_ Họa Sĩ QD Nguyễn Văn Bông  
56/804583  
Bình Phước- Biên Hòa  
TT: 10-02-1968  
Tiểu Đoàn 2/2 PL

19\_ Họa Sĩ QD Lê Văn Thành  
57/000304  
Cai Lậy- Định Tường  
TT04/02/1968  
TĐ 2/2 L

20\_ Họa Sĩ QD Lương H. Cường  
Tiểu Đoàn: 2/1  
TT: 01-02-1968

21\_ Phạm Văn Đủ  
BSQD – SQ: 68/8...1101  
Sinh: 15-08-1947 ( Công Giáo)  
TT 04-02-1968  
Tiểu Đoàn:2/1 Đại Đội 3 Phong Lập

22\_ Nguyễn Văn Chiến  
01-01-1942\_ Cần Thơ  
TT 1-2-1968  
Mẹ: Nguyễn Thị Hải lập mộ

23\_ Nguyễn Văn Chiến  
SQ: 62/100192  
Nguyên Quán: Đường Trần Quang Khải- Sài

Gòn

Tiểu Đoàn: 2/1\_ đại đội 1/2

24\_Thiếu Tá Võ Văn Thừa\_ Phật Giáo  
Sinh: 4-12-1939  
Tại: Kiến Hòa  
Tử Trận 1-2-1968(3-1- AL )  
anh Nguyễn Văn Tá lập Mộ

25\_ BSQD Dương Căn  
Sinh 1945  
SQ: 65/208574  
Nguyên quán Sơn Trà- Sơn Tịnh- Quảng Ngãi  
TT 5-2-1968  
Con Ông: Dương Cầu  
Bà: Nguyễn Thị Đào  
Tiểu Đoàn: 1/2

26\_ BSQD Trương Văn Dũng  
SQ 66A/ 115830  
Sinh:1946 Quán Thuận Hòa- Tỉnh Sóc Trăng  
TT 5-2-1968  
Cha: Trương Cam Thân  
Mẹ: Nguyễn Thị Lan  
Vợ: Trần Thị Đúp

27\_BSQD Nguyễn Văn Thông  
65/ 000207  
Mỹ- An- Hưng Sa Đéc- Long An  
TT 31-01-1968  
Cha: Nguyễn Thu  
Mẹ: Lương T. Hai  
Vợ: Trần Thị Tuyết Nguyên

28\_Nguyễn Văn Lý  
Sinh: 1942  
Thốt Nốt- An Giang- Nam Phần  
TT: 27-1-1968  
Vợ: Võ Thị Điền lập mộ

29\_ Dương Quang Phương  
25-10-1940  
Tiền Phước- QN  
TT 27-2-Định Mùi  
Vợ: Nguyễn Thị Chúng

Con: Dương Quang Phước  
30\_ Hạ Sĩ Nguyễn Ngọc S....  
Tiểu Đoàn 2 ( Nhảy dù)  
TT 2-1-1968  
KBC4  
Con Bà:.... Thị Tré  
Quận Điện Bàn\_ Quảng Nam\_ Phụng Lập

31\_ BSQDDo964 Ngọc But  
31-1-1968  
Hòa An- CL- Khánh Hòa

32\_ 1970 Lập mộ  
Nguyễn Văn Đại  
3-1-1968  
Vợ: Hồ Thị Tẻo

33\_ Vô Danh  
64/248494  
24-2-19....  
Hải Phòng  
Cha: Nguyễn S Tin  
Mẹ: Lý Thị Cấn  
TT 19-2-1968

34\_ Nguyễn..... ang  
SQ:62/165276  
Sinh 1942- Gò Công  
TT: 19-2-1968  
Cha: Nguyễn Văn Va  
Mẹ: Phan Thị Sự

35\_ Trần Văn Lân  
SQ: 64/201208  
1-4-1968  
Chánh Quán Hòa Lộc\_ Hương Mỹ\_ Vĩnh Bình

36\_ Giang Bình Lai  
62/804467  
NQ Bình Tha- Bình Dương  
Tiểu Đoàn 2/1  
Đại Đội: 1/2

*Ghi chú:* những chữ ghi thiếu (.....) là một số bia mộ bị mờ hoặc bị đạn bắn nên không thấy rõ chữ.  
(Theo CỘNG ĐỒNG, TÌM NGƯỜI, VNCH 9/16/2012)

## THÔNG CÁO

Kính thưa quý vị Lãnh Đạo Tinh Thần các Tôn Giáo,  
Kính thưa quý Hội Đoàn, Đoàn Thể và Tổ Chức  
Chống Cộng,  
Kính thưa quý thân hữu,

Cách đây 50 năm Cộng Sản Bắc Việt, dưới danh nghĩa Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, đã vi phạm thỏa ước đình chiến 36 giờ trong dịp Tết truyền thống, để tấn công đồng loạt các thành phố miền Nam Việt Nam đúng vào giờ Giao Thừa khuya mừng

Một rạng sáng mừng Hai Tết Mậu Thân, tức là ngày 31.01.1968. Trong Biển cố Mậu Thân, Bộ Đội Cộng Sản miền Bắc và quân du kích tay sai trong Nam đã chịu thiệt hại rất nặng nề và bị đẩy lùi nhanh chóng. Chỉ riêng đất Thần Kinh Huế trở thành một chiến trường ác liệt nhất và kéo dài 25 ngày đêm. Đến ngày 22.02.1968 quân đội Việt Nam Cộng Hòa cùng đồng minh Hoa Kỳ đã vắng hồi an bình cho Huế và dựng lại cờ Việt Nam Cộng Hòa tại Kỳ Đài Phú Văn Lâu. Tại thành phố Huế và tỉnh Thừa Thiên sau trận chiến có cả thảy 22 địa điểm với những địa danh như Gia Hội, Cồn Hến, Chợ Thông, Phú Thứ, Khe Đá Mài, bãi Dâu... đã được tìm ra là mồ chôn tập thể của trên 5.000 người dân xứ Huế bị Việt Cộng trong thời gian chiếm đóng thảm sát kinh hoàng. Trong số đó có 4 Bác Sĩ người Đức đang giảng dạy và làm việc tại trường Đại Học Y Khoa Huế là ông bà Bác Sĩ Horst-Günther Krainick và hai đồng nghiệp là BS Raymund Discher và BS Alois Alteköster cũng bị giết dã man gần chùa Tường Vân.

Đến năm 1975 sau khi chiếm được miền Nam Cộng Sản đã cho phá ngay tẩm bia và các bàn thờ tại nghĩa trang núi Ba Tàng (núi Bân), nơi an táng 400 thi hài tìm được tại Khe Đá Mài, hầu mong hủy hoại tang chứng. Cho tới ngày nay đảng và nhà nước CSVN vẫn ngoan cố tuyên truyền biển cố đau thương này là một „chiến công“ để ăn mừng.

Trước sự việc bôi nhọ lịch sử và sự chà đạp lên những vong hồn nạn nhân bị thảm sát của tập đoàn CSVN, Liên Hội Người Việt Tỵ Nạn tự thấy có trách nhiệm nhắc lại một cách kính cẩn và trung thực cuộc máu đổ thịt rơi ở thành phố Huế 50 năm trước, nên sẽ tổ chức:

**Lễ Tưởng Niệm 50 Năm  
Thảm Sát Mậu Thân Huế  
vào thứ Bảy ngày 17.03.2018  
từ 16:00 giờ đến 21:00 giờ  
tại Bürgerhaus Schneppenhausen,  
Gräfenhäuser Str. 23 , 64331 Weiterstadt  
(Darmstadt)**

với chương trình:

- 16:00 giờ: tiếp đón quan khách
- 16:30 giờ - 18:00 giờ: chào cờ, nghi thức khai mạc, nghi thức tôn giáo
- 18:00 giờ - 19:00 giờ: giải lao, xem triển lãm
- 19:00 giờ - ca. 21:00 giờ: chương trình tưởng niệm.

Chúng tôi xin trân trọng kính mời quý vị bỏ chút thời giờ quý báu đến tham dự đồng đảo buổi lễ để cùng các nhân chứng và đồng hương thắp một nén hương tưởng niệm những dòng máu oan khiên vẫn chưa khô trên thành phố Huế.

Kính thư  
Berlin, ngày 04. Januar 2018  
**BS Hoàng Thị Mỹ Lâm**  
*Chủ Tịch Liên Hội Người Việt Tỵ Nạn  
tại Cộng Hòa Liên Bang Đức e.V.*



# in nước Đức

● Lê Ngọc Châu phụ trách

## \* Hồ sơ: Sammer là một trung sĩ trong Stasi Guard Regiment:

SID 20/12/2017: Matthias Sammer đã được gán trong thời kỳ DDR chính thức Felix Dzerzhinsky Guards đoàn và qua đó trực thuộc Bộ An ninh Quốc gia Đông Đức. Cựu cầu thủ Bundesliga (cho các Club VfB Stuttgart, Borussia Dortmund) và cựu giám đốc thể thao của Bayern Munich là "Trung sĩ về thời gian" nhưng không cung cấp tin tức điếm chỉ cho DDR.



"Có những áp lực mà bạn không thể tự từ bỏ khóa học. Đó là điều buồn và một phần của một hệ thống sai lầm. Và... cũng không có thay thế", Sammer nói với báo Sport Bild, người 50 tuổi đã nộp mình cho cơ quan tình báo an ninh nhà nước DDR là Stasi.

Sammer, theo Sport Bild, lần đầu tiên nhận được tập hồ sơ dày 125 trang, khi 19 tuổi, là một cầu thủ của Dynamo Dresden đã cam kết phục vụ trong trung đoàn cho Stasi. "Các cầu thủ của Dynamo thường được giao cho trung đoàn bảo vệ", chuyên gia truyền hình ngày hôm nay của Eurosport cho biết.

Đó là về nguyên tắc "một bằng chứng ngoại phạm" để "không phải tích cực hoạt động nghĩa vụ quân sự". Sammer nhấn mạnh trong một cuộc phỏng vấn sâu rộng rằng dù ông có cam kết khi đã nhận được vào trung đoàn bảo vệ để làm tình báo nhưng ông không tố cáo ai. Chỉ với quần áo khi bắt đầu và vào ngày bỏ lại sau 17 tháng ông ta phải liên hệ với trung đoàn.

"Tôi không thấy một khẩu súng, hay đã phải tham gia vào bất kỳ tập dượt nào", ông Sammer nói, người đã đá 23 trận cho đội tuyển DDR trước khi ông trở

thành một cầu thủ quốc gia của Liên đoàn bóng đá Đức (DFB), 1996 đoạt danh hiệu vô địch EU và 1996 đã được bầu chọn là Cầu thủ đá banh châu Âu của năm.

## \* Đức, càng ngày càng có nhiều người về hưu đứng chờ ở "bàn ăn" miễn phí:

Ngày càng có nhiều người về hưu đứng chờ ăn miễn phí trong cái gọi là "bàn phân phối thực phẩm". Hiện tại, theo Chủ tịch "Hiệp hội Bảng Liên bang Đức", Jochen Bruehl, cho báo "New Osnabrücker Zeitung" (NOZ, ấn bản thứ năm) biết là gần như mỗi người trong 4 khách hàng của "bàn ăn miễn phí này" đều đã nghỉ hưu. Số người cao tuổi sử dụng dịch vụ này đã tăng gấp đôi trong vòng 10 năm, lên tới 350.000.



Bữa ăn của "Tafel Munich" (internet)

Chủ tịch của Hiệp hội Xã hội VdK Đức, Ulrike Mascher, nói với "NOZ" rằng đây là một "chúng chỉ nghèo" của nước Đức cũng như cho rằng "bàn ăn này là cần thiết". "Nếu 350.000 người già thường xuyên trông cậy, đứng chờ và lệ thuộc vào "dịch vụ ăn miễn phí", thì đó là dấu hiệu rõ ràng cho thấy nghèo đói ở tuổi già tại Đức đang gia tăng".

Đặc biệt, những người về hưu kém khả năng lao động vì thu nhập giảm thường sống ở mức nghèo khổ do mức chiết khấu cao về lương hưu của họ, bà chủ tịch VdK chỉ trích. Đối với nhiều người về hưu vì tiền thuê nhà ngày càng cao đang trở thành một vấn đề lớn đối với họ hơn bao giờ hết. Do đó, xây nhà "xã hội" (loại nhà mà nhà nước ưu tiên dành cho những người kém tài chánh!) cần được ưu tiên cao nhất, Mascher yêu cầu.

Tổng Liên đoàn từ thiện nhìn thấy các con số được cập nhật bởi các "bàn ăn" và có người chỉ trích là nghèo đói trong tuổi già ngày càng tăng. "Đói nghèo là một số phận ảnh hưởng đến những người ở độ tuổi nghỉ hưu cao hơn mức trung bình và đặc biệt khó khăn", chuyên gia về hưu trí của Hội từ thiện nói trên, Joachim Rock giải thích ở Berlin. Đây là hệ quả của chính sách hưu trí trong những năm gần đây, trong đó "mục tiêu của tiêu chuẩn an sinh cho cuộc sống sau khi về hưu đã bị 'hy sinh', là hậu quả của mục tiêu về việc ổn định tỷ lệ đóng góp". Rock yêu cầu tăng 10% "bảo đảm cơ bản" cho tuổi già.

"Nghèo ở tuổi già và với người về hưu nam cũng như nữ, những người được cung cấp bằng dịch vụ "bàn ăn miễn phí", không phải là chuyện mới lạ",

Bernd Riexinger, lãnh đạo Đảng tả khuynh (die Linke) cho biết qua báo "New Osnabruecker Zeitung" (ấn bản ngày thứ Sáu). Ông nói nguyên nhân của vấn đề là "hưu trí giảm đều đều trong những năm qua trong thời đại Merkel, với sự hỗ trợ của đảng SPD". Tại Berlin, Phó chủ tịch khối Nghị sĩ của Tả Khuynh trong Quốc hội Đức, Sabine Zimmermann gọi đó là "thuộc về đời sống con người", nếu ai đó sau khi suốt đời đã đi làm mà cuối cùng phải dựa vào "bàn ăn" miễn phí!.

### \* Đức, cơ quan bảo vệ người tiêu thụ cảnh báo: Lý do tại sao bạn không nên mua hàng giá rẻ từ Trung Cộng !

16.12.2017: Giá mua rẻ đặc biệt trên các "cửa hàng trực tuyến (Online-Shops)" của Trung Cộng có xu hướng hấp dẫn, nhưng thường thì có một vấn đề cần lưu ý ở đây.

Nghiên cứu của các trung tâm người tiêu thụ khác nhau rút ra một bức tranh đáng sợ: Ai mua hàng rẻ Trung Cộng trên mạng, hầu như luôn luôn thất vọng!. Về vấn đề mà khách hàng cần nên biết, chúng tôi không giải thích ở đây !.

### \* Hàng giá rẻ từ Trung Cộng:

Các mô hình tạo ra trong các xu hướng thời trang mới nhất, chẳng hạn như áo khoác bằng da báo hoặc giày cao gót kim loại trên cổng trực tuyến de.shein.com. Giá cũng khá rẻ: 39€ cho chiếc áo lót với áo choàng lông thú hoặc 11,41€ cho chiếc áo len mát mẻ. Gần đây, Trung tâm bảo vệ người tiêu thụ Niedersachsen đã cảnh báo về việc mua hàng trên cổng thông tin thời trang này. Ví dụ, một khách hàng đã đặt mua chiếc áo len, nhưng những gì cô ta nhận được sau đó lại là "sự thất vọng không định hình nổi", như trung tâm người tiêu thụ viết.

Tuy nhiên trong quá khứ, kỹ thuật các sản phẩm giá rẻ từ Viễn Đông (Fernnost) luôn đã nhiều lần trở thành tiêu đề. Ví dụ, đèn LED từ Trung Cộng, thậm chí có thể gây "sốc điện tử" chết người trong trường hợp hư hại. Sau khi tạp chí NDR "Panorama 3" phát hiện ra điều này, sản phẩm trên đã bị rút ra khỏi thị trường ở Đức.

Trước khi khách hàng đặt hàng tại một cửa hàng trực tuyến mới, theo trung tâm khách hàng, họ nên kiểm tra thông tin trên trụ sở công ty và giám đốc điều hành (CEO). Con dấu cũng cho biết về phẩm chất của nhà cung cấp có uy tín và ít nhất là nhờ Google tìm kiếm giúp, hầu từ đó có những xác định được giá trị của món hàng.

### \* Đơn đặt hàng ở Viễn Đông: thời gian giao hàng và trả lại (Retoure/returns):

Trung tâm tiêu dùng NRW (Verbraucherzentrale Nordrhein-Westfalen), cảnh báo về các vấn đề như thời gian giao hàng hay với sự hủy bỏ mua sau khi đã kiểm tra mười cửa hàng trực tuyến của Trung Cộng. Tất cả đều thiếu các chỉ dẫn rằng hàng hóa có thể được trả lại sau khi nhận được trong vòng 14 ngày mà không cần đưa ra lý do. Một số cửa hàng chỉ nhận hàng trả lại trong vòng bảy ngày làm việc, không bao

gồm các vấn đề về chức năng hoặc các khiếm khuyết về phẩm, điều phải được ghi lại và xác minh bằng ảnh. Ngoài ra, một nhà bán lẻ trực tuyến yêu cầu giữ tất cả các vật liệu đóng gói và cần có một số RMA được ủy quyền. Theo trung tâm người tiêu thụ NRW, những người trả qua tất cả điều này cũng phải tính thêm tiền bưu phí cao cho sự gửi trả lại. Ví dụ: DHL thu được đến 43 euro cho mỗi gói hàng (nặng tới 5 kg) cho các món hàng gửi trả về Hồng Kông - chủ yếu là do khách hàng chi !.



### \* Ngạc nhiên bất ngờ: thuế nhập khẩu đôi với hải quan:

Hải quan tịch thu hàng hóa được chuyển đến Đức mà không có dấu CE (ghi chú thêm: CE viết ngắn gọn từ *Communauté Européenne, Comunidad Europea, có nghĩa là sản phẩm đáp ứng theo tiêu chuẩn do EU ấn định*) - thật không may, điều này thường xảy ra đối với các sản phẩm giá rẻ của Trung Quốc. Điều gì xảy ra với người mua, từ tổng giá tiền hơn 22 Euro, trong bất kỳ trường hợp nào phải trả thêm thuế bán hàng nhập khẩu là 19 phần trăm. Theo trung tâm tiêu thụ NRW, còn đóng thêm thuế nhập khẩu bổ sung từ 2,5 đến 17% cho kỹ thuật và các sản phẩm thời trang trị giá hơn 150 Euro.

Nếu một cửa hàng trực tuyến hứa hẹn rằng sản phẩm của họ sẽ không phải chịu thuế vì chúng được gửi đi như một món quà, người mua nên nghi ngờ. Vì hàng gửi quà tặng cũng phải bị kiểm tra ngẫu nhiên và có thể bị thu hồi bởi hải quan, ví dụ như vì một hóa đơn được kèm theo. Ngoài ra, thuế cũng phải trả cho quà tặng có giá trị trên 45 Euro.

### \* Người lái xe hơi và xe đạp nên chú ý đến điều này vào năm 2018:

Những người muốn tiết kiệm tiền phạt trong tương lai, nên xem xét các thay đổi pháp luật vào năm 2018. Trong năm mới có nhiều thay đổi trực tiếp ảnh hưởng đến xe hơi và người đi xe đạp. Đọc về các quy tắc mới ở đây và những gì cần lưu ý để có thể tiếp tục hành xử một cách linh động.

Từ ngày 01 tháng 01, có một kiểm tra bắt buộc mới bởi TÜV: Đo lường bằng ống xả. Nó được kiểm tra xem việc làm sạch khí cuối cùng có hiệu quả. Cho đến nay, các chuyên viên cơ khí đã dựa vào chẩn đoán Online, mà họ có thể dễ dàng đọc. Sau vụ Xi-Căn-đanh trong đầu Diesel người ta muốn nó an toàn hơn ngay bây giờ.

**\* Thuế xe "ô tô" (xe hơi) mới đắt hơn:**

Từ ngày 01 Tháng 9, thuế xe không còn được tính toán như trước đây theo chu kỳ NEDC mà những chiếc xe đã được thử nghiệm chỉ có 20 phút chạy với tốc độ thấp.

Với phương pháp WLTP mới, xe được đưa vào phòng thử nghiệm trong 30 phút ở các tốc độ khác nhau. Đối với nhiều chiếc xe mới, thuế xe hơi sau đó sẽ đắt hơn.

**\* Lớp xe mùa đông và cho cả năm:**

Trong tương lai, lớp xe mùa đông và tất cả các mùa phải được dán nhãn không chỉ với các chữ cái M + S, nhưng với biểu tượng Alpine mới cho thấy một trận bông tuyết của một ngọn núi. Tuy nhiên, bất cứ ai có lốp cũ, còn đủ độ sâu lốp đều có thể sử dụng chúng cho đến ngày 30 tháng 9 năm 2024.

**\* Lớp khí thải (Schadstoffklassen):**

Từ ngày 01 tháng Chín, tất cả các xe hơi mới phải đáp ứng được mức độ ô nhiễm chất thải 6c. Đặc biệt với động cơ xăng mới với sự phun trực tiếp (*Direkteinspritzung*), các nhà sản xuất phải trang bị thêm một bộ phận lọc hạt (*Partikelfilter*). Giá trị giới hạn của nitơ oxit trong quy trình kiểm tra theo phương pháp WLTP là 60 mg / km.

**\* Hệ thống điện thoại điện tử khẩn cấp:**

Từ ngày 01 tháng 4, xe hơi mới phải được trang bị hệ thống điện thoại điện tử khẩn cấp. Hệ thống eCall bao gồm bộ tiếp nhận GPS và một bộ phận vô tuyến điện thoại di động. Ý nghĩa đằng sau nó: Hệ thống được hoạt động trong trường hợp xe bị tông mạnh mẽ có thể tự động gửi dữ liệu về vị trí sau một tai nạn đến trung tâm cứu cấp.

Nó cũng có thể được gửi đi bằng tay. Người có tai nạn có thể liên lạc trực tiếp với trung tâm điều phối cứu cấp.

**\* Nhãn HU kiểm tra:**

Bất cứ ai có huy hiệu HU xanh và quá ngày kiểm tra hơn hai tháng thì có thể bị phạt 15 Euro. Nếu xe của bạn không có kiểm tra hơn tám tháng sau, theo luật định, bạn có thể bị phạt một điểm cho điều đó.

**\* Cho phép xe đạp trong ICE:**

Trước đây, hành khách đi xe lửa chỉ có thể mang theo xe đạp trên tàu Intercity. Ngoại lệ cho ICE: xe đạp gấp lại được. Với thời khóa biểu mùa đông hiện tại, khách hàng cũng có thể mang xe đạp thông thường lên ICE. Ít nhất, miễn là có đủ chỗ. Chỉ có tám chỗ cho xe đạp trên mỗi chuyến tàu lửa.

**\* Rờ moóc xe đạp (Fahrradanhänger) phải được nhìn thấy rõ hơn:**

Nếu xe kéo xe đạp rộng hơn 60 cm, từ năm 2018, bạn cần hai gương phản chiếu trắng ở mặt trước và hai cái màu đỏ ở mặt sau. Danh mục "Z".

**\* Vào năm 2018, khoảng 4,4 triệu người nghỉ hưu sẽ phải đóng thuế:**

AFP, ngày 12.12.2017: Trong giai đoạn tăng lương hưu dự kiến vào tháng 7 năm 2018, có thêm 54.000 người về hưu sẽ phải đóng thuế thu nhập. Tổng cộng có 4,4 triệu người nghỉ hưu sẽ phải đóng thuế, theo trả lời từ Bộ Tài Chính liên bang qua một yêu cầu của đảng Linke. Kể từ khi bắt đầu dần dần cái gọi là đánh thuế hạ lưu từ năm 2005, số lượng người về hưu đóng thuế đã tăng gần gấp đôi.

Chỉ với kế hoạch tăng 3,0% lương hưu 2018 ở phương Tây và 3,2% ở phía đông của nước Đức đã đạt được doanh thu thuế khoảng 300 triệu Euro theo tin của AFP, đầu tiên đã được báo cáo trên các tờ báo của mạng xã luận Đức. Hậu quả của việc tăng hưu là nhiều người nghỉ lãnh hưu vượt quá mức miễn thuế ấn định, vào năm tới sẽ là 9.000 EUR/năm cho một người độc thân và 18.000 Euro cho các cặp vợ chồng.

Chuyên gia lương hưu Matthias Birkwald của đảng Linke cho mạng xã luận Đức biết, nhiều người cao niên cảm thấy, choáng ngợp trong tuổi già với các tờ khai thuế mà họ thường thiếu khả năng làm cho lần đầu tiên. "Chúng ta cần sự giúp đỡ nhanh, miễn phí cho người lớn tuổi và có nhân viên phù hợp trong các cơ quan thuế để có thể bảo đảm lời khuyên phù hợp".

Người phát ngôn viên về chính sách hưu trí của nhóm Dân biểu Quốc hội của đảng Tả Khuynh gọi nó còn là một "scandal mà bây giờ chúng ta đạt đến điểm tại đó lương hưu bị đánh thuế dưới mức nghèo khổ". Birkwald đề cập đến nhu cầu của đảng của ông, trợ cấp cơ bản miễn thuế tăng lên 12.600 Euro mỗi năm. Nhà chính trị đảng Linke nói rằng điều này đặc biệt sẽ giảm đi gánh nặng cho người về hưu với thu nhập thấp.

Tỷ lệ lương hưu được tính vào năm bắt đầu nghỉ hưu. Đối với người về hưu vào năm 2005 hoặc sớm hơn, 50 phần trăm lợi ích về hưu của họ phải chịu thuế. Đối với người về hưu vào năm 2018, chỉ còn có 24% vẫn được miễn thuế. Từ năm 2040, lương hưu pháp định sẽ bị đánh thuế hoàn toàn.

**\* Lương hưu tăng trung bình 18€/tháng:**

BERLIN (dpa-AFX, 08.01.2018): Việc tăng lương hưu vào ngày 01 tháng 7 năm 2017 đã mang lại cho người già ở Đức trung bình là 18 € netto (đã trừ thuế) mỗi tháng. Nhật báo "Bild" đã loan tin này báo đầu tuần nay, trích dẫn các tính toán sơ bộ đầu tiên của bảo hiểm hưu trí Đức.

Theo đó, mức lương hưu trung bình tăng từ 860 lên 878 Euro/tháng. Tiền lương hưu của nam giới gia tăng trung bình thêm 17€ lên đến 1070 Euro, lương hưu của phụ nữ tăng 18 lên 685 Euro. Khoản tiền cấp dưỡng của góa phụ tăng thêm 5 Euro đến 472 Euro, lương hưu của người góa vợ thêm 6 Euro lên 339 Euro.

Tiền lương hưu đã tăng 1,90% ở Tây Đức vào ngày 1 tháng 7 năm ngoái (2017) và 3,59% ở các tiểu bang mới (tức cộng sản DDR cũ). Vào tháng 7 năm 2018, khoảng 21 triệu người nghỉ hưu có thể mong đợi nhiều tiền rõ ràng hơn. Dự kiến sẽ tăng khoảng

3% lương hưu. Điều kiện tiên quyết là tiền thù lao và lương bổng sẽ phát triển như dự đoán.

### \* Đức, thất nghiệp thấp kỷ lục:

Nürnberg (03.01.2018) - Với tỷ lệ thất nghiệp thấp kỷ lục, sự "bùng nổ công việc" của năm 2017 vẫn hơn hẳn hai năm trước.

Theo Cơ quan Lao động Liên bang (BA) 2017 trung bình đã có 2.553.000 nam và nữ không có việc làm, như vậy 158.000 ít so với năm trước. Do đó, tỷ lệ thất nghiệp trung bình hàng năm giảm trong năm ngoài xuống mức thấp nhất kể từ khi thống nhất nước Đức: Tỷ lệ thất nghiệp vào năm 2017 là 5,7% và do đó thấp hơn so với năm trước 0,4%.

Chủ tịch Cơ quan Lao động Liên bang, Detlef Scheele, hài lòng với sự phát triển: "Đây là điều đáng kể, theo quan điểm của chúng tôi," ông nói. Rốt cuộc, thị trường lao động năm ngoài phải đối phó với những người tỵ nạn thất nghiệp trên quy mô lớn hơn. Tuy nhiên, vào năm 2018, ông dự đoán rằng sự bùng nổ với việc làm sẽ giảm đi. Số người thất nghiệp sẽ giảm tiếp tục, nhưng có lẽ chỉ khoảng 60.000 người. Scheele dự đoán: "Những người tỵ nạn tìm việc làm sẽ làm giảm sự phát triển một chút.

## Tóm lược điểm chính vụ bắt cóc Trịnh Xuân Thanh (TXT) ở Berlin và phiên tòa xử y tại Việt Nam:

- Như chúng ta nghe/biết là cảnh sát và công tố viên ở Berlin điều tra vụ Trịnh Xuân Thanh, 51 tuổi - một doanh nhân và cựu quan chức của Đảng Cộng sản Việt Nam (KP) - và một người khác bị cưỡng bức lái vào một chiếc xe hôm 23 tháng 7 tại vườn thú "Tiergarten" / Bá Linh.

- Thanh đang xin tỵ nạn ở Đức.

- Đức lên án hành vi bắt cóc: "*Vụ bắt cóc công dân Việt trên đất Đức là vi phạm trắng trợn luật pháp Đức và pháp luật quốc tế. Ngoại trưởng Đức còn nói thêm. Vụ bắt cóc người trên xứ Đức là điều mà chúng tôi không thể chịu đựng được và sẽ không tha thứ (sic)!*

- CSVN nói là Thanh tự nguyện về Việt Nam đầu thú?

- Phản ứng đầu tiên của Đức là trục xuất một nhà ngoại giao của CSVN, buộc phải rời Đức trong vòng 48 giờ đồng hồ.

- Sau đó Công tố viên Liên Bang Đức đã nhập cuộc để điều tra những sự kiện mang tính cách hình sự nghiêm trọng trong vụ bắt cóc TXT.

- Theo nhật báo Spiegel thì một nhân viên gốc Việt của Sở Người Tỵ Nạn Bamf có liên quan đến vụ TxThanh nên đã bị Bamf ngưng công việc.

- Theo Cơ quan điều tra của Đức qua các dữ liệu ghi nhận được thì Trịnh (TXT) được đưa qua ngõ Moskau (Moscow) chuyển về Việt Nam, được che đậy trên băng ca như vận tải người cứu thương. Ngày 03 tháng 8, mười ngày sau khi bị bắt cóc ở Berlin, Trịnh

được chiếu trên truyền hình nhà nước. Theo đó, ông đã tự nguyện trở lại Việt Nam để đối mặt với ngành tư pháp.

- Sau vụ bắt cóc ngoạn mục doanh nhân người Việt ở Berlin, Cộng hòa Séc (Tiệp Khắc) chuyển giao một người bị nghi là đồng lõa (*mutmaßlicher Mittäter*) trong vụ này cho Đức. Tòa án ở Prague đã đồng ý với sự điều động (transfer) trên cơ sở một lệnh bắt giữ ở châu Âu, nữ phát ngôn viên đã cho cơ quan báo chí Đức (dpa) biết vào ngày thứ Tư 23.08.17, xác nhận báo cáo của cơ quan CTK. Người Việt cư trú tại Cộng Hòa Séc đã bị bắt vào ngày 12.8.2017. Hẳn đang bị truy tố vì tội hoạt động tình báo trên lãnh thổ Cộng Hòa Liên Bang Đức, bị đe dọa một hình phạt tù lâu năm.

- Một nhân viên khác của Sứ quán Việt Nam đã tham gia vào vụ bắt cóc người Việt ở Berlin bị trục xuất (*theo báo Spiegel, 22.09.2017, 13 giờ 39*).

- Luật sư người Đức của Trịnh (TXT) hy vọng Bộ Ngoại giao CHLB Đức tiếp tục gây áp lực lên nhà cầm quyền Hà Nội. Tháng 9.2017, Đức đã đình chỉ quan hệ "đối tác chiến lược với Việt Nam" (*strategische Partnerschaft mit Vietnam = strategic partnership with Vietnam*) do hậu quả của vụ bắt cóc kể trên.

- Chính phủ liên bang Đức cho rằng Việt Nam đứng đằng sau vụ bắt cóc cựu nhân viên của đảng cộng sản nhà nước. Thanh bị buộc tội ở quê nhà là phải chịu trách nhiệm về những mất mát của một công ty con của công ty dầu khí quốc doanh PetroVietnam về sự thua lỗ hơn trăm triệu USD.

- Thông Tấn Xã DPA (*04.12.2017, 20 giờ 10*), cho biết TXThanh sau khi bị bắt cóc ở Berlin phải ra tòa tại quê nhà. Trong trường hợp xấu nhất, nếu bị kết án, Thanh có thể bị tử hình. Nguyên nhân vụ này gây căng thẳng quan hệ giữa Đức và Việt Nam.

- Ngày 08.01.2018 bắt đầu phiên tòa xử TXT ở Việt Nam.

- Ngày 04.01.2018 Luật sư người Đức muốn ủng hộ TXT đã bay sang Việt Nam - nhưng các nhà chức trách Việt Nam không để cho nữ luật sư vào đất nước.

- Thanh đã thú nhận trước tòa hành vi sai trái về kinh tế vào thứ Ba (09.01.2018).

- Theo báo Tagesspiegel thì hôm 11.01.2018 công tố viên Việt Nam đã đề nghị án tù chung thân đối với TXThanh vì tội biển thủ và 13 đến 14 năm tù vì sự quản lý không chính đáng của cựu quan chức cộng sản, theo các phương tiện truyền thông nhà nước loan tải. Giới truyền thông nước ngoài đã bị các cơ quan chức năng Việt Nam không cho phép vào tòa án. Phiên tòa còn tiếp tục.

Án quyết cuối cùng sẽ được biết ngày gần đây.

*Tin mới nhất: Chiều 11.01.2018 tòa tuyên án: Trịnh Xuân Thanh: Tù chung thân. Đinh La Thăng: 14 năm tù. Đúng là một trò hề của CSVN.*

\* **LNC** (Munich Tháng 12.2017 + 01.2018) Sưu tầm và biên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ, FAZ, die Welt,, Handelsblatt, Focus, N -TV, AFP....

## • Quảng Trục phụ trách

**\* Lời khai của ông Đinh La Thăng dẫn đến cựu Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng và Bộ Chính Trị:**



*Ông Đinh La Thăng (thứ hai từ bên phải sang)*

Ông Đinh La Thăng, cựu quan chức cấp cao đang phải ra tòa, khai rằng những quyết định của ông khi còn đứng đầu Tập đoàn dầu khí Việt Nam (PVN) là do đường lối của Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Việt Nam, trong đó có quyết định của Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng. Ông Thăng trả lời như vậy trong phiên tòa xử ông vào ngày 9/1, khi tòa hỏi ông tại sao lại chỉ định thầu một dự án quan trọng cho công ty con của Tập đoàn dầu khí Việt Nam là Tổng Công ty xây lắp dầu khí Việt Nam (PVC). Giới phân tích chính trị đưa ra nhận định ông Nguyễn Tấn Dũng là một đối thủ chính trị của đương kim Tổng bí thư ĐCS Nguyễn Phú Trọng. Vụ xử ông Đinh La Thăng, từng là Ủy viên Bộ Chính trị ĐCS bắt đầu từ ngày 8/1/2018 và dự định kết thúc vào ngày 21/1. Ông Thăng bị cáo buộc là cố ý làm trái những nguyên tắc quản lý nhà nước vào thời kỳ ông đứng đầu Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam, gây thất thoát và thua lỗ hàng chục ngàn tỷ đồng. Đây được xem là một đại án vì không chỉ có cáo buộc về số tiền bị thất thoát quá lớn, mà còn là lần đầu tiên một Ủy viên Bộ Chính trị của Đảng Cộng sản bị đem ra xử công khai.

*Nguồn: [www.rfa.org/vietnamese/](http://www.rfa.org/vietnamese/)*

**\* Tổng bí thư ĐCS họp chính phủ:**

Tổng bí thư ĐCSVN Nguyễn Phú Trọng vào ngày 28/12/2017 lần đầu tiên dự hội nghị trực tuyến do chính phủ Hà Nội tổ chức với các địa phương. Đây được cho là hội nghị thường niên lớn nhất của chính phủ nhằm tập trung thảo luận giải pháp triển khai những nghị quyết của đảng, quốc hội về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách cho năm 2018. Việc Tổng bí thư ĐCS dự phiên họp chính phủ như vừa nêu từng được thông báo trước đây và gây nhiều quan tâm trong dư luận về sự can thiệp ngày càng rõ ràng của

ĐCS đối với công tác điều hành của chính phủ. Tại hội nghị được cho biết kéo dài trong một ngày rưỡi từ ngày 28 sang ngày 29/12, Nguyễn Phú Trọng có bài phát biểu về phong trào đánh tham nhũng đối với các cấp cán bộ đương chức và cả cán bộ đã nghỉ hưu. Tuy nhiên, Nguyễn Phú Trọng cũng đã thừa nhận tình trạng 'trên nóng/dưới lạnh', 'trên bảo/dưới không nghe', kỷ cương phép nước bị buông lỏng vẫn còn diễn ra nhiều nơi trên cả nước. Theo các nhà phân tích, đây chỉ là lời phát biểu khoa trương mị dân, vì tất cả các tội phạm tham nhũng là cán bộ đảng viên ĐCS, và cuộc bắt bớ thanh trừng chỉ là đấu đá nội bộ giữa các phe nhóm lợi ích trong ĐCSV, mà không bao giờ vì lợi ích của đất nước và người dân.

*Nguồn: [www.rfa.org/vietnamese/](http://www.rfa.org/vietnamese/)*

**\* Việt Nam thiệt hại hàng chục ngàn tỷ đồng do bão lũ năm 2017:**

Trong năm 2017 Việt Nam bị ảnh hưởng bởi 16 cơn bão khiến gần 400 người chết và mất tích, với tổng thiệt hại lên đến 60 ngàn tỷ đồng. Trong đó, riêng cơn bão số 12, có tên quốc tế là Damrey gây ra hậu quả nặng nề tại khu vực các tỉnh Nam Trung Bộ, tổng thiệt hại ước tính trên gần 23 ngàn tỷ đồng và có ít nhất 123 người chết và mất tích. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp-Phát triển Nông thôn cho biết có hơn 4, 2 triệu người dân miền Trung bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 12 và cần có kế hoạch hỗ trợ khẩn cấp 7,3 triệu đô la Mỹ từ các quốc gia và tổ chức nhân đạo trên thế giới để đảm bảo an ninh lương thực, nguồn nước và vệ sinh môi trường. Điều phối viên thường trú Liên Hiệp Quốc tại Việt Nam cam kết tiếp tục hỗ trợ người dân miền Trung khắc phục hậu quả sau bão, giúp người dân ổn định cuộc sống. Sau cơn bão Damrey quét qua hồi đầu tháng 11, Việt Nam nhận được trợ giúp nhân đạo của các quốc gia và tổ chức từ Nhật Bản, Hoa Kỳ, Nga, Trung Quốc, Kuwait, ASEAN và Liên Hiệp Quốc...

*Nguồn: <https://baomoi.com>*

**\* Tập đoàn Than Khoáng Sản sai phạm làm thất thoát gần 15 ngàn tỷ đồng:**

Tập đoàn Than Khoáng Sản Việt Nam (TKV) có những sai phạm khiến thất thoát gần 15 ngàn tỷ đồng trong thời kỳ từ năm 2010 đến ngày 30/6/2015. Theo Thanh Tra Chính Phủ Việt Nam thì Hội đồng Thành viên và Tổng Giám đốc TKV đã quyết định chủ trương và quản lý quá trình thực hiện đầu tư tài chính thuộc ngành nghề kinh doanh chính thiếu cơ sở pháp lý và thực tiễn, vi phạm các qui định của pháp luật, bảo lãnh trả nợ vay vượt thẩm quyền... Hậu quả dẫn đến đầu tư không hiệu quả, thua lỗ, mất vốn... Tổng số tiền và đất đai mà Thanh Tra Chính Phủ phát hiện vẫn kiến nghị xử lý lên đến gần 15 ngàn tỷ đồng. Ngoài ra còn gần 6,7 triệu mét vuông nhà, đất. Vào chiều ngày 4/1, đại diện TKV họp báo và phản bác lại những kết luận của Thanh Tra Chính Phủ như vừa nêu. TKV cho rằng một số vụ việc là do rủi ro phát sinh, một số vụ lại thực hiện theo chủ trương của Chính phủ, một số

vụ việc đã được cơ quan pháp luật có thẩm quyền xử lý!

*Nguồn: <http://nld.com.vn>*

### **\* Việt Nam lập Bộ Tư Lệnh tác chiến không gian mạng:**

Hôm 8/1/2018 Bộ Quốc Phòng Việt Nam công bố quyết định thành lập Bộ Tư Lệnh Tác Chiến Không Gian Mạng. Chức năng chính của Bộ Tư Lệnh Tác Chiến Không Gian Mạng được nêu rõ là đầu mối thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng và công nghệ thông tin trong toàn quân. Trước đó, ngày 25/12/2017 ông Nguyễn Trọng Nghĩa, Thượng tướng phó chủ nhiệm Tổng Cục Chính Trị Quân Đội Việt Nam, cho biết về đơn vị có tên Lực Lượng 47 gồm 10 ngàn người là hạt nhân đấu tranh trên không gian mạng. Tên gọi Lực Lượng 47 được đặt theo chỉ thị 47 của Ban Chấp hành Trung ương ĐCS về những điều đảng viên không được làm, trong đó có quy định về việc giám sát, quản lý việc cung cấp, sử dụng dịch vụ internet trong quân đội, quản lý báo chí và xuất bản. Ông Nghĩa nói 10 ngàn người của lực lượng 47 'vừa hồng, vừa chuyên', có kỹ năng, trình độ sử dụng công nghệ cao. Trước khi có tuyên bố này, lâu nay tại Việt Nam còn có đội ngũ được gọi là 'dư luận viên' được nhà nước CS trả tiền để viết bài, tham gia hoạt động chống lại những nhóm bất đồng chính kiến, các nhà hoạt động vì dân chủ, và môi trường sạch... Ông Phil Robertson, Phó giám đốc Ban Châu Á của Human Rights Watch, cho rằng lực lượng tác chiến trên mạng của quân đội Việt Nam là một chiêu kích gây sốc mới trong chiến dịch của Hà Nội nhằm trấn áp đối lập. Giới quan sát dự báo rằng những chiến binh mạng đó sẽ leo thang chiến dịch trên mạng chống lại giới hoạt động tại Việt Nam. Một số khác nhận định đó là chiến thuật của Hà Nội nhằm đè bẹp các tiếng nói chỉ trích đảng và nhà nước. Đại diện khu vực Đông Nam Á của tổ chức Bảo vệ Nhà Báo, CPJ, ông Shawn Crispin, cho rằng đây là động thái mới nhất của phía chức năng Việt Nam trong chiến dịch bằng mọi giá hạn chế Internet. Theo ông Shawn Crispin thì khi mà cơ quan chức năng Việt Nam chưa thể cấm hẳn Facebook, Instagram và những công cụ mạng xã hội như thế; thì họ gia tăng áp lực và áp dụng biện pháp đối phó. Vào đầu năm 2017, giới chức Việt Nam từng yêu cầu Facebook và YouTube gỡ bỏ những nội dung mà phía Hà Nội cho là 'độc hại'. Tổ chức Freedom House vừa qua xếp hạng Việt Nam là quốc gia không có tự do Internet, chỉ đứng sau Trung Quốc tại Châu Á mà thôi. Hoa Lục cấm mạng xã hội; còn Hà Nội theo dõi chặt chẽ mọi động thái trên mạng của giới hoạt động. Từ sau đại hội đảng vào đầu năm 2016, cũng như trong năm 2017, chính phủ Hà Nội tiến hành chiến dịch bắt bớ mạnh tay đối với những tiếng nói bất đồng chính kiến và tuyên những bản án nặng cho một số trong giới này.

*Nguồn: [www.rfa.org/vietnamese/](http://www.rfa.org/vietnamese/)*

### **\* Chín người bị án tù với cáo buộc lật đổ chế độ:**

Tòa án Nhân dân tỉnh Bình Định vào ngày 28/12/2017 đã tuyên phạt 9 người tổng cộng 83 năm tù giam với các cáo buộc 'tuyên truyền chống nhà nước' và 'hoạt động nhằm lật đổ chính quyền'. Nhóm bị buộc tội 'hoạt động nhằm lật đổ chính quyền' theo điều 79 Bộ Luật Hình sự Việt Nam gồm Huỳnh Hữu Đạt, 47 tuổi ở Bình Định, Tạ Tấn Lộc, 42 tuổi ở Sài Gòn, Nguyễn Quang Thanh, 34 tuổi ở Quảng Nam, Nguyễn Văn Nghĩa 39 tuổi ở Tiền Giang, Nguyễn Văn Tuấn 33 tuổi ở Thái Bình. Nhóm bị buộc tội 'tuyên truyền chống nhà nước' gồm Phạm Long Đại, 21 tuổi ở Gia Lai, và ba người ở thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định gồm Đoàn Thị Bích Thủy, 45 tuổi, Trương thị Thu Hằng, 33 tuổi, Trần Thị Bích Ngọc, 23 tuổi. Hai người bị tuyên án cao nhất 14 năm tù là Nguyễn Quang Thanh và Tạ Tấn Lộc. Huỳnh Hữu Đạt chịu 13 năm tù. Các bị cáo còn lại chịu mức án từ 3 đến 12 năm tù. Ngoài ra tòa còn tuyên hình phạt quản chế 3 năm sau khi thi hành xong án tù. Theo cáo trạng thì vào ngày 16/2 năm ngoái, Huỳnh Hữu Đạt cùng các thành viên khác in và tiến hành rải truyền đơn tại thị xã An Nhơn, huyện Tuy Phước và thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Nội dung truyền đơn bị cho là chống phá đảng và nhà nước Việt Nam hiện nay. Những điều khoản 88, 79 trong Bộ Luật Hình sự Việt Nam lâu nay bị các tổ chức nhân quyền quốc tế cho là mơ hồ, được chính phủ CS Hà Nội vận dụng nhằm trấn áp những tiếng nói bất đồng đòi tự do, dân chủ và nhân quyền.

*Nguồn: [www.rfa.org/vietnamese/](http://www.rfa.org/vietnamese/)*

### **\* Chưa đầy 10% du khách ngoại quốc trở lại Việt Nam:**

Chưa đến 10% khách du lịch nước ngoài quay trở lại thăm Việt Nam. Đây là con số thống kê được Tổng Cục Du Lịch Việt Nam đưa ra trong báo cáo tổng kết năm 2017. Hiệp Hội Du lịch Châu Á- Thái Bình Dương vừa qua cũng nêu rõ số khách du lịch quay trở lại Việt Nam chỉ chiếm khoảng 6% mà thôi. Trong năm 2017 Việt Nam ước đạt 13 triệu lượt khách quốc tế, tăng 28% so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy vậy, số trở lại Việt Nam là chưa đến 10%. Trong khi đó tỷ lệ khách du lịch quay trở lại Thái Lan trên 2 lần là 82% và đối với Singapore là 89%. Nguyên nhân chính khiến khách du lịch nước ngoài sau khi đến thăm Việt Nam một lần rồi thì không trở lại nữa theo một chuyên gia nhận định là bởi sự nghèo nàn về sản phẩm cũng như giải trí. Vị chuyên gia này cho rằng Việt Nam có nhiều danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử đặc sắc; thế nhưng chỉ mới dừng lại ở mức độ khai thác tự nhiên, chưa đầu tư xây dựng hấp dẫn. Thêm nữa Việt Nam có nhiều địa danh chiến tranh nổi tiếng thế giới, những trận đánh được nói đến trong các tài liệu nghiên cứu lịch sử, văn học, điện ảnh quốc tế; nhưng các địa danh được khai thác du lịch còn ít, chất lượng dịch vụ yếu, chưa chuyên nghiệp.

*Nguồn: [nld.com.vn](http://nld.com.vn)*

### **\* Việt Nam thiệt hại 12.300 tỷ đồng vì virus máy tính:**

Trong năm 2017, thiệt hại do virus máy tính gây nên cho người dùng Việt Nam lên tới 12.300 tỷ đồng, tương đương khoảng 540 triệu đô la, vượt xa mốc 10.400 tỷ đồng năm 2016. Thông tin trên được Tập đoàn Công nghệ Bkav công bố vào hôm 26/12. Theo đó năm 2017 an ninh mạng tại Việt Nam phải đối mặt với nhiều khó khăn bao gồm gia tăng tấn công các thiết bị kết nối Internet, các công nghệ sinh trắc học mới nhất bị qua mặt, bùng nổ tin tức giả mạo hay mã độc đào tiền ảo. Về việc nhiều thiết bị kết nối Internet bị tấn công chẳng hạn như Router Wi-Fi, Camera IP,... Tập đoàn Bkav xác định nguyên nhân là do người dùng không đổi mật khẩu mặc định của thiết bị. Một nghiên cứu của Bkav cho thấy có đến 76% camera IP tại Việt Nam vẫn sử dụng mật khẩu được nhà sản xuất cài đặt sẵn. Còn về vấn đề phát tán mã độc đào tiền ảo, Bkav cho biết hiện có 2 hình thức tấn công phổ biến nhất là khai thác lỗ hổng website và lợi dụng mạng xã hội để phát tán virus. Khoảng trung tuần tháng 12, ở Việt Nam đã bùng nổ một đợt tấn công mã độc qua Facebook khiến hơn 23.000 máy tính bị nhiễm loại mã độc này. Đại diện của Tập đoàn Bkav dự đoán năm 2018 sẽ còn tiếp tục bùng nổ các đợt phát tán mã độc diện rộng. Cũng tin liên quan, Trung tâm Ứng cứu Khẩn cấp máy tính Việt Nam (VNCERT) cho biết gần 438.000 người dùng Việt Nam bị lộ mật khẩu email, trong đó nhiều tài khoản thuộc cơ quan Nhà nước và các doanh nghiệp lớn của Việt Nam. Theo VNCERT, việc lộ mật khẩu email sẽ tạo điều kiện cho tin tặc dùng email đó để đăng nhập các hệ thống thông tin. Sau đó tin tặc sẽ chiếm đoạt tài khoản đó để phá hủy hệ thống dữ liệu.

Biết thêm, hơn 36 ngàn máy tính tại Việt Nam bị nhiễm mã độc đào tiền ảo (bitcoin), tính đến ngày 2/1/2018. Số liệu vừa nêu được hệ thống giám sát virus của Công ty Bkav ghi nhận được. Mã độc đào tiền ảo lây qua Facebook Messenger, kể từ ngày 19/12/2017, nhằm chiếm quyền điều khiển máy tính của nạn nhân để đào tiền ảo, khiến cho máy tính bị chậm và không sử dụng được. Cứ mỗi 10 phút thì hacker gia tăng các biến thể virus mã độc đào tiền ảo. Tính đến thời điểm chiều ngày 21/12/2017, đã có hơn 500 biến thể loại mã độc này được tung lên mạng và tiếp tục gia tăng. Biến thể virus mã độc đào tiền ảo mới nhất còn được kèm vào các nội dung đăng tải của Nhóm (Group) qua các video liên quan đến khiêu dâm cùng lời mời gọi như "woow hot video" hay "sex\_video"... Bkav nhấn mạnh mã độc đào tiền ảo còn có chức năng lấy cắp mật khẩu Facebook của nạn nhân và có xu hướng tiếp tục bùng nổ trong năm 2018 qua Facebook, email, USB và lỗ hổng của hệ điều hành.

*Nguồn: <https://thanhnien.vn>*

### **\* Nhóm thanh niên 16 người bị cáo buộc khủng bố:**

Tòa án Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh vào chiều ngày 27/12/2017 đã tuyên án đối với nhóm bị

cáo buộc dùng bom xăng tấn công tại Sân bay Tân Sơn Nhất vào tháng tư 2017 với mức án cao nhất cho người cầm đầu là 16 năm tù, mức thấp nhất cho người không tổ giác là 18 tháng tù treo. Tổng cộng hơn 100 năm tù cho nhóm 16 người. Đặng Hoàng Thiện bị tuyên án 16 năm tù và 5 năm quản chế, Thái Hàn Phong 14 năm tù, Nguyễn Thị Chung 12 năm tù, Ngô Thụy Tường Vy 11 năm tù và 3 năm quản chế; Nguyễn Ngọc Tiên 11 năm tù; Nguyễn Đức Sinh 10 năm tù và 3 năm quản chế. Những bị cáo khác gồm Bùi Công Thành, Lê Hùng Cường, Trần Quốc Lương, Vũ Mộng Phong, Hoàng Văn Dương, Hùng Văn Vương, Đoàn Văn Thế, Trần Văn No bị tuyên từ 5 đến 8 năm tù giam và 3 năm quản chế. Trương Tấn Phát có mức án được nói là nhẹ nhất với năm năm tù và 3 năm quản chế. Bạn gái của Đặng Hoàng Thiện, cô Lê Thị Thu Phương bị tuyên án 18 tháng tù treo về tội "không tố giác tội phạm". Sau gần 8 tháng không một thông tin gì về vụ án "bị cáo buộc là khủng bố", nhưng phiên xử kéo dài chóng vánh chỉ trong 2 ngày 26 và 27/12/2017. Viện Kiểm sát cho biết việc khủng bố không xảy ra thiệt hại về người là nằm ngoài ý muốn của các bị cáo. Mặc dù đa số các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhưng đã bị đề nghị mức án nghiêm khắc để răn đe chung. 16 thành viên của nhóm vừa nêu bị cáo buộc cấu kết với ông Đào Minh Quân và bà Lisa Phạm ở nước ngoài, cùng nhiều đối tượng khác thông qua mạng xã hội nhằm lôi kéo nhiều người trong nước thành lập các 'nhóm hành động' với chủ trương được nêu ra là 'giết sạch, đốt sạch, phá sạch'. Cáo trạng cho rằng bà Lisa Phạm đã chỉ đạo nhóm nghiên cứu mua vật liệu chế tạo bom xăng, kích nổ bằng điều khiển từ xa nhằm đánh bom sân bay Tân Sơn Nhất vào ngày 30/4 và 1/5. Ngày 22/4, thùng bom xăng đặt ở cột số 9 ga đến quốc tế phát nổ làm hành khách bỏ chạy và an ninh sân bay đã phong tỏa hiện trường. Ngoài ra cũng theo cáo trạng, nhóm này còn được chỉ đạo thực hiện một số vụ tấn công khác. Tuy nhiên trả lời RFA, bà Lisa Phạm đã phủ nhận mọi cáo buộc từ phía cơ quan chức năng Việt Nam và nói rằng sẽ kiện Việt Nam ra tòa án quốc tế vì tội vu khống.

*Nguồn: [www.rfa.org/vietnamese/](http://www.rfa.org/vietnamese/)*

### **\* Nhân quyền Quốc tế kêu gọi trả tự do cho Trần Thị Nga:**

Trước phiên tòa phúc thẩm diễn ra tại Hà Nam, Tổ chức theo dõi Nhân Quyền Human Rights Watch lên tiếng yêu cầu Việt Nam thả tự do ngay lập tức và hủy bỏ mọi cáo buộc đối với nhà hoạt động Trần Thị Nga. Trong thông cáo phổ biến ngày 20/12/2017 tại New York, ông Brad Adams, giám đốc Châu Á của tổ chức theo dõi nhân quyền, nói rằng thay vì chính quyền Việt Nam xúc tiến đối thoại với các nhà hoạt động, nhưng lại sử dụng các mức án nặng nề và bạo hành ngày càng thường xuyên hơn đối với các nhà hoạt động. Thông cáo cũng nhấn mạnh Bà Trần Thị Nga là một trong những mục tiêu của đợt đàn áp mà chính quyền Việt Nam nhằm vào các nhà hoạt động bất đồng chính kiến trong thời gian gần đây.



Trong bản phúc trình được công bố vào tháng 6 năm 2017, tổ chức theo dõi nhân quyền đã ghi nhận 36 trường hợp các blogger và các nhà hoạt động bị tấn công, dọa dẫm. Hiện nay hơn 100 nhà hoạt động đang bị giam giữ vì họ thực thi các quyền tự do cơ bản về chính kiến, tự do hội họp, lập hội và tự do tôn giáo. Tổ chức theo dõi nhân quyền cũng yêu cầu Việt Nam trả tự do cho những người này vô điều kiện. Xin được nhắc lại Nhà hoạt động nhân quyền Trần Thị Nga, hay còn gọi là Thúy Nga, ở Phú Lý, Hà Nam bị bắt giữ hôm 21/01/2017, ngay trước Tết Nguyên Đán Đinh Dậu với cáo buộc tuyên truyền chống nhà nước theo điều 88 bộ luật hình sự Việt Nam. Đến ngày 25 tháng 7 năm 2017, bà bị tòa kết án 9 năm tù giam và 5 năm quản chế về tội "tuyên truyền chống nhà nước", phiên tòa diễn ra nhanh chóng và gia đình cùng những người ủng hộ bà Nga cũng bị ngăn không được tham dự phiên tòa. Trước khi bị bắt giam, bà Nga cùng các con nhỏ luôn bị chính quyền tỉnh Hà Nam quấy rối, sách nhiễu, kể cả hành hung đến thương tật. Ông Lương Dân Lý chồng của bà Nga cho biết, ông và gia đình đến nay vẫn chưa được gặp bà Nga kể từ ngày bà bị bắt. Bà Nga là một nhà hoạt động vì quyền lợi người lao động, bà đấu tranh chống lại các hình thức xâm phạm nhân quyền như buôn người, công an bạo hành và trưng thu đất đai. Sau khi bà Nga bị bắt, đã có gần 1.000 cá nhân và hơn 30 tổ chức xã hội dân sự tham gia ký vào kiến nghị đòi chính phủ Việt Nam phải trả tự do cho bà Nga ngay lập tức và vô điều kiện.

*Nguồn: www.rfa.org/vietnamese/*

#### **\* Sức khỏe tù chính trị Trần Anh Kim xấu đi trong tù:**

Tình hình sức khỏe của tù chính trị, cựu Trung tá Trần Anh Kim, đang xấu đi trong nhà tù. Thông tin trên được bà Nguyễn Thị Thơm, vợ của ông Kim nói với RFA vào ngày 18/12. "Sức khỏe của cựu trung tá Trần Anh Kim yếu lắm, bây giờ bị bệnh viêm tiền liệt tuyến phình to lắm nhưng còn đang viết đơn để xin lãnh đạo trại cho đi chữa bệnh ở viện bên ngoài. Bệnh nặng nên bệnh viện cơ sở không mổ được mà phải lên tuyến tỉnh. Cho nên bây giờ phải chuyển đơn lên lãnh đạo cao hơn để người ta duyệt. Bây giờ gầy và yếu lắm". Ngoài chứng bệnh viêm tiền liệt tuyến, bà Thơm cho biết ông Kim còn bị chứng đau đầu do sợ hãi có vấn đề. Chứng bệnh này là hậu quả những năm tháng ông Kim tham gia chiến đấu chống Trung Quốc ở biên giới phía Bắc. Bà Thơm cũng nói rằng ông Kim liên tục khẳng định là ông bị oan và bản án 13 năm tù dành cho ông là quá nặng. Ông Kim hiện đang thụ án 13 năm tù tại trại giam số 5 huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa với cáo buộc hoạt động nhằm lật đổ chính quyền, theo điều 79 Bộ Luật Hình sự Việt Nam. Ông Trần Anh Kim, năm nay 69 tuổi, đã tham gia vào phong trào đấu tranh dân chủ Việt Nam từ năm 2006. Đến tháng 7 năm 2009 ông Kim bị bắt với cáo buộc tuyên truyền chống nhà nước theo điều 88 Bộ luật Hình sự. Sau đó ông bị chuyển đổi tội danh sang điều 79 là hoạt động nhằm lật đổ chính quyền

và bị tuyên án 5 năm 6 tháng tù giam. Sau khi mãn án tù vào tháng giêng năm 2015, ông Kim vẫn kiên trì tham gia vào phong trào dân chủ và dự định thành lập một tổ chức có tên Lực Lượng Quốc Gia Dựng Cờ Dân Chủ. Đến tháng 9/2015, ông bị bắt lại cũng với cáo buộc hoạt động nhằm lật đổ chính quyền và bị kết án 13 năm tù và 4 năm quản chế. Tuy nhiên nhiều luật sư và giới hoạt động dân chủ đều cho rằng ông Kim vô tội.

*Nguồn: www.rfa.org/vietnamese/*

#### **\* Phạt Formosa 560 triệu đồng vì chôn chất thải độc hại trái phép:**

Công ty TNHH gang thép Hưng Nghiệp Formosa chỉ bị phạt hành chính 560 triệu đồng nhưng không bị truy tố ra tòa, do những sai phạm trong môi trường. Quyết định vừa nêu do ông Dương Tất Thắng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh cho biết hôm 16/12/2017. Bị xử phạt cùng với Công ty TNHH gang thép Hưng Nghiệp Formosa là Công ty Môi trường đô thị Kỳ Anh với số tiền phạt là 450 triệu đồng. Quyết định xử phạt cho biết rõ sai phạm của Công ty TNHH gang thép Hưng Nghiệp Formosa là không phân định chất thải nguy hại để quản lý theo qui định của pháp luật, chuyển giao chất thải nguy hại cho đơn vị không được phép xử lý, đó là Công ty Môi trường đô thị Kỳ Anh. Công ty này đã thực hiện hành vi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp có số lượng trên 100 ngàn kg trái với qui định về bảo vệ môi trường. Được biết, vào đầu tháng 7/2016, người dân địa phương ở thị xã Kỳ Anh phát hiện nhiều xe chở chất thải từ Formosa Hà Tĩnh chôn lấp tại khu trang trại của ông Lê Quang Hòa, Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Quản lý Môi trường Đô thị Kỳ Anh. Giới chức trách sau đó phát hiện 100 m3 chất thải màu đen có mùi hôi thối được chôn lấp sơ sài dưới lòng đất. Formosa chỉ bị phạt hành chính, nhưng không bị truy tố ra tòa, không một chi tiết về việc sử dụng tiền phạt để bồi thường cho thiệt hại của người dân tại địa phương, cũng như không có một báo cáo kết quả điều tra khoa học về sự chôn giấu chất thải ảnh hưởng lên nguồn nước ngọt và môi trường sống của người dân Kỳ Anh, Hà Tĩnh!

*Nguồn: www.rfa.org/vietnamese/*

#### **\* Lợi dụng vấn đề Bắc Hàn, Trung Quốc gia tăng quân sự hóa biển Đông:**

Trong khi mọi sự chú ý đều dồn về phía vấn đề hạt nhân và tên lửa của Bắc Hàn trong năm vừa qua, Trung Quốc đang tiếp tục lắp đặt radar tần số cao và các cơ sở khác dùng cho mục đích quân sự trên các đảo nhân tạo mà nước này xây lắp ở biển Đông. Báo cáo của Sáng kiến Minh bạch Hàng hải (AMTI) thuộc Trung tâm Chiến lược và Nghiên cứu Quốc tế (CSIS) tại Mỹ dựa trên các hình ảnh vệ tinh, hôm 14/12 cho biết hoạt động tại biển Đông của Trung Quốc thời gian qua bao gồm việc thiết lập các cơ sở trên diện tích rộng khoảng 29 ha ở quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa, nơi vẫn còn đang tranh chấp giữa Trung Quốc và một số nước Đông Nam Á và Đài Loan. Theo

báo cáo, trong vòng vài tháng qua, Trung Quốc đã lắp đặt một loạt radar tần số cao mới tại mỏm phía bắc đá Chữ Thập thuộc quần đảo Trường Sa. Đường hầm ở đá Subi cũng đã hoàn tất và có thể được dùng làm kho chứa vũ khí và ăng ten radar, nhà radar. Ngoài ra kho ngầm ở đá Vành Khăn dùng để chứa vũ khí, nhà chứa tên lửa và radar cũng được xây dựng. Trung Quốc cũng tiến hành xây dựng nhỏ ở quần đảo Hoàng Sa, bao gồm một sân bay trực thăng mới, các turbin khí ở đảo Cây và 2 tháp radar lớn ở đảo Tri Tôn. Theo báo cáo của AMTI, những xây lắp mới ở xung quanh đảo Tri Tôn là rất quan trọng vì đây là khu vực đã diễn ra các vụ việc giữa Trung Quốc và Việt Nam. Mỹ cũng đã cho tàu hải quân đi qua đây để khẳng định quyền tự do hàng hải. Trong năm 2017, Trung Quốc đã hai lần đưa máy bay chiến đấu ra quần đảo Hoàng Sa. Hồi cuối tháng 10/2017, truyền hình Trung Quốc lần đầu tiên chiếu các hình ảnh cho thấy máy bay chiến đấu J-11B diễn tập ở đảo Phú Lâm thuộc Hoàng Sa. Hôm 15/11, AMTI cũng phát hiện các máy bay vận tải Y-8 ở khu vực này. Các máy bay này có thể được dùng cho mục đích giám sát điện tử. Hoa Kỳ và các đồng minh đã nhiều lần lên tiếng phản đối hành động xây lắp đảo nhân tạo và hoạt động quân sự hóa biển Đông của Trung Quốc. Tờ Hoàn Cầu thời báo của Trung Quốc trích dẫn tin từ Đài truyền hình Trung Quốc CCTV hôm 30/11 cho biết Trung Quốc đã điều những chiến đấu cơ J-11B đến Hoàng Sa. Những hình ảnh được đài CCTV phát đi cho thấy những chiến đấu cơ cất cánh, hạ cánh và bay tập trên khu vực Biển Đông. Hình ảnh trên đài truyền hình cũng cho thấy ít nhất một chiếc chiến đấu cơ đã đi vào nhà chứa máy bay được Trung Quốc xây dựng tại đó. Trong năm vừa qua, Hoa Kỳ cũng thực hiện các hoạt động tự do hàng hải khi cho tàu đi qua các đảo nhân tạo do Trung Quốc xây lắp. Hôm thứ ba 13/12/2017, Bộ trưởng Ngoại giao Hoa Kỳ Rex Tillerson một lần nữa lên tiếng kêu gọi Trung Quốc ngừng việc xây dựng đảo. Ông cũng nhấn mạnh việc tiếp tục quân sự hóa khu vực này là không thể chấp nhận. Trong khi đó hôm 15/12, phát ngôn nhân Bộ Ngoại giao Trung Quốc, Lục Kháng nói việc Trung Quốc tiến hành xây dựng và lắp đặt các thiết bị quốc phòng trên lãnh thổ của nước này một cách hòa bình là hết sức bình thường. Ông này nói thêm là chỉ có những người có những động cơ còn giấu giếm mới làm sự việc lớn lên và gây ra vấn đề. Hiện CSVN vẫn im tiếng về hoạt động mới nhất của Trung Quốc tại quần đảo tranh chấp.

*Nguồn: [www.rfa.org/vietnamese/](http://www.rfa.org/vietnamese/)*

#### **\* Hoa Kỳ tìm cách chặn nhôm Trung Quốc nhập khẩu qua đường Việt Nam:**

Các nhà sản xuất nhôm ở Hoa Kỳ đang tìm các biện pháp bảo hộ thương mại mới nhằm chống lại nhôm nhập khẩu của Trung Quốc qua ngả Việt Nam. Theo tin Reuters loan đi hôm 9/1, giới sản xuất nhôm tại Mỹ cáo buộc công ty Zhongwang Holdings Ltd của Trung Quốc và các chi nhánh đã trốn tránh thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp của Mỹ bằng

cách chuyển các sản phẩm nhôm của họ qua ngõ Việt Nam để vào thị trường Hoa Kỳ. Trong một đơn kiện trình Bộ Thương mại Hoa Kỳ, Hội doanh nghiệp sản xuất nhôm (gọi tắt là AEC) cho biết, sản phẩm nhôm từ công ty Zhongwang đang được chuyển tới chi nhánh là Công ty TNHH Nhôm Toàn Cầu tại Việt Nam trước khi xuất khẩu sang Hoa Kỳ. Trong đơn AEC cho biết đã cung cấp bằng chứng cho thấy chi nhánh Zhongwang ở Việt Nam có thay đổi chút ít sản phẩm của mình và rồi ghi nguồn gốc xuất xứ là Việt Nam. Ông Jeff Henderson, chủ tịch AEC trong thông cáo được đưa ra là cần phải chấm dứt nỗ lực rõ ràng nhằm trốn thuế của Trung Quốc. Theo Vụ Thương mại Mỹ, thuế đối với sản phẩm nhôm ép của Trung Quốc hiện nay là 106%.

Biết thêm, Bộ Thương mại Hoa Kỳ hôm 5/12/2017 quyết định áp thuế chống trợ cấp và thuế chống bán phá giá lên một số sản phẩm thép của Việt Nam với lý do các sản phẩm này được sản xuất với vật liệu phải chịu thuế trừng phạt từ Trung Quốc. Theo quyết định mới, thép cán nguội của Việt Nam sẽ phải đối mặt với mức thuế là 531%, trong khi thép chống ăn mòn sẽ phải chịu mức thuế 238%. Hồi năm 2016, thép của Trung Quốc cũng bị Hoa Kỳ áp lệnh chống bán phá giá và chống trợ cấp với mức thuế là 266%. Tuy nhiên theo Bộ Thương mại Mỹ, ngay sau đó, thép nhập khẩu từ Việt Nam vào thị trường Mỹ đã tăng vọt. Cụ thể thép không rỉ nhập khẩu từ Việt Nam tăng từ mức 2 triệu đô la một năm lên 80 triệu đô la một năm, thép cuộn lạnh tăng từ 9 triệu đô la lên 215 triệu đô la một năm. Bộ Thương mại Mỹ cho rằng các công ty Trung Quốc đã tìm cách tránh thuế trừng phạt của Mỹ để vào thị trường Mỹ qua ngả Việt Nam. Không chỉ có Mỹ phát hiện thép Trung Quốc 'đội lốt' thép Việt Nam nhập khẩu, mà EU hồi tháng 11 cũng đã phát hiện trường hợp này. Cơ quan chống gian lận của Ủy ban châu Âu (OLAF) hồi tháng 11 cho biết họ đã phát hiện ra thép Trung Quốc được vận chuyển qua Việt Nam và gắn mác 'Made in Vietnam' để tránh bị đánh thuế cao. OLAF cho biết với cách này thép Trung Quốc đã trốn được khoảng hơn 8 triệu Euro thuế chống bán phá giá từ EU. Một số báo trong nước trước đó đưa ra số liệu cho thấy có đến 90% thép của Việt Nam vận chuyển qua Mỹ có xuất xứ từ Trung Quốc, nhưng Tổng cục Hải quan mới đây nói đây là số liệu chưa chính xác. Theo Tổng cục Hải quan chỉ có 34% sản lượng thép Việt Nam xuất khẩu qua Mỹ xuất xứ từ Trung Quốc. Trước đó, Hoa Kỳ cũng đang điều tra một trường hợp liên quan đến 1 triệu tấn nhôm Trung Quốc bị cho là đã được chuyển tới Việt Nam và sau đó đến Mexico để trốn thuế chống bán phá giá của Mỹ.

*Nguồn: [www.rfa.org/vietnamese/](http://www.rfa.org/vietnamese/)*

**Quảng Trực phụ trách**  
(Tháng 12.2017 & tháng 01.2018)





# in hệ giới

• Quảng Trực phụ trách

## \* Hải tặc tấn công giảm trong hai thập niên qua:

Cục Hàng hải Quốc tế (gọi tắt là IMB) ngày 11/1/2018 cho biết các vụ tấn công do hải tặc thực hiện ở nhiều nơi trên thế giới nhìn chung giảm xuống mức thấp nhất trong hơn hai thập kỷ qua tính từ năm ngoái; tuy nhiên lại tăng ở một số nơi. Trong năm 2017 đã có 180 vụ cướp tàu và cướp có vũ trang xảy ra, đây là con số thấp nhất kể từ năm 1995. Những quốc gia như Nam Dương, được xem là quốc đảo lớn nhất thế giới, chỉ xảy ra 43 cuộc tấn công vào năm ngoái, giảm hơn một nửa trong hai năm qua. Tuy nhiên ngược lại thì một số ít các quốc gia khác lại có sự gia tăng liên tục về số lượng các cuộc tấn công hải tặc. Chẳng hạn như Phi Luật Tân có 22 vụ, tăng lên 10 vụ so với năm 2016. Phần lớn các cuộc tấn công xảy ra đối trên các tàu neo tại Manila và Batangas, phía nam thủ đô. Ngoài ra, IMB cho biết những vụ bắt cóc thủy thủ đoàn cũng xảy ra ở miền nam Phi Luật Tân. Các chiến binh Hồi giáo đang ngày càng tập trung vào những người đi biển, bắt cóc họ và đòi tiền chuộc nếu muốn được thả. Cũng theo báo cáo của IMB, số lượng các cuộc tấn công ở Bangladesh tăng lên gấp ba lần vào năm 2017, phần lớn là ở Chittagong, một cảng lớn và nhộn nhịp nhất của nước này. Theo báo cáo của IMB, có 10 vụ bắt cóc diễn ra trong hoặc gần vùng biển ngoài khơi Nigeria, nằm gần Vịnh Guinea. Vịnh này vẫn còn là điểm nóng bị cướp biển tấn công trong năm 2017. Các vùng biển ngoài khơi Somalia cũng là nơi nguy hiểm, với 9 vụ được ghi nhận vào năm ngoái, so với 2 vụ vào năm 2016. Giám đốc IMB nói điều này chứng minh rằng hải tặc Somali vẫn còn khả năng và ý định thực hiện các cuộc tấn công chống lại các tàu buôn hàng trong phạm vi hàng trăm dặm từ bờ biển Somalia.

## \* Ấn Độ tiếp các nguyên thủ ASEAN để đối trọng với Trung Quốc:

Thủ Tướng Ấn Độ Narendra Modi sẽ đón tiếp 10 vị nguyên thủ Hiệp Hội Các Quốc gia Đông Nam Á-ASEAN nhằm có thể đối trọng lại ảnh hưởng ngày càng tăng của Trung Quốc tại khu vực này. Bộ Ngoại giao Ấn Độ vào ngày 10/1/2018 loan tin cuộc gặp thượng đỉnh sẽ diễn ra vào ngày 25 tới đây nhằm đánh dấu một phần tư thế kỷ New Dehli thiết lập quan hệ với ASEAN. Theo Bộ Ngoại giao Ấn Độ thì đó sẽ lần đầu tiên diễn ra sự kiện long trọng như thế và nguyên thủ của 10 nước ASEAN đều đã nhận lời tham dự. Tin cho biết Thủ Tướng Narendra Modi sẽ có những cuộc thảo luận với nguyên thủ 10 nước ASEAN

trong hai ngày và vấn đề an ninh hàng hải khu vực sẽ là một trong những chủ đề chính. Ông Narendra Modi lâu nay luôn chứng tỏ Ấn Độ là một đối trọng của Trung Quốc thông qua chính sách Hướng Đông được New Dehli mạnh mẽ thi hành.

## \* Nam Hàn ghi công Tổng Thống Trump nối lại đàm phán với Bắc Hàn:

Hôm 10/1/2018, TT Nam Hàn Moon Jae-In lên tiếng ca ngợi đóng góp của TT Hoa Kỳ Donald Trump trong việc giúp nối lại đối thoại giữa hai miền Triều Tiên vừa diễn ra hôm 9/1 tại làng đình chiến Bàn Môn Điếm, Bắc Hàn. Nói với báo giới trong cuộc họp báo năm mới, TT Moon Jae-In nói TT Trump xứng đáng được nhìn nhận là người góp phần mang lại cuộc thảo luận giữa hai miền Nam Bắc Triều Tiên và vì vậy ông muốn bày tỏ sự cảm ơn đối với TT Trump. Trước đó, TT Trump và lãnh tụ Bắc Hàn Kim Jong Un đã nhiều lần có những lời đe dọa lẫn nhau sau khi Bắc Hàn liên tục tiến hành các vụ thử tên lửa đạn đạo bất chấp những nghị quyết của Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc. Căng thẳng trên bán đảo Triều Tiên đã làm dấy lên nỗi lo ngại về một cuộc chiến trong khu vực giữa lúc Nam Hàn và Mỹ trên danh nghĩa vẫn còn có chiến tranh với Bắc Hàn kể từ sau cuộc chiến Triều Tiên 1950 – 1953, vì hai bên chưa ký hiệp định hòa bình mà chỉ là ngưng chiến. Trước khi hai miền Bắc và Nam Triều Tiên có những động thái nối lại các vòng đàm phán vốn đã bị ngưng lại kể từ năm 2015, Mỹ và Nam Hàn đã quyết định ngưng thực hiện cuộc diễn tập quân sự chung dự định diễn ra vào sau Olympic Mùa Đông ở Nam Hàn vào tháng tới. Đây cũng là điều kiện mà Trung Quốc và Nga đã đưa ra với Nam Hàn và Mỹ để đổi lại việc Bình Nhưỡng ngưng các chương trình tên lửa và hạt nhân của nước này. Đề cập đến những thảo luận giữa hai bên, TT Moon Jae-In cho biết vòng đàm phán đầu tiên nhằm mục đích cải thiện quan hệ giữa hai miền. Mục tiêu là hướng tới việc lôi kéo Bắc Hàn vào các thảo luận nhằm tiến tới phi hạt nhân hóa. Ông nhấn mạnh đây là lập trường căn bản mà Nam Hàn không bao giờ từ bỏ. Tổng Thống Moon Jae-In cũng nói ông sẵn sàng có cuộc gặp với lãnh đạo Bắc Hàn bất cứ lúc nào để cải thiện quan hệ hai bên, khi điều kiện cho phép với một và cả hai bên đã đạt được những thành quả nhất định. Tuy nhiên, Bình Nhưỡng lại nói rằng cuộc gặp giữa hai miền không phải về chương trình vũ khí hạt nhân vì Bắc Hàn không có ý nhắm vào người anh em Nam Hàn, Nga hay Trung Quốc mà chỉ nhắm vào Mỹ mà thôi. Trong khi đó, Trung Quốc, đồng minh của Bắc Hàn, hôm 10/1 cho biết nước này sẽ không có đại diện tham gia cuộc gặp giữa Ngoại trưởng các nước tại Vancouver, Canada vào ngày 16/1 tới đây để thảo luận về vấn đề Bắc Hàn. Phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Trung Quốc Lục Khánh nói tại cuộc họp báo thường kỳ ở Bắc Kinh rằng cuộc gặp sẽ không giúp làm giảm căng thẳng bán đảo Triều Tiên, vì không phải tất cả các bên chính sẽ tham gia vào cuộc gặp. Ông nói thêm là cuộc gặp sẽ chỉ mang lại chia rẽ trong cộng đồng quốc tế và gây hại cho các nỗ lực chung nhằm giải quyết vấn

đề hạt nhân ở bán đảo Triều Tiên. Hoa Kỳ và Canada là những nước đứng ra chủ trì cuộc gặp này nhằm cho thấy sự đoàn kết của quốc tế chống lại các vụ thử tên lửa và hạt nhân của Bắc Hàn. Dự kiến sẽ có khoảng 20 Ngoại trưởng các nước tham gia cuộc gặp bao gồm những nước đã gửi quân đội hoặc có những giúp đỡ cho lực lượng do Mỹ dẫn đầu trong cuộc chiến Triều Tiên hồi năm 1950.

#### **\* Phi Luật Tân phản đối Trung Quốc quân sự hóa Đá Chữ Thập:**

Chính phủ Phi Luật Tân sẽ gửi công hàm ngoại giao phản đối Trung Quốc nếu có đủ bằng chứng về việc Bắc Kinh tiến hành quân sự hóa Đá Chữ Thập thuộc Quần đảo Trường Sa. Bộ Trưởng Quốc Phòng Phi Luật Tân Delfin Lorenzana nói rằng Bắc Kinh trước đây từng hứa sẽ không quân sự hóa các đảo nhân tạo mà Trung Quốc lập nên tại Biển Đông. Bộ trưởng QP Delfin Lorenzana lên tiếng khi được báo giới hỏi về quan điểm liên quan đến những không ảnh chụp Đá Chữ Thập do chính đài truyền hình Trung ương Trung Quốc – CCTV loan đi vào ngày 30/12/2017. Cụ thể những hình ảnh đó cho thấy trên đảo nhân tạo do Bắc Kinh bồi lấp nên này hiện có một Căn cứ Không Quân rộng 2,8 kilomet vuông. Một số báo cáo nêu rõ là trên Đá Chữ Thập có đường băng mà những máy bay ném bom chiến lược H-6K có thể đáp xuống. Ngoài ra trên đó còn có một bệnh viện và các cơ sở quân sự khác nữa. Bộ trưởng Delfin Lorenzana nói rằng nếu có bằng chứng Trung Quốc đưa quân lính và ngay cả bất cứ thứ vũ khí nào đến Đá Chữ Thập để tăng cường khả năng phòng thủ tại đó, có nghĩa Bắc Kinh đã vi phạm những điều từng tuyên bố. Đá Chữ Thập là một trong 7 đảo nhân tạo tiên tiêu mà Trung Quốc cho bồi lấp nên tại khu vực Trường Sa. Hoa Kỳ từng cảnh báo hoạt động bồi đắp những đảo nhân tạo của Trung Quốc tại Biển Đông có thể là gia tăng căng thẳng trong khu vực.

#### **\* Trung Quốc sắp đưa thêm tàu chiến vào biển Đông và Ấn Độ Dương:**



Một khu trục hạm mới sắp được đưa vào hoạt động chính thức và một tàu sân bay thứ ba đã bắt đầu được chế tạo là tin mà truyền thông chính thức của Trung Quốc loan đi trong hai ngày 4 và 5/1/2018. Tờ Hoàn Cầu Thời Báo dẫn lời một chuyên gia Hải

Quân Trung Quốc rằng dự kiến chiếc khu trục hạm do chính Trung Quốc đóng sẽ được đưa vào hoạt động tại Biển Đông và Ấn Độ Dương. Trong khi đó theo Nhật báo Giải Phóng Quân Trung Quốc thì hiện tại công nhân đang thực hiện việc lắp đặt các đường ống dẫn cáp cho chiếc khu trục hạm đang trong giai đoạn hoàn thiện thân tàu tại Nhà máy Giang Nam ở Thượng Hải. Ngoài ra chiếc khu trục hạm sẽ được trang bị các hệ thống hiện đại phòng không, chống tên lửa, chống hạm cũng như các loại vũ khí chống tàu ngầm. Khả năng đa dạng của chiếc khu trục hạm hàm nghĩa nó có thể thực hiện những nhiệm vụ độc lập tại những vùng khơi xa. Ngoài ra theo các chuyên gia Hải quân Trung Quốc thì chiếc khu trục hạm này còn có thể tham gia phối hợp trong đội hình của một hàng không mẫu hạm. Vào ngày 4/1, mạng Bưu Điện Hoa Nam Buổi Sáng loan tin Trung Quốc đã bắt đầu công tác đóng chiếc hàng không mẫu hạm thứ ba của nước này. Điều đáng chú ý là chiếc hàng không mẫu hạm này sẽ có hệ thống tân tiến giúp máy bay cất cánh nhanh hơn. Vì việc đóng chiếc hàng không mẫu hạm thứ ba phức tạp và có nhiều thử thách hơn hai chiếc vừa qua, cho nên có thể phải mất chừng hai năm Trung Quốc mới hoàn tất phần thân hàng không mẫu hạm này. Tổng số nhân sự tham gia còn được Chủ tịch Tập Đoàn Đóng Tàu Nhà nước Trung Quốc, Hồ Văn Minh, nói là 5 ngàn người. Chi tiết kỹ thuật được tiết lộ là chiếc hàng không mẫu hạm thứ ba được bắt đầu đóng có lượng giãn nước hơn chiếc Liêu Ninh từ 80 ngàn đến 100 ngàn tấn. Liêu Ninh là chiếc hàng không mẫu hạm đầu tiên của Trung Quốc. Giới chuyên gia hải quân cho biết Bắc Kinh lên kế hoạch có 4 nhóm tác chiến hàng không mẫu hạm hoạt động vào năm 2030. Chiếc hàng không mẫu hạm đầu tiên do chính Trung Quốc thiết kế và đóng dự kiến sẽ được đưa vào hoạt động vào cuối năm 2018.

#### **\* Tổng thống Đài Loan cảnh báo về sự xâm lăng của Hoa Lục:**

Hôm 29/12/2017, Tổng thống Đài Loan Thái Anh Văn nói tham vọng quân sự của Trung Quốc đang ngày càng rõ nét và căng thẳng giữa Đài Loan và Trung Quốc không thể được giải quyết bằng biện pháp quân sự. Kể từ khi bà Thái Anh Văn lên nắm quyền hồi năm ngoái, quan hệ giữa hai bờ eo biển Đài Loan đã trở nên căng thẳng. Trung Quốc nghi ngờ bà Thái Anh Văn muốn thúc đẩy tuyên bố độc lập chính thức cho Đài Loan, điều mà Bắc Kinh không muốn. Bà Thái Anh Văn nói với báo giới rằng các hoạt động quân sự không chỉ ảnh hưởng đến tình hình ở eo biển Đài Loan mà còn ảnh hưởng đến cả khu vực Đông Á. Bà nói rằng tất cả các nước trong khu vực muốn hòa bình và ổn định và Trung Quốc không thể lờ đi điều này. Bộ Quốc phòng Đài Loan hồi tuần này cảnh báo trong sách trắng rằng mối đe dọa quân sự của Trung Quốc tăng lên mỗi ngày khi không quân Trung Quốc thực hiện 16 cuộc diễn tập gần Đài Loan chỉ trong khoảng 1 năm qua. Trước sức ép từ Trung Quốc, bà Thái Anh Văn cũng nói Đài Loan sẽ không thụ động

ngồi chờ trước thái độ điều hâu của Trung Quốc. Bà cho biết ngân sách quốc phòng của Đài Loan sẽ tăng liên tục mỗi năm, và bà cam kết sẽ bảo vệ an ninh và lối sống của Đài Loan.

#### **\* Trung Quốc phản đối dự luật ủng hộ Đài Loan của Mỹ:**

Trung Quốc phản đối việc Ủy Ban Đối Ngoại Hạ Viện Hoa Kỳ (UBĐNHVHK) thông qua 2 dự luật mang ý nghĩa bảo vệ vị trí của Đài Loan trong chính trường quốc tế và tăng cường quan hệ giữa Hoa Thịnh Đốn và Đài Bắc. Hai dự luật mới được UBĐNHVHK thông qua hôm thứ Ba 9/1/2018 gồm dự luật ủng hộ việc Đài Loan muốn tham gia Tổ Chức Y Tế Thế Giới trong cương vị của một nước thành viên chính thức. Hiện giờ vì Trung Quốc phản đối nên Đài Loan chỉ được tham dự với tư cách quan sát viên. Dự luật thứ nhì đòi hỏi hành pháp Mỹ phải mở rộng quan hệ với Đài Loan bằng những chuyến viếng thăm chính thức giữa 2 chính phủ. Nếu dự luật này được Quốc Hội Mỹ thông qua và Tổng Thống Donald Trump ký ban hành, việc lãnh đạo Đài Loan được mời thăm Nhà Trắng là điều có thể sẽ xảy ra. Trong cuộc họp báo sáng ngày 11/1/2018 tại Bắc Kinh, phát ngôn viên Lục Kháng của Bộ Ngoại Giao Trung Quốc nhắc lại rằng Hoa Kỳ phải tôn trọng quy định đã ký kết là chỉ có một nước Trung Hoa, và gọi việc làm của UBĐNHVHK là hành động cố ý can dự vào chuyện nội bộ của Hoa Lục. Một bài bình luận của Tân Hoa Xã không chỉ lên án việc làm của UBĐNHVHK, mà còn nhấn mạnh rằng việc thông qua hai dự luật này có thể ảnh hưởng trực tiếp đến mối quan hệ giữa Bắc Kinh và Hoa Thịnh Đốn. Trong khi đó, chính phủ Đài Loan lại lên tiếng ca ngợi 2 dự luật mới được thông qua. Phát ngôn viên Bộ Ngoại Giao Đài Bắc gọi những dự luật này giúp tăng cường quan hệ giữa Đài Loan và Mỹ.

#### **\* Liên Hiệp Quốc gây sức ép với Trung Quốc và Nga về vấn đề Miến Điện:**

Báo cáo viên đặc biệt của Liên Hiệp Quốc về vấn đề nhân quyền Miến Điện hôm 28/12/2017 kêu gọi quốc tế gây sức ép lên Trung Quốc và Nga nhằm phản đối việc lạm dụng nhân quyền ở quốc gia này. Báo cáo viên đặc biệt của Liên Hiệp Quốc, Yanghee Lee cho biết bà kêu gọi cộng đồng quốc tế tiếp tục thuyết phục Trung Quốc và Nga quan tâm về vấn đề nhân quyền tại Miến Điện. Bà Yanghee Lee, người đã bị chính phủ Miến ngăn cấm, không cho đến thăm đất nước này, lên tiếng chỉ đích danh Trung Quốc và Nga đã thất bại trong việc tác động đến Liên Hiệp Quốc nhằm ngăn chặn cuộc đàn áp của quân đội Miến đối với cộng đồng người Hồi giáo Rohingya ở bang Rakhine. Đáp lại lời kêu gọi của bà Lee, phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Trung Quốc, Hoa Xuân Oánh, nói rằng "các nhà hoạt động bên ngoài" gây sức ép lên nhân quyền sẽ không giúp giải quyết vấn đề và có thể làm cho vấn đề phức tạp hơn. Phát biểu trong cuộc họp báo thường kỳ tại Bắc Kinh, bà Hoa Xuân Oánh nói điều này không có lợi cho Miến Điện, các nước

láng giềng hay cộng đồng quốc tế. Bà nói thêm rằng Trung Quốc hy vọng các nước hoặc những cá nhân bên ngoài có thể tạo ra một môi trường tích cực thuận lợi hơn cho Miến Điện trong việc giải quyết vấn đề cho họ. Về phía Bộ Ngoại giao Nga, cho đến nay vẫn chưa đưa ra phản hồi về yêu cầu của báo cáo viên đặc biệt của Liên Hiệp Quốc về Miến Điện như vừa nêu. Đại sứ Nga tại Miến Điện, Nikolay Listopadov đã nói rằng lập trường của Nga là chống lại sự can thiệp quá mức, bởi vì nó sẽ không dẫn đến kết quả xây dựng nào.

#### **\* Người Rohingya sẽ hồi hương vào tháng 1/2018:**

Vào ngày 19/12/2017, Bangladesh và Miến Điện tái quyết định cam kết đưa người Rohingya trở về Miến vào tháng 1 năm tới bất chấp cảnh báo của các nhóm nhân quyền về tình trạng an ninh tại nơi họ trở về. Bộ trưởng Ngoại giao Bangladesh, A.H Mahmood Ali, tuyên bố sau buổi họp rằng tiến trình hồi hương những người Rohingya sẽ diễn ra trong vòng hai tháng. Bộ trưởng Ngoại giao Bangladesh và Miến Điện đã gặp nhau ở Dhaka để ký kết thỏa thuận hôm 23/11 vừa qua nhằm đưa khoảng ba phần tư những người Rohingya đang sống trong những trại tạm cư dọc biên giới hai nước hồi hương, và hôm nay Bộ trưởng Ngoại giao Bangladesh nhắc lại đang bắt đầu những bước kế tiếp của tiến trình hồi hương này. Hôm 8/12 vừa qua, Đại diện Cao Ủy Tỵ Nạn Liên Hiệp Quốc lên tiếng yêu cầu cần tái lập hòa bình và ổn định tại bang Rakhine, Miến Điện trước khi có thể đưa người tỵ nạn Rohingya trở về quê quán. Tuy nhiên, chỉ một số ít người Hồi giáo Rohingya đang lánh nạn tại Bangladesh mong muốn được trở lại Miến Điện, nói rằng không thể tiếp tục chịu đựng những cuộc đàn áp liên tục xảy ra. Hiện có hơn 650 ngàn người Rohingya phải rời bỏ nơi sinh sống sang lánh nạn tại những trại tạm cư không bảo đảm vệ sinh ở Bangladesh, cáo buộc là bị quân đội Miến dùng danh nghĩa truy lùng khủng bố để đàn áp, bắn giết, cướp của, đốt nhà, và hãm hiếp. Hoa Kỳ và Liên Hiệp Quốc gọi hành động của quân đội Miến là hành động cố ý diệt chủng. Tuần trước, nhóm Bác Sĩ Không Biên Giới thống kê cho biết đã có hơn 7.000 người Rohingya chết trong tháng đầu tiên bạo động ở bang Rakhine.

#### **\* Hơn 100 loài động thực vật mới được phát hiện tại khu vực Mekong:**

Một tổ rùa mai mềm, có nguy cơ bị tuyệt chủng vừa được tìm thấy bên bờ sông Mekong, mạn Đông Bắc Campuchia và có khoảng 115 động thực vật mới được phát hiện ở khu vực sông Mekong. Hiệp hội Bảo tồn Động vật Hoang dã (WCS), trụ sở ở New York, vào hôm thứ Ba 19/12/2017 cho biết như vừa nêu. WCS và cộng đồng địa phương cho biết các nhà bảo tồn thuộc ngành thủy sản của Campuchia đã tìm thấy tổ rùa mai mềm trên sông Mekong, khu vực giữa tỉnh Kratie và Stung Treng và đây là lần phát hiện đầu tiên trong mùa sinh sản của rùa năm nay, cũng như chỉ có duy nhất khu vực này tại Campuchia còn xuất hiện

loại rùa mai mềm. Loài rùa mai mềm là loài có nguy cơ bị tuyệt chủng. WCS cho biết có khoảng 378 tổ rùa mai mềm được bảo vệ hồi năm 2007 và có 8.528 con rùa loại này được thả về môi trường tự nhiên. Cũng trong ngày 19/12, tổ chức bảo tồn thiên nhiên WWF ra thông báo rằng các nhà khoa học trên thế giới phát hiện được 115 loại động thực vật mới ở khu vực sông Mekong, trong đó có 11 loài lưỡng cư, 2 loài cá, 11 loài bò sát, 88 loài thực vật và 3 loài động vật có vú. Trong số 115 loài động thực vật mới được phát hiện, có một con ếch màu rất đẹp được tìm thấy tại dãy núi đá vôi của Việt Nam. Hằng năm các nhà khoa học công bố hằng chục loài mới được phát hiện tại khu vực sông Mekong dọc theo các nước Thái Lan, Miến Điện, Cambodia, Lào và Việt Nam. Tuy nhiên có lo ngại nhiều loài bị tiêu diệt trước khi được giới khoa học phát hiện. Đây là khu vực mà thảm rừng và hệ sinh thái ngày càng bị đe dọa bởi hoạt động xây dựng đường sá, đập thủy điện cũng như nạn buôn bán động vật hoang dã trái phép.

#### **\* Thủ Tướng Hun Sen thách thức Mỹ và Liên minh Châu Âu:**

Thủ Tướng Campuchia, ông Hun Sen hôm thứ Sáu 15/12 nói với một nhóm vận động viên tại thủ đô Phnom Penh của Campuchia rằng ông thách Liên minh Châu Âu (EU) và Hoa Kỳ đóng băng tài sản của các nhà lãnh đạo Campuchia ở nước ngoài. Hun Sen nói thêm là ông không có tiền ở nước ngoài và bất kỳ hành động nào của EU và Mỹ sẽ không làm hại ông. Thách thức này được cho là để phản ứng lại những quyết định cứng rắn của Hoa Kỳ và EU trước việc chính phủ Phnom Penh đàn áp đối lập, những hoạt động của các tổ chức xã hội dân sự và truyền thông. Hiện tại cả Hoa Kỳ và Liên minh Châu Âu đều chưa có bản đề nghị về phương án đóng băng tài sản các nhà lãnh đạo Campuchia ở nước ngoài. Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu đã cắt kinh phí cho cuộc bầu cử 2018 ở Campuchia. Một động thái khác nữa là đầu tháng 12, Chính phủ Hoa Kỳ quyết định không cho một số viên chức Cambodia nhập cảnh vào Mỹ, để phản đối việc Phnom Penh đàn áp đối lập và báo chí. Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ nói rõ đây là phản ứng trực tiếp của Hoa Thịnh Đốn trước những hành động chính phủ Mỹ gọi là "phản dân chủ" của chính quyền Phnom Penh.

#### **\* Thế giới phản đối Hoa Kỳ công nhận Jerusalem là thủ đô Israel:**

Các quốc gia Ả-rập và cộng đồng Hồi giáo tại Trung Đông vào hôm thứ Tư, ngày 6 tháng 12 cáo buộc việc Hoa Kỳ công nhận Jerusalem là thủ đô Israel. Hãng tin Reuters loan tin vừa nêu vào ngày 7/12, dẫn lời tuyên bố của Tổng Thống Palestin rằng Hoa Kỳ đang chối bỏ vai trò lãnh đạo như một hòa giải viên cho hòa bình. Liên hiệp Châu Âu (EU) và Liên Hiệp Quốc cũng lên tiếng cảnh báo kế hoạch dời Đại sứ quán Mỹ đến Jerusalem sẽ gây ra hậu quả cho tiến trình tái lập hòa bình giữa Israel và Palestine. Các đồng minh thân cận của Hoa Kỳ cũng chống đối Tổng

Thống Donald Trump công nhận Jerusalem là thủ đô của Israel vì điều này đi ngược lại chính sách của Mỹ và thế giới về Jerusalem trong nhiều thập niên qua. Pháp bác bỏ tuyên bố 'đơn phương' của Hoa Kỳ và kêu gọi sự bình ổn trong khu vực Trung Đông. Anh cho rằng sự công nhận này không giúp ích cho những nỗ lực mang lại hòa bình đối với Israel và Palestin. Đức nói rằng tình trạng của tranh chấp thành phố Jerusalem căn bản chỉ có thể do 2 quốc gia Israel và Palestin giải quyết. Liên quan Hoa Kỳ công nhận Jerusalem là thủ đô của Israel, Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc sẽ có cuộc họp khẩn vào thứ Sáu, ngày 8/12. Cuộc họp được tiến hành theo yêu cầu của 8 quốc gia bao gồm Bolivia, Anh, Ai Cập, Pháp, Ý, Senegal, Thụy Điển và Uruguay. Ngay sau khi Tổng Thống Trump tuyên bố công nhận Jerusalem là thủ đô của Israel, Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc Antonio Guterres nói rằng giải pháp cuối cùng đối với Jerusalem sẽ do Israel và Palestin thương thuyết trực tiếp với nhau và không có giải pháp nào khác thay thế. Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc Antonio Guterres còn nhấn mạnh ông một mực phản đối các biện pháp đơn phương đối với Jerusalem. Đại sứ của Bolivia ở Liên Hiệp Quốc cho rằng quyết định của Tổng Thống Trump chống lại luật quốc tế và Nghị quyết 2334 của Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc, áp dụng hồi tháng 12/2016 đối với vấn đề Jerusalem. Trong khi các quốc gia trên thế giới phản đối Tổng Thống Trump công nhận Jerusalem là thủ đô của Israel và dân chúng Palestin kêu gọi biểu tình vào trưa ngày 7/12, thì Thủ Tướng Benjamin Netanyahu bày tỏ sự vui mừng qua một thông điệp rằng đây là một bước quan trọng cho hòa bình và cũng là mục tiêu của Israel từ những ngày đầu lập quốc.

#### **\* Hoa Kỳ ủng hộ 'lộ liễu' người biểu tình tại Iran:**

Hôm 3/1 ở Iran đã diễn các cuộc biểu tình phản đối và ủng hộ chính phủ nước này. Hoa Kỳ lên tiếng ủng hộ người dân Iran, còn đại diện của Iran tại LHQ lên án Mỹ có "hành động can thiệp lộ liễu". Tuần trước đó, tình trạng bất ổn nổi lên tại Iran khi người biểu tình phản đối các vấn đề kinh tế và kêu gọi cải cách chính phủ. Ít nhất 21 người đã chết và nhà chức trách đã bắt giữ hàng trăm người. Truyền thông nhà nước Iran phát hình các cuộc tuần hành ủng hộ chính phủ, trong khi người biểu tình loan truyền các video biểu tình phản đối chính phủ ở nhiều thành phố. Ông Mohammad Ali Jafari, Tư lệnh Vệ binh Cách mạng, thông báo trên website: "Hôm nay chúng tôi thông báo rằng cuộc nổi loạn năm 2018 đã chấm dứt, và nói thêm rằng số người biểu tình "không vượt quá 15.000 người trên toàn quốc". Ông nói rằng lực lượng của ông đã triển khai tại các thành phố Isfahan, Larestan và Hamadan. TT Hoa Kỳ Donald Trump viết trên Twitter bày tỏ ủng hộ những người bất mãn với chính phủ Iran.

**Quảng Trục phụ trách**  
(Tháng 12.2017 & tháng 01.2018)



# Hộp Thư Viên Giác

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp các nơi gửi đến.

## • THƯ TÍN

- **Đức:** HT. Thích Như Điển, Đỗ Trường, Tùy Anh, Phù Vân, Trần Thế Thi, Nguyễn Quý Đại, Lê Ngọc Châu, Nguyễn Hạnh HTD, Quỳnh Hoa.

- **Pháp:** Dr. Hoang Phong Nguyễn Đức Tiến.

- **Thụy Sĩ:** Trần Thị Nhật Hưng.

- **Ý Đại Lợi:** Huỳnh Ngọc Nga.

- **Hoa Kỳ:** Ni Sư Thích Nữ Giới Hương, Tuệ Nga, Tràm Cà Mau, Trần Trung Đạo, Trần Doãn Nho, thylanthao, Trúc Lang OCK.

- **Úc Đại Lợi:** Quảng Trực Trần Viết Dung.

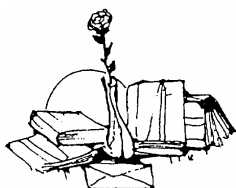
## • THƯ & SÁCH BÁO

- **Đức:** D&C 11+12/2017. E&Z 11+12/2017. Ân Mẹ của Quảng Lộc. 30 năm thành lập viện toàn GĐPTVN tại Đức. Biddhismus Aktuell 1/2018. Buddhismus Monatsblätter Nr.1/2018.

- **Pháp:** Bản tin Khánh Anh số 114.

- **Hoa Kỳ:** 40 năm ở Mỹ - Thích Trí Lực.

- **Việt Nam:** Phật Giáo và cuộc sống – Ngài Ấn Thuận dịch giả TT Thích Hạnh Bình. Đức Phật và những vấn đề thời đại – TT Thích Hạnh Bình. Y pháp bất y nhân – TT Thích Hạnh Bình.



# Phương Danh Cúng Dường

(Tính đến ngày 31.12.2017)

Trong thời gian gần đây, Chùa Viên Giác có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bánh trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền dùm cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 số Konto. Riêng số 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Tu Viện Viên Đức cũng đã có số Konto (xin xem phía sau). Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ ĐH (Đạo Hữu) ở bên trên.

• **TAM BẢO:** ĐH. Bành Hên 25€. Berndt & Anne Stoltenburg 200€. Bhikkhu Sukhacitto 900€. Bửu Ngọc 50€. Cao Phan Dung 100€. Cao Xuân Phương 50€. Chi Hội Phật Tử Aschaffenburg 300€. Chi Hội Phật Tử VNTN Aurich 300€. Chu Thị Giang 20€. Đào Thị Hồng Nhung 20€. Đạo Tràng Hoa Nghiêm tại chùa Viên Giác 1.240€. Đầu Thị Lý 50€. Đh. Đồng Phước 500€. Diệu Bích Trần Mai Bảo Ngọc 5€. Diệu Hằng 200€. Diệu Hòa Trần Thị Hiền & Diệu Nghiêm Trần Thị Thúy Hạnh 20€. Diệu Lan Trinh Thu Thảo 2€. Diệu Trang 20€. Đoàn Thị Lý 30€. Đồng Hạnh Lữ Mỹ Phương & Thiện Đức Huỳnh-Lê Diệu Phước 20€. Đồng Tâm 50€. Đồng Tâm Huỳnh Chung Hiệp 50€. Dr. Thoai-Dao Trang 324€ hồi hướng mẹ Xuan Van-Trang. Dung Pd Đồng Hạnh 100€. Dương Phi 50€. Fam. Dang & Tran 20€. Fam. Trang 150€ HHHL Trang Tong. Gđ. Diệu Hòa & Diệu Nghiêm 20€ HH cho ông bà nội, ngoại, cha mẹ và pháp giới chúng sanh. Gđ. Liên Hạnh & Đồng Liên 30€ HHHL Nguyễn Diệu Linh Pd Pháp Quang. Gđ. Truckenbrodt Thị Hào 35€. Gđ. Viên Hồng & Gđ. Tâm Mỹ 40€. Gđ. Yên Tùng 10€. GĐPT Chánh Dững 280€. Ge Yifeng & Hu Wenjing 20€. HL Nguyễn Công Thâm & HL Nguyễn Thị Tuyết Ly 50€. HL Nguyễn Văn Quang Pd Thiên Bảo 50€. HL Trương Thị Ân Pd Định Ngọc 100€. Holstr Hoàng Phi Pd Đồng Viên 200€. Hồng Thị Hôn 300€. Kamila Kindel 10€. Kamilla Kindel 10€. Lê Thị Kim Oanh 60€. Lê Thị Ngọc Hân 100€. Lee Lục Nhân Khanh 20€. Liên An Pd Đồng Hoa, Đồng Tâm 20€. Lindner Joerg 700€. Magdalena Kamrad 100€. Nguyễn Hồng Thu, Leon Kaiser & Hanna Flügge 40€. Nguyễn Mạnh Hùng 10€. Nguyễn Thị Hương 10€. Nguyễn Thị Quỳnh Duyên & Nguyễn Văn Hoa 100€. Nguyễn Thị Tần 20€. Nguyễn Thị Thanh 50€. Nguyễn Thị Thanh Hào 30€. Nguyễn Văn An 100€. Nguyễn Văn Quang Pd Thiên Bảo 100€. Nguyễn Xuân Hương 20€. Phạm Anh Tuấn 16,45€. Phạm Quang Học & Trần Khiêm Lê 20€. Phạm Thị Thu 10€. Pt. Đồng Liên 100€ HHHL Ông Nội & Bố chồng. Pt. Duyên Ngọc 50€ HH cho con là Hải Hiền Hàng Đào. Quách 10€. Quý Phật Tử tại Nga 1.008€. Tạ Nguyệt Nga 15€. Thái Giang 200€. Thamm Jonas 10€. Thị Dũng Trinh Tú Khanh 20€ HHHL Lý Thập Muội. Tô Văn Dối 5€. Trần Chí Thành & Trần Chí Công 20€. Trần Đức Nghĩa 90€. Trần Minh Pd Đồng Tâm 10€. Trần Thành Trung & Lê Thùy Liên 95€. Trần Thị Duyên 10€. Trần Vinh Phước 30€. Trung, Trọng Kim 10€. Viên Ngộ Trần Viết Thanh Thảo 10€. Vũ Văn Hà 20€. Nguyễn Hoàng Lân & Thị Nụ 30€. Nguyễn Thị Hạnh (Ansbach) 50€. Hương Fritsche (Apolda) 500€. Nguyễn Đức Hiệp, Phạm Thị Vân, Nguyễn Hiệp Đức, Nguyễn Thị Minh Linh & Nguyễn Thị Ha Vy (Aschersleben) 50€. An Phước Vũ Xuân Tiên (Bad Berka) 50€. Vũ Xuân Tiên Pd An Phước 50€. Hà Quốc Thắng (Barchfeld) 20€. Nguyễn Thị Hiệp (Bayreuth) 400€. Trần Huy Lam (Beckingen) 20€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 120€. Chùa Linh Thứu (Berlin) 1.000€. Diệu Bạch 200€ HH công đức cho mẹ Phan Thị Lý Pd Diệu Như. Diệu Bình 1.000€. Diệu Minh Lê Thị Kim Thắm 20€. Diệu Minh Mai, Quảng Thành & Quảng Dững 50€. Diệu Thanh 50€. Diệu Tĩnh 100€. Diệu Xuân 20€. Đồng Châu Trinh Bảo Trần Tracy 20€. Đồng Diệu Trần Thị Thanh Thủy & Đồng Nghĩa Lâm Châu Nam 50€. Đồng Hòa Trần Thế Vỹ 20€. Đồng Ngọc Nguyễn Delena Ngọc Hân 15€. Đồng Tuệ Hàn Phổ Định 20€. Giác An & Thiện Lạc 100€. Ngô Phú Hải 100€. Nguyễn Andy 20€. Phạm Anh Tuấn 20€. Phạm Thị Dung 20€. Quảng Hải, Diệu Viên & Diệu Bảo 100€. Quảng Trí 50€. Quảng Tú Võ Hải Tommy 10€. Tâm Bích & Nguyễn Định 100€. Tâm Linh Nguyễn Thanh Thủy 20€. Tâm Nghĩa & Diệu Hương 100€. Tâm Thư & Thiện Định 50€. Tâm Tĩnh Nguyễn Hương Giang 20€. Thái Thị Lang & Trần



Thị Mỹ 70€. Thiên Huỳnh 200€. Trần Bá Quang 30€. Trần Thanh Đạm 50€. Diệu Mỹ (Bielefeld) 20€. Đồng Huệ Nguyễn Thị Thanh Hương 25€. Đồng Phước Phạm Thị Lanh 50€. Phạm Thị Ngừng (Bitburg) 70€. Vũ Thị Tươi & Vũ Thị Melanie (Blankenhau) 30€. Ân Ngọc (Bonn) 20€. Gđ. Nguyễn Danh Thịnh, Nguyễn Thị Thu & Nguyễn Ngọc Châu (Bottrop) 35€. Lê Bá Khôi (Braunschweig) 65€. Trần Tú Phụng 20€. Gđ. Hoa Hiền (Burgdorf) 20€. Phạm Thị Tuyết (Canada) 184€. Gđ. Vũ Thị Bình, Vũ Đình Nam, Vũ Thị Thu Thảo, Vũ Thị Kim Thư & Vũ Thị Minh Hương (Celle) 50€. Mai Văn Mạnh (Cloppenburg) 31€. Trần Thị Dương 50€. Đh. Thanh Phụng (Danmark) 100€. Thanh Phụng Đình Thị Kim Hoàng 50€. Gđ. Nguyễn Văn Phúc (Dortmund) 80€. Huỳnh Thị Huyền Trần 50€ HHHH Huỳnh Quốc Tuấn & Lê-Huỳnh Thị Kim Đào. Nguyễn Văn Thuận 20€. Gđ. Tiên Hương (Dresden) 50€. Bùi Ngọc Phước (Düsseldorf) 20€. Viên Nghiêm Trần Thế Bảo (Elmshorn) 20€. Trần Anh Tuấn (Erberdingen) 25€. Đồng Tú Hoyer Monica Lan Anh (Erlangen) 5€. Ninh Thị Tiên (Essens) 10€. Trần Thị Nhuận 40€. Chùa Kim Quang (France) 1.000€. Chùa Vạn Hạnh 700€. Diệu Hòa 50€. Diệu Ngân Nguyễn Ma Kiv 50€. Diệu Nghĩa Lạc Thị Phương Hiếu 100€. Diệu Tùng Nguyễn Thị Trúc 100€. Minh Thịnh Nguyễn Văn Cường 50€. Nguyễn Anh Chương 20€. Quảng Chánh & Diệu Ngọc 100€. Quảng Hỷ Cao Văn Trường Hiền Tâm 20€. Quảng Xà Cao Văn Trường Thiện Tâm 20€. Tô Đình Khánh Anh 1.000€. Hong Thị Hon (Frankenthal) 50€. Đồng Hoạt Giang Minh Khoa Daniel (Frankfurt) 10€. Thiện Đức Huỳnh Lê Diệu Phước 30€. Trương Thị Hạnh (Freiburg) 40€ HHHH Trương Văn Điển Pd Tự Phúc Điền. Đồng Kim Đào Thị Tú Uyên (Garbsen) 40€. Trần Thị Mỹ Hạnh & Vũ Tường Vi (Garmisch-Partenkirchen) 100€ HHHH Vũ Quốc Cường. Chu Thị Giang (Göttingen) 50€. Diệu Nga Nguyễn Thủy Hồng 50€. Thiện Linh Nguyễn Thanh Mai (Großkrozingen) 25€. Phúc Trí Trần Tiến Dũng, Diệu Bạch Nguyễn Thị Tuyên Vân, Phúc Minh Trần Đình Nguyễn Anh & Diệu Thanh (Hải Phòng & VN) 15€. Nguyễn Thị Sáu (Hamburg) 4€. Phạm Thị Phương 20€. Diệu Hiền & Đồng Phước (Hannover) 50€. Đồng Chiêu Nguyễn Thị Minh 20€. Đồng Diệp Trần Thị Chi 20€. Đồng Đột 20€. Đồng Hạnh 130€. Đồng Hạnh & Diệu Ngọc 10€. Đồng Nguyệt Đặng Thị Minh 10€. Gđ. Quảng Ngộ & Diệu Hiền 100€. Gđ. Thiện Dũng 200€. Lê Thị Kim Sa 20€ HHHH thân mẫu Lê Thị Liễu. Mã Lệ Tuyệt Pd Đồng Văn 20€. Nguyễn Thị Phương Sơn 10€. Quảng Niêm Lê Gia Tuyển 40€. Tâm Thảo Trương Thị Diệu Phương 20€. Thiện Hạnh 20€. Thiện Thảo Bùi Thị Bích Thuận 50€. Thiện Trang Nguyễn Thị Thủy Diễm 50€. Thiện Tuệ Ngô Kevin Minh 20€. Trần Hoàng Việt 20€. Trần Hoàng Việt 20€ HHHH Lưu Thị Tường Vân. Trần Thị Thu 5€. Võ Phước 140€. Kim & Tom Wernke (Harkebrügge) 50€. Diệu Lộc Huỳnh Thị Bé (Helmstedt) 450€ HHHH Huỳnh Bá Quý Pd Đồng Sanh. Hue Quan Văn, Sophie Dương & Chi Kien Dương 20€. Lê Thị Thư 10€. Trương Thị Lệ 10€. Văn Nại Tường & Lưu Thu Hương 30€. Ngô Thị Ngọc Danh (Hildesheim) 5€. Nguyễn Phước Hạ Uyên 20€. Phan Thị Kim Anh (Ingolstadt) 10€. Nguyễn Phước Như Mai (Italia) 200€. Vũ Thị Minh Hằng (Karlsruhe) 20€. Lê Thị Hoàng Nga (Kassel) 50€. Lê Hoàng Đế (Katharinen) 20€. Đào Thị Hương, Đào Tống Mỹ Hạnh & Nguyễn Quốc Hoàn (Köln) 50€. Tom Dien 100€. Lê Chinh Pd Phúc Ân (Laatzten) 50€. Bác Viên Tuyết (Laatzten) 200€. Ngô Đức Ân 20€. Nguyễn Thị Kim Chi 50€. Đồng Trường Nguyễn Thị Thọ (Lünen) 10€. Thiện Huệ Nguyễn Thị Bích Lan 10€. Lưu Khai Thuận (Magdeburg) 30€. Ân Đức Hứa Thanh Hiền (Mönchengladbach) 25€. Cao Thị Kim Mai 20€. Gđ. Đh Thiện Quang 1.000€ HHHH Đh Thiện Hạnh Lê Văn Hồng. Hứa Phú Kiều 50€. Chùa Phổ Bảo (München) 500€. Văn Huệ Trần 20€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 50€. Viên Hào Hồ Thị Thu Hà 100€. Dr. Dương Hồng Ân (Neckartenzlingen) 150€. Mã Thị Kim Hồng (Nettetal Breyell) 48€. Chùa Thảo Đường (Nga) 1.345€. Tịnh & Hằng 252€. Phúc Phái & Diệu Sáu (Nürnberg) 50€. Huệ Diệu Trần Thụy Cát Vy (Nürnberg) 50€. Thiện Lưu Lê Kim Ngân 10€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc 30€. Bùi Huy Tùng (Oberhausen) 30€. Phan Hồng Chúc (Oberhausen) 50€. Phạm Thanh Dũng (Osnabrück) 50€ HHHH Lê Thị Hồng & Phạm Văn Ba. Châu Thanh Quang (Regensburg) 10€. Gđ. Gripen Ski Hoàng Thanh Hiền (Salzgitter) 20€. Nghiêm Xuân Chương & Hoàng Thanh Hiền 10€. Chánh Lạc Phúc Lâm Văn Dũng (Schwäbisch Hall) 20€. Chánh Thành Lâm Thành Nguyễn 10€. Chơn Tịnh Tâm Lâm Thị Kiều 20€. Đồng Sinh Lê Trường Sinh 50€. Gđ. Thiện Đức (Sigmaringen) 200€. Trần Khương Ninh (Steinfurt) 45€. Nguyễn Minh Nguyệt (Steinhude) 10€. Viên Quả Trần Anh Nghĩa (Stuttgart) 10€. Thiện Nghĩa (Tiệp Khắc) 50€. HHHH Georg Singmund (Ulm) 100€. HHHH Nguyễn Văn Dũng 1.000€. Lê Hải Ngọc (USA) 85€. Nguyễn Thị Chiên 20€. Nguyễn Thị Thành 20€. Dương Hoài Trang, Trần Văn Quang & Vương Henry (Velten) 10€. Thầy Thích Hạnh Đình (Chùa Phật Linh) (Việt Nam) 200€. Nguyễn Văn Hiếu (VN/Bắc Ninh) 20€. Đồng Tuyển Bùi Mỹ Anh (Weingarten) 40€. Đồng Chánh Lương Ví Cơ (Weißbach) 10€. Pt. Bái & Mùi (Wernigerode) 50€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 10€. Bành Văn Phong 20€. Nguyễn Trí Nguyễn Văn Tâm (Wilhelmshaven) 50€. Lê Thị Hiền (Wittmund) 20€. Quảng Phước Phan Đình Tạo (Wolfsburg) 10€. Thị Tuyết Nguyễn & Axel Deter (Wulkow) 5€. Đồng Tâm Lê Thị Ngọc Anh (Wuppertal) 20€. Gülden Pfennig - Lê Thị Dâu 20€. Khánh Tâm Dư Mỹ Ngân Vanessa 10€. Diệu Hiền Ngô Phương Linh (Würzburg) 10€. Thiện Vân Lê Thị Tuyết 30€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ẩn danh 1.452€.

• **Danh sách quý Đạo Hữu & Phật Tử cúng dường thực phẩm:** Trần Thị Lan (Hannover) 10 thùng mì gạo Hàn. Trần Thị Lan Pd Ngọc Cẩn & Hồng Diệp Pd Thiện Liên (Hannover) 1 bao nếp, khoai mì, khoai môn, khoai lang, một bao nấm mèo và một bao nấm đông cô. Lê Thị Ngọc Hân Pd Thiện Hỷ (Buchholz): Tiên, Maggie, Bolognesesoße, Nudeln. Lâm Văn Dũng & Lâm Thị Kiều: 11 lít dầu ăn & 20 chai Maggie. Diệu Hạnh (Berlin) đồ chay Đức.

• **Bảo Viên Giác:** Bùi Thị Hoàng Lan 50€. Bùi Thị Mỹ Dung 20€. Dương Ngọc Hải 30€. Hecker Oliver & Nhu 40€. Huỳnh Anh Kiệt (Huỳnh Cuối Liễu) 20€. Hy Đan Đại 50€. Lâm Minh 20€. Lê Văn Tiết 30€. Lý Phách Mai 25€. Nguyễn Ngọc Diệp 20€. Nguyễn Thị Bách Khuê 20€. Nguyễn Thị Hương 20€. Nguyễn Tuyết Nga 50€. Nguyễn Văn Thuận 20€. Trần Vinh Phước 20€. Nguyễn Hoàng Lan & Thi Nu (Alfeld) 20€. Lý Thị Mỹ (Aschaffenburg) 45€. Lý Hương (Bad Iburg) 20€. Huỳnh Quốc Thanh Tùng (Bad König) 30€. Lê Minh Cang (Bad Laer) 20€. Võ Trung Thư (Bad Pyrmont) 20€. Trương Kim Sang (Bad Soden) 25€. Lê Thị Hồng (Bad Urach) 30€. Trần Huy Lam (Beckingen) 20€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 40€. Lê Duyên (Bergkamen) 30€. Diệu Minh Lê Thị Kim Thắm (Berlin) 30€. Nguyễn Thị Xuân Mai 20€. Trần Văn Sang 50€. Nguyễn Long Gia (Binzen) 20€. Phạm Hoài Trang (Bitburg) 30€. Trần Thị Yến Trang (Bonn) 20€. Nguyễn Thị Hiền (Canada) 20€. Phạm Thị Tuyết 50€. Nguyễn Thị Ngọc Lan (Cloppenburg) 20€. Đặng Thị Tuyết (Cuxhaven) 20€. Hoàng Thị Bích Ngọc (Dillingen/Saarland) 20€. Nguyễn Thị Thuận (Disseen) 100€. Bùi Mạnh Hùng (Dorsten) 20€. Huỳnh Thị Huyền Trần (Dortmund) 30€.

Nguyễn Thị Phú Hà (Düsseldorf) 50€. Nguyễn Thiện Lộc 20€. Nguyễn Chí Cường (Elsfleth) 25€. Nguyễn Thị Thanh Hương (Emmendingen) 20€. Mrs Diep Gray (England) 35€. Trần Anh Tuấn (Erberdingen) 25€. Trần Thị Bạch Huệ (Filderstadt Harthausen) 30€. Lý Thị Kim Huệ (France) 30€. Nguyễn Anh Chương 30€. Nguyễn Thị Xuân Lan 30€. Nhứt Hòa Võ Văn Thắng 40€. Thích Nữ Chân Tâm 16,45€. Tran Jean-Claude 100€. Dương Lưu (Frankfurt/M) 30€. Nguyễn Văn Ké (Furtwangen) 20€. Nguyễn Thị Nhi (Gifhorn) 20€. Dương Quỳnh Nga (Göttingen) 30€. Huệ Phương Quan 20€. Phạm Thị Thuận (Grenzach Wyhlen) 25€. Dr. Nguyễn Thị Minh Ngọc (Hamburg) 20€. Dương Bình Cường 60€. Phạm Ngọc Lan 20€. Nguyễn Chí Dũng (Hanau) 30€. Võ Thị Bạch Tuyết (Haselünen) 20€. Trang Văn Hy (Heilbronn) 40€. Ngô Văn Ba (Heimenkirch) 20€. Âu Thị Mỹ Phương (Helmstedt) 30€. Nguyễn Xuân Xá 20€. Đinh Anh Tuấn (Heppenheim) 30€. Nguyễn Phước Như Mai (Italia) 50€. Vũ Thị Minh Hằng (Karlsruhe) 30€. Lê Hoàng Đế (Katharinen) 20€. Toan Tran Van-Katner (Kirchheim Otlingen) 20€. Bích Trâm Vogtländer (Koblenz) 30€. Trần Văn Khoa (Köln) 20€. Trương & Phạm (Köln/Kalk) 20€. Fam. Trương & Lê (Krefeld) 20€. Vũ Đình Hải (Laatzten) 20€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 25€. Michael Trần (Lehrte) 20€. Nguyễn Thị Thọ (Lünen) 20€. Phạm Doãn Dương (Mannheim) 50€. Cao Thị Kim Mai (M'Gladbach) 20€. Nguyễn Bá Thọ (Monheim am Rhein) 25€. Lai Khánh Vân (München) 30€. Nguyễn Văn Hòa 25€. Trần Văn Tùng 20€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 30€. Dr. Dương Hồng Ân (Neckartenzlingen) 50€. Mã Thị Kim Hồng (Nettetal Breyell) 20€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc (Nürnberg) 30€. Trần Quý Ninh (Oberhausen) 20€. Phan Hồng Chúc (Oberhausen) 50€. Vực Dương (Oldenburg) 30€. Nguyễn Văn Sứ (Osnabrück) 20€. Đặng Giang Toàn (Ostfildern) 30€. Trương-Hoàng Thị Thúy Ngân (Ottobrunn) 20€. Nguyễn Văn Thạch (Plochingen) 30€. Quách Văn Thiên (Rastatt) 20€. Nguyễn Hùng Việt (Recklinghausen) 20€. Châu Thanh Quang (Regensburg) 25€. Huỳnh Minh Tân (Saarlouis) 20€. Nguyễn Thị Lan (Schweden) 30€. Phạm Thị Anh Woolner (Scotland) 50€. Nguyễn Văn Nhiêm (Spaichingen) 30€. Trần Khương Ninh (Steinfurt) 20€. Nguyễn Văn Lý (Tennenbronn) 30€. Lý Nguyễn Thị Cúc (Thailand) 36€. Phan Văn Hữu (Tuttlingen) 50€. Nguyễn Henry (Nguyễn Văn Tuấn) (Wallerstein) 20€. Tạ Ngọc Hoa (Wedel) 20€. Lương Hà (Weißbach) 50€. Bành Văn Phong (Wiesbaden) 30€. Nguyễn Văn Cửu & Lê Thị Cậy 20€. Nguyễn Công Cường (Wilhelmshaven) 40€.

• **ẤN TỔNG:** Lee Lục Nhân Khanh 30€. Phạm Thị Tuyết (Canada) 100€. Nguyễn Thị Ngọc Lan (Cloppenburg) 60€.

-**Kinh Pháp Hoa:** Trần Anh Thư 10€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 10€.

-**Kinh Địa Tạng:** Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 10€.

• **Kinh Đại Bảo Tích:** Gđ. Chúc Nguyễn Hoàng Quân & Lê Thị Do 100€ HH cho nội ngoại & cứu huyền thất tổ Hoàng & Lê. Thái Nguyệt Cung 500€. Thích Nữ Thông Chiêu 100€. Thích Thông Chu 100€. An Phước Vũ Xuân Tiên (Bad Berka) 550€ HH cho mẹ. Nguyễn Phan Hoàng Tùng Pd Thiện Phương (Berlin) 200€. Diệu Bảo (Berlin/Chùa Linh Thứu) 20€. Diệu Bình 100€. Diệu Định 200€. Diệu Hải 20€. Diệu Hoàng 50€. Diệu Minh 30€. Diệu Thu 10€. Diệu Thị 100€. Diệu Tú 30€. Đồng Hoa 20€. Đồng Minh Hữu 100€. Đức Thích 20€. Gđ. Diệu Thanh 100€. Gđ. Diệu Tịnh (Minh) 400€. Gđ. Đồng Thông & Minh Mai 100€. Gđ. Quảng Hải, D.Viên & D..Bảo 300€. Gđ. Quảng Tâm & Diệu Hạnh 200€. Gđ. Tâm Nghĩa & D.Hương 100€. Gđ. Thị Lộc & Diệu Ngọc 200€. Gđ. Thiên Giới 200€. Nguyễn Trang 30€. Lê Thị Quyên & D.Thiện 100€. Nguyễn Phương Linh 50€. Quảng Ân 30€. Quảng Tâm & Quảng Thái 200€. Thanh Nghĩa 20€. Thiện Yển 100€. Từ Bi Trí 50€. Nhứt Hòa Võ Văn Thắng (France) 100€ HHHH nhạc phụ Minh Thành & Nhạc mẫu Diệu Ngộ & cầu an phụ nhân Diệu Hạnh. Diệu Căn Nguyễn Thị Tiên (Hannover) 100€ HHHH mẹ Nguyễn Thị Hiệt Pd Diệu Tĩnh & cha Nguyễn Thành Công Pd Bình Chung cứu huyền thất tổ. Lâm Thái (Ihlow) 100€. Tom Dien (Köln) 50€. Phạm Thị Tiếng (München) 100€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 100€.

• **Sách của Hòa Thượng Phương Trượng:** Nguyễn Phan Hoàng Tùng Pd Thiện Phương (Berlin) 100€. Tom Dien (Köln) 50€.

• **TƯỢNG PHẬT:** -**Tượng Quan Âm:** Lâm Kim Khánh 360€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc (Nürnberg) 20€.

-**Hoa viên Quan Âm:** Nguyễn Thị Anh 100€.

-**Tôn tượng hóa thân Quan Âm:** Fam. Lê Huỳnh Quỳnh Nga 200€. Tom Dien (Köln) 600€ (3 tượng).

\* **Tết & RTG:** Nguyễn Thị Bách Khuê 40€. Trần Văn Khoa (Köln) 20€. Trương & Phạm (Köln/Kalk) 10€. Nguyễn Văn Cửu & Lê Thị Cậy (Wiesbaden) 30€.

\* **Phật Đản:** Nguyễn Thị Bách Khuê 20€. Trần Văn Khoa (Köln) 10€.

\* **Vu Lan:** Nguyễn Thị Bách Khuê 20€. Trần Văn Khoa (Köln) 10€.

\* **Đền Dược Sư:** Hứa Phú Kiều (Mönchengladbach) 50€.

\* **Sửa chùa:** Nguyễn Thị Thanh 50€. Nguyễn Thu Hồng (Donaueschingen) 20€. Vực Dương (Oldenburg) 30€.

\* **Khóa Huân Tu Tịnh Độ :** Diệu Hòa Đoàn Thị Lý 20€. Diệu Lan Trinh Thu Thảo 1€. Đức Hòa Nguyễn Thị Khanh 50€. GDPT Chánh Dũng 285€. Lee Lục Nhân Khanh 20€. Thammm Jonas 20€. Thiên Ý Hà Sabine 5€. Văn Tường Lê Linda 40€. Viên Ngộ Trần Viết Thanh Thảo 70€. Đồng Thịnh Đào Quốc Cường David (Aurich) 20€. Giới Niệm Võ Minh Nhân 10€. Đồng Châu Trinh Bào Trần Tracy (Berlin) 20€. Đồng Hòa Trần Thế Vỹ 20€. Đồng Hợp Nguyễn Bùi Minh Hòa 50€. Đồng Tuệ Hàn Phổ Diệu 50€. Tâm Linh Nguyễn Thanh Thủy 50€. Tâm Tịnh Nguyễn Hương Giang 50€. Thiện Mỹ Trần Ngọc Diễm 20€. Diệu Mỹ Trương Thị Hương (Bielefeld) 30€. Đồng Huệ Nguyễn Thị Thanh Hương 25€. Đồng Phước Phạm Thị Lanh 550€. Đồng Tâm Trịnh Văn Côn (Bissendorf) 50€. Thị Dũng Trịnh Tú Khanh 50€. Diệu Hòa Nguyễn Thị Kim Dung (Bochum) 50€. Đồng Ninh Giang Minh Khang David (Bonn) 15€. Đồng Hiếu Trầm Thiện Phụng (Bremen) 100€. Đồng Nhã Trầm Phụng Linh 100€. Quảng Thiện Nguyễn Tường Duyên (Calw) 30€. Thanh Phụng Đình Thị Kim Hoàng (Danmark) 50€. Viên Nghiêm Trần Thế Bảo (Elmshorn) 10€. Đồng Tú Hoyer Monica Lan Anh (Erlangen) 10€. Diệu Bích Nguyễn Thị Hà Châu (France) 50€. Diệu Tùng Nguyễn Thị Trúc 50€. Minh Quang Alexandre Anh Quân 50€. Quảng Hỷ Cao Văn Trường Hiền Tâm 20€. Đồng Hoạt Giang Minh Khoa Daniel (Frankfurt) 10€. Thiện Đức Huỳnh Lê

Đieu Phức 30€. Diêu Dực Nguyễn Thị Xuân Hương (Goergsmarienhütte) 50€. Minh Trụ Liên Tú Sơn 50€. Diêu Nga Nguyễn Thủy Hồng (Göttingen) 50€. Thiên Linh Nguyễn Thanh Mai (Großkrozingurg) 50€. Diêu Vi Phụng Cherie Thào My (Hamburg) 20€. Diêu Cẩm Nguyễn Thị Tiên (Hannover) 20€. Diêu Lý Haag Bích Thủy 30€. Đồng Bảo Trần Minh Ngọc 20€. Đồng Chiêu Nguyễn Thị Minh 10€. Đồng Diệp Trần Thị Chi 20€. Đồng Hạnh Vũ Thanh Phương Jasmin 20€. Đồng Hiếu Haag Thảo Harry 10€. Đồng Hòa Haag Thông Aaron 10€. Đồng Huệ Hoàng Thị Phúc 20€. Đồng Nguyệt Đẳng Thị Minh 30€. Đồng Quang Vũ Vương Valentin 20€. Quảng Niệm Lê Gia Tuyền 40€. Tâm Hữu Lê Quang Phú Quang 15€. Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp 20€. Thiên Đạo Ưông Minh Trung 20€. Thiên Hậu Bùi Việt Anh 20€. Thiên Học Trần Thanh Pháp 50€. Thiên Liên Lê Thị Hồng 20€. Thiên Trang Nguyễn Thị Thúy Diễm 30€. An Lạc Đẳng Thủy Dương (Hildesheim) 20€. Diêu Loan Nguyễn Thị Thanh Xoan 20€. Đồng Anh Phạm Karolin Ngọc Trâm 10€. Đồng Tánh Đặng Văn Hiền 20€. Đồng Thiệu Trương Tuyết Nhi 20€. Nguyễn Thảo Phạm Nguyễn Thị Lan Phương 10€. Thiên Bảo Trương Tuyết Trinh 20€. Thiên Hà Phạm Văn Tuấn 10€. Thiên Hiếu Trương Tuyêt Nhung 20€. Thiên Hương Đỗ Thị Cúc 25€. Thiên Liên Phạm Thị Tuyết Mai 25€. Thiên Nhật Phạm Thị Thu Nga 20€. Thiên Trí Phạm Văn Dũng 25€. Trương Minh Pd Nguyễn Hoàng 25€. Lê Chinh Pd Phúc Ân (Laaten) 20€. Phạm Quỳnh Hoa (Laaten) 10€. Phạm Quỳnh Hương 10€. Phạm Văn Sơn 30€. Đồng Lâm Đồng Đức Thu (Langenhagen) 50€. Đồng Chi Nguyễn Thị Mai (Lilienthal) 30€. Thiên Đỗ Ngô Quang Đức (Ludwigshafen) 100€. Đồng Thọ Nguyễn Bá Lộc (Luetzing) 50€. Đồng Trường Nguyễn Thị Thọ (Lünen) 30€. Thiên Huệ Nguyễn Thị Bích Lan 30€. An Đức Hứa Thực Hiền (Mönchengladbach) 50€. Thiên Dũng Zhong Sebastian 20€. Thiên Hiếu Lê Michael Minh Tân 20€. Thiên Nhật Lê Valentin Minh Quang 20€. Thiên Quang Hà Ngọc Hoa 40€. Thiên Tướng Lê Linda 20€. Diêu Hỷ Phan Thị Tiếng (München) 50€. Huệ Giới Nguyễn Thị Kim Lan 50€. Nhuận Huệ Phúc Phạm Kim Hương 50€. Thiên Giáo Trần Hữu Tài 50€. Viên Hào Hồ Thị Thu Hà (Münster) 50€. Thiên Lưu Lê Kim Ngân (Nürnberg) 10€. Vạn Nhã Nguyễn Thị Thu Trang (Rosenheim) 50€. Chánh Lạc Phúc Lâm Văn Dũng (Schwäbisch Hall) 30€. Chánh Thành Lâm Thành Nguyễn 30€. Chơn Tịnh Tâm Lâm Thị Kiều 30€. Diêu Hiền Trần Thị Xuân Thủy 25€. Đồng Giới Lê Thủy Tiên 25€. Đồng Lợi Lê Trường Phúc 25€. Đồng Sinh Lê Trường Sinh 25€. Thiên Giới Nghiêm Thị Xuân Hương 30€. Viên Quả Trần Anh Nghĩa (Stuttgart) 70€. Thiên Sắc Phạm Công Thái Thanh (Tostedt) 25€. Thị Thiên Phạm Công Hoàng (Tostedt) 25€. Đồng Liên Tạ Ngọc Hoa (Wedel) 70€. Đồng Hà Trần Thị Thanh Hằng (Wilhelmshaven) 30€. Đồng Tu Trần Đỗ Khả 20€. Nguyễn Trí Nguyễn Văn Tâm 50€. Nguyễn Tuê Lưu Thị Phúc 50€. Quảng Phước Phan Đình Tạo (Wolfsburg) 50€. Đồng Tâm Lê Thị Ngọc Anh (Wuppertal) 20€. Khánh Tâm Dư Mỹ Ngân Vanessa 30€. Diêu Hiền Ngô Phương Linh (Würzburg) 5€. Thiên Vân Lê Thị Tuyết 30€.

**\* TỬ THIÊN:** *-Cả nhi, Cùi, Mù, Dưỡng lão:* Nguyễn Thị Kim Anh 20€. Nguyễn Thị Thanh 100€. Nguyễn Tuyết Nga 100€. Nguyễn Văn An 100€. Phạm Thị Tuyết (Canada) 100€. Dr. Nguyễn Thị Minh Ngọc (Hamburg) 40€. Phi Quang (Karlsruhe) 30€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 100€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc (Nürnberg) 30€.

**-Nghèo đói:** Van Khanh Werner 200€. Nguyễn Thu Hồng (Donaueschingen) 30€. Cao Thị Kim Mai (Mönchengladbach) 10€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc (Nürnberg) 20€.

**-Nỗi chao tình thương:** Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 40€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc (Nürnberg) 20€.

**-Xe lăn:** Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc (Nürnberg) 20€.

**-Mổ mắt:** Nguyễn Tuyết Nga 50€. Nguyễn Thị Thu Hồng (Donaueschingen) 30€. Dr. Nguyễn Thị Minh Ngọc (Hamburg) 20€. Phi Nam (Karlsruhe) 30€.

**-Bảo lụt Việt Nam:** A. Hồng, Tâm Hoài, Ngọc Anh, Thủy Cương, Lan Mạnh & Thoa Vũ 90€. Ân danh 425€. Ân danh 100€. Diên Hữu Trang & Đặng Thị Kim Vân 50€. Diêu Nguyệt, Diêu Văn & Quảng Lộc 50€. Đỗ Thanh Phong 20€. Đỗ Việt Sang 20€. Đội Lãn GDPT Tâm Minh quyền góp 316€. Đồng Bảo Ngô Thị Biểu 200€. Đồng Lệ Tiên Lê Quỳnh Mỹ 50€. Đồng Nguyễn & Đồng Huệ 70€. Đồng Trang Tiên Lê Khang 25€. Fam. Doan 50€. Gđ. Chu Mạnh Tiến, Nguyễn Thị Thu Thủy, Vanessa Chu Hà Vi & Anton Thành Công 50€. Gđ. Thiên Đức 120€. Gđ. Viên Hồng, Viên Đào, Viên Mai & Tâm Mỹ 50€. Giác Hạnh Đỗ Thị Đẹp 20€. Hải Hiền & Hằng Đào 40€. Huỳnh Kim Nhung 50€. Huỳnh Thị Kim Liên 20€. Kevin Đoàn, Sophie Scheel 133,74€. Lâm Nguyễn 40€. Lê Thị Xuyên 50€. Lương Thị Kim Phụng 75€. Nguyễn Hồng 20€. Nguyễn Thị Thanh 100€. Nguyễn Thị Trai 20€. Nguyễn Tuyết Nga 50€. Phùng Đồng 30€. Pt. Đồng Học 100€. Tất Từ & Tất Vy Lâm 50€. Thị Thị Huệ 50€. Thiên Như & Thiên Bảo 50€. Thông Giác 20€. Thùng quyền góp 363€. Tiên Dẫn Quỳnh 75€. Trần Bảo Lý Trịnh Châu 391€. Trịnh Quốc Lâm 600€. Trương Bích Thủy 100€. Vũ Liên 20€. Anh 10€. Đồng Dương 10€. Đồng Hải 50€. Đồng Hình 50€. Đồng Huệ 50€. Đồng Lộc 20€. Đồng Ngọc 100€. Đồng Thiên 20€. Huệ Ngọc 20€. Minh Hữu 10€. Nguyễn Minh Tùng 20€. Quách Kevin 5€. Quách Noah 5€. Quách Quý Khai 5€. Thiên Ngô 10€. Thiên Vân 60€. Tuê Mạnh 10€. Gđ. Anh Chi Hưng & Anh (Achim) 20€. An Phước Vũ Xuân Tiên (Bad Berka) 50€. Thọ Nga Nguyễn Hải My (Bad Sassendorf) 100€. Nguyễn Đình Thăng, Trung Đạo & Thiên Hằng (Benthe) 50€. Thiên Mỹ Trần Ngọc Diễm (Berlin) 30€. Diêu Mỹ (Bielefeld) 30€. Đỗ Đức Thăng 20€. Đồng Huệ Nguyễn Thị Thanh Hương 50€. Gđ. Đồng Phước 100€. Huệ Lương 50€. Lê Liên Hương 150€. Trần Lê Cát Tiên, Đặng Thị Ngọc Dung, Lê Thị Thủy & Trần Văn Tuấn 60€. Nguyễn Danh Thịnh (Bottrop) 20€. Đặng Thanh Hương (Braunschweig) 20€. Hoa Bùi 20€. Đồng Nguyễn (Braunschweig) 10€. Đinh Thu Hương (Bremen) 30€. Thiên Hỷ (Buchholz) 50€. Đồng Vinh (Burgdorf) 20€. Vũ Thị Bình (Celle) 50€. Sư Cô Hạnh Bình (Chùa Viên Giác) 100€. Sư Cô Thích Nữ Hạnh Ân 200€. Thầy Thích Hạnh Lý 100€. Thầy Thích Hạnh Thức 50€. Đồng Ngọc Đàm Thị Bích Phương (Detmold) 100€. Thiên Lý Tăng Bích Phần (Duisburg) 20€. Bành Hên (Friedrichshafen) 20€. Bành Quốc Đăng 10€. Bành Tôn Mẫn 10€. Dobin Luân Cannon 10€. Ong Tề & Trương Anh 50€. Tâm (Garbsen) 40€. Đồng Bảo Lê Thanh Tung (GDPT Tâm Minh) 5€. Đồng Hải Yến & Đồng Yến Nhi 50€. Đồng Hạnh Ngô Thị Thu 50€. Đồng Hạnh Nguyễn Phương Anh Lotus 20€. Đồng Hòa Haag Thông 10€. Đồng Thuận Lý Lê Huệ 50€. Đồng Tuê Nguyễn Quang Minh 20€. Gđ. Thiên Hà & Nguyễn Thảo 50€. Haag Thảo Pd Đồng Hiếu 20€. Linda Pd Đồng Hạnh 5€. Nguyễn Thanh Lê Thị Thục Nghi 50€. Quảng Niệm Lê Gia Tuyền 20€. Thiên Chi Trần Lan Mai 20€. Thiên Hân & Đồng Thảo 30€. Thiên Hậu Bùi Việt Anh 10€. Chow Hồng Kim Sương (Geveldsberg) 300€. Diêu Nga Nguyễn Thủy Hồng (Göttingen) 50€. Hồng Kim Vân (Haan) 50€. Đồng Tâm Huỳnh Chung Hiệp (Hamburg) 100€. Gđ. Huỳnh Long Pd Đồng Thanh (Hänigsen) 50€. Anh Lâm (Hannover) 40€. Bắc Dinh 20€. Bắc Sáu Lâu 10€. Bạch Yến Pd Đồng

Nhi 50€. Chơn Thị Cúc 20€. Diêu Căn Nguyễn Thị Tiến 20€. Diêu Nghiêm & Diêu Hòa 20€. Diêu Phẩm Ngụy Nhật Thứ 20€. Đồng Bảo 20€. Đồng Chánh 10€. Đồng Chi 5€. Đồng Diệp Trần Thị Chi 20€. Đồng Đô & Đồng Nhã 30€. Đồng Hạnh Bùi Thị Thu Dung 100€. Đồng Hoa Lâm Thị Huệ 20€. Đồng Hy Trần Thị Huệ Vy 20€. Đồng Kim 20€. Đồng Nguyễn Nam Thắng 50€. Đồng Văn Mã Lê Tuyết 100€. Đồng Vũ 10€. Gđ. Báo Phương Straub 50€. Gđ. Cô Thu Tứ, Quỳnh & Sơn 150€. Gđ. Giáp Hồng Chấy & Minh 100€. Gđ. Đinh Thị Lộc 20€. Gđ. Liên An 20€. Gđ. Ngọc Cấn Trần Thị Lan 100€. Gđ. Nguyễn Thành Phương 20€. Gđ. Nguyễn Văn Trường & Trần Thị Ngọc Thủy 100€. Gđ. Phương Nam 30€. Gđ. Quảng Giao, Quảng Sơn, Nguyễn Thành & Quảng Bảo 110€. Gđ. Thị Chơn & Thiên Liên 60€. Gđ. Thiên Dũng Nguyễn Quang Mạnh 100€. Gđ. Thiên Học 150€. Gđ. Văn, Minh & Nga 50€. Gđ. Trần Đức Hiền, Đỗ Thị Hải & Trần Thị Ngọc Thủy 100€. Hà My 10€. Hoàng Minh Đức 20€. Khổng Tường Phương 20€. Konstantin Redent 10€. Lê Đức Trí 20€. Lê Thị Kim Sa 10€ HHLH thân mẫu Lê Thị Linh. Lê Thị Thanh 20€. Lê Thị Thanh Hiền 50€. Liên Hạnh 30€. Lưu Lê Linh 10€. Minh Đồng Nguyệt 20€. Nguyễn Công Khai 20€. Như Thàn 20€. Quảng Ngô & Diêu Hiền 100€. Thanh Lợi 5€. Thảo My 10€. Thiên Đạo Ưông Minh Trung 50€. Thiên Hà Đẳng Thị Hằng 30€. Thiên Hạnh Trần Thị Xuân 50€. Thiên Hữu Đỗ Thái Bằng 100€. Thiên Tánh Vũ Quang Tú 100€. Thiên Thanh, Thiên Vân, Lisa 20€. Thiên Thủy Dương Minh Anh 100€. Thiên Trang Nguyễn Thị Thúy Diễm 100€. Thủy Linh Künneke 10€. Trà My 10€. Trần Khánh Vân 50€. Vũ Như Hằng 50€. Fam. Trần (Hannover/Misburg) 30€. Đồng Huệ Phạm Thị Thủy (Hildesheim) 50€. Đồng Ngọc Phạm Thị Thủy 50€. Đồng Tánh Đặng Văn Hiền 100€. Gđ. Thiên Đạt Trần Mạnh Thắng 500€. Ngô Tú Hoa 10€. Thiên Trí Phạm Văn Dũng & Thiên Hương 20€. Đồng Lạt & Đức Thọ (Ibbenbüren) 20€. Đồng Giới Trần Thị Thiên Hương (Italia) 100€. Diêu Ngọc Trần Thị Thanh Thủy (Karlab) 200€. Nguyễn Sáu (Karlsruhe) 20€. Bích Trâm Vogtländer (Koblentz) 20€. Tường Nguyễn Phạm Thị Nhung (Krefeld) 100€. Bắc Thị Tâm Ngô Văn Phát (Laatzen) 50€. Gđ. Ngô Anh Đức Ân Hòa 50€. Gđ. Bắc Minh Tôn & Thanh Hoa 100€. Gđ. Bắc Viên Tuyết 50€. Giang Pd Thiên Giác, Phần Pd Thiên Phúc & Phi Kevin Pd Thiên Kiến 50€. Thị Chánh Trương Tấn Lộc 30€. Trần Thị Thủy 20€. Châu Kim Nga (Langenhagen) 100€. Tạ Nguyệt 20€. M. Gđ. Phạm (Lehrte) 50€. Tâm 20€. Lư Minh Viên (Lingen) 50€. Trinh Bảo (Meppen) 20€. Gđ. Thiên Quang (Mönchengladbach) 1.000€ HHLH Thiên Hạnh Lê Văn Hồng. Minh An Nguyễn Tất Thắng (München) 50€. Trần Shane (Neustadt) 6,50€. Văn Tường Trần Thanh Cát 15€. Lee Lục Nhân Khanh (Nienburg) 20€. Mai (Nordstemmen) 40€. Tâm Vũ (Oldenburg) 20€. Diêu Thiên (Osabrück) 10€. Đồng Tâm & Thị Dũng 20€. Gđ. Đức Hòa 35€. Toàn Lai 10€. Alexander (Paderborn) 20€. Voong Cui Ly 20€. Quảng Hoa Trần Mai Anh (Recklinghausen) 50€. Đồng Bạch (Salzgitter) 30€. Đồng Lợi 10€. Diêu Nữ Nguyễn Thị Tuyết Anh & Huỳnh Văn Hồng (Springe) 300€. Nguyễn Minh Toàn (Tu Viện Viên Đức) 20€. Thiên Giới 40€. Hồng Khánh (Uelzen) 100€. Gđ. Nguyễn Thị Chiên (USA) 20€. Gđ. Nguyễn Thị Thành 20€. Nguyễn Thị Mai Loan (Việt Nam) 20€. Đồng Anh Trinh Thị Khỏe (Wilhelmshaven) 10€. Trinh Thị Kim Loan 20€. Đồng Tâm (Wolfsburg) 20€. Đồng Tịnh 20€. Quảng Phước Phan Đình Tạo 100€. Thiên Thiệu Vũ Thị Sáu 50€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ân danh 65€.

**Danh sách quý Đạo Hữu & Phật Tử ủng hộ thực phẩm bữa cơm từ thiện gây quỹ cứu trợ nạn nhân lũ lụt Việt Nam tổ chức tại Chùa Viên Giác ngày 19.11.2017**

Chị Thoa (Hildesheim) Nem (chà giò). Thiên Huệ (Hildesheim) Nui xào. Chị Đồng Phước: Thịt chay kho tiêu. Chị Đồng Phước & Chị Diêu Pháp: 100 bánh cam. Chị Huyền: Ca-ri chay. Chị Lan (Thiên Phú): Phở xào. Thím Dũng (Hildesheim): Chè bắp. Thiên Liên & Nguyễn Hoàng: Nudelaufauf, Kartoffelaufauf. Đồng Bảo: Xôi vị. Chị Thủy (Hildesheim): Xôi đậu xanh. Đồng Duyên: Nộm xu hào. Đồng Ngọc: 200 bánh giò. Đồng Nhi: Paprika nhồi nướng. Đồng Độ & Đồng Nhã: Súp + Gỏi đu đủ. Song Anh: Mì xào Thái + Sushi Japan + Gỏi Korea. Mỹ Hạnh: Cá kho chay. Nguyễn Thảo & Thiên Hà: Salat trộn. Nguyễn Thanh: Nudelsalat + nước suối + nước ngọt.

**\* Trai Tăng:** Cao-Breimaier Kim Dung 50€. Diêu Lan Trinh Thu Thảo 2€. Thamm Jonas 10€. Thiên Đạo Hà Vanessa 5€. Viên Ngô Trần Việt Thanh Thảo 5€. Giới Niệm Võ Minh Nhân (Aurich) 10€. Đồng Châu Trinh Bảo Trần Tracy (Berlin) 20€. Đồng Tuệ Hàn Phổ Đình 20€. Quảng Đức Nguyễn Tang Anh 10€. Tâm Linh Nguyễn Thanh Thủy 20€. Tâm Tịnh Nguyễn Hương Giang 20€. Trần Quang 5€. Viên Nghiêm Trần Thế Bảo (Elmschorm) 10€. Đồng Tú Hoyer Monica Lan Anh (Erlangen) 5€. Diêu Bích Nguyễn Thị Hà Châu (France) 50€. Diêu Tùng Nguyễn Thị Trúc 50€. Quảng Xá Cao Văn Trường Thiên Tâm 20€. Đồng Hoat Giang Minh Khoa Daniel (Frankfurt) 20€. Thiên Đức Huỳnh-Lê Diêu Phức 40€. Diêu Nga Nguyễn Thủy Hồng (Göttingen) 50€. Thiên Linh Nguyễn Thanh Mai (Großkrozingurg) 25€. Đồng Báo Trần Minh Ngọc (Hannover) 20€. Đồng Chiêu Nguyễn Thị Minh 10€. Đồng Diệp Trần Thị Chi 20€. Đồng Huệ Hoàng Thị Phúc 20€. Đồng Nguyễn Đỗ David 5€. Đồng Nguyệt Đẳng Thị Minh 10€. Đồng Tâm Nguyễn Hồng Thu 20€. Thiên Chi Trần Lan Mai 50€. Thiên Trang Nguyễn Thị Thúy Diễm 50€. Nguyễn Thanh Lê Thị Thục Nghi (Hemmingen) 50€. Lê Chinh Pd Phúc Ân (Laatzen) 20€. Đồng Trường Nguyễn Thị Thọ (Lünen) 10€. Thiên Huệ Nguyễn Thị Bích Lan 10€. Ân Đức Hứa Thực Hiền (Mönchengladbach) 25€. Viên Hào Hồ Thị Thu Hà (Münster) 200€. Vạn Nhã Nguyễn Thị Thu Trang (Rosenheim) 50€. Chánh Lạc Phúc Lâm Văn Dũng (Schwäbisch Hall) 10€. Chánh Thành Lâm Thành Nguyễn 10€. Chơn Tịnh Tâm Lâm Thị Kiều 10€. Đồng Giới Lê Thủy Tiên 50€. Thiên Giới Nghiêm Thị Xuân Hương 50€. Viên Quả Trần Anh Nghĩa (Stuttgart) 5€. Đồng Liên Tạ Ngọc Hoa (Wedel) 30€. Đồng Thị Phạm Đức Thiên (Wilhelmshaven) 20€. Quảng Phước Phan Đình Tạo (Wolfsburg) 20€. Đồng Tâm Lê Thị Ngọc Anh (Wuppertal) 20€. Khánh Tâm Dư Mỹ Ngân Vanessa 10€. Diêu Hiền Ngô Phương Linh (Würzburg) 5€. Thiên Vân Lê Thị Tuyết 40€.

**\* Ký tự:** HL Bà Cổ họ Văn 75€. HL Văn Tích 75€. Nguyễn Thị Bách Khuê 50€. Bùi Mạnh Hùng (Dorsten) 60€ HL Ông Lý Huỳnh Đăng Pd Tuê Minh Đăng & Bà Đỗ Kim Tường. Nguyễn Công Cường (Wilhelmshaven) 20€.

**\* Học bổng Tăng Ni: - Ân Độ:** Nguyễn Tuyết Nga 50€.  
**- Việt Nam:** Pt. Huệ Trí 20€. Nguyễn Thị Thu Hồng (Donaueschingen) 20€. Võ Thị Bạch Tuyết (Haselünen) 30€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc (Nürnberg) 60€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€.

**\* Trung Tâm Nghiên Cứu & Tu Học:** Nguyễn Danh Trinh, Nguyễn Việt Long & Nguyễn Thị Mai Anh (Bad Salzuflen) 624€ (Heo công đức). Nguyễn Nhật Long (Heo công đức) (Rheinbrohl) 165,50€ (Heo công đức). Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€.

\* **Quảng cáo:** Sino-Deco (Berlin) 350€.

\* **Định kỳ tháng 11 & 12/2017:** Cao Minh Miến 10,22€. Châu Thanh Sơn 20€. Chöling 600€. Đặng Ngân Hà 40€. Đặng Quốc Minh 10,22€. Đặng Tú Bình 10€. Đỗ Ngọc Oanh 6€. Đỗ Thái Bằng 60€. Đỗ Thị Hồng Hạnh 5€. Đỗ Văn Hoàn 4€. Đồng Giới Nguyễn Thị Thu 20€. Đồng Thanh & Đồng Nhã 15€. Đồng Thành & Đồng Nhã 15€. Dương, Phan Thị 25,56€. Hà Văn Tư 30€. Hồ Thị Nguyệt 50€. Hồ Vinh Giang 40€. Hoàng Thị Tân 80€. Hoàng Trung Hiếu 10€. Hồng Nghiệp Phan Quỳnh Trâm 10€. Hứa Thiên Cao 20€. Hứa Thuận Hưng 40€. Hue Wollenberg 20€. Kim Loan Lâm Thị Maier 20€. Lâm Thị San 10,22€. Lê Chin & Thị Tâm 20,46€. Lê Gia Tuyền (Hoàng Thị Giồng) 40€. Lê Minh Chu 10€. Lê Minh Sang 60€. Lê Thị Ngọc Hân 60€. Lê Thùy Dương 20€. Lê Văn Đức 20€. Lý Kiến Cường 30€. Lý Lăng Mai 30€. Manuela Horn 20€. Ngô Thị Thăng 20,46€. Ngọc Hà Nguyễn Xuân Mai 10,22€. Nguyễn Bích Lan 40€. Nguyễn Đức Quốc Thọ 30€. Nguyễn Hòa 30€. Nguyễn Hoàng Tùng 40€. Nguyễn Hữu Mừng Chi 20€. Nguyễn Liên Hương 20€. Nguyễn Ngọc Dương 10,22€. Nguyễn Quốc Định 20,46€. Nguyễn Tấn Tài 20€. Nguyễn Thanh Ty 51,12€. Nguyễn Thị Anh 20€. Nguyễn Thị Bích Lan 20€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh 30€. Nguyễn Thị Hồng Quyên 20€. Nguyễn Thị Kim Lê 20€. Nguyễn Thị Minh Sáu 40€. Nguyễn Thị Nam Dương 40€. Nguyễn Thị Ngọc Anh 40€. Nguyễn Thị Ngọc Linh 20€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo 30€. Nguyễn Thị Nhung 10€. Nguyễn Thị Thu 20,46€. Nguyễn Thị Thu Hương 10€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 20€. Nguyễn Thị Tường Nhân 20,46€. Nguyễn Văn Chín 20,46€. Nguyễn Văn Phương 10,23€. Phạm Công Hoàng 51,12€. Phạm Đăng Túy Hương 51,12€. Phạm Thị Mai & Minh Trương 40€. Phạm Văn Dũng & Đỗ Thị Cúc 12€. Phạm Văn Mộc 30€. Phan Đình Du 100€. Phan Ngọc Đức 10€. Phan Thị Lan 24€. Phan Tiến Dũng 20€. Phùng Văn Châm 10€. Phùng Văn Thanh 10€. Quách-Lê Thị Kim Thu 50€. Sabine & Phan Trương Trần Vũ 40€. Thái Kim Sơn 80€. Thái Quang Minh 200€. Thái Văn Anh 40€. Thị Thúy Phương Weber 30€. Thiên Dat Mac 100€. Thiên Sanh & Trần Văn Yên 10€. Thiên Thủy Vũ Thị Xuyên 15€. Thủy Trần 100€. Tôn Thủy 40€. Trần Bạch Hùng 5,11€. Trần Lăng Hía 20€. Trần Mạnh Thăng 100€. Trần Tân Tiếng 20,46€. Trần Thanh Pháp 40€. Trần Thị Kim Lê 10€. Trần Thị Thu Thủy 10,22€. Trần Văn Dân 10,22€. Trần Văn Lục 30,68€. Trịnh-Trương Minh Hà 40,90€. Trương Chánh 30,68€. Trương Ngọc Liên 100€. Trương Tấn Lộc 40€. Ưông Minh Trung 20€. Văn Hiếu Nguyễn Thị Bích Hợp 10€. Võ Thị My 20,46€. Võ Thị Mỹ 20€. Võ Văn Hùng 20,46€. Vũ Đình Đức 30€. Vũ Quang Tú 50€. Vũ Thị Xuyên 15€. Vương Khắc Vũ 20€. Wiriya Tran 40€. Young Thị Thanh 20€.

### Tu Viện Viên Đức

• **Tam Bảo:** Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyệt (Belgique) 20€. Lê Thị Ngọc Linh (Ravensburg) 100 kg gạo. Phạm Thị Tuyết Hồng 119€. Thúy, Phú, Đồng Liên 50€. Sally Nguyen 20€, Huỳnh Thị Kim Liên và con Hồ Huỳnh Anh 10€. Trần Thanh Hà (Immenstadt) 50€. Thiên An Hồ Văn Anh Alina 5€. Lim Kar Hean (Biberach) 20€. Trần Thị Hồng (,) 20€. Hoàng Sang Lưu (,) 20€. Thiện Nhân Hồ Mỹ Duyên Hanna 5€. Thiên Tinh Hồ Cẩm Tú Monika 5€. Trần Minh Mẫn & Vũ Thu Thủy (Augsburg) 100€. Gđ. Nhật Hưng & Trần Hữu Lễ (St.Gallen) 50€. Nhật Lạc Trần Văn Lợi 16€. Đồng Ngọc Đào Thủy Uyên 50€. Phạm Thái Hùng 5€. Lê Nguyễn Trương 30€. Nguyễn Anh Giang 10€. Nguyễn Thanh Nhã 10€. Huỳnh Mỹ Kiên 50€. Trần Hoàng Minh 30€. Lai Trung Việt & Lô Thị Phương 20€. Bành Hên 20€. Vũ Đình Đức 15€. Kimn Loan Lâm Thị Maier 10€. Thủy Trần 20€. Đỗ Văn Vinh 10€.

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa qua: **Email: buero@viengiac.de**, bằng thư hoặc bằng điện thoại, cho đến cuối tháng 4 mỗi năm; chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto như sau:

### 1. Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V (\*)

**BIC: DEUTDEDBHAN**  
**IBAN: DE22 2507 0024 0870 1633 00**  
**Deutsche Bank Hannover – Germany**  
**(Ngân hàng báo mỗi ngày)**  
(\* có thể viết tắt: C.V.B.D.)

### 2. Pagode Vien Giac

**BIC: DEUTDEDBHAN**  
**IBAN: DE75 2507 0024 0870 3449 00**  
**Deutsche Bank Hannover**  
**(Ngân hàng báo mỗi tháng)**

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

### 3. Kloster Vien Duc

**BIC: SOLADES1RVB**  
**IBAN: DE53 6505 0110 0111 3020 68**  
**Kreissparkasse Ravensburg**

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

### Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát

Ngày..... tháng ..... năm 201....

### Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SH) .....

Họ và tên : .....

Địa chỉ : .....

Tel./Email : .....

Số tiền : .....

Giấy chứng nhận khai thuế : Có  Không

Độc giả mới  Độc giả cũ

**Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ cũ dưới đây :**

.....

.....

.....

.....

**C.V.B.D. \***

**BIC: DEUTDEDBHAN**  
**IBAN: DE22 2507 0024 0870 1633 00**  
**Deutsche Bank Hannover**  
*(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)*

**\* (Congr. d. Ver. Vietn. Buddh. Kirche e.V)**



## VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO  
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN  
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-  
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland

### CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.  
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

### SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

### CHỦ BÚT

Phù Vân Nguyễn Hòa

### QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Thị Tâm Ngô Văn Phát

### BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

HT.Thích Như Điển - Trần Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng  
Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn  
Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân - Dr. Trương Ngọc  
Thanh - Lê Ngọc Châu - Quảng Trực Trần Việt Dung.  
Nguyễn Đạo - Hoang Phong.

Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Đông Phương Mai  
Lý Cang (Pháp) - Trần Thị Hương Cau (Đức) - Trần Thị Nhật  
Hưng (Thụy Sĩ) - Vi Vi Võ Hùng Kiệt (Mỹ) - CAT Đơn Sa  
(Mỹ) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Lương Nguyễn Hiền (Đức) -  
Nguyễn Hạnh HTD (Đức) - Hoa Lan (Đức) - TS. Lâm Như  
Tạng (Úc) - Nguyễn Thủy (Pháp) - Trần Thế Thi (Đức) -  
Nguyễn Quý Đại (Đức) - Huỳnh Ngọc Nga (Ý) - Thi Thi  
Hồng Ngọc (Đức) - Phương Quỳnh (Đức) - Song Thư (Thụy  
Sĩ) - Cư sĩ Liễu Pháp (Hoa Kỳ) - Dr. Tôn Thất Hứa (Đức),  
DVM. Nguyễn Thượng Chánh (Canada), Dr. Thái Công Tụng  
(Canada).

### KỸ THUẬT ẨM LOÁT (Layout)

Trung Tâm VHXHPGVNTN tại CHLB Đức

### CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức  
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

### TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXHPGVNTN tại CHLB Đức  
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD  
c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover  
Tel. 0511 - 87 96 30 - Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.de>

E-mail : [info@viengiac.de](mailto:info@viengiac.de)

E-mail : [baoviengiac@viengiac.de](mailto:baoviengiac@viengiac.de)

E-mail : [vongatuong@yahoo.de](mailto:vongatuong@yahoo.de)

### VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân bình thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

### Mọi sự ủng hộ tịnh tài xin gửi qua trương mục:

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.

Bic : DEUTDEBHAN

IBAN : DE22 2507 0024 0870 1633 00

Deutsche Bank Hannover

## Mục Lục

## Trang

- Thư Tòa soạn	1
<b>• Tôn giáo:</b>	
- Đọc "Thần chú trong Phật giáo"... (Thích Như Điển)	3
- Vài nhận xét vấn đề dịch lại Tâm Kinh... (Lê Tự Hỷ)	5
- Hãy bay với hai cánh vào hiện đại (Cao Huy Thuần)	11
- Tại Trung Quốc chính quyền công cụ hóa Phật giáo (Hoang Phong)	14
<b>• Chủ Đề - Văn Học Nghệ Thuật:</b>	
- Số Táo Quân (Trần Thế Thi)	20
- Đón Xuân mạn đàm về chữ Sinh (Lâm Minh Anh)	23
- Năm con chó mừng xuân Mậu Tuất (TN Giới Hương)	27
- Chó Rừng, Sói, Lang (Quỳnh Hoa)	31
- Trên chuyến tàu về quê ăn Tết (Elena Pucillo Truong)	34
- Kể một chuyện Xuân (Trần Thị Nhật Hưng)	37
- <i>Chiều tháng chạp (Thơ: Tuệ Nga)</i>	40
- Con chó tha hương (Tràm Cà Mau)	41
- <i>Xuân xa Huế (Thơ: Trúc Lang OKC)</i>	44
- Chuông đêm Giáng Sinh (Huỳnh Ngọc Nga)	45
- <i>Trần ngập hương tình (Thơ: thylanthao)</i>	48
- Thăm sát Mậu Thân 1968	49
- <i>Sông Hương giỗ Huế (Thơ: Như Thương)</i>	50
- Lại chuyện cuối năm - Cải tiến tiếng Việt - Chuyện khùng (Phù Vân)	51
- Như có Huế... đâu đây (Nguyễn Hạnh HTD)	55
- Vịn vào Lục Bát... (Đỗ Trường)	56
- <i>Xuân nào anh trở về ? (Thơ: Tùy Anh)</i>	58
- Trần Doãn Nho trò chuyện... (Trần Doãn Nho)	59
- Đùng xa nhau nữa (Trần Trung Đạo)	63
- Vua Quang Trung, vị anh hùng anh kiệt xuất (Huỳnh Hoài Mỹ)	65
- <i>Không có gì quý hơn độc lập tự do (Thơ: Trần Thế Thi)</i>	69
<b>• Tin Phật Sự</b> (Phù Vân phụ trách)	70
<b>• Tin GDPT tại Đức</b>	72
<b>• Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng</b> (Đại Nguyên phụ trách)	74
<b>• Tin Nước Đức</b> (Lê Ngọc Châu phụ trách)	79
<b>• Tin Việt Nam</b> (Quảng Trực phụ trách)	83
<b>• Tin Thế Giới</b> (Quảng Trực phụ trách)	88
<b>• Cảm tạ - Phân ưu</b>	26,64
<b>• Hộp Thư Viên Giác – Phương Danh Cúng Dường</b>	92

Hình bìa: Chùa quê (tranh bìa của họa sĩ VIVI – Hoa Kỳ)

**Cáo lỗi:** Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của Quý văn thi hữu gửi đến và mục Phương Danh Cúng Dường không thể đăng hết trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ tiếp tục lần lượt đăng trong các số báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng Quý vị độc giả.

**• Báo Viên Giác**